

Dân Chúa

www.danchua.eu online



CẦU CHO THẾ GIỚI TÀI CHÍNH

Xin cho những người chịu trách nhiệm về tài chính biết làm việc với các chính phủ để chỉnh đốn lãnh vực tài chính và bảo vệ công dân khỏi những nguy hiểm trong lãnh vực này



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de
Herausgeber: Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line

DÂN CHỨA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stêphanô Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hằng
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải omi
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao
hình bìa : Trần Anh Dũng omi.

DÂN CHỨA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH & TÔN CHỈ DÂN CHỨA

Mục đích: Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ: Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ võ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới.



**Xin mời ghé Trang Nhà
Dân Chúa online
<https://danchua.eu/>**

Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Lịch Phụng vụ tháng Năm 2021.
- . Ý nghĩa tháng hoa và lòng tôn kính Đức Mẹ trong tháng 5.
- . Người Công Giáo có thờ Đức Mẹ không?.
- . 5 điều cần biết về Kinh Lạy Nữ Vương Thiên Đàng.
- . Tháng Hoa thời Đại dịch.
- . Chuỗi hồng Mân côi (thơ).
- . Hoa con dâng mẹ (thơ).
- . Chùm thơ về Đức Mẹ của Jos Nhật Quang.
- . Thánh Giuse Bồn Mạ Người Ngủ.
- . Tháng Tư Buồn
- . Ngang qua đời sống gia đình, người trẻ có thể khám phá gặp gỡ Đức Kitô...
- . **SỰ VỤ CỦA CÁC GIA ĐÌNH KITÔ HỮU HÔM NAY...**
- . Giáo phái "ngũ tuần" có phải chăng là thách đố của Giáo hội Công Giáo?.
- . Chúa Thánh Thần trong cuộc đời người trẻ.
- . Đừng lãng quên Chúa Thánh Thần.
- . Đại dịch 1918-1920: Cái chết của hai vị Thánh trẻ ở Fatima.
- . Sức mạnh của kinh Kính Mừng đã thay đổi cuộc đời họ.
- . Đức tin được thông truyền nhờ tình yêu và đời sống chứng tá.
- . Đức tin (thơ).
- . **Trang LA VANG : LẦN HẠT VỚI ĐỨC MẸ VÀ THÁNH CẢ GIUSE.**
- . **Chùm Hoa Tháng Năm: Chuỗi Hoa - Về Kính Mẹ - Tràn chuỗi đời con.**
- . Cây đu đủ.
- . Chuyện Gã Siêu 32 : Chạy.
- . **HỘI CHỨNG** Mẹ rượu - Con khuyết tật.
- . Những loài hoa đẹp có chất kịch độc chết người.
- . Tin Thế Giới.
- . Tin Giáo Hội.
- . Tin Giáo Hội Việt Nam.
- . Tin Cộng Đoàn.

Tích cực tham gia “Marathon cầu nguyện” với kinh Mân Côi trong suốt tháng Năm

Khẩn xin cho cơn đại dịch viêm phổi Corona-virus mau chấm dứt

Quý độc giả thân mến,
Vào đúng giây phút cầm bút để viết lá thư Dân Chúa Online số 71 tháng 5.2021, thế giới chắc chắn đã vượt qua con số 150 triệu ca bị lây nhiễm dịch viêm phổi do Corona-virus và đã có hơn 3 triệu bệnh nhân bị chết vì đại dịch từ hơn một năm trường qua.

Vì theo trang thống kê worldometer.info, tính đến ngày 28.4, toàn thế giới đã ghi nhận tổng cộng 149.289.818 ca nhiễm virus SARS-CoV-2 gây bệnh COVID-19, trong đó có 3.147.190 ca tử vong. Số ca nhiễm mới trong 24 giờ qua là 801.473 và 13.866 ca tử vong mới. Số bệnh nhân bình phục đã đạt 127.326.251 người, 18.813.969 bệnh nhân đang được điều trị tích cực và 111.026 ca nguy kịch.

Trong 24 giờ qua, các nước ghi nhận số ca dương tính với virus SARS-CoV-2 nhiều nhất thế giới gồm: Ấn Độ (362.902 ca), Ba-tây (71.107 ca) và Mỹ (43.457); Ấn Độ cũng dẫn đầu về số ca tử vong mới (với 3.285 ca), tiếp theo là Ba-tây (2.818 ca) và Mỹ (777 ca).

Dịch Covid-19 Ấn Độ lập kỷ lục thế giới vào ngày 28.4 với hơn 362.902 ca nhiễm chỉ trong 24 giờ, mức cao nhất kể từ khi dịch bệnh bùng phát tại Trung Quốc vào cuối năm 2019.

CNN cho biết, Ấn Độ đã ghi nhận tổng cộng hơn 17,9 triệu ca mắc COVID kể từ khi đại dịch bắt đầu, nhưng con số thực, theo các chuyên gia, có

thể cao gấp 30 lần, đồng nghĩa lên tới trên nửa tỷ ca mắc.

Mỹ, Ấn Độ và Ba-tây là 3 nước bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất thế giới. Số ca nhiễm tại Mỹ hiện là 32.918.502 triệu người, trong đó có 587.276 ca tử vong. Ấn Độ ghi nhận tổng cộng 17.988.637 ca nhiễm, bao gồm 201.165 ca tử vong. Trong khi đó, Ba-tây xếp thứ ba với 14.441.563 ca bệnh và 395.022 ca tử vong.

Theo các mô hình dự đoán từ Viện Đo lường và Đánh giá Y tế của Đại học Washington (Mỹ) thì số người chết tại Ấn Độ có thể sẽ lên tới hơn 13.000 người một ngày - gấp hơn bốn lần số người chết hàng ngày được báo cáo hiện tại.

Thế giới đang báo động trước hiện tượng virus đột biến ở Ấn Độ. Các nhà khoa học đã phát hiện một số biến chủng mang đến hai, ba đột biến lây nhiễm trong đợt này. Theo giới chuyên gia, “sóng thần” biến chủng mới sẽ không dừng ở Ấn Độ, điển hình như B.1.617 đã đổ bộ đến ít nhất 10 nước.





Tiêm vaccine Covid-19 trên diện rộng đã được chứng tỏ là một công cụ kìm hãm đại dịch hữu hiệu ở một số quốc gia. Tuy nhiên, những gì đang xảy ra tại Ấn Độ là lời nhắc nhở khắc nghiệt rằng cuộc chiến với nCoV vẫn còn rất dài và đầy thách thức. Với những đợt bùng phát đã và đang diễn ra, số ca tử vong vì Covid-19 trong năm nay có thể vượt cả năm 2020.

Nhiều nước trên thế giới, trong đó có Anh, Đức và Mỹ, cũng đã cam kết viện trợ y tế khẩn cấp cho Ấn Độ trong bối cảnh hệ thống y tế của nước này đang "oằn mình" chống chọi với số ca mắc COVID-19 gia tăng đột biến.

Dù cuộc khủng hoảng có phần lỗi của chính phủ Ấn Độ, thế giới vẫn có trách nhiệm chung tay giải cứu, xét cả trên phương diện đạo đức lẫn mục tiêu thực dụng. Bùng phát dịch không được kiểm soát dù ở bất kỳ nơi nào cũng là mối đe dọa với mọi quốc gia trên thế giới, kể cả những nơi dư thừa thuốc chủng như Mỹ.

Yasmeen Serhan ký giả của tờ Atlantic nhận định cuộc khủng hoảng của Ấn Độ chính là vấn đề toàn cầu. Khi thế giới đứng trước bùng phát dịch tại một quốc gia, dù là Ấn Độ hay bất kỳ nơi nào khác, không chỉ riêng tâm dịch đối diện với hệ lụy. Mối đe dọa từ biến chủng mới xuất hiện và sự thiếu bình đẳng trong phân phối vaccine có thể ảnh hưởng đến mọi ngõ ngách, bao gồm cả những người đã được tiêm chủng. (Trích bản tin <https://www.datviet.com/ly-do-covid-19-an-do-khien-the-gioi-lo-ngai/>)

Chính vì lý do hệ trọng trên mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã có sáng kiến khai mở chiến

Lá Thư Dân Chúa

dịch “Marathon cầu nguyện” với kinh Mân Côi trong suốt tháng Năm để cầu nguyện cho cơn đại dịch viêm phổi Corona-virus mau chấm dứt, nài xin Thiên Chúa thương chữa lành thế giới cả phần hồn phần xác.

"Với ý chỉ cầu nguyện cho đại dịch chấm dứt, ĐTC đã đưa ra sáng kiến “Marathon cầu nguyện” với kinh Mân Côi trong suốt tháng Năm, tại 30 đền thánh trên thế giới.

Sáng kiến “Marathon cầu nguyện” của ĐTC có chủ đề: “Hội Thánh không ngừng dâng lên Thiên Chúa lời cầu nguyện khẩn thiết” (Cv 12,5).

Từ khi bắt đầu đại dịch, trong mọi dịp, ĐTC luôn mời gọi các tín hữu cầu nguyện. Vào tháng 5.2020, chính ĐTC đã viết một thư gửi các tín hữu, mời gọi mọi người “tái khám phá vẻ đẹp của việc đọc kinh Mân Côi trong gia đình” suốt tháng Năm. Ngài cũng đã viết lời cầu nguyện xin Đức Mẹ bảo vệ thế giới khỏi đại dịch.

Sáng kiến “Marathon cầu nguyện” được Hội đồng Tòa thánh tái Truyền giảng Tin Mừng tổ chức, sẽ liên quan một cách đặc biệt đến các đền thánh trên thế giới. Như thế, các đền thánh sẽ trở thành nơi quảng bá việc đọc kinh Mân Côi cho các tín hữu, các gia đình và các cộng đoàn, để khẩn xin cho đại dịch chấm dứt.

Trong tháng Năm, mỗi ngày vào lúc 18 giờ, một đền thánh sẽ hướng dẫn giờ đọc kinh Mân Côi. Vào ngày khai mạc 1.5 và ngày kết thúc 31.5, ĐTC sẽ bắt đầu giờ cầu nguyện. Buổi đọc kinh sẽ được phát trực tiếp trên các kênh chính thức của Tòa Thánh“ (Trích bản tin đài Vatican tiếng Việt do Ngọc Yến chuyển dịch)

Đặc biệt trong Tháng Năm 2021, nhân mùa đại dịch còn đang hoành hành trên khắp thế giới, mặc dầu đã có hàng tỷ liều thuốc chủng, mặc dầu bao nhiêu biện pháp ngăn ngừa của các chính phủ...

Cùng với toàn thể Hội Thánh khắp năm châu, chúng ta cùng vui mừng bước vào Tháng Hoa Đức Mẹ. Mỗi cá nhân, mỗi gia đình chúng ta có

Lá Thư Dân Chúa

thể có nhiều cách thế để tỏ lòng con thảo yêu mến Mẹ Maria.

Trang Mạng Danchua.eu kêu mời tất cả các tín hữu Việt Nam, các gia đình Công Giáo Việt Nam tại các cộng đồng tỵ nạn Việt Nam tại châu Âu và khắp năm châu bốn bể, chúng ta cùng tích cực tham gia “Marathon cầu nguyện” với kinh Mân Côi trong suốt tháng Năm với Vị Cha Chung yêu kính.

Chúng ta cùng kính dâng lên Mẹ những đóa hoa tươi thắm muôn màu muôn sắc với tất cả tâm tình thảo mến: những bông hồng tượng trưng cho tình yêu. Những bông hoa tím của lòng biết ơn. Những bông hoa vàng của lòng son sắt. Những bông hoa trắng của lòng trinh khiết trong sạch. Những bông hoa xanh của niềm hy vọng. Nhưng bông hoa đẹp nhất dâng Mẹ, chính là những tràng HOA MÂN CÔI, những Kinh Mân Côi thắm đậm Kinh Thánh...

Cụ thể, suốt trong THÁNG HOA, mỗi cá nhân, mỗi gia đình chúng ta:

Hiệp dâng một chuỗi Mân Côi mỗi ngày (tự chọn 1 Mẫu Nhiệm trong 20 Mẫu Nhiệm: Vui, Thương, Mừng và Sự Sáng)

Mỗi em bé dâng cho Mẹ ba KINH KÍNH MỪNG, như ba bông hoa TIN CẬY MẾN dâng lên Mẹ, để cầu cho ông bà cha mẹ và gia đình được hòa thuận yêu thương nhau, để cầu cho thế giới được hòa bình, để cầu cho các em thiếu nhi khắp thế giới không bị mắc dịch Corona-virus

Mỗi gia đình đốt một cây nến sáng, một bóng đèn đặt trên cửa sổ vào buổi chiều tối trong suốt tháng Hoa để hiệp thông cầu nguyện.

Mỗi ngày dâng một bông hoa tím nhỏ của hy sinh và thống hối (bớt hút một điếu thuốc, bớt uống một ly bia, tắt smartphone một ít phút, bớt chơi game, bớt xem truyền hình...), chừa bỏ đi một nét xấu, không nói hành nói xấu tha nhân...

Mỗi ngày dâng một bông hoa hồng của đức bác ái, của tình thương cụ thể để chia sẻ

với những người hoặc những gia đình kém may mắn... Thăm viếng bệnh nhân, cha mẹ già yếu trong gia tộc, trong làng xóm.

Kết thúc bằng một bài hát quen thuộc dâng kính Mẹ...Hoặc dâng kính mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã soạn:

“Lạy Mẹ Maria, Mẹ luôn tỏa sáng trên hành trình của chúng con như dấu chỉ của ơn cứu độ và niềm hy vọng. Chúng con tín thác nơi Mẹ, là Sức khỏe của những người đau bệnh; cạnh bên Thánh giá, Mẹ đã hiệp thông với đau khổ của Chúa Giêsu và giữ vững đức tin. Lạy Mẹ, Phần Rỗi của dân thành Roma, Mẹ biết điều chúng con cần và chúng con chắc chắn rằng Mẹ sẽ ban cho chúng con, để giống như ở Cana miền Galilê, sau thời gian thử thách này, niềm vui và lễ hội sẽ có thể trở lại. Lạy Mẹ của Tình yêu Chúa, xin giúp đỡ chúng con biết vâng theo thánh ý Chúa Cha và làm điều mà Chúa Giêsu sẽ nói với chúng con rằng Ngài đã mang lấy trên mình Ngài các nỗi đau của chúng con và Ngài gánh lấy những đau thương của chúng con để qua Thánh giá, đưa chúng con đến niềm vui Phục Sinh.

Lạy Mẹ Thiên Chúa, dưới sự che chở của Mẹ, chúng con tìm nương ẩn. Xin đừng chê bỏ lời khẩn xin của chúng con đang trong cơn thử thách, và lạy Đức Trinh nữ vinh hiển và được chúc phúc, xin giải thoát chúng con khỏi mọi nguy hiểm. Amen.

Lm. Chủ Nhiệm



Lịch Phụng vụ tháng Năm - 2021

Ý chung: Lãnh vực tài chính.

Chúng ta hãy cầu nguyện cho các người hữu trách về lãnh vực tài chính, để họ cộng tác với các chính phủ điều khiển lãnh vực tài chính và bảo vệ mọi người khỏi những nguy hiểm trong lãnh vực này.

Tháng Đức Mẹ : Đức Ma-ri-a là Mẹ của Giáo Hội bởi vì chẳng những là mẹ của Đức Giêsu Kitô và cộng tác mật thiết trong chương trình cứu độ "khi Con Thiên Chúa mặc lấy nhân tính từ Mẹ để qua các mầu nhiệm của xác phàm mà giải thoát loài người khỏi tội" (LG 55) nhưng bởi vì Mẹ "sáng ngời như gương mẫu của các nhân đức cho toàn thể tập đoàn những kẻ được tuyển chọn" (LG 65). Trong tháng này, để kính Đức Mẹ các tín hữu sẽ đọc kinh Cầu Đức Mẹ, kinh Lạy Nữ Vương và kinh Hầy Nhớ.

- Thứ bảy 1 Thánh Giuse thợ Cv 13, 44-52; Tv 97 ; Ga 14, 7-14
- **Chúa nhật 2 Chúa nhật V Phục Sinh Cv 9, 26-31 ; Tv 21 ; 1 Ga 3, 18-24 ;**
- Thứ hai 3 Thánh Philipphê và Giacôbê 1 Co 15, 1-8; Tv 18A; Ga 14, 6-14
- Thứ ba 4 Cv 14, 19-28; Tv 144 ; Ga 14, 27-31 a
- Thứ tư 5 Cv 15, 1-6; Tv 121 ; Ga 15, 1-8
- Thứ năm 6 Cv 15, 7-21 ; Tv 95; Ga 15, 9-11
- Thứ sáu 7 Cv 15, 22-31 ; Tv 56 ; Ga 15, 12-17
- Thứ bảy 8 Cv 16, 1-10 ; Tv 99 ; Ga 15, 18-21
- **Chúa nhật 9 Chúa nhật VI Phục Sinh**
- **Cv 10, 25-26.34-35.44-48 ; Tv 97 ; 1 Ga 4, 7-10 ; Ga 15, 9-17**
- Thứ hai 10 Cv 16, 11-15; Tv 149 ; Ga 15, 26 à 16, 4a
- Thứ ba 11 Cv 16, 22-34 ; Tv 137 ; Ga 16, 5-11
- Thứ tư 12 Cv 1 7, 15.22 à 18, 1 ; Tv 148 ;
- **Thứ năm 13 Chúa Thăng Thiên Cv 1, 1-11 ; Tv 46 ; Ep 4, 1-13; Mc 16, 15-20**
- Thứ sáu 14 Thánh Matthia, Tông đồ Cv 1, 15-1 7.20-26 ; Tv 112 ; Ga 15, 9-1 7
- Thứ bảy 15 Cv 18, 23-28 ; Tv 46 ; Ga 16, 23b-28
- **Chúa nhật 16 Chúa nhật VII Phục Sinh**
- **Cv 1, 15-17.20a.20c-26 ; Tv 102 ; 1 Ga 4, 11 -16 ; Ga 17, 11 b-19**
- Thứ hai 17 Cv 19, 1-8; Tv 67; Ga 16, 29-33
- Thứ ba 18 Thánh Gioan 1 Cv 20, 17-27; Tv 67 ; Ga 17, 1-11a
- Thứ tư 19 Cv 20, 28-38 ; Tv 67 ; Ga 17, 11 b-19
- Thứ năm 20 Thánh Bernardinô Siêna Cv 22, 30 et 23, 6-11 ; Tv 15 ; Ga 17, 20-26
- Thứ sáu 21 Cv 25, 13-21 ; Tv 102; Ga21, 15-19
- Thứ bảy 22 Thánh Rita thành Cascia Cv 28, 16-20.30-31 ; Tv 10 ; Ga 21, 20-25
- **Chúa nhật 23 Lễ Hiện xuống Cv 2, 1-11 ; Tv 103 ; Ga 5, 16-25; Ga 15, 26-27 et 16, 12-15**
- **Thứ hai 24 Đức Maria, Mẹ Giáo hội Hc 17, 24-29 ; Tv 31; Mc 10, 17-27**
- Thứ ba 25 Thánh Bède, bậc Đáng Kính Hc 35, 1-15 ; Tv 49 ; Mc 10, 28-31
- Thứ tư 26 Thánh Philippe Nêri Hc 36, 1-2.5-6.13.16-22; Tv 78; Mc 10, 32-45
- Thứ năm 27 Thánh Augustinô Cantuariô Hc 42, 15-25 ; Tv 32 ; Mc 10, 46b-52
- Thứ sáu 28 Hc 44, 1.9-13 ; Tv 149 ; Mc 11, 11-25
- Thứ bảy 29 Thánh Giáo hoàng Phaolô VI Hc 51, 12c 20 ; Tv 1 8B ; Mc 11, 27-33
- **Chúa nhật 30 Lễ Chúa Ba Ngôi Đnl 4, 32-34.39-40 ; Tv 32 ; Rm 8, 14-17 ; Mt 28, 16-20**
- **Thứ hai 31 Đức mẹ thăm viếng Bà Êlisabét Xp 3, 14-18 & Rm 12, 9-16b; Is 12 ; Lc 1,39-56**

Ý nghĩa tháng hoa và lòng tôn kính Đức Mẹ trong tháng 5

Có lẽ, không một ai trên Đất Việt là người Công Giáo mà lại không biết đến tháng Năm là tháng Hoa dâng kính Mẹ. Thật vậy, sinh hoạt tôn giáo tại các giáo xứ từ Bắc - Trung - Nam, cứ mỗi dịp tháng Năm về, ấy là lúc muôn con tìm đạo rước hương về Mẹ Maria như một ngọn hải đăng để tỏ lòng tôn kính, mến yêu.

Trong số vô vàn cách tỏ bày lòng tôn kính đối với Đức Mẹ nơi con dân Nước Việt, thì lòng đạo đức bình dân như: dâng hoa kính mẹ; rước kiệu Mẹ; lần chuỗi Mân Côi; rồi những bài thánh ca hết sức dễ thương được cất lên để tôn vinh Mẹ là Nữ Hoàng Thiên Quốc.

Cùng với toàn thể Giáo Hội, chúng ta bước vào tháng Hoa. Tháng Hoa đối với Giáo Hội Công Giáo mang một ý nghĩa đặc biệt vì nó được dành riêng để tôn vinh Mẹ Chúa Trời.

Trước tiên, xin được khởi đi từ lịch sử của tháng Hoa, để thấy được diễn tiến của Giáo Hội trong việc sùng kính này.

1. Gốc tích tháng Hoa

Mới đây, dịp phong thánh cho hai vị Chân Phước Giáo Hoàng Gioan 23 và Gioan Phaolô 2 vừa qua tại Rôma, qua màn hình trực tiếp, chúng ta đều thấy thời tiết không còn lạnh lắm qua cách ăn mặc của người dân khắp nơi đổ về. Thời tiết lúc này bên Rôma cũng giống như khí tiết của Việt Nam tại các vùng Bắc Bộ. Khí hậu lúc này không còn rét đậm rét hại, cái rét mà nhiều người diễn tả: “rét cắt da cắt thịt”. Vì thế, cây cối trở

trụi và không phát triển là bao.

Từ những nét đặc trưng của khí hậu như thế, nên ngay từ những thế kỷ đầu, tại Rôma, thời điểm này, người ta tôn kính sự thức giấc sau mùa đông dài của thiên nhiên, bằng những cuộc rước linh đình để tôn kính Hoa là nữ thần của mùa Xuân.

Người Công Giáo thời điểm đó đã tôn giáo hóa ý nghĩa này và thánh hóa tập tục đó bằng cách rước kiệu hoa và cầu nguyện cho mùa màng tốt tươi...

Ở nhiều nơi, người ta rước những cành lá có nụ, có hoa ở đầu cành, gọi là “Rước xanh”. Những cành hoa, lá, được đưa về nhà thờ trang trí và nhất là nơi ngai tòa Mẹ Maria.

Đối với các nghệ nhân, thì họ đua nhau điêu khắc hay vẽ những bông hoa thật đẹp để tôn lên vẻ đẹp kiều mỹ của Mẹ trên các bức tranh hay trên vách tường...

Còn các nghệ sĩ thì sáng tác những bài hát mang đượm lòng tôn kính. Các bài giảng về Mẹ cũng được soạn ra để cùng nhau sử dụng hầu bày tỏ lòng tôn kính.

Đến thế kỷ 14, linh mục Henri Suzo dòng Đaminh, vào ngày đầu tháng 5, đã khởi xướng việc trang hoàng hoa muôn sắc chung quanh tượng Mẹ.

Còn thánh Philipê Nêri, vào ngày 01 tháng 05, đã quy tụ các trẻ em lại quanh bàn thờ Mẹ, và hướng dẫn các em dâng lên Mẹ những bông hoa tươi sắc. Ngài cũng dâng lên Mẹ những đóa hoa lòng còn trong trắng đơn sơ để Mẹ dịu dặt các em.

Sang thế kỷ thứ 17, việc dâng hoa kính Mẹ được cử hành trong toàn dòng các nữ tu kín Clara. Mỗi chiều đều vang lên những bài hát kính Đức Mẹ. Từ đó, dần dần được lan rộng ra bên ngoài nơi các xứ đạo lân cận.

Đầu thế kỷ 19, việc tôn kính Mẹ được lan rộng nhiều nơi. Các nhà giảng thuyết đã có những bài giảng suýt sắc về Mẹ. Linh mục Chardon là



người có công nhiều nhất trong việc phổ biến lòng đạo đức này. Thời điểm trên, lòng tôn kính Mẹ được cử hành rầm rộ nhất là tại nước Pháp và một số nước lân cận.

Các Đức Thánh Cha được coi là gắn bó đặc biệt với Đức Mẹ, đó là: Đức Thánh Cha Piô VII, đã cổ võ việc sùng kính Mẹ vào tháng Năm. Đức Piô IX đã ban ơn toàn xá cho những ai tham dự việc đạo đức này. Và, đến thời Đức Piô XII, trong Thông điệp “Đấng Trung gian Thiên Chúa”, đã thêm vào và có tính khuyến khích cao: “Việc tôn kính Đức Mẹ trong tháng Năm là việc đạo đức được thêm vào nghi thức Phụng vụ, được Giáo hội công nhận và cổ võ”.

Đầu thế kỷ 20, Tông huấn về việc tôn kính Đức Mẹ được Đức Phaolô VI ban hành, trong đó có đoạn viết: “Tháng Năm là tháng mà lòng đạo đức của giáo dân đã kính dâng cách riêng cho Đức Mẹ. Đó là dịp để bày tỏ niềm tin và lòng kính mến mà người Công Giáo khắp nơi trên thế giới có đối với Đức Mẹ Nữ Vương Thiên đàng. Trong tháng này, các kitô hữu, cả ở trong thánh đường cũng như nơi tư gia, dâng lên Mẹ từ những tấm lòng của họ những lời cầu nguyện và tôn kính sốt sắng và mến yêu cách đặc biệt. Trong tháng này, những ơn phúc của Thiên Chúa nhân từ cũng đổ tràn trên chúng ta từ ngai tòa rất dỗi dào của Đức Mẹ” (Tông huấn về việc tôn kính Đức Mẹ, số 1).

Tháng 10 năm 2002, chuẩn bị mừng 25 năm Giáo Hoàng của đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, ngài gửi đến mọi thành phần dân Chúa bức Tông thư “Kinh Rất Thánh Mân Côi” về Kinh Mân Côi, lập lại xác tín và lòng yêu mến Đức Mẹ. Và dịp Khánh Nhật Truyền Giáo năm 2003, ngài chỉ muốn nhắc lại xác tín này là “Hãy cùng với Đức Maria mà chiêm ngắm, bước theo và sinh Chúa Giêsu cho những người đồng thời với mình”.

Ngài cũng đã viết hai văn kiện lớn về Đức Mẹ:

- Thông điệp “Mẹ Đấng Cứu Độ”, công bố ngày 25.3.1987, để chuẩn bị Năm thánh Mẫu, bắt đầu từ lễ Hiện Xuống năm 1987 và bế mạc ngày lễ Mông Triệu năm 1988.

- Tông thư “Kinh Rất Thánh Mân Côi”, công bố ngày 16.3.2002.



Chính ngài đã thêm vào Năm Mẫu Nhiệm Sự Sáng và công bố Năm Mân Côi (từ tháng 10.2002 đến tháng 10.2003).

Như thế, việc tôn sùng Đức Mẹ không tách rời mẫu nhiệm cứu độ của Thiên Chúa, mà Mẹ được ví như máng chuyển ơn của Người xuống cho nhân loại.

Lược qua một chút về lịch sử tháng Hoa, cũng như những hướng dẫn về lòng tôn sùng Đức Mẹ, chúng ta cùng tiếp tục tìm hiểu thêm về ý nghĩa của tháng này.

2. Ý nghĩa của tháng Hoa

Mẹ Maria cũng được ví như Người Nữ tuyệt vời, đẹp nhất trong muôn ngàn phụ nữ, Mẹ đẹp tâm hồn, Mẹ đẹp thân xác. Vì thế, nơi hoa tỏa ra mùi thơm ngào ngạt, tượng trưng cho các nhân đức nơi Mẹ. Đồng thời, những sắc màu của hoa tượng trưng cho Mẹ là Mẹ muôn loài khi đón nhận vai trò làm Mẹ Thiên Chúa.

Đức Mẹ còn được ví như Hòm Bia của Thiên Chúa, mà hoa lại là vật được dùng để trang trí cho Hòm Bia Giao Ước thời Cựu Ước. Như thế, Đức Mẹ luôn ở bên Thiên Chúa. Và hoa lại ở bên Mẹ...!

Hẳn chúng ta còn nhớ, trong thời Cựu Ước, Thiên Chúa đã truyền lệnh cho Môsê làm những nụ và cánh hoa để trang trí nơi cây đèn 7 ngọn đặt trước Hòm Bia Giao Ước. Hay như Salomon, ông đã ra lệnh cho nghệ nhân điêu khắc những cánh hoa bên trong và bên ngoài để trang trí nơi Cựศ Thánh trong đền thờ.

Bắt nguồn từ đó, hoa trong phụng vụ hay

truyền thống của người Công Giáo luôn được coi trọng. Nó được dùng để trang hoàng cung thánh, bàn thờ hay để tỏ lòng tôn kính với các vị thánh, đặc biệt là Đức Mẹ. Tức là hoa được dùng vào vị trí trang trọng trong đời sống phụng vụ của Giáo Hội.

Mẹ Maria được ví như bông hoa thơm ngát trước tòa Chúa, nhưng trước đó Mẹ cũng là những con người rất đỗi bình thường như bao người phụ nữ khác. Tuy nhiên, được Thiên Chúa tuyển chọn, và qua tiếng “Xin Vâng” nên Mẹ đã trở nên tuyệt mỹ hơn muôn ngàn phụ nữ. Mẹ đã trở nên đóa hoa thơm ngát trước Ngai Thiên Chúa. Mẹ đã trở nên đóa hoa độc nhất vô nhị của thế giới loài người. Tại sao lại như thế, thưa chỉ vì Mẹ là Mẹ Thiên Chúa và như một sự tất yếu, Mẹ là Mẹ loài người.

Nhờ ơn Chúa, Mẹ đã trở nên đóa hoa kiệt tác như: ơn vô nhiễm nguyên tội, ơn đồng trinh trọn đời, Mẹ Thiên Chúa, Hồn xác lên trời và Mẹ như “hoa hường màu nhiệm vậy”.

3. Ý nghĩa của việc dâng Hoa kính Mẹ

Tại sao lại dâng hoa mà không dâng những thứ khác? Thưa! Rất đơn giản, vì hoa là thứ đẹp nhất trong mọi loài Chúa dựng nên, chẳng thế mà Đức Giêsu đã ví sự lộng lẫy, tươi đẹp của hoa còn hơn cả vua Salomon: “Chúng con hãy xem hoa huệ ngoài đồng. Chúng không canh cửa, không xe dệt, thế mà Thầy bảo cho chúng con biết, ngay cả Vua Salômôn dù vinh hoa tột bậc, cũng không thể mặc đẹp bằng một bông hoa ấy”.

Các nhà thờ thường hay tổ chức dâng hoa kính Mẹ, lúc này, mỗi màu hoa lại tượng trưng cho một nỗi lòng của con cái muốn dâng lên Mẹ, hay ca ngợi một nhân đức nào đó của Mẹ. Như vậy, Hoa biểu trưng cho lòng Mẹ và cũng là biểu trưng của lòng con người:

Hoa huệ trắng biểu trưng sự trong sạch khiết trinh nơi Mẹ;

Hoa hồng diễn tả lòng mến nồng nàn mà Mẹ dành cho Chúa;

Hoa lan toát lên sự trung thành, mạnh mẽ và can đảm nơi Mẹ;

Hoa sen tượng trưng phó thác, đại lượng và cung kính nơi Mẹ;

Hoa có màu tím tượng trưng cho sự khiêm tốn ...

Người Việt Nam chúng ta khi biết ơn ai, hoặc kính trọng ai, thường hay biểu cảm qua bó hoa hay bông hoa. Cũng vậy khi đón nhận được ơn lành từ Trên ban, người ta cũng dâng tạ bằng những bông hoa. Với người Công Giáo, những biến cố quan trọng trong đời sống đức tin như: khi Rửa tội; Thêm Sức; lãnh nhận Hôn Phối; hay Truyền Chức thánh, người ta cũng tặng hoa cho những người được mừng, và ngay cả khi chết, người ta cũng biểu đạt bằng hoa trên quan tài, bên di ảnh hay nơi mộ phần. Hay khi gặp rủi ro, tai nạn, bệnh tật, khi hết bệnh, người ta cũng dâng hoa để tỏ lòng biết ơn với Thiên Chúa, Đức Mẹ và các thánh...

Riêng với Đức Mẹ, người dân Việt Nam có lòng sùng kính đặc biệt. Từ khắp nơi, mọi thành phần, lứa tuổi, đều hân hoan, nô nức dâng kính Mẹ những đóa hoa tươi thắm mỗi dịp tháng Năm về.

Tuy nhiên, hoa được dùng để qua đó, diễn tả hoa thiêng cõi lòng của con người. Hoa sẽ tàn phai, héo úa, lòng người cũng sẽ tàn phai và ủ rũ nếu không đón nhận được sứ điệp từ những việc đạo đức này.

Vì thế, điều quan trọng chính là tấm lòng chân thành, đơn sơ, yêu mến, phó thác, cậy trông của mỗi chúng ta dành nơi Mẹ. Như thế, nhờ những cách hoa lòng, chúng ta sẽ được nâng tâm hồn lên với Mẹ để Mẹ đón nhận và bầu chữa cho chúng ta. Thật vậy, không một ai có lòng tôn kính Mẹ mà mất ơn cứu rỗi rồi bao giờ.





4. Lòng sùng kính Đức Mẹ đem lại hy vọng được sự sống đời đời

Công Đồng Vaticanô II đã khẳng định: “Trong nhiệm cục ân sủng, kể từ khi Mẹ tin tưởng ưng thuận trong ngày truyền tin, sự ưng thuận mà Mẹ đã kiên quyết giữ trọn cho đến bên Thập Giá. Đức Maria tiếp tục thiên chức làm Mẹ cho tới lúc vĩnh viễn hoàn tất việc cứu độ mọi người được tuyển chọn. Thực vậy, sau khi về trời, vai trò của ngài trong việc cứu độ không chấm dứt, nhưng ngài vẫn tiếp tục liên li chuyển cầu để đem lại cho chúng ta những ân huệ giúp chúng ta được cứu độ đời đời Vì thế, trong Hội Thánh, Đức Trinh Nữ được kêu cầu qua các tước hiệu: Trạng Sư, vị Bảo Trợ, Đấng Phù Hộ và Đấng Trung Gian” (LG 62).

Vì Mẹ là Mẹ của Đầu thân thể mầu nhiệm Hội Thánh là chính Đức Giêsu và là “mẹ của nhân loại” (x. LG 54), và, Đấng Cứu Thế đã mang lấy đau khổ của mọi người thì Mẹ Maria, Đấng đồng công cứu chuộc, đã chia sẻ hơn ai hết các hậu quả tai ác của tội lỗi nhân loại khi đảm nhận sứ mệnh làm Mẹ Đấng Cứu Thế: “Còn chính bà, thì một lưới gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà, ngõ hầu những ý nghĩ từ thâm tâm nhiều người phải lộ ra” (Lc 2, 35).

Tuy nhiên, vai trò Trạng Sư, vị Bảo Trợ, Đấng Phù Hộ và Đấng Trung Gian của Đức Mẹ phải gắn liền với Đức Giêsu Đấng là khởi nguyên và cùng đích của mọi điều thiện hảo.

Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo cung minh định: “Trinh nữ Maria được công nhận và tôn kính là Mẹ đích thực của Thiên Chúa và của Đấng Cứu chuộc... Mẹ cũng thật sự là ‘Mẹ các chi thể Chúa Kitô’... vì Mẹ đã cộng tác bằng đức ái của mình vào việc sinh ra các tín hữu trong Hội Thánh, là

những chi thể của Đức Kitô là Đầu. Đức Maria là Mẹ Chúa Kitô, là Mẹ của Hội Thánh” (x. Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 963).

Việc sùng kính Đức Maria còn bắt nguồn từ Chúa Ba Ngôi vì: nhờ Người, với Người và trong Người, mọi vinh quang, danh dự đều quy về Cha trong sự hiệp nhất của Chúa Thánh Thần. Vì vậy, những biểu hiện tỏ lòng tôn kính Mẹ Maria cần phải dẫn đến việc tôn thờ Thiên Chúa Ba Ngôi.

Thế nên, mọi việc tôn sùng Đức Mẹ phải nhằm vào sự kết hợp trực tiếp với Đức Giêsu, thiếu yếu tố này, mọi việc kể như vô hiệu.

Qua những gì đã chia sẻ ở trên dựa trên Giáo huấn của Giáo Hội, chúng ta có quyền tin tưởng sẽ được cứu độ khi tôn sùng Đức Mẹ cách chính đáng và hợp với ý định và trong chương trình của Thiên Chúa.

Về điểm này, thánh Alphonsô quả quyết: “Hết mọi ơn thánh ở trong Chúa Giêsu như nguồn mạch: nhưng do ý định mầu nhiệm và thương xót của Chúa, không một ơn nào ban xuống cho loài người mà không có Mẹ cầu xin cho. Hơn nữa, Mẹ Maria là Mẹ đầy tình thương, Mẹ chỉ có một sứ mạng, một chức vụ là thương xót: đến nỗi những tội nhân khốn nạn nhất, tuyệt vọng nhất là những người đầu tiên được Mẹ cứu, Mẹ dẫu yêu, miễn là họ đừng bỏ mất thiện chí cải tạo mà tin tưởng chạy đến với Mẹ”. Ngài còn kêu gọi tội nhân bằng lời tha thiết này: “Bạn hãy yêu mến Mẹ Maria! Hãy cầu xin Mẹ, thì bạn sẽ được cứu rỗi”; “Chúng ta được rỗi là do Mẹ cầu bầu”; “Tôi tớ Mẹ không ai có thể hư mất đời đời”.

5. Những việc làm cụ thể tỏ lòng tôn sùng Đức Mẹ theo truyền thống Việt Nam

Bắt nguồn từ truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Người dân Việt Nam ngay từ lâu, đã có hình ảnh tốt đối với Đức Mẹ qua hình ảnh người mẹ trong đời thường.

Chắc chắn đã có lần anh chị em nghe lời giới thiệu ngọt ngào, truyền cảm, đầy xúc động của ca sĩ Thanh Lan trong băng nhạc chủ đề Quê hương và Lòng Mẹ như sau:

“Mẹ là dòng suối ngọt ngào”

“Mẹ là bóng mát dịu dàng”

“Mẹ là nguồn thương yêu bất tận”

“May mắn thay là những người còn mẹ”

“Mất mát thay là những người thiếu mẹ”

“Mỗi người chúng ta hãy dành một Bông Hồng cài áo Mẹ”

“Tất cả chúng ta đều trở nên bé nhỏ dưới ánh mắt, trong vòng tay và trong tình thương yêu bao la như biển cả của mẹ.”

“Mẹ đã che chở cho chúng ta trong những vinh nhục của cuộc sống, qua những sóng gió của cuộc đời”.

Như vậy, lòng sùng kính Đức Mẹ của chúng ta mang đậm nét kính trọng và mến yêu vì mang nặng tình mẫu tử. Qua hình ảnh người mẹ trần gian, thôi thúc chúng ta hướng về Mẹ trên trời. Thật vậy, trong cuộc sống, những lúc gặp khó khăn hay hoạn nạn, nhiều người đã thuộc nằm lòng những ca vãn ngợi khen, và cầu xin tha thiết như: “Lạy Mẹ là ngôi sao sáng, soi lối cho con lúc vượt biển...”; “Mẹ ơi, đoái thương xem nước Việt Nam...”; “Lạy Mẹ, xin yên ủi chúng con luôn luôn...”, v.v... rồi những kinh Kính Mừng, tràng chuỗi mân côi được đọc lên râm ran trong các thánh đường, nơi các gia đình, và trong mọi biến cố vui buồn, thành công hay thất bại... Các cuộc rước linh đình, nhiều đền đài được mọc lên, nhiều nhà thờ được mang tước hiệu của Mẹ. Những thói quen đó đã đem lại cho Giáo Hội Việt Nam một tinh thần sốt sắng, giàu đức tin, lòng mến và trung kiên giữ đạo dù trải qua trăm nghìn thử thách gian truân.

Tuy nhiên, việc sùng kính đó nhiều lúc đã làm cho không ít người xa lạ với đức tin, tức là họ đã nhìn nhận Đức Mẹ như là đấng Trung Gian tuyệt đối, mà quên mất rằng: “Mọi ảnh hưởng có sức cứu độ của Đức Trinh Nữ trên nhân loại, đều bắt nguồn từ công nghiệp dư tràn của Chúa Kitô” (x. LG 60). “Thực vậy, không bao giờ có thể đặt một thụ tạo nào ngang hàng với Ngôi Lời Nhập Thể và Cứu Chuộc” (Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 970).

Thiết nghĩ, nhân dịp này, mỗi chúng ta hãy nhìn lại việc sùng kính của mình dành cho Đức Mẹ, và nếu đang đi quá xa về cách thức biểu lộ

niềm tin và cách tôn sùng Mẹ không đúng với Giáo Huấn của Giáo Hội, thì hãy chỉnh lại sao cho phù hợp, để lòng tôn sùng Đức Mẹ không mất đi hay xa lạ với Đức Tin Công Giáo mà lại làm cho đức tin được thêm khởi sắc và đúng như ý Chúa, ý Mẹ và Giáo Huấn của Giáo Hội mong muốn.

Vì thế, Công Đồng đã nhắc nhở: “Lòng tôn sùng chân chính không hề tại ở những tình cảm chóng qua và vô bổ, cũng không hề tại ở sự dễ tin phù phiếm, nhưng phát sinh từ một đức tin chân thật. Đức tin dẫn chúng ta đến chỗ nhìn nhận địa vị cao cả của Mẹ Thiên Chúa, và thúc đẩy chúng ta lấy tình con thảo yêu mến và noi gương các nhân đức của Mẹ chúng ta” (LG 67).

Mong sao, những việc tôn sùng Đức Mẹ của chúng ta sẽ dẫn đến việc noi gương Mẹ để sống cho đẹp lòng Thiên Chúa như Mẹ đã sống, để sau cuộc đời này, chúng ta được cùng Mẹ ca ngợi Thiên Chúa không ngừng trên Thiên Quốc.

Lạy Thiên Chúa là Cha toàn năng, chúng con tạ ơn Chúa đã ban cho chúng con người Mẹ tuyệt vời là Đức Maria. Xin cho mỗi chúng con biết yêu mến Chúa như Mẹ, biết noi gương các nhân đức của Mẹ, để sau cuộc đời này, chúng con cũng được vào Thiên Quốc dự tiệc vui bên Mẹ.

Lạy Mẹ Maria, xin đón nhận muôn vãn ý nguyện của chúng con dâng lên Mẹ qua những đóa hoa muôn sắc màu, ước gì chúng con được đón nhận những ơn lành của Chúa qua lời chuyển cầu của Mẹ. Amen.

Jos.Vinc. Ngọc Biển

<https://mancoichioa.com/blog/2018/05/07/y-nghia-thang-hoa-va-long-ton-kinh-duc-me-trong-thang-5/>



Người Công Giáo có thờ Đức Mẹ không?

Dĩ nhiên, người Công Giáo chúng ta chỉ THỜ phượng một Chúa duy nhất mà thôi. Nhưng chúng ta cũng rất kính mến Đức Mẹ và các Thánh. Điều này đã được giải thích, trình bày rất nhiều lần và qua các thế hệ. Một số giáo hội Tin Lành như Anh giáo, Lutheran cũng đồng quan điểm với chúng ta về sự kính mến Đức Mẹ. Giáo hội Chính Thống cũng rất tôn kính Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa.

Tuy nhiên ở thời nào cũng có một số người quá khích, luôn luôn tìm cách đả kích và lên án Giáo Hội Công Giáo. Một trong những đề tài mà họ thường xử dụng là việc người Công Giáo “thờ” Đức Mẹ. Những người thuộc loại này, ngày nay chúng ta hay thấy ở các nhóm Tin Lành quá khích (fundamentalism). Đối với những kẻ cố tình gán ép, công kích bất kể sự giải thích của Giáo Hội Công Giáo, chúng ta chỉ biết cầu nguyện cho họ mà thôi. Nhưng đối với những người thật tình muốn tìm hiểu, hoặc ngay cả việc muốn tranh luận về vấn đề này, người Công Giáo cần phải thỏa mãn họ cách nghiêm chỉnh, trong sự tương kính, và tình nhân ái.

Giáo huấn của giáo hội luôn luôn rõ ràng: Đức Giêsu Kitô là Đấng Trung Gian duy nhất giữa Thiên Chúa Cha và con người. Không một ai dù ở trên trời hay dưới thế có thể thay thế Ngài. Vai trò của Đức Mẹ và các Thánh là dẫn đưa các tín hữu đến với Đức Kitô. Sự trung gian phụ này do chính Chúa ban cho các ngài, chứ không phải các ngài tự có.

ĐỨC MẸ TRONG KINH THÁNH

Trong bất cứ giai đoạn quan trọng nào của cuộc đời Chúa Cứu Thế, chúng ta luôn nhìn thấy hình ảnh của Đức Mẹ. Khi Chúa khởi đầu chương trình cứu chuộc của Ngài, Đức Mẹ đã được Thiên Thần Gabriel ca tụng là đầy ơn phúc và nhiều phúc lạ hơn mọi người nữ (Lu-ca 1:28). Lúc Hài Nhi Thánh được sinh ra ở Bê-lem, Ngài đã không

đến trực tiếp từ trời, nhưng qua cung lòng trinh nữ Maria (Mát-thêu 1:25; Lu-ca 2:7) Khi thánh Giuse và Đức Mẹ dâng con trẻ trong đền thờ, tiên tri Simeon đã tiên báo là Đức Mẹ sẽ phải gặp rất nhiều đau khổ (Lu-ca 2:35). Mười hai năm sau, cũng sau một lần thăm viếng đền thờ, con trẻ Giêsu đã trở về Nazareth với mẹ và cha nuôi đồng thời tuân phục các ngài (Lu-ca 2:51)

Đức Mẹ đã hiện diện trong bữa tiệc cưới ở Cana để chứng kiến phép lạ đầu tiên của Chúa Giêsu, đồng thời khởi sự cuộc rao giảng công khai của Ngài (Gioan 2:3). Thỉnh thoảng, Đức Mẹ đã đến thăm Chúa Giêsu khi Ngài đang rao giảng (Mát-thêu 12:46-50). Lúc Chúa chịu thọ hình, chính Đức Mẹ đã đứng ở chân thánh giá để chứng kiến cái chết của con mình, đồng thời, theo lời truyền của Chúa, nhận thánh Gioan (đại diện Giáo Hội) làm con. Trong hiệu quả, Đức Mẹ đã nhận lãnh vai trò làm Mẹ của Giáo Hội (Gioan 19:26). Cuối cùng, khi các môn đệ nhận lãnh Chúa Thánh Linh trong ngày hiện xuống, Đức Mẹ cũng có mặt ở đó (Tông Đồ Công Vụ 1:14).

ĐỨC MẸ TRONG GIÁO HỘI

Từ khởi sự cho đến hoàn thành, hình ảnh của Đức Mẹ, lúc ẩn, khi hiện, nhưng luôn bàng bạc trong cuộc đời của Chúa Cứu Thế. Khi Chúa Giêsu hoàn tất cuộc giáng trần, vai trò của Đức



Mẹ đã mở rộng từ việc làm mẹ thể lý của Chúa đến là mẹ tinh thần của tất cả anh chị em Ngài, cả Giáo Hội. Đức Mẹ đã không xin hoặc đòi hỏi tước vị này, hay Giáo Hội đã phong cho Đức Mẹ, nhưng là chính Chúa Kitô, từ trên thập giá, đã truyền lệnh ấy cho Mẹ và cho toàn thể Giáo Hội

Người Công Giáo nhìn vào Đức Mẹ như một gương mẫu và vị “chỉ bảo đường lành.” Qua lời xin vâng trong ngày Truyền Tin, Đức Mẹ đã trở nên người Kitô đầu tiên và hoàn hảo nhất. Cả cuộc đời của Đức Mẹ là một minh chứng cho thấy những nhiệm mầu sẽ đến, nếu người ta biết hợp tác với Thánh Ý của Chúa. Niềm tin vững mạnh vào Chúa và tiếng đáp lại lời Ngài của Đức Mẹ đã khiến Đức Mẹ trở thành con người đầu tiên nhận lãnh Đức Kitô, cả hồn và xác. Từ đấy, giáo hội vẫn luôn lập lại lời thánh Elizabeth: “Phúc thay cho người nữ đã tin rằng lời của Chúa về bà sẽ được hoàn thành.” (Lu-ca 1:45).

Người Công Giáo xin lời bầu cử của Đức Mẹ cũng như họ xin lời cầu nguyện của tất cả những tín hữu tốt lành, còn sống cũng như đã chết, vì tất cả sinh tồn trong Đức Kitô (1 Cô-rin-tô 15:22). Việc các thánh cùng thông công này đã được giáo hội thực thi ngay từ khởi đầu. Nếu chúng ta, là những người có tội mà vẫn có thể cầu nguyện cho nhau, tại sao chúng ta không thể xin Đức Mẹ và các thánh chuyển cầu?

Lời cầu nguyện thường xuyên nhất đối với thân mẫu Đức Kitô là kinh Ave Maria: Kính mừng Maria đầy ơn phúc, Đức Chúa Trời ở cùng Bà... Tại sao những người Tin lành quá khích lại có thể chống lại lời cầu nguyện rất Kinh Thánh này? Vì phần đầu của kinh Kính Mừng đã lấy trực tiếp từ lời của Thiên Sứ Gabriel khi truyền tin cho Đức Mẹ (Lu-ca 1:28-42). Trong khi phần thứ hai của kinh này xác định Thiên Tính của Đức Kitô, tình trạng tội lỗi của con người, nhân loại sẽ phải đối diện với cái chết, và sức mạnh của lời chuyển cầu.

Kinh Kính Mừng đã trở thành một phần quan trọng của chuỗi Mân Côi, một hình thức tổng hợp của việc cầu nguyện và suy gẫm về những mầu nhiệm của công trình Cứu Chuộc. Thế mà những người Tin Lành quá khích đã cho đó là những



lời lập đi lập lại vô ích. Người Công Giáo không đặt nặng trên những lời cầu, nhưng là thái độ và bầu khí cầu nguyện khiến người cầu kinh có thể chìm vào sự cảm nghiệm thánh, nghe được tiếng Chúa thay vì tiếng của chính mình.

Việc cầu nguyện với Đức Mẹ tự nó không phải là cứu cánh, nhưng chỉ là một phương tiện đưa con người đến sự kết hợp sâu xa hơn với Con của Mẹ. Đến với Đức Giêsu qua Đức Mẹ (Ad Jesum per Mariam) đã là châm ngôn cổ truyền nhất của mọi tín hữu Công Giáo. Sùng kính Đức Mẹ cách thực sự, không bao giờ làm mờ đi sự duy nhất của Đức Kitô, vì người Công Giáo biết rằng mệnh lệnh duy nhất của Đức Mẹ đã được ghi lại trong Kinh Thánh, là phải vâng lời Chúa trọn vẹn. Hãy làm bất cứ điều gì Ngài bảo. (Gioan 2:5).

CÁC TÍN ĐIỀU VỀ ĐỨC MẸ

Người Tin Lành quá khích vẫn hiểu lầm (hay cố tình không hiểu) hai tín điều chính về Đức Mẹ: Vô Nhiễm Nguyên Tội (Immaculate Conception) và Hồn Xác Lên Trời (Assumption). Các tín điều về Đức Mẹ luôn được đặt qua lăng kính Kitô học và Giáo Hội học. Nói một cách khác, Giáo Hội suy niệm về Đức Maria để nói về Đức Giêsu và về Giáo Hội nhiều hơn là nói về chính Đức Mẹ, Đấng nối liền Chúa và Giáo Hội vì vai trò đặc biệt của Mẹ trong công cuộc cứu rỗi.

Tín điều Vô Nhiễm Nguyên Tội của Đức Mẹ minh chứng rằng Đức Trinh Nữ đã không vướng tội nguyên tổ của ông bà Adam và Eve. Tín điều này còn nói lên hai điểm quan trọng khác. Thứ nhất, Đức Mẹ được ơn Vô nhiễm vì Ngài đã hoàn

toàn ưng thuận làm Mẹ Đấng Cứu Thế và để lòng Mẹ được xứng đáng là nơi Chúa ngự. Thứ hai, qua sự chết và phục sinh của Chúa Kitô, tất cả những tì vết gây nên bởi nguyên tổ trong các tín hữu, đã được thanh tẩy nhờ phép rửa tội.

Nhiều giáo phái Tin lành đã tỏ ra lo ngại về tín điều này, vì họ cho rằng tín điều sẽ làm mất đi nhân tính của Đức Mẹ và nâng Ngài lên hàng thần thánh. Họ trưng dẫn kinh Ngợi Khen (Magnificat), theo đó Đức Mẹ đã tuyên xưng Thiên Chúa Đấng cứu độ tội (Lu-ca 1:47). Như vậy, chính Đức Mẹ đã tự nhận rằng mình cần được cứu chuộc. Về điều này, thần học Công Giáo đã giải thích rằng, đúng vậy, Đức Mẹ cũng cần được cứu chuộc, nhưng Mẹ đã được cứu rỗi bởi ơn ban trước (prevenient grace). Có nghĩa, Đức Mẹ đã được Chúa cho tránh khỏi tội nguyên tổ trước khi Chúa giáng trần để chịu chết và phục sinh, cứu độ nhân loại. Đức Mẹ được ơn vô nhiễm nguyên tội ngay từ khi thành thai trong lòng mẹ Ngài là thánh Anna, để sau này trở nên người Mẹ Vô Nhiễm, đón nhận người Con Vô Nhiễm là Đấng Thiên Sai vào lòng mình. Quan niệm về thời gian chỉ là của nhân loại, đối với Thiên Chúa là Đấng hằng có đời đời thì thời gian không có nghĩa gì cả. Người nữ được vinh dự đón Ngôi Hai Thiên Chúa vào lòng cần phải được thanh tẩy và chuẩn bị trước, đó cũng là điều có thể hiểu được với sự suy luận thông thường

Tín điều Hồn Xác Lên Trời dạy rằng Mẹ Thiên Chúa đã được cất về trời cả hồn lẫn xác. Thân xác của Đức Mẹ đã không bị hư đi, vì Ngài đã cứu mang Đấng Cứu Chuộc. Mọi Kitô hữu (cả Công Giáo lẫn Tin Lành) đều tin kẻ chết sẽ sống lại, tín điều hồn xác lên trời chỉ đơn thuần tái xác định sự thừa nhận của Chúa về sự xứng đáng của Đức Mẹ để được hưởng ơn cứu độ toàn diện (sống lại trước mọi người) vì Ngài là Mẹ Đức Kitô và là Mẹ Giáo Hội. Ở đây, chúng ta lại thấy chiều kích Kitô học và Giáo Hội học. Phần thưởng hồn xác lên trời đã trao ban cho Đức Mẹ vì Ngài đã cứu mang Đấng Cứu Thế. Đồng thời phần thưởng này còn nhắc đến việc kẻ chết sống lại, điều mà cả Giáo Hội đang trông mong.

Không phải chỉ có Đức Mẹ mới được hưởng



ơn vô nhiễm nguyên tội (khỏi tội tổ tông), chúng ta đã được hưởng ơn này qua bí tích Thanh Tẩy. Ôn hồn xác lên trời, Đức Mẹ đã được hưởng trước, nhưng mọi tín hữu đều có thể được hưởng trong ngày Chúa giáng lâm lần thứ hai.

ĐỨC MARIA TRỌN ĐỜI ĐỒNG TRINH

Người Tin lành quả khích đã công kích Giáo Hội Công Giáo về vấn đề Đức Maria trọn đời đồng trinh. Tất cả các Kitô hữu đều tin rằng Đức Maria đã đồng trinh cho tới khi hạ sinh Chúa Giêsu, điều này đã được ghi rõ trong Phúc Âm (Mát-thêu 1:18; Lu-ca 1:34). Nhưng sau đó là vấn đề đã gây bất đồng ý kiến. Giáo Hội Công Giáo dạy rằng Đức Mẹ đồng trinh không những cho tới khi mang thai Chúa Cứu Thế, nhưng còn suốt đời của Mẹ nữa.

Trước nhất, đây là việc bảo vệ một sự thật. Từ lâu, trước khi các giáo phái Tin Lành tự tách lìa khỏi giáo hội Roma (thế kỷ thứ 16), sự đồng trinh trọn đời của Đức Mẹ đã luôn luôn được dạy và tin tưởng. Các kinh phụng vụ cổ thời nhất đã nhắc đến Đức Mẹ là Trinh Nữ. Nếu Đức Mẹ đã không đồng trinh trọn đời, tại sao người ta vẫn gọi Đức Mẹ là Trinh Nữ sau khi Chúa Kitô giáng trần? Một người chưa lập gia đình thì được gọi là độc thân, nhưng đến khi anh ta thành gia thất rồi thì không ai còn gọi anh ta là chàng độc thân nữa. Giáo hội thuở ban đầu luôn luôn gọi Đức Mẹ là Thánh Nữ Đồng Trinh và Ngài đã sống và chết như một trinh nữ.

Thứ hai, tất cả các kinh tin kính cổ thời

nhất đều nhấn mạnh đến điều Đức Maria trọn đời đồng trinh. Kinh tin kính ở Epiphanius năm 374; Công đồng Constantinople đệ nhị năm 553; và Công đồng Lateran năm 649. Các Thánh phụ trong giáo hội như Augustine, Jerome, và Cyril thành Alexandria đều viết về Đức Mẹ đồng trinh trọn đời. Ngay cả các nhà cải cách Tin Lành như Luther, Calvin, và Zwingli cũng đã đồng ý về sự đồng trinh trọn đời của Đức Mẹ.

Sự trọn đời đồng trinh của Đức Mẹ đã nói lên tính cách đặc biệt trong ơn gọi của Mẹ. Đức Mẹ đã được gọi và được chọn là Mẹ của Đấng Cứu Thế, không một công tác nào trên thế gian còn có thể quý trọng hơn công tác này, vì vậy thật là hữu lý khi nói rằng không còn con người trần thế nào được sinh ra từ cung lòng của Mẹ, đã cứu mang Đấng Thiên Sai.

Ngoài ra, đã không có bằng chứng nào cho thấy Đức Maria đã có thêm con cái sau Đức Giêsu. Thánh sử Mác-cô, 3:31-33, đã nói đến mẹ và anh em Ngài, nhưng đây là hậu quả của sự thiếu chính xác trong hai ngôn ngữ Do thái và Aram. Cùng một chữ này nhưng ở những nơi khác lại được dịch là đồng bào (brethren), hay còn được hiểu là anh em ruột thịt, bà con gần hoặc họ hàng xa. Truyền thống của giáo hội từ hai ngàn năm nay vẫn lưu truyền rằng Đức Maria đã trọn đời đồng trinh. Không nên vì một vài người muốn nói khác đi mà giáo hội phải thay đổi truyền thống ngàn xưa đó.

CÁC PHÉP LẠ ĐỨC MẸ HIỆN RA

Cũng có một số các Kitô hữu ngoài Công Giáo đã tỏ ra quan tâm về việc các phép lạ Đức Mẹ hiện ra. Chính Giáo Hội Công Giáo đã không dễ dàng chấp nhận sự xác thật của các phép lạ nói trên; tuy nhiên, Giáo Hội cũng tin rằng đối với Chúa sự gì cũng có thể xảy ra. (Lu-ca 1:37). Nếu Chúa đã tự tỏ mình ra hay gửi vị trung gian để truyền mệnh lệnh của Ngài trong cả Cựu Ước lẫn Tân Ước, kể cả thời gian sau khi Chúa đã lên trời, như sự kiện Chúa gọi thánh Phaolô, thì tại sao ngày nay chúng ta phải thắc mắc về điều này?

Tất cả những phép lạ hiện ra, dù là do chính Chúa thực hiện như với thánh nữ Maria Magarita,

hoặc qua sự chuyển mệnh của Đức Mẹ như ở Lộ Đức hay Fatima v.v... đều mang một chủ đề tương tự. Đã không có những mạc khải mới, nhưng chỉ là sự tái xác định những huấn lệnh của Phúc Âm. Các con hãy cải thiện đời sống và tin tưởng vào Tin Mừng (Mác-cô 1:15). Thật lạ lùng, đây cũng chính là những thông điệp mà các giáo sĩ Tin Lành quả khích đã và đang rao giảng.

TÔN THỜ ĐỨC MẸ?

Trở lại câu hỏi người Công Giáo có tôn thờ Đức Mẹ không? Câu trả lời luôn luôn là KHÔNG, nhưng các giáo dân Công Giáo có bốn phận phải kính mến Đức Mẹ cũng như các Thánh, vì các Ngài đã nêu gương sáng đức tin cho thế gian qua cuộc đời của các Ngài. Người Công Giáo xin lời bầu cử của các Ngài trước tòa Chúa khi tất cả các tín hữu ở trên trời cũng như còn dưới thế cùng nhau cầu nguyện lời kinh hoàn hảo của Đức Kitô.

Đức Maria là dấu chỉ của niềm hi vọng cho tất cả các Kitô hữu; trong Mẹ, Chúa đã đem vườn địa đàng trở lại tình trạng tinh sạch của thuở ban đầu. Vì vậy, Mẹ là dấu chỉ và hứa hẹn của những gì Chúa sẽ làm cho những người biết noi theo gương trung tín của Mẹ. Trong Kinh Thánh, Đức Mẹ đã tiên tri: Mọi thế hệ sẽ khen tôi có phúc. (Lu-ca 1:48). Thể hiện lời tiên tri này, người Công Giáo coi đó là điều vinh hạnh vô cùng, vì người ta không thể không nhắc đến người Phụ Nữ này và vai trò độc đáo của Bà trong đức tin Kitô giáo. Nếu không, người ta sẽ bóp méo sự thật của Kinh Thánh.

LM. Phaolô Nguyễn Văn Tùng (tổng hợp)



5 điều cần biết về Kinh Lạy Nữ Vương Thiên Đàng

Trong Mùa Phục sinh, Giáo hội đọc Kinh Lạy Nữ vương Thiên Đàng [Regina Coeli], như lời khẩn cầu lên Mẹ Thiên Chúa nhờ sự Phục sinh của Chúa Giêsu, Con của Mẹ, một sự kiện tiêu biểu cho mầu nhiệm vĩ đại nhất đối với niềm tin Công giáo.

Trang truyền thông ACI đã công bố 5 sự kiện quan trọng cần biết về lời kinh này, thay thế cho Kinh Truyền tin kể từ Chúa nhật Phục Sinh đến lễ Hiện Xuống.

1. Regina Coeli là một trong bốn điệp ca về Đức Mẹ được Giáo hội sử dụng.

Ngoài Regina Coeli, Giáo hội Công giáo còn đọc kinh Alma Redemptoris Mater [Lạy Mẫu nghi cao cả], bắt đầu từ Kinh chiều I, Chúa nhật đầu tiên của Mùa Vọng đến lễ Dâng Con trong đền thờ, ngày 2 tháng 2. Kinh Ave, Regina Caelorum cũng được đọc từ lễ Dâng Con trong đền thờ đến Thứ Tư Tuần Thánh. Kinh Salve Regina [Kính chào Đức Nữ Vương] là điệp ca đọc trong các mùa Thường niên, từ lễ Hiện Xuống đến đầu Mùa Vọng.

2. Tác giả không rõ

Chúng ta không biết tác giả của Regina Coeli là ai, nhưng trong bộ sưu tập về các thánh có một câu chuyện về thánh Gregorio Cả (Giáo hoàng từ năm 590-604) đã đưa ra lời giải thích cho vấn đề này. Người ta kể rằng khi vị Giáo hoàng này chủ sự cuộc rước với lời nguyện lên Đức Trinh nữ Maria cầu xin cho dịch bệnh ở Rôma mau chấm dứt, ngài đã nghe được tiếng các Thiên thần hát ba câu đầu tiên của Kinh Regina Coeli và còn thêm dòng “Ora pro nobis Deum - Alleluia” [Xin cầu cùng Chúa cho chúng con - Alleluia]. Tương truyền rằng những lời cầu nguyện đó đã đẩy lui được bệnh dịch cách thành công.

3. Đọc ba lần trong ngày

Giống như Kinh Truyền tin, Kinh Lạy Nữ

Wương được đọc ba lần trong ngày: sáng, trưa và xế chiều, như cách để dâng trọn một ngày cho Thiên Chúa và Đức Trinh Nữ Maria.

4. Là một phần làm nên danh mục các bài hát phụng vụ qua nhiều thế kỷ

Qua nhiều thế kỷ, đã có những chuyển thể của điệp ca Regina Coeli trong giai điệu đơn giản lẫn trọng thể của nhạc Bình ca.

Nhà soạn nhạc Tomás Luis de Victoria đã xây dựng điệp ca này trong một bản hòa âm tám bè trong đó niềm vui của sự Phục sinh nổi lên với Alleluia; trong khi William Byrd, soạn giả người Anh, đã viết bài này với ba bè tạo thuận lợi cho việc suy gẫm.

Nhà soạn nhạc người Đức Gregor Aichinger đã thêm phần dẫn nhập và kết thúc với organ trong tác phẩm của mình.

Những tác phẩm do Wolfgang Amadeus Mozart thực hiện được xếp vào danh mục như K. 108, K. 127 và K. 276. Các tác phẩm này được sáng tác lần lượt vào các năm 1771, 1772 và 1779, cho nhà thờ lớn Salzburg. Sự phát triển của dàn nhạc, việc sử dụng các nghệ sĩ độc tấu và ca đoàn làm cho các tác phẩm của Mozart ngày thêm phức tạp hơn. Nhạc sĩ thời kỳ lãng mạn, Johannes Brahms, người Đức, đã đặt nhạc bài Regina Caeli cho các nghệ sĩ độc tấu và hợp xướng nữ.

5. Kinh nguyện lặp lại từ "Alleluia" nhiều lần

Lấy ví dụ như ở câu đầu tiên “Lạy Nữ Vương Thiên Đàng hãy vui mừng - Alleluia”, và sau đó các tín hữu đáp lại: “Vì Đấng Mẹ đã đáng cưu mang trong lòng "Alleluia"... “Người đã sống lại...”

Tác giả: ACI Digital

Chuyển ngữ: Giuse Võ Tá Hoàng

Từ: *it.aleteia.org* (08.04.2021)

Nguồn: *gpquinhon.org*

Tháng Hoa thời Đại dịch

Tháng Năm, tháng trái đất nở hoa, nhất là ở Bắc bán cầu, và thông thường người ta bắt đầu nghĩ đến việc trồng vườn, dã ngoại, lên kế hoạch cho kỳ nghỉ...

Đó cũng là tháng Hoa kính Đức Mẹ

Trong nhiều thế kỷ, Giáo hội Công giáo đã dành toàn bộ tháng Năm để tôn vinh Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa. Truyền thống lâu đời này bắt nguồn từ thời Hy Lạp cổ đại. Vào thời khởi thủy của Hy Lạp, tháng Năm được dành riêng để kính thần Artemis, nữ thần của sự phong nhiêu. Còn ở La Mã cổ đại, tháng Năm được dành riêng để tôn vinh nữ thần Flora - thần của các loài hoa. Họ tổ chức lễ hội Hoa vào cuối tháng Tư và cầu xin nữ thần Flora làm cho toàn thể cây cối trên mặt đất được trở bông.[1]

Trong thời Trung Cổ, các phong tục tương tự đã có rất nhiều, xoay quanh việc gĩa từ mùa đông, vì ngày đầu tháng Năm được coi như là khởi đầu của một mùa tăng trưởng mới.

Cũng trong thời kỳ này, truyền thống dâng kính 30 ngày cho Đức Mẹ đã ra đời, cũng được gọi là Tháng Đức Mẹ, được tổ chức từ ngày 15-8 đến ngày 14-9 và hiện vẫn được giữ ở một số khu vực.

Ý tưởng về một tháng dành riêng cho Đức Mẹ có thể bắt nguồn từ thời Baroque (khoảng 1600 đến 1750) với ba mươi bài ‘suy niệm linh thao’ để tôn vinh Đức Mẹ. Sau đó, tháng Năm kính Đức Mẹ với những việc sùng kính đặc biệt đã được tổ chức mỗi ngày trong suốt cả tháng Năm. Phong tục này được phổ biến rộng rãi trong suốt thế kỷ 19 và vẫn còn tồn tại cho đến ngày nay. Và cách sùng kính Đức Mẹ vào tháng Năm cũng trở nên đa dạng như chính những người tôn vinh Đức Mẹ: dựng bàn thờ tôn kính Mẹ Maria, đọc kinh Mân Côi, dâng triều thiên và dâng hoa lên Đức Maria với những lời ca triu mến, ngọt ngào...

Tháng Hoa của những năm đầu thế kỷ 20 được ghi dấu đặc biệt với sự kiện Đức Mẹ lần đầu tiên

hiện ra với ba trẻ làng Fatima vào ngày 13-5-1917. Hai trong số ba trẻ này đã được Mẹ Maria tiên báo là sẽ sớm được đưa về thiên đàng nếu biết siêng năng lần hạt Mân Côi, và quả thực, lần lượt trong năm 1919 và năm 1920, Francisco và Jacinta đã qua đời vì dịch Cúm Tây Ban Nha - một trong những đại dịch khủng khiếp nhất lịch sử, kéo dài từ đầu năm 1918 đến cuối năm 1920 - đã làm cho khoảng 500 triệu người trên toàn thế giới nhiễm bệnh, dẫn đến khoảng 50 đến 100 triệu ca tử vong (x. Đại dịch 1918-1920: Cái chết của hai vị Thánh trẻ ở Fatima).

100 năm sau khi Jacinta lìa trần vì đại dịch Cúm Tây Ban Nha, chúng ta bước vào tháng Hoa năm 2020 khi mà thế giới cũng đang lao đao với đại dịch Covid-19, khởi phát vào cuối năm 2019, là năm kỷ niệm 100 năm ngày vị Thánh trẻ Francisco qua đời cũng vì dịch bệnh.



Nhớ đến hai vị thánh trẻ của tháng Hoa 1917 đã chết vì dịch bệnh của thế kỷ trước, chúng ta cũng nhớ đến các nạn nhân của đại dịch hôm nay, và đặc biệt nhớ đến các chuyên viên y tế cũng như các linh mục tu sĩ đang phục vụ các bệnh nhân nhiễm virus corona - được Đức Giáo hoàng Phanxicô gọi là ‘những vị thánh nhà bên cạnh’. Vì sự hy sinh của những vị thánh ấy, hiệp với sự hy sinh tốt đỉnh của Đức Giêsu trên thánh giá và của Mẹ Maria đứng cạnh kề thánh giá, chúng ta tha thiết cầu xin Chúa và Mẹ Maria thương cứu nhân loại mau qua khỏi đại dịch và cải hóa chúng ta cùng toàn thể thế giới.

Tháng Hoa năm nay, hoa vẫn nở đẹp, nhưng người ta không thể tổ chức dã ngoại đông đảo để ngắm hoa, cũng như không thể tổ chức dâng hoa long trọng để tôn kính Mẹ Maria. Nhưng chúng ta vẫn có thể dâng lên Mẹ những đóa hoa lòng rất đẹp, những lời kinh Mân Côi sốt sắng tại gia, những nghĩa cử bác ái cụ thể để giúp những người đang đau khổ thiếu thốn trong dịch bệnh. Như thế, Tháng Hoa trong mùa đại dịch lại trở nên có ý nghĩa vô cùng. Chắc chắn chúng ta sẽ đặc biệt cảm nhận được tình thương của Mẹ Maria, Đấng đang đứng sát bên cạnh chúng ta trong thương đau, như ngày xưa Mẹ đã kiên cường đứng cạnh kề thánh giá để an ủi Con Mẹ đến cùng...

Vi Hữu

*Trích Sách Nhịp Sống Tin Mừng 05-2020
Nguồn: WGPSG*

[1] x. Marge Fenelon, Why is May the Month of Mary?



CHUỖI HỒNG MÂN CÔI

Chuỗi hồng nở thắm trên tay
 Từng đêm dâng Mẹ, nồng say ân tình
 Vẫn xoay từng hạt lung linh
 Thanh âm trầm đọng, hương kinh ngọt ngào
 Vương bay ngan ngát trời cao
 Vọng ngân Thiên sứ mừng chào Mẹ yêu!
 Mẹ đầy ân phúc diễm kiều
 " Xin Vâng" hai tiếng đặt diu khoan thai
 Thế trần bừng ánh ban mai
 Bình minh Cứu độ trần ai mong chờ
 Đất trời se dệt duyên mơ
 Kết vòng chuỗi ngọc, vẫn thơ muôn trùng
 Bốn mùa Vui, Sáng, Thương, Mừng
 Hương kinh thắm đượm, không ngừng trên môi
 Lời kinh như khúc ru nô
 Ru hồn nhân thế cõi trời phúc vinh.
 Jos- Nhật Quang

HOA CON DÂNG MẸ

Tháng hoa kính Mẹ Chúa Trời
 Chúng con về dưới bàn thờ Mẹ yêu
 Vòng tay thưa Mẹ đôi điều
 Chúng con vẫn vững tình đầu Chúa ban...
 Tấm lòng cùng với niềm tin
 Gia đình con cháu tình thương nồng nàn
 Hòa cùng cuộc sống trần gian
 Như hoa muôn sắc con dâng Mẹ hiền
 Me ơi! Gắm lại đời mình
 Những năm chinh chiến, nhục hình, tha hương
 Nếu không có Mẹ đỡ nâng
 Phong ba bão táp thuyền con hòng chìm!
 Tháng năm Giáo Hội kính mừng
 Khắp nơi không khí tưng bừng hân hoan
 Chúng con xin được hiệp thông
 Kính dâng lên Mẹ hoa lòng mến yêu

*Tháng Hoa 2021
th_Kent*

Chùm thơ về Đức Mẹ của tác giả Jos Nhật Quang

VỀ BÊN MẸ

Ngước lên ngai Mẹ dịu hiền
 Thầm dâng bao những muôn phiền
 tháng năm
 Lòng trần vương vấn, bấn khoăn...
 Đam mê phủ lạnh, bao quanh cuộc đời
 Trần gian trong kiếp phận người
 Bạc tiền, danh vọng gọi mời đua chen
 Liều xiêu hồn đã bao phen
 Hồn đêm khắc khoải, ánh đèn lắt lay
 Tựa bên lòng Mẹ chiều nay
 Giữ bao nhớ nhớt, tháng ngày chơi vơi
 Ngước lên mắt Mẹ dịu với
 Tâm tư vẫn vít, thánh thơ cõi lòng
 Đoạn trường trần thế đục trong
 Con thuyền xuôi mái, hết dòng truân chuyên
 Về bên lòng Mẹ vô biên
 Nấu nung năm tháng, lãng quên
 muôn phiền.

TIN YÊU DÂNG MẸ

Ma-ri-a thoảng ngời hương nhân đức
 Mẹ đẹp xinh hơn muôn cả ngàn hoa
 Tỏa lung linh ánh hòa quang Thiên quốc
 Khắp nhân trần yêu mến Mẹ thiết tha
 Trong đêm thâu, Mẹ như ngàn sao sáng
 Vầng Nguyệt thanh chiếu rọi
 xuống trần gian
 Miền băng giá, Mẹ nắng hồng sưởi ấm
 Sa mạc khô, Mẹ nguồn suối mệnh mang
 Ma-ri-a nơi con hằng phó thác
 Giữa cuộc đời bao sóng gió, bể dâu
 Niềm cậy trông vượt qua ngàn thử thách
 Có Mẹ bên, lòng với bớt lo âu
 Tiếng “ Xin vâng” noi gương mẹ yêu dấu!
 Sống sẽ chia đến muôn kẻ khổ đau
 Đem yêu thương rắc gieo vào khắp chốn
 Ánh thiên đường vui bên Mẹ ngàn sau.
 (GP Sài-Gòn)



hoimehangcuuglup.com

Đi đâu, từ nam ra bắc, thành phố tới miền
 thôn quê, miền xuôi lẫn miền ngược, từ đông
 sang tây, đâu đâu cũng thấy người tín hữu
 cầm chuỗi hạt trong tay và lần hạt đều đều.
 Có nhiều nơi, nếu không cho bà con lần hạt
 thì mọi người không biết phải làm gì nữa.
 Dường như việc lần hạt đã thấm vào trong
 tâm khảm máu huyết của nhiều người tín hữu
 khiến họ không thể sống mà không lần hạt.

Thánh Giuse Bỏ Mạng Người Ngủ

Trong kinh cầu thánh Giuse, sau khi đã nêu lên các chức vụ mà Người đảm nhận trong tương quan với Mẹ Maria và với Chúa Giêsu (từ số 4 đến số 8), cũng như tuyên dương các nhân đức của Người (từ số 9 đến số 16), Giáo hội kêu cầu Người như là mẫu gương cho giới lao động và gia trưởng (số 17 và 18), và kẻ bảo trợ (bỏ mạng, quan thầy) của người sống trinh khiết cũng như những người lập gia đình; những người lâm than cơ cực, những người bệnh tật ốm đau, những người lâm tử, và kết thúc với danh hiệu là “bỏ mạng của Hội thánh”. Chắc chắn là không ai dám kêu cầu Người như là bỏ mạng của những người ngủ, bởi vì thường cái ngủ mang nghĩa tiêu cực. Kinh thánh, đặc biệt là Tân ước, đầy những lời cảnh báo các tín hữu hãy tỉnh thức, chớ đừng mê ngủ, kéo khi Chúa quang lâm họ sẽ không được vào dự tiệc (xem các dụ ngôn trong chương 24-25 của Matthêu). Ngủ tượng trưng cho tối tăm, chết chóc, hình ảnh của tội lỗi; đang khi các tín hữu là con cái của sự sáng, cần phải tỉnh thức hoạt động.

Tiếc rằng ít người nghĩ tới khía cạnh tích cực của cái ngủ. Tin mừng có lúc kể lại Chúa Giêsu ngủ, và đặc biệt thánh Giuse đã ngủ và nhận được các thị kiến lúc ngủ. Đức Thánh Cha Phanxicô đã “quảng cáo” cho bức tượng thánh Giuse thiếp ngủ. Nếu biết khám phá giá trị tích cực của cái ngủ, chắc chúng ta có thể kêu cầu Người làm bỏ mạng những người ngủ, cũng như bỏ mạng “những kẻ mong sinh thì”. Và chúng ta cũng có thể xin Người chuyển cầu cho chúng ta được “ngủ ngon” (cách riêng những người mắc bệnh “khó ngủ”)! Chúng ta sẽ bàn hai điểm: 1/ Giá trị cái ngủ theo Kinh thánh. 2/ Xin ơn ngủ ngon.

I. Cái ngủ trong Kinh thánh: giá trị tích cực

Dĩ nhiên, Kinh thánh (cũng như văn chương các dân tộc) đầy những lời chỉ trích những kẻ mê ngủ, tượng trưng của hạng người lười biếng, vô tâm, thiếu trách nhiệm! Tuy vậy, chúng ta hãy

đi tìm những đoạn văn nói lên giá trị tích cực và thánh thiêng của giấc ngủ. Chúng ta sẽ lần lượt rảo qua một vòng Cựu ước và Tân ước.

A. Cựu ước

Giấc ngủ được coi như khung cảnh thuận tiện nhất để Thiên Chúa mặc khải cho con người. Thời xưa, người ta hình dung Thiên Chúa như là Đấng Cao Cả, Siêu việt, cách xa thế giới loài người. Ai dám đến gần Thiên Chúa thì sẽ có nguy cơ bị tiêu vong. Vì thế không lạ gì mà giấc ngủ được coi là “môi giới” để Thiên Chúa đến với con người và con người đến với Thiên Chúa. Thiên Chúa mặc khải ý định của ngài trong giấc ngủ của con người.

Ngay từ chương hai của sách Sáng thế, ta đã thấy Thiên Chúa cho ông Adam thiếp ngủ, để Ngài có thể can thiệp dựng nên bà Eva, mẹ các chúng sinh (St 2,21-22)[1].

Chuyện Thiên Chúa tỏ ý định qua giấc ngủ trở thành rõ rệt trong cuộc đời của ông Giacóp (St 28,10-22). Giấc mơ này được Tin mừng thứ bốn lấy lại để diễn tả mẫu nhiệm Nhập thể (Ga 1,51). Đặc biệt, tổ phụ Giuse được mệnh danh là người “mộng寐” bởi vì qua các giấc mộng ông đã nhận ra ý định của Thiên Chúa đối với ông và đối với dân tộc (St 37,5-11).

Cậu bé Samuel đã nhận được một cảm nghiệm đặc biệt đang khi ngủ; tuy nhiên, Thiên Chúa bày tỏ ý định của Ngài sau khi đã đánh thức cậu tỉnh dậy (1Sm 3,11-12). Nhưng khi thi hành chức vụ ngôn sứ, ông Samuel đã được Thiên Chúa bày tỏ ý định của Ngài đối với vua Saul trong một giấc mộng (1Sm 15,16). Vua Salomon đã được Thiên Chúa báo mộng về tương lai của mình (1V 3,5-15).





Với các sách khôn ngoan và khả huyền, giấc ngủ trở nên nơi ưu tuyển để Thiên Chúa mặc khải ý định cứu độ Israel (chẳng hạn sách Daniel). Giấc ngủ được coi như phần thưởng dành cho người công chính, thay vì cái chết được xem như án phạt tội lỗi.

B. Tân ước

Trong Tân ước, thánh Matthêu là tác giả chú ý cách riêng đến giấc mơ: Thiên Chúa mặc khải ý định trong giấc mơ. Thiên Chúa mặc khải ý định chọn thánh Giuse làm dưỡng phụ của Chúa Cứu thế qua giấc mơ (1,20). Việc đưa thánh gia sang lánh nạn bên Ai cập (2,13) và rời từ đó trở về Nazareth (2,19) được Thiên Chúa tỏ lộ cho thánh Giuse qua giấc mơ. Ba nhà đạo sĩ cũng được tiết lộ đường hồi hương qua giấc mơ (2,12). Thậm chí, bà vợ quan Philatô cũng nhận được một tin từ trời trong giấc mơ (Mt 27,19)

Như vậy thánh Giuse cũng có điểm tương tự với tổ phụ Giuse trong Cựu ước. Điều khác biệt là tổ phụ Giuse đã thuật lại giấc mơ cho người khác, còn thánh Giuse giữ kín trong lòng, chẳng nói với ai, kể cả với Đức Mẹ. Người tỏ ra không những là kẻ thầm lặng, mà còn như kẻ mau mắn thi hành ý Chúa. Như vậy giấc ngủ là nơi tỏ lộ ý Chúa, mà cũng là nơi phân định, đón nhận hoặc khước từ ý Chúa.

Tin mừng kể lại nhiều lần Chúa Giêsu lên núi cầu nguyện lúc đêm tối, khi mọi người đã ngủ. Tuy vậy. Tin mừng cũng có lần kể lại Chúa ngủ trên thuyền, đang khi các môn đệ đang chèo chống với bão tố (Mt 8,24). Có lẽ ý nghĩa của

giấc ngủ này được chính Chúa giải thích trong dụ ngôn về người gieo giống. Anh ta gieo giống, rồi về yên trí nằm ngủ, để cho hạt giống tự nó đâm bông nảy lộc theo kế hoạch của Chúa, ngoài sự tính toán của anh. “Chuyện Nước Thiên Chúa thì cũng tựa như chuyện một người vãi hạt giống xuống đất. Đêm hay ngày, người ấy có ngủ hay thức, thì hạt giống vẫn nảy mầm và mọc lên, bằng cách nào thì người ấy không biết” (Mc 4,26-27).

Thánh Phaolô không ngừng nhắc nhở các tín hữu hãy tỉnh thức cầu nguyện, đừng ngủ mê (1Tx 5,5-7; Rm 13,12), nhưng tiếp đó Người cũng khuyến khích rằng: “Thiên Chúa đã không định cho chúng ta phải chịu cơn thịnh nộ, nhưng được hưởng ơn cứu độ, nhờ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, Đấng đã chết vì chúng ta, để dù thức hay ngủ, chúng ta cùng sống với Người” (1Tx 5,9-10: đoạn Sách thánh đọc trong giờ Kinh Tối ngày thứ hai). Như vậy là chúng ta có thể ngủ với Chúa Kitô, chứ đâu có ngủ một mình!

Chưa hết, trong sách Tông đồ công vụ, Thiên Chúa đã nhiều lần mặc khải cho ông Phaolô ban đêm trong các thị kiến (Cv 16,9; 18,9; x. 23,11). Cũng trong sách đó, ta thấy nhiều lần thiên sứ của Chúa hoạt động vào ban đêm (Cv 5, 19; 12, 7; 27, 23)!

Dù sao, thánh Phaolô đã du nhập một thuật ngữ mới vào văn chương Kitô giáo, đó là: những người ly trần (qua đời) được gọi là những người “an giấc” (koimethentes: 1Tx 4,13-17), nghĩa là những người ngủ, chờ Đức Kitô đánh thức dậy (nghĩa là cho chỗi dậy). Từ đó nơi mai táng các tín hữu được gọi là koimeterium: phòng ngủ (dịch ra tiếng Anh là “cemetery”), chứ không phải là necropolis theo văn hóa Hy Lạp hay “nghĩa địa” theo văn hóa Việt Nam.

II. Xin ơn ngủ ngon

Từ những suy tư trên đây, chúng ta nhận ra ý nghĩa thần học của giấc ngủ. Giấc ngủ là nơi Thiên Chúa mặc khải ý định của Ngài. Điều này mời gọi chúng ta hãy rút lui vào nơi tĩnh mịch thanh vắng để lắng nghe tiếng Chúa.

Mặt khác, giấc ngủ còn biểu lộ thái độ tín

thác của người tín hữu, phó thác mọi sự trong tay Chúa. Thái độ này là một ân huệ mà chúng ta hãy khiêm tốn cầu xin cách thường xuyên chứ không phải chỉ khi nào trần trọc mất ngủ. Tâm tình này được biểu lộ nơi nhiều thánh vịnh. Chẳng hạn thánh vịnh 127 (1-2): “Vị như Chúa chẳng xây nhà, thợ nề vất vả cũng là uổng công. Thành kia mà Chúa không gìn giữ, uổng công người trấn thủ canh đêm. Bạn có thức khuya hay dậy sớm, khó nhọc làm ăn cũng hoài công. Còn kẻ được Chúa thương dầu có ngủ, Người vẫn ban cho đủ tiêu dùng”, hoặc thánh vịnh 131 (câu 2-3): “Như trẻ thơ nép mình lòng mẹ, trong con, hồn lặng lẽ an vui. Cây vào Chúa, Israel ơi, từ nay đến mãi muôn đời muôn năm”. Không lạ gì mà vào giờ Kinh tối I các ngày chúa nhật và lễ trọng, phụng vụ đã đọc thánh vịnh 4, gói ghém các tâm tình ấy: “Hãy run sợ và đừng phạm tội nữa, trên giường nằm, suy nghĩ và lặng thinh. Hãy tiến dâng lễ tế như luật truyền, và tin tưởng vào Chúa. Biết bao kẻ nói rằng: Ai sẽ cho ta thấy hạnh phúc? Lạy Chúa, xin tỏ ánh tôn nhan Ngài trên chúng con. Chúa ban xuống lòng con nhiều hoan lạc hơn khi thiên hạ được mùa, lúa rộ đầy dư. Thư thái bình an vừa nằm con đã ngủ, vì chỉ có mình Ngài, lạy Chúa, ban cho con được sống yên hàn” (Tv 4, 5-9). Thực ra tư tưởng này đã được nói trong một thánh vịnh liền trước đó: “Tôi nằm xuống và tôi thiếp ngủ, rồi thức dậy, vì Chúa đỡ nâng tôi. Tôi chẳng còn phải sợ lũ người đông vô số đang vây bọc quanh tôi” (Tv 3,6-7). Để kết thúc, xin thêm một lời cầu nguyện nữa trích từ thánh vịnh đọc vào kinh tối ngày thứ năm: “Con chúc tụng Chúa hằng thương chỉ dạy, ngay cả đêm trường, lòng dạ nhẩn nhủ con. Con luôn nhớ có Ngài trước mặt, được Ngài ở bên, chẳng nao núng bao giờ. Vì thế tâm hồn con mừng rỡ, và lòng dạ hân hoan, thân xác con cũng nghỉ ngơi an toàn” (Tv 15,7-9).

Đến đây, chúng ta có thể yên trí kết luận: “Thánh Giuse là bổn mạng những người ngủ, cầu cho chúng con”.

Phan tấn Thành

(Nguồn: TTHV Daminh)

Tháng Tư Buồn

«Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu
Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ.» (Truyện Kiều - Nguyễn Du)

Ngày tận số ba mươi cuối tháng
Trang sử nhà ngậm đắng nuốt cay
Từ nay đất nước đổi thay
Bao nhiêu chiến sĩ tù đầy mục xương

Trên hè phố tang thương ngẫu lục
Áo kaki có lúc thấm buồn
Trên từng lối cũ mỗi mòn
Saigon thấm mệt lệ tuôn từng dòng

Tướng Sĩ Tượng, đực trong đành chịu
Chén bobo nặng chịu thương đau
Vô tù vào chôn bùn sâu
Nhiều người bỏ xác địa đầu chôn xa.

Đàn con đại mạo mà chôn cũ
Nay bơ vơ cháo lú đọa đầy
Bữa no bữa đói qua ngày
Than thân trách phận trắng tay một đời.

Chuyện sách vở xa vời tiêu tụy
Xếp thành phần Mỹ Ngụy hết thời
Học hành rồi cũng thế thôi
Về kinh tế mới cuộc đời hẩm hiu

Còn người vợ điu hiu sớm tối
Bán dần mòn tim lối thăm nuôi
Lần ra đất bắc xa xôi
Chèo non lội suối chôn vùi tấm thân.

Nơi lao cái thức ăn thiếu thốn
Tấm thân gầy yếu ốm gầy mòn
Thuốc men thiếu thốn trăm đường
Bao nhiêu năm mộ tang thương khắp miền.

Chỉ còn cách lửa thiêu đất hứa
Trăm người đi một nửa chết oan
Chỉ còn phân nửa an toàn
Mỹ, Âu, nước Úc : cộng đoàn đẹp tươi.

“Ngày tận số ba mươi cuối tháng”

Năm 75 chạng vạng khôn người
Năm nay nhớ lại chuyện buồn
Bao hồn vất vưởng, lệ tuôn từng dòng.

Lê Đình Thông

Paris, ngày quốc hận 2021



Năm Mục vụ Giới Trẻ 2021



Ngang qua đời sống gia đình, người trẻ có thể khám phá và gặp gỡ Đức Kitô như thế nào?

Thời đại chúng ta đang sống hôm nay, khủng hoảng xã hội và tâm linh đã kéo theo khủng hoảng về đời sống gia đình, vốn là tế bào sống động của xã hội và Giáo Hội. Gia đình hơn bao giờ hết, đang đứng trước bao thay đổi nghiêm trọng, đe dọa đến tận nền tảng gia đình như: nạn ly dị lan tràn, chấp nhận sống thử, khước từ con cái hoặc phá thai, kết hôn đồng tính mà được một số quốc gia chấp thuận... Vì thế, mục vụ gia đình đang là bận tâm hàng đầu của Hội Thánh trong thế giới hôm nay như lời của thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II trong tông huấn Familiaris Consortio số 86: “Tương lai của nhân loại sẽ đến qua gia đình”. Sự chăm sóc của Hội Thánh - như mẹ hiền - cần phải đến được với từng gia đình, những gia đình đơn thân hay mồ côi, những gia đình trẻ, những gia đình bất hòa, ly tán... Nhưng trước hết, phải giúp cho từng thành viên trong mỗi gia đình biết chăm sóc nhau phần hồn phần xác như một “Hội Thánh Tại Gia”.

Người trẻ, một thành phần không thể thiếu của “Hội Thánh” ấy, trong bối cảnh xã hội “tục hoá”, hiện sống đạo thế nào? Một hiện tượng chung mà

các giáo xứ tại Việt Nam đang đối diện: người trẻ ngày càng thờ ơ với đời sống đức tin của mình và chỉ cố gắng giữ luật lệ ngày Chúa nhật cho an tâm?...

Trước tình hình đó, các vị chủ chăn Hội Thánh quay về với Kinh Thánh, nhờ ánh sáng Lời Chúa soi dẫn, để tìm đường hướng mục vụ giới trẻ trong bối cảnh hiện nay:

Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã chọn đoạn Tin Mừng Ga 1,38-39 (Thưa Thầy, Thầy ở đâu? Hãy đến mà xem!) để làm đề tài cho cuộc gặp gỡ giới trẻ thế giới tại Paris, Pháp. Theo Đức Thánh Cha, cuộc gặp gỡ rất quan trọng vì là “khởi điểm của mọi hành trình Đức Tin”.

Thượng Hội Đồng Giám Mục XV đã nhìn nhận hành trình Emmau (Lc 24,13-35) như là một văn bản kiểu mẫu để hiểu sứ vụ của Hội Thánh trong tương quan với thế hệ trẻ và giúp tái hiện lại cuộc đối thoại của Đức Kitô với người trẻ hôm nay.

Và Đức Phanxicô đã gợi ý: “Đối với rất nhiều người trẻ, những từ ‘Thiên Chúa’, ‘tôn giáo’ và ‘Giáo hội’ dường như không có ý nghĩa gì, nhưng họ lại bị đánh động bởi nhân vật Giêsu, khi họ được nghe giới thiệu cách hấp dẫn và thiết thực về Người. Vì thế, điều cần thiết là Hội Thánh đừng quá bận tâm về mình, nhưng trước hết phải phản ánh Đức Giêsu Kitô.”[1]

Đức tin quả là một cuộc hành trình khởi đi từ cuộc gặp gỡ Đức Kitô, đến nhận biết, yêu





mến và gắn bó mật thiết với Người. Gắn bó mật thiết đến nỗi sẵn sàng tận hiến cả tâm hồn và thể xác, con người và cuộc sống cho vinh Danh Chúa hơn. Như thế, ngang qua đời sống gia đình, người trẻ có thể gặp gỡ Đức Kitô thế nào? Trong phạm vi đề tài và tổng hợp từ nhiều nguồn, tôi sẽ trình bày 3 phần:

Người trẻ Công giáo đang khao khát gặp gỡ Đức Kitô?

Nơi gia đình, người trẻ gặp được Đức Kitô.

Gia đình nỗ lực đồng hành với nỗi khao khát của giới trẻ.

1. NGƯỜI TRẺ CÔNG GIÁO ĐANG KHÁT KHAO GẶP GỠ ĐỨC KITÔ?

Hội Đồng Giám mục Việt Nam đã đưa ra một nhận định về thái độ ứng xử của nhiều bạn trẻ trong thời đại hiện nay: “Hiện tượng di dân vừa đem lại những hiệu quả tích cực vừa gây nhiều hệ lụy tiêu cực trong đời sống gia đình và xã hội. Thế giới kỹ thuật số vừa là một phương thức rất hữu hiệu cho việc truyền thông và thiết lập các mối tương quan, nhưng cũng là nguyên nhân gây nên nhiều tác hại cho bản thân người trẻ. Ảnh hưởng của chủ nghĩa cá nhân và trào lưu hưởng thụ đã làm cho nhiều người trẻ lạc hướng và rơi vào lối sống buông thả, sống ảo, sống vội, sống dửng dưng vô cảm và vô trách nhiệm. Một số khác lại lún sâu vào những cám dỗ của thời đại như nghiện ngập, hôn nhân thử, đồng tính, phá thai. Bạo lực ngày càng gia tăng với mức độ

nguy hiểm nghiêm trọng”. [2]

Tại sao được hưởng một nền văn minh với những tiện nghi của khoa học kỹ thuật hiện đại, người trẻ lại rơi vào một lối sống xem ra như đang đánh mất chính mình, đi ngược lại với kỳ vọng mà nền văn minh đem lại?

Thực ra, lúc đầu người trẻ xem như háo hức với những tiện nghi hiện đại, cuộc sống thoải mái hơn, thế nhưng tận cùng của những tiện nghi đó cũng chỉ mang lại niềm vui nhất thời, không đáp ứng được sự khao khát tận đáy lòng của họ, “bởi lẽ trong một xã hội, người trẻ luôn là sức mạnh nội lực, là sự sống còn của cả dân tộc, họ phải lèo lái, dẫn dắt con thuyền dân tộc tiến vào tương lai trong sự thành đạt và tiến bộ của nhân loại. Mặt khác, họ luôn là cầu nối giữa quá khứ của dân tộc với tương lai của thế giới; là nơi lưu dấu và cất giữ những nét đẹp văn hóa truyền thống dân tộc để chuyển trao cho lớp thế hệ trẻ mai sau”. [3]

Quả thật, cho dầu sống giữa một xã hội đang đề cao chủ nghĩa hưởng thụ, phần đông người trẻ vẫn canh cánh về niềm khát vọng được thể hiện “cái tôi” vượt ra ngoài những định kiến, lễ thói và truyền thống của gia đình, của xã hội. “Khác với thế hệ trước, những người trẻ ngày nay theo đuổi điều bản thân cho là đúng chứ không bó buộc bản thân trong bất kỳ định kiến nào. Dám làm, dám dẫn thân, dám phá bỏ giới hạn, và cứ như vậy một thế hệ làm-điều-không-thể ra đời. Những người trẻ có cái tôi khác biệt, thấu hiểu bản thân và biết tận dụng sức mạnh của chính mình trên con đường tìm tới thành công. Chính sự quyết liệt đó, thế hệ làm-điều-không-thể tạo ra nhiều thay đổi lớn, biến những điều không thể thành có thể”. [4]

Thiết nghĩ đó cũng chính là nỗi khao khát của các bạn trẻ Công giáo, muốn thể hiện “cái tôi của con người đương đại” trong các sinh hoạt tôn giáo. Vâng, các bạn trẻ Công giáo đang mong muốn “xuất thân”, có nghĩa là muốn “ra khỏi chính mình để nhận ra vẻ đẹp tiềm ẩn trong mỗi con người, phẩm giá của họ, sự vĩ đại của họ trong tư cách như là hình ảnh của Thiên Chúa và người con của Cha trên trời”. [5]

Nhiều bạn trẻ đã nỗ lực đi tìm một con đường để thoả mãn cho khát vọng này, thế nhưng họ thường đi chệch hướng vì thiếu một “nền tảng vững chắc”, một “điểm tựa thực sự”, để rồi thay vì được giải thoát, được thoả mãn, họ lại bị sa đọa thoái hoá và mất phương hướng.

Thật ra, tự thăm sâu họ vẫn khao khát một con đường tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống, để làm thoả mãn khát vọng tuổi trẻ. Đâu là con đường dẫn tới điều đó? Thưa đó chính là con đường Giêsu, vì Người đã khẳng định: “Thầy là đường, là sự thật và là sự sống” (Ga 14,6). Có thể nói, mặc dầu đối diện với muôn vàn nẻo đường mà thế trần đang tạo ra với bao nhiêu sự hấp dẫn, người trẻ vẫn khao khát một con đường dẫn tới niềm vui đích thật, tức là làm sao để gặp gỡ Đức Kitô, Đấng mà họ đang khát khao tìm kiếm.

2. NƠI ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH, NGƯỜI TRẺ GẶP ĐƯỢC ĐỨC KITÔ

Ở nơi đâu có thể giúp các bạn trẻ tìm thấy được Đức Kitô để thoả mãn nỗi khát khao thăm sâu đó? Giáo Hội, vâng Giáo Hội là nơi trình bày Đức Kitô một cách sống động và hiện thực, bởi Giáo Hội là một cộng đoàn được Chúa quy tụ để loan báo Tin Mừng về Nước Thiên Chúa, được biểu tỏ nơi con người của Chúa Giêsu, Đấng vừa là Thiên Chúa vừa là con người. Nơi Chúa Giêsu chứa đựng vừa ân sủng Tạo Hóa (chính Thiên Chúa), vừa ân sủng thụ tạo cao cả (thực tại Ngôi Hiệp)[6], vì thế Giáo Hội có trách nhiệm chỉ cho các bạn trẻ biết thực tại về đẹp đích thật nằm ngay chính trong lòng Giáo Hội. Giáo Hội đó được cụ thể hoá nơi gia đình Kitô giáo, đã được Công đồng Vaticanô II và thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II gọi là Hội Thánh tại gia. Như thế chính trong sứ mạng của gia đình, một Hội Thánh tại gia, mà người trẻ có thể khám phá và gặp gỡ Đức Kitô để biến đổi cuộc đời, để đón nhận ơn tái sinh, để gặp gỡ chính mình, và để nảy sinh tình đệ huynh trong Đức Kitô.

2.1. Gặp gỡ Đức Kitô



trong sứ mạng ngôn sứ

Trước hết, “Vì tham dự vào đời sống và sứ mạng của Giáo Hội, nên gia đình Kitô hữu sống vai trò tiên tri của mình bằng cách đón nhận và loan báo Lời Chúa; như thế gia đình ngày càng trở nên một cộng đồng tin và rao giảng Tin Mừng... Quả vậy, chỉ trong đức tin họ mới có thể, với một niềm sung sướng biết ơn, khám phá và thán phục phẩm giá của hôn nhân và gia đình mà Thiên Chúa đã nâng cao, bằng cách lấy đó làm dấu chỉ và môi trường của giao ước yêu thương giữa Thiên Chúa và con người, giữa Đức Kitô và Giáo Hội là Hiền Thê của Người.”[7]

Chính trong mức độ đón nhận Tin Mừng và trưởng thành trong đức tin, mà gia đình Kitô hữu trở nên một cộng đồng loan báo Tin Mừng. “Tin Mừng được truyền đạt tới và từ đó Tin Mừng được lan toả ra. Vậy trong một gia đình ý thức về sứ mạng này, mọi phần tử của gia đình đều Phúc âm hoá và đều được Tin Mừng hoá. Cha mẹ chẳng những truyền thụ Tin Mừng cho con cái mà còn có thể nhận lại chính Tin Mừng ấy đã được sống sâu sắc từ phía con cái. Và một gia đình như thế sẽ có sức Tin Mừng hoá nhiều gia đình khác và cả môi trường chung quanh.”[8]

“Gia đình có bốn phận cộng tác với Giáo Hội trong sứ mạng loan báo Tin Mừng. Tương lai của việc loan báo Tin Mừng nằm trong tay của gia đình là Hội thánh tại gia”. [9] Bởi vì, nhờ Bí tích Thêm Sức, Thánh Thể và Hôn Phối mà các thành

Mục Vụ Gia Đình

viên của gia đình được kết hợp mật thiết hơn với Chúa Kitô và được mời gọi đón nhận, sống và làm chứng cho Tin Mừng Tình Yêu. Gia đình sống như thế sẽ thể hiện tính sinh động, lạc quan, sáng tạo và luôn luôn đổi mới, tạo nên sự thu hút mạnh mẽ đối với những ai gần gũi tiếp xúc.

Còn người trẻ thì sao? “Trong xã hội ngày nay, giới trẻ đang thể hiện một sức mạnh vô cùng quan trọng. Các điều kiện sinh sống, những tập quán tinh thần và cả những tương quan của người trẻ với gia đình đã thay đổi rất nhiều. Thường họ hội nhập rất nhanh vào những môi trường mới về xã hội và kinh tế... Nếu được thấm nhuần tinh thần Chúa Kitô, và được thể hiện với thái độ tuân phục và yêu mến các vị chủ chăn của Giáo Hội, nhiệt tình này có thể mang lại những thành quả phong phú dồi dào. Người trẻ phải trở nên những tông đồ đầu tiên và trực tiếp của giới trẻ, trong từng môi trường xã hội họ đang sống, hoạt động tông đồ cần được thực thi giữa giới trẻ bởi chính những người trẻ.”[10]

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã khẳng định: “Chính những người trẻ hãy truyền giáo cho người trẻ khác”. “Giáo Hội cần đến các con với tư cách là người trẻ để làm chứng cho thế giới về khuôn mặt của Đức Kitô... Không có khuôn mặt này, Giáo Hội sẽ cho thấy một khuôn mặt bị biến dạng”[11]. “Hỡi các bạn trẻ yêu dấu, Thầy Giêsu mời gọi các con là những ngôn sứ trong kỷ nguyên mới này, là những sứ giả tình yêu của Người, có khả năng thu hút con người đến với Chúa Cha và xây dựng một tương lai đầy hy vọng cho toàn nhân loại.”[12]

2.2 Trong sứ mạng tư tế

“Các gia đình Kitô hữu cũng được hoà nhập vào Giáo Hội, dân tư tế. Do bí tích Hôn Phối, trong đó nó được bén rễ và từ đó mà nó được lập nên, gia đình Kitô hữu được liên lý sinh động nhờ Chúa Giêsu, được Ngài mời gọi và lôi cuốn vào cuộc đối thoại với Thiên Chúa bằng các phương tiện của đời sống bí tích, của việc dâng hiến đời mình và của kinh nghiệm. Đó là vai trò tư tế mà gia đình Kitô hữu có thể và phải chu toàn trong sự kết hiệp mật thiết với toàn thể Giáo

Hội, qua những thực tại hằng ngày của đời sống hôn nhân và gia đình; bằng cách ấy, gia đình Kitô hữu được mời gọi tự thánh hoá và thánh hoá cộng đồng Giáo Hội và thế giới.”[13] Như vậy, gia đình thực thi sứ mạng tư tế giữa đời thường. (Sách GLHTCG số 1657)

Khi chu toàn sứ mạng hôn nhân và gia đình nhờ ân sủng của bí tích Hôn phối, gia đình Kitô hữu được đổ tràn tinh thần của Đức Kitô, nhờ đó tất cả đời sống của họ thấm nhuần đức tin, đức cậy, đức mến, ngày càng tiến tới sự trọn lành riêng biệt của họ và sự thánh hóa lẫn nhau, cùng nhau góp phần làm vinh danh Chúa. Đó là sứ mạng tư tế mà gia đình Kitô hữu có thể và phải chu toàn trong sự kết hợp mật thiết với toàn thể Hội Thánh, qua mọi sinh hoạt hằng ngày của đời sống hôn nhân và gia đình.

Gia đình Kitô hữu cố gắng chu toàn ơn gọi và sứ mạng tư tế của mình không những bằng việc cử hành Thánh Thể và các bí tích khác hoặc bằng việc hiến dâng chính mình cho vinh quang Thiên Chúa, nhưng còn bằng đời sống cầu nguyện, tức là đối thoại bằng kinh nguyện với Chúa Cha nhờ Đức Kitô và trong Chúa Thánh Thần.

2.3. Trong sứ mạng vương đế

Sứ mạng của Hội Thánh là đưa mọi người tới chỗ đón nhận Lời Chúa trong đức tin, cử hành và tuyên xưng đức tin ấy trong các bí tích và kinh nguyện, sau cùng diễn tả đức tin ấy qua đời sống thường ngày bằng cách thực thi giới răn mới về tình yêu. Cũng vậy, gia đình Kitô





hữu được Luật mới của Thánh Thần tác động và hướng dẫn, và được mời gọi sống tình yêu phục vụ đối với Thiên Chúa và tha nhân trong sự hiệp thông với Hội Thánh. Như vậy, tình yêu phục vụ của gia đình Kitô hữu được thực hiện trước hết nơi gia đình mình, rồi được mở rộng nơi Hội Thánh, và sau cùng vươn ra mọi người vì “mọi người đều là anh em của tôi”. Đây là tình yêu khám phá ra nơi mỗi người khuôn mặt của Đức Kitô và là một người anh em mà mình phải yêu mến và phục vụ, nhất là khi họ yếu đuối, nghèo túng, đau khổ hoặc bị đối xử bất công. Vì “Gia đình là nơi người trẻ tập sống tương quan hiếu thảo với cha mẹ, và tương quan huynh đệ với anh chị em trong nhà.”[14] Và “chính trong gia đình, người ta học biết làm việc với sự nhẫn nại và vui tươi, học biết yêu thương huynh đệ, quảng đại tha thứ.”[15]

Như thế, nơi gia đình, người trẻ tìm thấy trước hết con đường dẫn tới Đức Kitô chính là “tình yêu của các thành viên sống trong một mái nhà”. Đây chính là điều cần phải làm cho giới trẻ khát khao. Bởi tình yêu đó chỉ ra rằng con người có cội nguồn, và để thấy được rằng cuộc sống là sự kết nối giữa các mối tương quan, từ đó mỗi người ý thức về trách nhiệm cộng đồng, mà loại trừ tính ích kỷ cao ngạo, sự dửng dưng vô cảm.

Bắt nguồn từ sự hiệp thông của Ba Ngôi Thiên Chúa, người trẻ sẽ được gặp Đức Kitô, Đấng sẽ thiết lập một sự kết nối với những kẻ đến với Người bằng tình bằng hữu: “Thầy gọi các con là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy đã nghe biết

nơi Cha Thầy, thì Thầy đã cho các con biết” (Ga 15,15), và qua tình bạn này, các bạn trẻ “sẽ học được biết cởi mở, hiểu biết, quan tâm đến người khác, đi ra khỏi cuộc sống thoải mái tiện nghi và cô lập của chính mình, chia sẻ đời sống mình với người khác”.[16]

Quả thật, sống trong một xã hội đầy nghi nan, người trẻ luôn đối diện với nỗi băn khoăn: Ở nơi đâu có thể tìm được sự tin cậy để có thể thổ lộ, sẻ chia, và đồng cảm? Nỗi trăn trở đó chỉ có thể tìm được sự thoả mãn nơi tình bạn với Đức Kitô, vì chỉ có Người mới kết nối được tình bạn “bất khả phân ly”, một tình bạn trung tín và không bao giờ bỏ rơi người bạn của Người[17]. Nơi Đức Kitô người trẻ sẽ học hỏi được nơi Người cách thế kiến tạo mối tương giao tốt đẹp với mọi người, và biết cách làm cho sức sống của tươi trẻ lan toả ra đến môi trường mình sống, chỉ dẫn các bạn trẻ một lối sống lạc quan yêu đời.

Trong gia đình, Chúa Thánh Thần hoạt động không ngừng nhằm hợp nhất và quy tụ mọi người để trở nên một cộng đoàn yêu thương, hợp nhất với nhau, nơi đó người trẻ khám phá một vẻ đẹp của sự hiệp thông, mỗi thành viên gia đình có cùng một sứ vụ loan báo Tin Mừng Chúa Kitô đến cho mọi người. Chính trong gia đình mình người trẻ kín múc được nguồn cảm hứng từ cuộc đời của Chúa Giêsu, qua việc người trẻ được hướng dẫn để lớn lên trong mối tương quan với Chúa Cha, “với ý thức thuộc về một gia đình và một cộng đồng, trong việc mở lòng ra để được tràn đầy Thánh Thần và được hướng dẫn thi hành sứ mạng mà Thiên Chúa ủy thác, là ơn gọi riêng của mình”[18].

3. GIA ĐÌNH NỖ LỰC ĐỒNG HÀNH VỚI NỖI KHÁT KHAO CỦA GIỚI TRẺ

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II chỉ rõ: “Công cuộc loan báo Tin Mừng cho thế giới vào những thập kỷ tương lai tùy thuộc vào các bạn. Các bạn hãy làm cho Giáo Hội tươi trẻ nhờ sự hiện diện thân thiện của các bạn”[19]. Vì thế, một mái ấm gia đình tràn ngập yêu thương, ở đó người trẻ tìm thấy một sự đồng hành trên con

Mục Vụ Gia Đình

đường tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống. Hãy cho họ thấu hiểu gia đình là cộng đoàn yêu thương và tỏ bày tình thương đến cho mọi người, đặc biệt những người nghèo khổ, bất hạnh.

3.1. Chỉ dẫn đến với Đức Kitô để học cách yêu thương

Đức Kitô đã thể hiện tình yêu tuyệt đối khi Người lập Bí tích Thánh Thể. Ở đó, Người đã trao ban chính mình, và đã kết hiệp một cách mật thiết với những ai đón nhận Người qua Bí tích Thánh Thể. Trong một thế giới thực dụng hưởng thụ ích kỷ, đang giết dần tình yêu đích thực, thì không thể tìm thấy nơi đâu nguồn sinh lực để phục hồi tình yêu đó, ngoài Đức Kitô. Vì thế:

Giadình phải giúp người trẻ gặp được một Đức Kitô chói ngời yêu thương, nhờ các thành viên trong gia đình luôn thể hiện được tình yêu Đức Kitô qua sự hiệp thông, nâng đỡ, sẻ chia và giúp đỡ lẫn nhau.

Hãy tạo cho các bạn trẻ ý thức được rằng, họ là chủ thể của đời sống gia đình, hãy cho họ cơ hội thể hiện điều họ khao khát: đối thoại, chia sẻ, lắng nghe và cảm thông.

Gia đình hãy khích lệ người trẻ mạnh dạn thể hiện khát vọng của mình trong các sinh hoạt gia đình. Là thành viên gia đình, chúng ta hãy sống hoà đồng với mọi người. Nhưng đồng thời chúng ta cũng phải dám khác biệt, có những ước mơ khác, dám làm chứng cho sự quảng đại, tinh thần phục vụ, sự trong sạch, dũng cảm, tha thứ, trung thành với ơn gọi riêng của mình, của cầu nguyện, tranh đấu cho công lý và hoà bình, yêu thương



người nghèo và tình thân hữu với mọi người”.[20]

3.2. Kiến tạo môi trường mang tính cá vị với Đức Kitô

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã thành lập Đại hội Giới trẻ Thế giới, với mục đích đem người trẻ đến gần với Đức Kitô và trở thành bạn hữu thân tình với Đức Kitô. Ngài đã truyền cảm hứng cho người trẻ một lối sống lành mạnh, lòng dũng lực và sự can đảm. Ngài đã hướng dẫn các bạn trẻ biết khai phá ý nghĩa đích thực của cuộc sống, giúp người trẻ tránh xa chủ nghĩa tục hoá, một chủ nghĩa đang ra sức loại bỏ đức tin Kitô giáo ra khỏi trí não của người trẻ. Hãy dẫn người trẻ đến gặp Chúa Giêsu bằng nỗi khao khát của họ: không phải là một Đức Giêsu khô cứng được đóng khung trong các công thức tuyên xưng đức tin, nhưng là một Đức Kitô sống động, đầy nghị lực “dám nghĩ, dám làm” để hoán cải kẻ tội lỗi, như Người đã từng hoán cải một Lêvi, một Giakêu...

Thế nhưng, để có thể có được tiếng nói chung giữa đời sống gia đình và khát vọng của người trẻ, cần giúp họ khẳng định lại đức tin của mình: Tôi tin vào ai? Và tại sao tôi tin? Chắc chắn đối tượng của đức tin Kitô giáo không gì khác hơn là “tôi tin vào Chúa”, nhưng Chúa không là một khái niệm mơ hồ vu vơ, “tin là có một cuộc gặp gỡ với con người Giêsu, và qua cuộc gặp gỡ đó mà nhận ra rằng, ý nghĩa của thế giới là một con người, một ngôi vị sống động... Qua Đức Giêsu, chúng ta có thể sờ chạm tới Thiên Chúa, Đấng vô phương đạt thấu”.[21]

Vì thế, người trẻ cần nhận ra tầm quan trọng của Thánh Thể, bởi đây là cách thế để họ gặp Chúa Giêsu một cách cá vị nhất, và là cơ hội để đưa ra một quyết định dứt khoát về đức tin của mình. “Thực ra, đức tin cần có một môi trường mà trong đó nó có thể được làm chứng và truyền đạt, một phương tiện phù hợp và tương xứng với những gì được truyền đạt...”.[22]

3.3. Giúp các bạn trẻ nhận ra vẻ đẹp của việc cầu nguyện

Muốn gia đình trở thành “Ngôi nhà thờ phượng”, chúng ta hãy mời Chúa đến thăm

nhà. Ngài sẽ bước vào ngôi nhà của chúng ta khi mọi người đọc kinh chung với nhau, nhất là khi mọi người lắng nghe Lời Chúa, suy niệm và cầu nguyện. Nhờ đó, Chúa sẽ hiện diện và liên kết mọi người. Người sẽ giúp chúng ta vượt qua những khó khăn trong cuộc sống gia đình, làm cho chúng ta trở nên những chứng nhân của Chúa giữa lòng đời hôm nay.

Hãy nói cho người trẻ biết có một người sẵn sàng làm bạn, sẵn sàng chia sẻ tâm tư vui buồn với họ, đó chính là Giêsu: “Tình bạn với Đức Giêsu thì bất khả phân ly. Người không bao giờ bỏ rơi chúng ta, mặc dù đôi khi có vẻ như Người giữ thinh lặng. Khi chúng ta cần đến Người, Người tỏ mình ra cho chúng ta, và Người ở bên chúng ta trong bất cứ nơi nào”.[23] Chính Người sẽ cho biết “tình bạn không phải là một mối quan hệ nhất thời, tạm bợ, nhưng ổn định, bền vững, trung thành, chín muồi theo thời gian. Đó là một mối tương quan cảm mến nối kết chúng ta lại với nhau, và đồng thời đó cũng là một tình yêu quảng đại dẫn chúng ta đến việc tìm kiếm điều tốt đẹp cho bạn bè. Mặc dù bạn hữu có thể rất khác nhau, nhưng luôn có một số điểm chung khiến chúng ta cảm thấy gần gũi, thân tình để chia sẻ với lòng chân thành và tin tưởng”.[24]

Con đường đến để gặp Chúa Kitô và kết nối tình bạn với Người chính là cầu nguyện. “Cầu nguyện cho phép chúng ta chia sẻ với Người mọi điều xảy đến với mình và tín thác trong vòng tay của Người, đồng thời cầu nguyện cũng cho chúng ta những giây phút thân tình quý giá, trong đó Đức Giêsu trao ban sự sống của Người cho chúng ta. Khi cầu nguyện chúng ta cởi mở tất cả với Người, chúng ta dành chỗ cho Người để Người có thể hành động và có thể bước vào và có thể chiến thắng”.[25]

Khi kết bạn với Đức Kitô các bạn trẻ sẽ không còn bị hụt hẫng giữa một thế giới sôi động này, sẽ không còn cảm thấy lạc lõng giữa cuộc sống đầy bon chen, và sẽ nhận ra cuộc sống của mình quả là một quà tặng vô giá mà Thiên Chúa đã trao ban, và sẵn sàng làm cho mình trở thành niềm vui cho người khác.

KẾT

“Ngày nay, khi hệ thống trẻ Việt Nam tin vào điều gì, có lẽ sẽ khó có thể tìm được một câu trả lời đồng thanh thỏa đáng như của những thế hệ trước, họ như đang khủng hoảng niềm tin. Sự khủng hoảng về niềm tin dẫn đến sự hụt hẫng về lý tưởng. Sự hụt hẫng về lý tưởng dẫn đến thiếu sót trong mục đích sống. Càng ngày người ta càng thấy nhiều người trẻ sa lầy vào những cuộc vui quên ngày tháng... Người Việt trẻ dường như đang sống để hưởng thụ nhiều hơn”.[26]

Sự khủng hoảng niềm tin không chỉ xảy ra nơi các bạn trẻ ngoài Kitô giáo, nhưng ngay cả các bạn trẻ Công giáo cũng đang đối diện với khủng hoảng về đức tin. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới khủng hoảng này, nhưng tựu trung vẫn là cảm giác hụt hẫng nơi các bạn trẻ giữa một thế giới quá thực dụng, và hầu như vô nghĩa.

Như Đức Thánh Cha đã nói: “Cuộc gặp gỡ Đức Kitô rất quan trọng, vì là khởi điểm của mọi hành trình đức tin”. Hãy đến với Đức Kitô, hãy gặp gỡ Ngài, bởi vì chỉ có Ngài mới giải đáp được những băn khoăn lo lắng, những ưu tư sầu muộn trong cuộc sống, chỉ có Ngài mới làm cho cuộc đời chúng ta đáng sống, sống bình an và hạnh phúc. “Hãy đến với Ta, tất cả hồi những ai vất vả mang gánh nặng nề. Ta sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng...” (Mt 10,28).

Niềm khát khao mà Giáo Hội có thể mang lại niềm vui cho các bạn trẻ hôm nay là chính Đức Giêsu Kitô. Quả thật “... các bạn trẻ lại nhạy cảm với hình ảnh của Chúa Giêsu, khi hình ảnh này được trình bày một cách hấp dẫn và hiệu quả. Bằng nhiều cách, những người trẻ ngày nay nói với chúng



Mục Vụ Gia Đình

ta: ‘Chúng tôi muốn được gặp ông Giêsu’ (Ga 12,21), do đó biểu lộ mối quan tâm thánh thiêng này, là điều đặc trưng cho tâm hồn của mỗi con người: ‘Ao ước tìm kiếm tâm linh, khao khát gặp gỡ Thiên Chúa, khắc khoải về tình yêu’.[27]

Để có thể mang lại cho các bạn trẻ dung mạo Đức Kitô tươi trẻ, gia đình Kitô hữu càng phải nêu cao căn tính cao cả và chức năng trọng đại của mình là “một gia đình của Chúa”, “một Hội thánh tại gia”. Gia đình Kitô hữu phải chọn lựa và dẫn thân theo Tin mừng: sống trong sạch, thanh bần, siêu thoát, bác ái, yêu thương và phục vụ. Nhờ đó con người, Giáo hội và xã hội sẽ mau chóng được đổi mới, một sự đổi mới thâm sâu bên trong. Chính khi các gia đình Kitô hữu ý thức về căn tính cao cả và chức năng trọng đại của mình và nỗ lực thể hiện sự ý thức ấy bằng lời nói việc làm cụ thể, là lúc các gia đình đang cố tạo nên một thế giới mới trong một nhân loại mới.

Lm. Giuse Nguyễn Hạ Huy

(Bài này có tham khảo và trích đoạn từ bài thuyết trình của giáo hạt Quảng Ngãi tháng 12.2020, và đề tài: Giáo xứ đồng hành với giới trẻ đến gặp gỡ Đức Kitô của Lm. Anton Hà Văn Minh, nguồn hdgmvietnam.com)

Nguồn: gpquinhon.org (5.1.2021)

[1] ĐỨC PHANXICÔ, Tông huấn “Chúa Kitô Đang Sống” (Christus Vivit), ban hành tại Loreto, Roma ngày 25.03.2019, số 39&40. hdgmvietnam.com

[2] HÐGMVN, Thư chung 2019, ban hành ngày 4-10-2019, tại Hải Phòng, số 3.

[3] LÊ NHÂN TÂM, Giới trẻ Việt Nam trong Thời kỳ Đổi mới, Thành Phố Hồ Chí Minh, 2004, tr. 278.

[4] ÁNH DƯƠNG, Thế hệ làm điều không thể - Những người trẻ luôn khao khát bước ra thế giới bên ngoài và thể hiện cái tôi mãnh liệt. Nguồn cafebiz.vn

[5] ĐỨC PHANXICÔ, Tông huấn “Chúa Kitô Đang Sống”, số 164.

[6] X. FELIPE GOMEZ, Giáo Hội Học, NXB Anton & Đuốc Sáng, Saigon 2002, Q. I, tr. 208.

[7] THÁNH GH. GIOAN PHAOLÔ II, ‘Bổn phận Gia Đình’ (Familiaris Consortio, 1981), số 51.

[8] THÁNH GH. GIOAN PHAOLÔ II, ‘Bổn

phận Gia Đình’ (Familiaris Consortio, 1981), số 52

[9] THÁNH GH. GIOAN PHAOLÔ II, ‘Bổn

phận Gia Đình’ (Familiaris Consortio, 1981), số 52.

[10] CÔNG ĐỒNG VATICAN II, Sắc lệnh về Hoạt động Tông Đồ giáo dân của, số 12.

[11] POPE BENEDICT XVI, Bài giảng lễ Đại hội Giới trẻ thế giới Braxin, 2013.

[12] POPE BENEDICT XVI, Bài giảng lễ bế mạc Đại hội Giới trẻ thế giới tại Sydney, 2008.

[13] THÁNH GH. GIOAN PHAOLÔ II, Familiaris Consortio, số 55.

[14] HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM, Thư mục vụ gửi cộng đồng dân Chúa ngày 15.10.2020, Số 6.

[15] SÁCH GLHTCG, số 1657.

[16] ĐỨC PHANXICÔ, Tông huấn “Chúa Kitô Đang Sống”, số 151.

[17] ĐỨC PHANXICÔ, Tông huấn “Chúa Kitô Đang Sống”, số 154.

[18] ĐỨC PHANXICÔ, Tông huấn “Chúa Kitô Đang Sống”, số 30.

[19] THÁNH GH. GIOAN PHAOLÔ II, ngỏ lời với các bạn trẻ trong Đại hội Giới trẻ Thế giới lần I tại Roma, ngày 23.03.1986.

[20] X. ĐỨC PHANXICÔ, Tông huấn “Chúa Kitô Đang Sống”, số 36.

[21] JOSEPH RATZINGER, Einfuehrung in das Christentum, Bản tiếng Việt: Đức tin Kitô giáo - Hôm Qua và Hôm Nay, do Nguyễn Quốc Lâm và Phạm Hồng Lam chuyển ngữ, NXB Tôn giáo, 2009, tr. 79.

[22] ĐỨC PHANXICÔ, Thông điệp “Ánh Sáng Đức Tin” (Lumen Fidei), ban hành ngày 29.06.2013, số 28.

[23] ĐỨC PHANXICÔ, Tông huấn “Chúa Kitô Đang Sống”, số 154.

[24] ĐỨC PHANXICÔ, Tông huấn “Chúa Kitô Đang Sống”, số 152.

[25] ĐỨC PHANXICÔ, Tông huấn “Chúa Kitô Đang Sống”, số 155.

[26] Tô Nam, Phải chăng Giới trẻ đang khủng hoảng niềm tin? Nguồn bbc.com

[27] Tài liệu Kết thúc Thượng Hội Đồng Giám Mục giới trẻ lần XV, ngày 27.10.2018, tại Roma, số 17.

SỨ VỤ CỦA CÁC GIA ĐÌNH KITÔ HỮU HÔM NAY BÍ TÍCH CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT

1. Thực trạng li hôn của các gia đình trẻ Việt Nam

Theo những cuộc điều tra nghiên cứu mới đây, tình trạng li hôn ở các nước châu Á trong đó có Việt Nam có xu hướng tăng mạnh. PGS.TS Nguyễn Hữu Minh - Viện trưởng Viện Nghiên cứu gia đình và giới (Viện Khoa học xã hội Việt Nam) cho biết gần đây có trên 60.000 vụ li hôn/năm ở Việt Nam và xu hướng này đang tiếp tục tăng. Theo nghiên cứu của TS Nguyễn Minh Hòa (ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn TP HCM), tỉ lệ li hôn/kết hôn ở Việt Nam là 31,4%, tức là cứ ba cặp kết hôn lại có một cặp li hôn. Kết quả của cuộc khảo sát “Tình hình li hôn trong thanh niên ở TP. Hồ Chí Minh” (2010) của Trung tâm Tư vấn giáo dục tâm lý - thể chất TP. Hồ Chí Minh, và kết quả nghiên cứu của một số tài liệu, đã chứng minh được một thực tế đang tồn tại ở TP. Hồ Chí Minh, đó chính là thực trạng li hôn sớm của giới trẻ đang ngày càng phổ biến và đáng báo động.

Gần đây độ tuổi li hôn ngày càng trẻ hóa. Điều đáng buồn là trên 70% số vụ li hôn thuộc về các gia đình mà vợ, chồng trong độ tuổi từ 22-30. Trong đó, có trên 60% li hôn khi mới kết hôn từ 1-5 năm và hầu hết đã có con. Trong cuộc sống hiện đại, dường như những cặp vợ chồng trẻ chưa



cảm nhận hết được những giá trị của gia đình. Trước khi bước vào cuộc sống chung họ không có sự chuẩn bị đối mặt với khó

khăn. Để rồi mỗi khi xảy ra va chạm, họ thường chọn giải pháp tiêu cực: li hôn. Khi cưới, họ chỉ xác định một điều “hết mình vì yêu” mà không nghĩ đến việc họ phải thay đổi để thích ứng với cuộc sống mới. Vì thế, họ chia tay nhau.

Hiện nay, tỉ lệ li hôn ở Việt Nam đang còn ở mức thấp so với thế giới, nhưng trong tương lai xu hướng trên sẽ còn tiếp tục lan rộng. Đó là hệ quả tất yếu trong một xã hội có nền kinh tế được ưu tiên phát triển mạnh, giới trẻ lại chuộng xu hướng sống gấp, không tìm hiểu và chuẩn bị kĩ càng hành trang trước khi bước vào cuộc sống gia đình.

Thực tế này đặt câu hỏi cho các Kitô hữu và các gia đình Kitô hữu: sứ vụ của gia đình Kitô hữu ngày nay nhằm vào sứ vụ trọng tâm nào?

2. Được tạo dựng để chung hưởng niềm vui

Chúng ta luôn trăn trở về nguồn gốc và ý nghĩa cuộc sống: tôi từ đâu tới? tại sao tôi có mặt ở đây? tôi đang đi về đâu? Sống để làm gì vì cuối cùng rồi ai cũng phải chết? Tôi phải sống như thế nào? Hạnh phúc thật là gì?

Thời đại ngày nay cho nhiều ý kiến giải đáp rất dị biệt gây bối rối thêm. Nhiều người thành tâm tìm kiếm ý nghĩa cho cuộc sống, nhưng không biết nên đặt niềm tin vào đâu và phó thác cuộc đời và định mệnh mình vào ai. Giữa tình trạng ngổn ngang và mập mờ đó, các Kitô hữu là những người tin vào Đức Giêsu Kitô, chỉ cho thế giới thấy vui mừng và hi vọng, yêu thương và phục vụ của họ cắm rễ sâu trong cuộc Gặp gỡ Đức Giêsu Kitô, Chết và Phục sinh. Đức Giêsu Kitô là một cứ điểm chắc chắn cho ta đặt niềm tin cậy. Phẩm giá con người được bảo đảm vững chắc nơi Đức Giêsu, Đấng Thiên Chúa làm người. Đức Giêsu mạc khải cho ta biết Thiên Chúa là ai



và chúng ta là ai. Nơi Đức Giêsu, chúng ta gặp một Thiên Chúa luôn muốn gần gũi chúng ta, Đấng tạo dựng sự hiệp thông và mời gọi chúng ta chia sẻ niềm vui với Ngài. Chúng ta được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa và được mời gọi hiệp thông với Ngài và với nhau. Tình yêu này là cùng đích và định hình cho mọi khía cạnh của cuộc sống con người, bao gồm gia đình.

Đức Giêsu mạc khải cho ta biết Thiên Chúa là ai, đồng thời cũng cho biết Thiên Chúa yêu thương chúng ta và luôn muốn vươn tới gần chúng ta. Nhưng Đức Giêsu cũng mạc khải con người là ai. Công đồng Vaticanô II, khi nói về Đức Giêsu với tư cách là “Ngôi Lời” của Thiên Chúa, dạy rằng: “Sự thật là chỉ trong mẫu nhiệm Ngôi Lời nhập thể mẫu nhiệm về con người mới được phơi bày ra ánh sáng”. Chính trong Đức Giêsu Kitô, chúng ta mới có thể học biết được sự thật về chính chúng ta. Sự thật đó, chúng ta không thể sáng tạo cũng không thể hiểu khác đi. Thánh Kinh cũng đã từng đề cập: “Sự sống của anh em hiện đang tiềm tàng với Đức Kitô” (Cl 3,3). Người công giáo tin rằng Thiên Chúa yêu thương thế gian (Ga 3,16), đến nỗi thay vì Thiên Chúa để chúng ta sống trong sự hiểu biết mơ hồ, Ngài đã mặc lấy xác phàm nhân để mạc khải cho con người biết Thiên Chúa là ai và con người là ai. Công đồng Vaticanô II giải thích:

Lý do nền tảng của nhân phẩm là ở chỗ con người được mời gọi hiệp thông với Thiên Chúa. Ngay từ khởi thủy, con người đã được mời gọi đối thoại với Thiên Chúa. Bởi vì con người sẽ không hiện hữu nếu không được tạo dựng vì yêu thương và luôn luôn được gìn giữ cũng vì yêu thương. Và hơn nữa, con người chỉ sống trọn vẹn theo sự thật

khi tự do nhìn nhận tình yêu ấy và hiến dâng bản thân cho Đấng Tạo Dựng nên mình.

Nói về con người, được tạo dựng theo hình ảnh giống như Thiên Chúa, thì phải quy chiếu về Thiên Chúa. Nếu bản tính của Thiên Chúa là Ba Ngôi thông hiệp và nếu chúng ta được tạo dựng theo hình ảnh đó, thì bản tính của chúng ta phải là tùy thuộc lẫn nhau. Là người, chúng ta cần sống hiệp thông với nhau. Được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, điều đó có nghĩa là niềm vui và sự viên mãn đích thực của chúng ta hệ tại ở việc chúng ta có hiểu biết, yêu mến và phục vụ lẫn nhau như Thiên Chúa đã làm hay không. Chúng ta có trở thành một tặng phẩm hiến dâng chân thành hay không. Để được sống phải đành mất mạng sống vì Chúa (x. Mt 10,39; 16,25).

Thế nhưng hình ảnh của Thiên Chúa đó ở nơi chúng ta thể hiện một cách tiêu biểu nhất và bí tích, là nơi đời sống đôi bạn trong hôn nhân - gia đình. Sự hiệp thông phong nhiêu của đời sống hôn nhân - gia đình là hình ảnh phản chiếu sự hiệp thông vô hình của Thiên Chúa. Yêu thương, nâng đỡ và bổ túc cho nhau trong một đời sống chung thân mật duy nhất (unitive), và sinh sản cùng nuôi dạy con cái (procreative) là những mục đích gắn kết không thể tách rời của hôn nhân.

Khi giảng dạy về hôn nhân, chính Chúa Giêsu quy chiếu đến kế hoạch và ý định của Thiên Chúa về công trình tạo dựng. Khi những người Phariseu thách thức hỏi Chúa Giêsu về vấn đề li dị, câu trả lời của Người nhắc chúng ta rằng Thiên Chúa tạo dựng con người có nam có nữ, và đôi vợ chồng trở thành một xương một thịt (Mt 19,3- 12; Mc 10,2-12). Cũng vậy, khi Thánh Tông đồ Phaolô viết thư cho các tín hữu thành Côrintô nói về đạo đức tính dục, ngài nhắc họ nhớ về sự kết hợp nên một xương một thịt giữa người nam và người nữ trong công trình tạo dựng (1Cr 6,16). Khi ngài viết cho các tín hữu Êphêsô về đạo vợ chồng, một lần nữa ngài nhắc họ sự kết hợp nên một này, và bảo họ rằng đó là một “mẫu nhiệm cao thâm” muốn nói về Đức Kitô và Hội thánh (Ep 5,32).

Như thế, chúng ta, người nam và người nữ,

được Chúa tạo dựng để chung hưởng niềm vui với Ngài và với nhau.

3. Yêu thương là sứ mệnh của chúng ta

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II nói: Thiên Chúa đã tạo dựng con người theo hình ảnh và giống như Ngài. Khi vì yêu thương mà kêu gọi con người bước vào cuộc sống, Ngài cũng đồng thời kêu gọi họ sống cho tình yêu. Thiên Chúa là tình yêu và nơi chính mình Ngài, Ngài đang sống mẫu nhiệm hiệp thông yêu thương giữa các ngôi vị. Khi tạo dựng loài người theo hình ảnh Ngài và liên lý bảo tồn nó luôn hiện hữu, Thiên Chúa ghi khắc vào nhân tính của người nam và người nữ, ơn gọi cũng như cả khả năng và trách nhiệm tương ứng, mời gọi con người sống yêu thương và hiệp thông. Như vậy, tình yêu là ơn gọi căn bản và bẩm sinh của mọi người.

Ta phải sống như thế nào để tình yêu của Thiên Chúa được tỏ hiện và chiếu giải?

Thước đo tình yêu con người là xem cách mà Thiên Chúa yêu thương. Muốn thế, chúng ta phải khiêm hạ, làm cho con tim chúng ta nên đồng hình đồng dạng với Chúa và nhìn thế giới qua lăng kính của Ngài.

Thiên Chúa yêu thương ta cách thân tình, dịu dàng và khát khao. “Các tiên tri, đặc biệt là Hôsê và Êdêkiel, diễn tả niềm say mê của Thiên Chúa đối với dân Ngài, qua việc sử dụng cách bạo dạn những hình ảnh yêu đương”. Tình yêu Thiên Chúa kiên trung, giàu thương xót: vẫn nói yêu thương cả khi Israel phản bội Ngài. Thiên Chúa vẫn nhẫn nại yêu thương dân Ngài, ngay cả khi chúng ta sa ngã phạm tội, ngay cả khi chúng ta cứ cứng lòng sống như không có Người. Tương tự, tình yêu hay bác ái Kitô giáo sâu hơn những cảm xúc nhất thời rất nhiều. Nó gồm cả khía cạnh tình cảm và đam mê, nhưng nó cũng là một sự chọn lựa. Tình yêu là một sứ vụ chúng ta lãnh nhận, một sự sắp đặt mà ta chấp nhận, một lời kêu gọi chúng ta tự nguyện bước theo. Loại tình yêu này có những chiều kích mà ta có thể khám phá khi chịu nhượng bộ. Loại tình yêu này tìm kiếm và bước theo Thiên Chúa, mà nếu

ta trung tín với giao ước của Ngài chúng ta sẽ học biết được thế nào là tình yêu. Thiên Chúa không bao giờ bỏ rơi Israel để tìm một bạn tình hấp dẫn khác. Ngài cũng chẳng nản lòng khi bị khước từ. Ngài không bao giờ đổi dạ thay lòng. Ngài chỉ muốn điều tốt lành nhất, điều chân thật và điều thiện tối hậu cho dân Ngài. Và trong khi tình yêu của Ngài dành cho Israel cũng đam mê khát vọng (điều này không ai chối cãi nếu đọc các sách tiên tri) chính khía cạnh “dục tình” này trong tình yêu thần linh luôn được triển nở nhờ sự trung tín hy sinh của Thiên Chúa. Tình yêu đam mê của Thiên Chúa luôn hợp nhất với lòng thương xót và kiên nhẫn của Ngài.

Đức Giêsu giúp các Kitô hữu nói một cách xác tín về tình yêu Thiên Chúa. Người tỏ bày giao ước của Thiên Chúa cho mọi dân tộc, bằng cách hoàn tất lịch sử của Israel như là một câu chuyện phổ quát về ơn cứu độ. Đức Giêsu là hiện thân của tình yêu tự hiến, bởi vì, chính Người, [Ngôi] Lời của Thiên Chúa mặc lấy xác phàm. Người yêu thương Hội thánh như Tân nương của Người. Và chính tình yêu vô vị lợi này (được minh chứng bằng máu Người đổ ra trên thập giá) làm mẫu cho thứ tình yêu phục vụ lẫn nhau cần thiết trong mọi cuộc hôn nhân và gia đình Kitô giáo. Các cặp vợ chồng được kêu gọi hãy sống hiệp thông trong tình yêu tự hiến như hi tế thập giá. Tình yêu đích thực, không chỉ là cảm xúc hay sự quyến rũ nồng nàn, lớn lên từ những gì chúng ta hiến ban cho tha nhân. Cái khả năng từ bỏ mọi đặc quyền đặc lợi của mình mà hiến thân cho tha nhân, một điều rất nền tảng và có sức giải phóng, là sợi chỉ nối kết toàn bộ giáo huấn





công giáo về hôn nhân và gia đình.

Gia đình Kitô hữu như là một sự thể hiện bí tích “dung mạo” của Lòng Thương Xót của Gia đình Thiên Chúa. Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, trong lần viếng thăm đầu tiên các nước châu Mỹ, đã nói: “Thiên Chúa trong mầu nhiệm thâm sâu nhất của Ngài không đơn độc nhưng là một gia đình vì lẽ Thiên Chúa trong Ngài có Cha, có Con và có Yếu tính của gia đình, tức là Tình Yêu”. Hiển nhiên, Tình Yêu này không phải là một sự gì mà chính là Thánh Thần, Ngôi Ba Thiên Chúa. Và dĩ nhiên, Cha, Con, và Thánh Thần không phải là những từ ngữ mang sắc thái “giới tính”, nhưng là những thuật ngữ có “tính tương quan”. Diễn ngữ “gia đình Thiên Chúa” mang tính thần học, chứ không có tính sinh học, diễn tả các mối quan hệ vĩnh cửu giữa Ba ngôi Thiên Chúa sống trong tình Hiệp thông.

Đức Giáo hoàng không nói Thiên Chúa như một gia đình, nhưng nói Thiên Chúa là gia đình. Từ thuở đời đời Thiên Chúa có những thuộc tính nền tảng của một gia đình (kể làm cha, người làm con và tình thương yêu) và những thuộc tính ấy hoàn mỹ nhất. Các gia đình người ta có lẽ phải nói là “như” một gia đình thì đúng hơn, vì các nhân vật và các tương quan gia đình không toàn hảo. Chúng ta vẫn luôn còn đó những vết rạn hỏng hóc, không có những thuộc tính gia đình hoàn thiện. Chỉ Thiên Chúa mới có, vì Ngài là Chân, Thiện, Mỹ. Thiên Chúa là gia đình. Chúng ta chỉ là họa ảnh của Ngài.

Không một gia đình nhân loại nào giống sát sao Ba Ngôi diễm phúc như Thánh Gia của Chúa Giêsu, Đức Maria và thánh Giuse. Quả thật, điều rất ý nghĩa, là chính Thiên Chúa đã chọn sinh ra

làm người trong một gia đình nhân loại. Ngài đã có thể bước vào lịch sử nhân loại bằng muôn vàn cách thức khác nhau; vì Ngài toàn năng. Nhưng rất cuộc, Ngài đã chọn sinh ra bởi một người phụ nữ mà không có kết hợp thân xác với một người nam theo lẽ tự nhiên thông thường. Trong Thánh Gia Đức Giêsu đã sống một đời như hình ảnh thế trần của Ba Ngôi vĩnh phúc.

4. Danh Thiên Chúa là THƯƠNG XÓT

Các Giáo hoàng gần đây nhất rất xác tín về thời đại hôm nay là thời đại của Lòng Thương Xót. Quả thế, khi Đức Giáo hoàng Gioan XXIII long trọng khai mạc Công đồng Vaticanô II, ngài nói rằng: “Ngày nay, Hiền Thê của Chúa Kitô muốn sử dụng phương dược của lòng thương xót hơn là của sự nghiêm khắc... Hội Thánh Công giáo muốn thể hiện chính mình như một người mẹ đầy yêu thương của tất cả mọi người, một người mẹ từ ái, nhẫn nại, luôn được thôi thúc bởi lòng thương xót và nhân hậu đối với những người con đang xa rời mẹ”.

Trong quyển “Suy tư về Sự Chết,” Thánh Giáo hoàng Phaolô VI đã bộc lộ bản chất đời sống thiêng liêng của mình trong một tổng hợp mà thánh Augustinô đã nói đến: là sự Khốn cùng và Lòng Thương Xót. Đức Giáo hoàng Montini viết: “Sự khốn cùng của con, Lòng Thương Xót của Chúa, để con biết tôn kính Chúa. Thiên Chúa độ lượng vô cùng vô tận, để con cầu khẩn, đón nhận và mừng kính Lòng Thương Xót ngọt ngào của Chúa”.

Thánh Gioan Phaolô II đưa khái niệm này đi xa hơn nữa trong Thông điệp Dives in Misericordia (Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót). Ngài khẳng định rằng Giáo hội sống thật khi tuyên xưng và công bố Lòng Thương Xót, căn tính kinh ngạc nhất của Đấng Tạo Hóa và Đấng Cứu Chuộc, và khi Giáo hội dẫn dắt nhân loại đến suối nguồn Lòng Thương Xót. Hơn nữa, Đức Gioan Phaolô II còn thiết lập lễ kính Lòng Thương Xót Chúa, chứng thực cho thánh Faustina Kowalska, và tập trung vào các lời Chúa Giêsu nói về Lòng Thương Xót.

Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI cũng nói về

Lòng Thương Xót trong các giáo huấn của ngài: “Lòng Thương Xót, thực tế là cốt lõi của thông điệp Tin mừng, Lòng Thương Xót chính là danh thánh Thiên Chúa, là dung mạo Ngài đã bày tỏ trong Cựu Ước và biểu lộ trọn vẹn trong Chúa Giêsu Kitô, thể hiện trong Tình yêu Tạo dựng và Cứu chuộc. Tình yêu thương xót này cũng chiếu tỏ gương mặt của Giáo hội, và được biểu lộ qua các bí tích, đặc biệt là trong bí tích Hòa Giải, cũng như trong các việc thiện của cộng đoàn hay cá nhân. Mọi sự mà Giáo hội nói và làm, cho thấy Thiên Chúa cảm thương con người”.

Đức Giáo hoàng Phanxicô, chỉ vài tháng sau khi được bầu làm Giáo hoàng, trở về từ Rio de Janeiro sau Đại hội Giới trẻ Thế giới, ngài nói: “Thời đại chúng ta là thời đại của Lòng Thương Xót”. “Đúng thế, tôi tin rằng đây là thời đại của Lòng Thương Xót. Giáo hội đang thể hiện khía cạnh mẫu tử của mình, gương mặt người mẹ của mình với một nhân loại bị tổn thương. Giáo hội không chờ cho người bị thương đến gõ cửa, nhưng đi ra các ngã đường để tìm kiếm, để quy tụ; Giáo hội ôm lấy và chăm lo, cho họ cảm nhận mình được yêu thương. Thế nên, như tôi đã nói và tôi tin chắc hơn bao giờ hết, đây là một kairós, kỉ nguyên của Lòng Thương Xót, một thời gian thích hợp”.

5. Gia đình Kitô hữu là Hội Thánh tại gia: chứng tử của Lòng Thương Xót

Đã từ hai ngàn năm, các gia đình Kitô hữu bởi chứng tử cuộc sống hằng ngày đã giúp bao nhiêu người trở lại với đức tin. Bằng cách sống “yêu thương trong những việc nhỏ” - cách mà các đôi vợ chồng chăm sóc cho nhau, nuôi dạy con cái, làm các việc thường ngày, và tỏ lòng nhân ái tử tế đối với mọi người xung quanh - các gia đình này đã chứng thực cho quyền năng biến đổi của ân sủng và vẻ đẹp của đời sống Kitô hữu.

Hiệu quả của cách thức làm chứng đặc thù đó không phải là điều gì ngẫu nhiên. Bởi từ thuở ban đầu, Thiên Chúa đã có ý kết hợp người nam và người nữ nên “một xương một thịt” để thành dấu chỉ của Ngài và cách Ngài yêu mến. Thiên



Chúa, như Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô đã nói, không đơn độc nhưng là một gia đình, mối hiệp thông đời đời giữa Cha, Con và Thánh Thần. Bởi Phép Rửa chúng ta trở thành thành phần của gia đình ấy, được nhận làm con và có sự sống riêng của Thiên Chúa trong chúng ta. Chúng ta cũng trở thành thành phần của Hội Thánh, hiền thể của Đức Lang Quân, người yêu của Người Yêu vĩ đại nhất, Đấng đã hiến thân mình cho hiền thể mình để “nâng trở nên thánh thiện và vô tì tích” (Ep 5,25-27). Vì thế, Thánh Phaolô có thể gọi hôn nhân là một mẫu nhiệm cao vời sâu thẳm (Ep 5,32). Nhờ sự kết hợp của người nam và người nữ ấy, nhờ sự phong nhiêu của tình yêu họ, những hi sinh họ làm vì tình yêu, và ân sủng qua những hi sinh ấy, mà hôn nhân “tỏ lộ” Thiên Chúa Tình Yêu. Hôn nhân làm nhập thể một thực tại quá cao vời chúng ta không đủ sức để hiểu: Thiên Chúa là Tình yêu trung thành, phong nhiêu, có sức biến đổi.

Ngày nay có quá nhiều hôn nhân gia đình đổ vỡ, thất bại, không đáp ứng ý định của Chúa, kết thúc bằng ngoại tình hay li dị hoặc bị què quặt bởi mang nã trạng chống thụ thai. Dầu thế, hiệu quả của dấu chỉ bí tích vẫn không suy giảm nơi các cặp tiếp tục sống niềm tin, làm chứng cho tình yêu bằng cách sống hôn nhân của họ phù hợp với ý định của Thiên Chúa, mà có thể còn mạnh mẽ hơn. Theo Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI, “Sự kết hợp một người nam và một người nữ nên “một xương một thịt” trong tình mến, trong tình yêu phong nhiêu và bất khả phân li, là một dấu chỉ nói về Thiên Chúa cách mạnh mẽ và thuyết phục, còn lớn lao hơn nữa cho thời đại hôm nay vì hôn nhân, thật không may, vì nhiều

Mục Vụ Gia Đình

lí do đang đi qua khủng hoảng sâu sắc”. Thách đố của các cặp Công giáo không chỉ là để cho hôn nhân của họ được biến đổi bởi ân sủng đức tin mà còn làm sao biến hôn nhân của họ thành một khí cụ bí tích thông truyền ân sủng và chân lí cho người khác. Các gia đình không chỉ là đối tượng của chăm sóc mục vụ nhưng còn là chủ thể loan báo Tin mừng cách mới mẻ.

Trong thời đại ngày nay, Kitô hữu phải sống lại tầm nhìn Gia đình như là một Hội thánh tại gia. Nhìn gia đình là nơi chốn để Tình yêu Thiên Chúa trở nên hữu hình và sống động, để tình yêu thành hiện thực, và đức tin được lưu truyền cho thế hệ tương lai. Gia đình phải là nơi đặc biệt cho chúng tôi của cộng đoàn, một dấu chỉ giữa xóm phường và sống yêu thương.

Cuối cùng, giữa một thế giới tội lỗi như thế, chính gia đình cũng không tránh khỏi bị ảnh hưởng tác động. Tội làm đổ vỡ mối hiệp thông giao ước. Làm đổ vỡ các quan hệ giao ước. Tội là thất bại không thể yêu thương như những con cái Chúa được mời gọi yêu thương. Nhưng tin cũng là liên tục hoán cải, trở về với tình yêu con thảo với Chúa. Rất may Chúa còn để lại một phương dược chữa lành tội nhân: bí tích Sám hối hay Hòa giải. Bí tích này càng được sống nhiều hơn và sâu hơn trong thời đại quay về với Lòng Thương Xót của Chúa như ngày nay. Khiêm tốn nhận ra mình là tội nhân yếu đuối, tin tưởng vào lòng từ bi, nhân nại và hay thương xót của Chúa, các đôi vợ chồng biết mình được yêu thương tha thứ thì cũng tha thứ cho nhau, và để Thần Khí của ơn tha thứ chan hòa biến đổi cả gia đình, và lan tỏa ra các gia đình xung quanh. Đức Giáo hoàng

Phanxicô nói: “Chúa không bao giờ mệt mỏi vì tha thứ. Chính chúng ta mới mệt mỏi vì đã không khẩn xin tha thứ”.

Nói cách vắn tắt, để loan báo Tin mừng về Lòng Thương Xót, thiết tưởng các gia đình Kitô hữu có thể loan báo bốn điểm trụ cột sau đây: Thiên Chúa yêu thương bạn; chúng ta đã phạm tội; Đức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta và đã sống lại từ cõi chết để cứu chúng ta; và chúng ta phải đáp lại những ơn sủng đó bởi lòng tin. Loan báo trước hết bằng chứng từ cuộc sống trong hôn

nhân - gia đình mình, giữa vợ và chồng, cha mẹ và con cái, anh chị em với nhau, mà điều quan trọng đầu tiên là nhận ra mình là kẻ tội lỗi được Thiên Chúa xót thương vô cùng, sẵn sàng tha thứ vô điều kiện, chỉ cần chúng ta sám hối và tin vào Tin mừng.

6. Kết

Đức Thánh Cha Phanxicô trong thánh lễ thứ hai sau khi lên ngôi Giáo hoàng, ngày 17.03.2013, ngài giảng đoạn Phúc Âm người đàn bà ngoại tình trong Phúc Âm Thánh Gioan, khi các luật sĩ và các người biệt phái sắp ném đá theo luật định, Chúa Giêsu đã cứu bà. Chúa Giêsu nói ai nghĩ mình không phạm tội thì ném đá đầu tiên. Tất cả đều bỏ đi. “Ta cũng không xử tội con đâu! Đi đi! Tôi cũng vậy, tôi không lên án chị đâu! Thôi chị cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa!” (Ga 8, 11). Đức Thánh Cha đã giảng: “Anh chị em cũng vậy, đôi khi anh chị em thích đập người khác, thích lên án người khác”. Ngài nói thêm: “Bước đầu tiên và là bước duy nhất là nhận biết mình cần Lòng Thương Xót. Chúa Giêsu đến là để cho chúng ta, khi chúng ta biết mình là kẻ có tội”. Chỉ cần đứng như người biệt phái, đứng trước bàn thờ cảm ơn Chúa vì mình không phải là người có tội “như tất cả những người khác”. Nếu chúng ta phản ứng như người biệt phái, nghĩ mình là người công chính, thì “chúng ta không biết lòng Chúa, chúng ta sẽ không bao giờ có niềm vui cảm nhận được Lòng Thương Xót!”. Vị Tân Giám mục Giáo phận Rôma giải thích thêm: Ai quen phê phán người khác vì nghĩ mình là người không thể chê vào đâu được, mình là người công chính, là người tốt và ngay thẳng, người đó không cần được ôm vào lòng, không cần được tha thứ. Ngược lại, có những người cảm nhận mình cần được ôm, cần được tha thứ vì họ nghĩ mình đã mất tất cả do tội mình đã phạm.

Gm. Luy Nguyễn Anh Tuấn

Trích Bản tin Hiệp Thông / HDGM VN, Số 121 (Tháng 11 & 12 năm 2020)

Giáo phái "ngũ tuần" có phải chẳng là thách đố của Giáo hội Công Giáo?

Trước sự phát triển ngày càng lan tràn mạnh mẽ trên khắp thế giới kể cả Việt Nam của phong trào Hiện Xuống (Pentecostalisme) Mới. Đức cha Phero Nguyễn Văn Khảm đã ưu tư tự hỏi: “Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam đã biết đến tình hình này chưa ? Đối diện với tình hình đó, định hướng mục vụ nào có thể được coi là thích hợp và hiệu quả nhất ?”

Đặt ra câu hỏi như thế có nghĩa định hướng của Giáo Hội Việt Nam không thích hợp đồng thời cũng không đem lại hiệu quả trong việc đối phó với phái “Ngũ Tuần” nói riêng và các loại... lạc giáo khác nói chung ?

Để trả lời cho câu hỏi này, thiết nghĩ chúng ta cần đặt trong bối cảnh cuộc khủng hoảng của Giáo Hội toàn cầu. Thật vậy Giáo Hội hiện lâm cơn khủng hoảng trầm trọng và cũng chính trong cơn khủng hoảng đó mà đã phát sinh ra các lạc giáo trong đó kể cả giáo phái “Ngũ Tuần”.

Giáo phái này mệnh danh là phong trào Hiện Xuống Mới với phong cách cầu nguyện đặc trưng lôi kéo được rất nhiều người bằng cách: “Đề cao cảm nghiệm tình yêu Thiên Chúa, cảm nghiệm sự hiện diện của Thánh Thần được biểu hiện cách cụ thể qua các đặc sủng, việc nói tiếng lạ, chữa lành bệnh tật thể xác cũng như tinh thần. Những câu hỏi mà các tín đồ của phong trào Hiện Xuống hay đặt ra cho người khác là: Bạn đã gặp Chúa chưa ? Bạn đã nhận Chúa Giê Su vào lòng chưa ? Bạn đã thực sự là Ki Tô Hữu chưa ? Bạn có cảm nghiệm được tình yêu của Chúa chưa v.v.... (Nguồn tập san Hiệp Thông - Đgm Phêrô Nguyễn Văn Khảm - Phái Ngũ Tuần và những thách đố cho GH CG Việt Nam).

Trước những câu hỏi của giáo phái này, quả thật người Công Giáo không ai là không...lúng túng chẳng biết trả lời ra sao. Tuy nhiên không phải vì thế, chúng ta lại có thể mất đi lòng tin tưởng vào đạo giáo mà mình và cha ông đã theo đuổi, đã sống từ bấy lâu nay !

Chẳng những không mất lòng tin vào đạo,

chúng ta còn có thể hỏi ngược lại: Vậy các bạn đã gặp được Chúa Giê Su chưa ? Đã thực sự là Ki Tô Hữu chưa. Đã cảm nghiệm được Tình yêu Thiên Chúa chưa ?

Nếu họ trả lời là...có thì chúng ta có thể khẳng định rằng người ta đã nói dối. Tại sao ? Bởi vì cái gọi là Hiện Xuống Mới ấy hoàn toàn không phải là Thần Khí Chúa Ki Tô. Vì chưng hễ là Thần Khí Chúa thì luôn gắn với Sự Thật: Chúa Giê Su nói với người đàn bà xứ Samari bên bờ giếng Gia Cóp: “Này bà, hãy tin Ta, giờ đến các người thờ lạy Cha chẳng tại trên núi này cũng chẳng tại Gierusalem. Các người thờ lạy điều chúng ta biết vì sự cứu rỗi đến từ dân Do Thái. Nhưng giờ sắp đến và nay đã đến rồi khi kẻ thờ lạy thật hãy lấy tâm linh và sự thật mà thờ lạy Cha vì Cha vẫn tìm kiếm người dưng ấy để thờ lạy Người. ĐCT là thần khí và những kẻ thờ phượng Người cần phải lấy tâm linh và sự thật mà thờ lạy” (Ga 4, 21 -24).

Thần khí Chúa Giê Su nói đây chính là phần tâm linh hay nói cách khác đó chính là Đấng Cha nội tại trong mỗi người. Đức Ki Tô mạc khải cho người đàn bà ngoại đạo ấy về một cách thờ phượng mới đó là hãy quay trở về với Đấng Cha trong chính mình. Đấng Cha ấy không có ở...trên





núi hay tại đền thờ Gierusalem mà ngay nơi tâm hồn mỗi người.

Quay trở về với Đấng Cha trong chính mình, tuy nhiên đó là điều tự thân mỗi người không ai làm được, cần có Đấng Trung Gian là Đức Ki Tô: “Ta là đường là sự thật và là sự sống. Không ai đến được với Cha mà không qua Thầy” (Ga 14, 6). Chúa Giê Su là con đường duy nhất dẫn đến Đấng Cha. Những ai không bước đi trên con đường Giê Su ấy thì sẽ không bao giờ gặp được Cha cũng là Sự Sống đời đời: “Còn sự sống đời đời là nhận biết Cha tức Chân Thần duy nhất cùng Giê Su Ki Tô mà Cha đã sai đến” (Ga 17, 3).

Nguyên nhân sâu xa khiến cuộc khủng hoảng của Giáo Hội ngày càng trầm trọng đó là vì đã không tin Chúa Giê Su, Đấng là đường là sự thật và là sự sống. Cũng chính vì không tin như thế nên thần học vẫn cứ còn tìm kiếm “ Sự Hồi Sinh Tôn Giáo” nơi phái “ Ngũ Tuần” mà không tin nơi Chúa Giê Su Ki Tô: “Bài học đầu tiên là cần mang lấy một lối nhìn tích cực hơn là tiêu cực nghĩa là khám phá nơi đó (Ngũ Tuần) sự hồi sinh tôn giáo. Chính đức Gioan Phao Lô 2 là người đi bước trước về thái độ này. Trong thông điệp Redemptor Hominis, ngài đã nhìn vấn đề và những thách đố của nó trong bối cảnh của một cuộc hồi sinh tôn giáo khi ngài viết: Thời đại chúng ta vừa vĩ đại vừa hấp dẫn. Một đảng trong khi xem ra người ta đang theo đuổi sự thịnh vượng vật chất và càng lúc càng chìm sâu trong chủ nghĩa tiêu thụ và duy vật. Đảng khác ta lại đang chứng kiến sự tìm kiếm ý nghĩa đời sống,

nhu cầu đời sống nội tâm và một khát vọng học hỏi những hình thức và phương pháp mới giúp suy niệm và cầu nguyện. Không chỉ trong các nền văn hóa vốn có những yếu tố mạnh mẽ về tôn giáo nhưng ngay cả trong những xã hội Tục Hóa, người ta vẫn kiếm tìm chiều kích thiêng liêng của đời sống như phương thuốc chống lại tình trạng phi nhân...

...Hiện tượng này, cái được gọi là Hồi Sinh Tôn Giáo không phải là không mơ hồ nhưng cũng là một cơ may. Là một cơ may bởi lẽ người môn đệ Chúa Giê Su có thể giới thiệu cho thời đại này Tin Mừng như là đáp trả tuyệt hảo cho những khát vọng căn bản và sâu xa nhất cho con người. Thế nhưng vấn đề là tại sao người ta không tìm thấy câu trả lời trong GH Công Giáo mà lại đi tìm ở nơi khác, kể cả người Công Giáo cũng bỏ đạo mà đi theo họ ?” (Nguồn: Tạp Chí Hiệp Thông - Đgm Phêrô Nguyễn Văn Khảm đã dẫn).

Sở dĩ người ta không tìm được câu trả lời cho những khát vọng căn bản và sâu xa của con người là vì Giáo Hội từ sau CD Vatican 2 thay vì rao giảng Tin Mừng của Đức Ki Tô về Nước Trời nội tại thì lại là Nước Trời Tục Hóa: “VẬY Nước Thiên Chúa mà Đức Ki Tô rao giảng không phải là một thực thể ở trên trời nhưng là một tương lai ở thế gian khi người nghèo không còn nghèo, người bị áp bức không còn bị áp bức. Nó được biểu thị bằng một ngôi nhà hay một đô thị có tường thành bao quanh” (Đgm PhaoLô Bùi Văn Đọc và các linh mục khác - Đức Ki Tô Hôm Qua, Hôm Nay và Mãi Mãi).

Nếu Nước Trời là tình trạng tương lai ở thế gian khi người nghèo hết nghèo, người bị áp bức không còn bị áp bức thì đâu có cần gì phải tin và lòng ăn năn, sám hối ? “Thời đã mãn, Nước Thiên Chúa đã gần đến. Các ngươi hãy ăn năn sám hối và tin vào Tin Mừng” (Mc 1, 15).

Cần phải tin vào Tin Mừng của Đức Ki Tô bởi vì Tin Mừng đó là về Nước Trời mầu nhiệm nội tại: “Người Pharisi hỏi Chúa Giê Su về Nước Thiên Chúa chừng nào đến thì Ngài đáp: Nước Thiên Chúa không đến cách mắt thấy được. Người ta cũng sẽ không nói được: Đây này hay đó kia vì này Nước Thiên Chúa ở trong các ngươi” (Lc 17, 20 -21).

Chính bởi Nước Trời là...Nước mầu nhiệm nội

tại như thế nên Đức Ki Tô mới đòi hỏi lòng tin và sự sám hối. Giữa lòng tin và việc sám hối có một mối quan hệ hữu cơ chặt chẽ với nhau. Càng sám hối bao nhiêu thì lòng tin càng trở nên mạnh mẽ bấy nhiêu. Ngược lại không sám hối tội mình thì không thể có lòng tin vào Tin Mừng.

Có tin vào Tin Mừng và quay về với Nước Trời ở nơi mình thì mới có thể đáp trả được cho những câu hỏi căn bản và sâu xa của con người về lẽ sinh tử, tử sinh ở đời. Đạo Công Giáo được gọi là Đạo Đức Tin và đức tin ấy là tin sự hiện hữu của Nước Trời cũng là một với Đấng Cha nội tại: “Đạo ở gần người, ở trong miệng người và ở trong lòng người tức là Đạo Đức Tin mà chúng tôi rao giảng đây. Vậy nếu miệng người nhìn nhận Chúa Giê Su là Cứu Chúa và lòng người tin ĐCT đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại thì người sẽ được cứu” (Rm 10, 8-9).

Đức tin cần thể hiện bằng việc làm và việc làm ấy chính là cầu nguyện với Đấng Cha: “ Khi người cầu nguyện thì đừng như bọn giả hình vì họ ưa đứng cầu nguyện trong Nhà Hội và tại góc đường để cho người ta thấy. Quả thật Ta nói cùng các người, họ đã được phần thưởng của họ rồi. Còn người, khi cầu nguyện hãy vào phòng kín đóng cửa lại rồi cầu nguyện Cha người là Đấng thấy trong chỗ ẩn mật sẽ báo đáp cho người” (Mt 6, 5 -6).

Cầu nguyện cách chân thật, xứng đáng thì phải xoay cái Tâm trở vào bên trong nơi Đấng Cha ngự trị. Điều này hoàn toàn khác với lối cầu nguyện phô trương nặng về cảm xúc của phái “Ngũ Tuần”: “Những buổi cầu nguyện của phong trào này thường đầy cảm xúc, tác động mạnh mẽ trên tình cảm của người tham dự. Trong khi đó xem ra phía Công Giáo nhấn mạnh nhiều đến chân lý về mặt tri thức và có vẻ coi nhẹ cảm nghiệm vì cho rằng nó nặng cảm tính và dễ mang tính chủ quan. Câu hỏi có thể đặt ra là phải chăng chúng ta đã quá nhấn mạnh đến ý tưởng hơn là tình cảm, đến chân lý khách quan (Objectivity) mà xem thường sự đáp ứng chủ quan của tín hữu (Subjectivity)” (Nguồn Tập san Hiệp Thông - Đgm Phêrô Nguyễn Văn Khảm đã dẫn).

Cái gọi là...chủ quan, thực chất đó chỉ là Ý Riêng con người. Đang khi đó để gặp gỡ, kết

hợp được với Thiên Chúa thì nhất thiết cần bỏ ý riêng mình đi. Cầu nguyện mà lại cứ đòi hỏi phải đáp ứng cho cái gọi là chủ quan (Subjectivity) ấy thì làm sao Chúa có thể nhậm lời ? Chính cái ý riêng ấy mới khiến ta xa Chúa chứ không phải điều chi khác !

Trên con đường theo Chúa, điều cốt yếu là phải ...bỏ mình tức bỏ ý riêng mình đi: “Ai muốn theo Ta thì hãy từ bỏ mình, vác thập tự giá mình hàng ngày mà theo” (Lc 9, 23). Theo Chúa thì phải...bỏ mình. Không...bỏ mình thì không thể theo Chúa. Không những Chúa răn dạy những ai muốn theo thì phải...bỏ mình mà chính Ngài cũng thực thi điều ấy: “Vì Ta từ trời xuống chẳng phải để làm theo ý riêng Ta bèn làm theo Ý Đấng đã sai Ta” (Ga 6, 38).

Vâng theo Thánh Ý Chúa đó là cốt tủy của việc sống đạo. Thách đố lớn nhất đối với Giáo Hội hiện nay không đến từ phía giáo phái “Ngũ Tuần” hoặc bất cứ ý hệ tư tưởng nào khác mà là do đã đánh mất niềm tin nơi Chúa Giê Su. Đang khi đó Ngài đòi hỏi cần đặt hết lòng tin nơi Ngài để được cứu: “Ta là sự sáng đến thế gian. Hầu hể ai tin Ta thì không cứ ở trong tối tăm” (Ga 12, 46).

Chúa nói lời này với các môn đệ khi còn ở thế gian và có ý ám chỉ về Bí Tích Thánh Thể sau khi Ngài đã phục sinh về trời. Chúa Giê Su Thánh Thể là ánh sáng soi đường nhưng cũng là Bánh của sự sống là lương thực cần thiết của con người trên con đường về quê hương vĩnh cửu: “Ta là bánh của sự sống. Ai đến cùng Ta



Tìm Hiểu - Giáo Lý

hắn chẳng hề đói. Ai tin Ta thì chẳng hề khát” (Ga 6, 35).

Sự đói, khát đây cố nhiên là ...đói khát về tâm linh. Chính cái sự đói khát ấy là nguyên nhân đưa đến thống khổ cho thời đại ngày nay do nơi không có lòng tin vào quyền năng của Chúa Giê Su Thánh Thể. Chúa khóc và nói với dì Briege McKenna O.S.C về việc mất đức tin nơi hàng ngũ các Linh Mục: “Briege ơi ! Đây là những vị Ta đã chọn để hướng dẫn Dân Ta. Nhưng các vị ấy đã mất niềm tin vào Ta. Các vị ấy đã tìm sự khôn ngoan thế gian. Họ quay lưng lại với quyền lực của Ta để chọn quyền lực thế gian. Chúa mặc khải cho tôi biết rằng: Sắp có khủng hoảng lớn trong chức Linh Mục” (Quyền Năng Của Chúa Giê Su Thánh Thể).

Đời Linh Mục là đời dâng hiến như Đức Ki Tô đã hiến mình cho đoàn chiên: “ Ta là người chăn tốt vì chiên mà bỏ mạng sống mình” (Ga 10, 11). Sống cuộc đời hiến dâng thật khó biết

bao nếu không được sự đỡ nâng, chở che của Mẹ Maria. Việc Ngài được tuyên xưng là Mẹ các Linh Mục là rất đúng. Ngày nay thiên chức Linh Mục bị khủng hoảng chính là vì các vị đã không biết cậy dựa vào Đức Mẹ để toàn tâm thực thi Thánh Ý Chúa.

Xưa trong tiệc cưới CaNa, Đức Mẹ đã nhận ra...sự khó của nhà tiệc và Ngài đã nói với những người giúp việc: “Hễ Người bảo làm gì thì hãy làm theo” (Ga 3, 6). Đường hướng Mục Vụ của Giáo Hội trong tình thế hết sức khó khăn hiện nay không là gì khác đó là hết lòng cậy trông, phó thác nơi Đức Maria.

Chẳng phải người Công Giáo chúng ta vẫn tin rằng Đức Maria là Mẹ giống như tông đồ Gioan đã được Chúa Giê Su khi còn trên Thánh Giá trao cho: “ Này là con Bà” (Ga 19, 26) hay sao ?

Phùng Văn Hóa

Chúa Thánh Thần trong cuộc đời người trẻ

Người ta nói vui rằng Chúa Thánh Thần ít “nổi tiếng” hơn Thiên Chúa Cha hoặc Chúa Giêsu. Thực tế là chúng ta ít nhắc hoặc chạy đến với Chúa Thánh Thần. Nhất là với người trẻ, Chúa Thánh Thần lại càng xa lạ vắng bóng. Có chăng Chúa Thánh Thần được người trẻ biết nhiều nhất trong ngày lễ Thêm Sức. Sau đó, dường như người trẻ ít để ý đến Chúa Thánh Thần nữa. Hậu quả là nhiều bạn không thể liên kết được với Thiên Chúa. Thiếu vắng Chúa Thánh Thần, người trẻ cũng dễ lạc đường và khó thành công trong cuộc sống.

Chúa Thánh Thần là Ngôi thứ Ba trong Thiên Chúa. Chúng ta vẫn quen với lối nói về các Ngài: Chúa Cha tạo dựng, Chúa Con cứu chuộc và Chúa Thánh Thần thánh hóa. Nếu người trẻ để ý, Chúa Thánh Thần đã có ngay từ đầu trong công trình sáng tạo của Chúa Cha. Thần Khí thổi ấy bay là là trên mặt nước (St 1,1). Hơn nữa, chính

Thiên Chúa đã thổi sinh khí vào cho con người được sống. Đó là Chúa Thánh Thần, là nguồn mạch sức sống cho con người.

Bạn vẫn còn nhớ trong bữa Tiệc Ly, Đức Giêsu cũng nói nhiều đến Chúa Thánh Thần. Ngài là Đấng an ủi, bào chữa, nâng đỡ và trợ giúp cho mỗi người sau này. Rồi sau biến cố Phục Sinh, chính Đức Giêsu đích thân hiện ra với các môn đệ và ban Chúa Thánh Thần cho các ngài (Ga 20,22). Đó là ngày lễ Ngũ Tuần, lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống. Như vậy, Đức Giêsu đã hoàn tất giai đoạn dương thế và lên trời. Từ đó về sau là giai đoạn hoạt động của Chúa Thánh Thần.

Kể ra chút chi tiết liên quan đến Ba Ngôi như thế để chúng ta thấy đây là thời đại của Chúa Thánh Thần. Nếu khi xưa Chúa Giêsu trực tiếp hướng dẫn các môn đệ, thì hôm nay, chính Chúa Thánh Thần đang hướng dẫn Giáo Hội. Chúng ta không thể đến được với Thiên Chúa nếu không



có sự tác động của Chúa Thánh Thần. Điều này có thể nghe rất ngộ ngộ đối với người trẻ. Đừng quên Giáo Hội trải nghiệm rằng: chính Chúa Thánh Thần chuẩn bị tâm hồn con người và lôi kéo họ đến với Đức Kitô; quy tụ họ vào trong Hội Thánh; ban sinh khí và thánh hóa Hội Thánh (x. Giáo Lý 737, 747). Đây là điều người trẻ thường quên nên nhiều bạn la làng lên: “Sao tôi không thể cầu nguyện? Tôi thiếu sức sống? Tôi chẳng có nghị lực để bước tiếp?” v.v. Lý do là vì họ chưa chạy đến với Chúa Thánh Thần, chưa để Ngài dẫn đưa về với Thiên Chúa!

Khi viết cho người trẻ, dĩ nhiên Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường nhấn mạnh đến Thần Khí ban sự sống. Giáo Hội và Giáo Hoàng hiểu vấn đề của người trẻ, và muốn người trẻ năng chạy đến với Chúa Thánh Thần. Thú vị là “ở đâu có Chúa Cha và Chúa Giêsu, thì ở đó cũng có Chúa Thánh Thần. Chính Chúa Thánh Thần là Đấng chuẩn bị và mở rộng tâm hồn để đón nhận sứ điệp này, chính Ngài là Đấng giữ cho hy vọng cứu độ này được sống, chính Ngài là Đấng sẽ giúp các con lớn lên trong niềm vui này nếu các con để cho Ngài hoạt động.” (Đức Kitô sống, số 130).

Nếu tuổi trẻ là giai đoạn của nhiều ước mơ, thì

chính Chúa Thánh Thần sẽ đưa ước mơ ấy thành hiện thực. Bên cạnh người trẻ luôn có một Đấng quyền năng, hiểu biết, đạo đức, khôn ngoan và can đảm. Ngài luôn sẵn lòng đổ đầy nhiệt huyết và sức sống vào cuộc đời người trẻ. Nếu người trẻ muốn đi vào tương quan với Đức Giêsu, thì chính Chúa Thánh Thần làm cho các bạn càng ngày càng đi sâu vào con tim của Đức Giêsu. Khi đó, thành công, hạnh phúc và bình an là điều người trẻ có thể cảm nhận và nắm bắt được.

Nếu thời trẻ là giai đoạn của yêu đương, thì chính Chúa Thánh Thần sẽ làm cho tình yêu ấy thêm nồng cháy. Ngài thu hút con người về với Thiên Chúa và về với nhau. Bởi vì “tình yêu của Thiên Chúa đã được đổ vào tâm hồn chúng ta qua Chúa Thánh Thần là Đấng đã được ban cho chúng ta.” (Rm 5,5). Đó là “lực hấp dẫn” mà người trẻ cần trong hành trình yêu thương. Bởi vậy, Giáo Hội muốn nhắc người trẻ rằng: “Các con hãy cầu khẩn Chúa Thánh Thần mỗi ngày để không ngừng kinh nghiệm một cách mới mẻ sứ điệp cao cả này. Tại sao lại không? Các con không mất gì và Ngài có thể thay đổi cuộc đời các con, Ngài có thể soi sáng các con và ban cho các con một con đường tốt hơn.” (Đức Kitô sống số 131).

Có lẽ người trẻ đã bỏ qua nguồn sức sống này! Chúa Thánh Thần luôn có đó; Ngài muốn ngự vào trong tâm hồn của mỗi người. Thánh Thần muốn nối kết những mối tình của người trẻ. Ngài muốn đưa người trẻ gắn liền với Hội Thánh, với sự thật và với Thiên Chúa. Nhưng với một điều kiện: người trẻ hãy khẩn cầu và chấp nhận sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần. Ước gì người trẻ cũng trải nghiệm được kinh nghiệm độc đáo này: Chúa Thánh Thần đóng vai trò như linh hồn hay nguyên lý sự sống. Chính Ngài liên kết mọi phần tử của Hội Thánh nên một với nhau và với Đâu là Đức Kitô. (x. Ep 2,21-22).

Các bạn trẻ thân mến,

Nếu như chúng ta đang mệt mỏi chống chọi với biết bao cám dỗ, thì hãy chiến đấu cùng với Chúa Thánh Thần. Nếu thiếu Ngài, chúng ta chẳng thể chiến thắng biết bao chướng ngại vật trên đường đời. Ma Quỷ sẽ chào thua nếu chúng ta thấy trong ta có sự hiện diện của Chúa Thánh Thần. Ngài sẵn lòng chiến đấu và sống hết mình với chúng ta, với người trẻ. Được như thế, con đường tuổi trẻ sẽ ý nghĩa hơn nhiều, tương lai người trẻ sẽ tươi sáng hơn biết bao nhiêu.

Trong ngày lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống, ước sao người trẻ thốt lên rằng: Ngài là nguồn mạch tốt nhất của con. Khi đó, “Giống như một cây trồng bên dòng nước, đâm rễ sâu vào mạch

sưởi trong, mùa nóng có đến cũng chẳng sợ gì, lá trên cành vẫn cứ xanh tươi.” (Gr 17,8). Trong khi nhiều người trẻ đang mệt mỏi nhọc nhằn, nếu họ đặt niềm tin vào Thiên Chúa, vào Chúa Thánh Thần, họ sẽ “được thêm sức mạnh. Như thể chim bằng, họ tung cánh. Họ chạy hoài mà không mỏi mệt, và đi mãi mà chẳng chùn chân.” (Is 40,31).

Để Chúa Thánh Thần giúp đỡ, không gì khác hơn là chúng ta hãy van xin với Ngài. Hãy thường xuyên mời Ngài vào tâm hồn ta; khi đó, Ngài sẽ thánh hóa tâm hồn mỗi người thành đền thờ của Thiên Chúa. Nhất là khi gặp khó khăn trong cuộc sống, đừng quên Chúa Thánh Thần luôn có bên cạnh. Ngài gần gũi đến nỗi Kinh Thánh dùng các hình ảnh như nước, lửa, áng mây, ánh sáng, chim bồ câu,... để nói về Chúa Thánh Thần. Ước gì những biểu tượng hữu hình này có thể giúp người trẻ gần gũi hơn với Chúa Thánh Thần. Đừng quên chính Ngài muốn giúp chúng ta. Chẳng lẽ chúng ta lại liêu mình sống mà thiếu vắng Thiên Chúa, thiếu vắng Chúa Thánh Thần?

Lạy Chúa Thánh Thần, xin Ngài hãy đến để sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con. Amen.

Giuse Phạm Đình Ngọc SJ

Nguồn: Hội Đồng Giám Mục Việt Nam

Đừng lãng quên Chúa Thánh Thần

Trong tương giao giữa người với người, khi nhận quà thì người nhận nên làm ba việc sau đây: chúng tỏ cho người tặng quà biết là mình quý trọng món quà, nói lên lòng biết ơn và xử dụng món quà đúng theo chức năng của nó. Điều này cũng rất đúng trên bình diện thiêng liêng, khi Thiên Chúa trao ban cho chúng ta hồng ân nào đó. Thật vậy, trong đời sống đức tin, Thiên Chúa đã ban cho chúng ta nhiều hồng ân, mỗi ngày. Bất cứ điều gì chúng ta là, bất cứ điều gì chúng ta có, xét cho cùng, đều đến từ Thiên Chúa.

Và một trong những Hồng Ân cao cả nhất

Thiên Chúa ban cho chúng ta, được Chúa Giêsu Kitô, Con Một Ngài gọi là "Hồng Ân Cao Cả Nhất của Thiên Chúa", trong cuộc đối thoại với người nữ xứ Samaria bên giếng nước Giacóp, như được kể lại nơi chương 4 của Phúc Âm theo thánh Gioan (x. Gn 4,10). "Hồng Ân Cao Cả Nhất của Thiên Chúa" trong ngôn ngữ Chúa Giêsu dùng và muốn nói lên ở đây, là Chúa Thánh Thần, là Đấng mà Chúa Giêsu đã hứa ban xuống cho các môn đệ, khi nói lời từ giã trong bữa Tiệc Ly, và là Đấng mà Chúa Giêsu Phục Sinh đã thật sự trao ban cho các môn đệ, khi hiện ra cho các ông: Bình an cho anh em. Hãy lãnh nhận Chúa

Thánh Thần"

Không phải chỉ các môn đệ ngày xưa lãnh nhận Chúa Thánh Thần, nhưng còn mọi người Kitô qua mọi thời đại, mọi người đã lãnh nhận bí tích Rửa Tội và Thêm Sức. Và như là kẻ lãnh nhận HỒNG Ân Chúa Thánh Thần, mỗi người chúng ta được mời gọi hãy quý trọng HỒNG Ân Chúa Thánh Thần, cảm tạ Thiên Chúa và xử dụng tốt HỒNG Ân này, nghĩa là sống đời sống Đức Tin dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Nhưng, buồn thay, trong thực tế, nhiều người đồ đệ của Chúa Giêsu Kitô ngày nay, không biết gì về Chúa Thánh Thần, không quý trọng hồng ân Chúa Thánh Thần, và không dùng tốt sự soi sáng của Chúa Thánh Thần, đến độ chúng ta có thể nói: Chúa Thánh Thần là vị Thiên Chúa bị bỏ quên nhất trong Ba Ngôi Thiên Chúa.

Việc lãng quên Chúa Thánh Thần trong đời sống của người đồ đệ Chúa không phải là điều gì mới mẻ. Trong Tân Ước, chúng ta có thể ghi nhận hai trường hợp nói về việc con người không biết gì đến Chúa Thánh Thần. Trường hợp thứ nhất xảy ra đối với người nữ xứ Samaria, như được kể lại nơi chương 4 của Phúc Âm theo thánh Gioan. Và trường hợp thứ hai đã xảy ra cho thánh tông đồ Phaolô tại Êphêxô khi thánh

nhân gặp một cộng đoàn những người Kitô "chưa biết gì về Chúa Thánh Thần" (TĐCV, 19,1-7).

Chúng ta hãy ôn lại cuộc gặp gỡ giữa Chúa Giêsu và người nữ xứ Samaria. Vào một bữa trưa nọ, Chúa và các môn đệ đi qua xứ Samaria, đến một thành tên là Xy-Kha, gần thửa đất Ông Giacóp đã cho con là Giuse. Ở đấy có giếng nước của Giacóp. Chúa Giêsu mệt mỏi ngồi bên bờ giếng, và gặp một người nữ đến lấy nước. Chúa Giêsu bắt đầu trao đổi với người nữ. Người nữ này đang sống trong tình trạng tội lỗi; chị đã trải qua năm đời chồng, và hiện đang sống với một người không phải là chồng mình. Chị không hiểu gì về những mạc khải của Chúa Giêsu về chính Ngài, và về ân sủng Ngài ban cho, về Nước hằng sống. Và Chúa Giêsu nhận định về tình trạng của chị như sau:

"Nếu chị nhận ra HỒNG Ân Thiên Chúa ban, và ai là Người nói với chị: cho tôi chút nước uống, thì hẳn chị đã xin, và Người sẽ ban cho chị Nước Hằng Sống." (Gn 4,10).

"HỒNG Ân Thiên Chúa ban", hay "Nước Hằng sống" ở đây được các nhà chú giải hiểu là "Chúa Thánh Thần". Chúa Giêsu có thể nói với mỗi người chúng ta hôm nay những lời trên. Trong cuộc gặp gỡ và trao đổi, Chúa Giêsu đã bắt đầu





mạc khải thực thể ẩn khuất của Chúa, và mạc khải cho biết việc Chúa muốn thực hiện, ngày xưa cho người nữ, và cho chúng ta ngày nay. Người nữ Samaria không biết Chúa, và do đó không quý trọng "Hong Ân Thiên Chúa Ban", là Chúa Thánh Thần. Tuy nhiên, tác động của Chúa không dừng lại trước sự không hiểu, không quý trọng của người nữ. Vào cuối cuộc đối thoại, Chúa Thánh Thần đã bắt đầu tác động, và người nữ đã bắt đầu thoát ra khỏi những tội lỗi của mình, và trở thành "nhà truyền giáo đầu tiên", kêu gọi và thôi thúc gần như cả thành đến với Chúa Giêsu.

"Ước chi hôm nay, con biết được Hong Ân Thiên Chúa". Nếu chúng ta biết được và quý trọng Chúa Thánh Thần trong đời sống mình, thì cuộc đời chúng ta và của anh chị em xung quanh, chắc chắn sẽ trở nên khác, tốt đẹp hơn.

Lạy Chúa, xin thức tỉnh chúng con nhớ lại, và nhất là trở về lại với Hong Ân Chúa. Xin giải thoát con khỏi những tội lỗi, để con có thể sống vâng phục Chúa Thánh Thần, làm cho cuộc đời mình trở nên hữu ích thật sự cho anh chị em, cho xã hội trong đó chúng con sinh sống. Xin đừng để con bao giờ uống phí Hong Ân Chúa ban. Amen.

Sách Tông Đồ Công Vụ, nơi chương thứ 19, có mô tả một biến cố xảy ra cho tông đồ Phaolô tại Êphêsô trong chuyến đi truyền giáo lần thứ ba của ngài như sau:

Trong khi Ông Apôlô ở Côrintô, thì Ông Phaolô đi qua miền thượng du đến Êphêsô. Ông Phaolô gặp một số tín hữu tin theo Chúa Giêsu, và hỏi họ: Khi tin theo, anh em đã nhận được Thánh Thần chưa? Họ trả lời: Ngay cả việc có Thánh Thần, chúng tôi cũng chưa hề được nghe nói. Ông hỏi tiếp: Vậy anh em đã được chịu phép Rửa nào? Họ đáp: Phép Rửa của Ông Gioan. Ông Phaolô nói: Ông Gioan đã làm phép Rửa tỏ lòng sám hối, và bảo dân tin vào Đấng đến sau, tức là Chúa Giêsu Kitô. Nghe nói thế, họ chịu phép Rửa nhân danh Chúa Giêsu. Và khi Ông Phaolô đặt tay trên họ, thì Thánh Thần ngự xuống trên họ. Họ nói tiếng lạ và nói tiên tri. Cả nhóm có chừng mười hai người." (TĐCV 19,1-7)

Đoạn Sách trên nhắc chúng ta một điểm quan trọng: không thể nào là người đồ đệ trọn vẹn đích thực của Chúa Kitô, nếu không lãnh nhận Chúa Thánh Thần. Chúa Thánh Thần đã được trao ban cho những kẻ tin Chúa, khi lãnh nhận bí tích Rửa Tội "Nhân Danh Cha, và Con và Thánh Thần", và sau đó Bí Tích Thêm Sức. Tuy nhiên, người



Kitô chúng ta có thể bỏ quên mất Hồng Ân Chúa Thánh Thần, và có thể nói như những tín hữu mà thánh Phaolô Tông đồ đã gặp tại Êphêô: Ngay cả việc có Chúa Thánh Thần hay không, chúng tôi cũng chưa được nghe nói đến.

Hay có thể là chúng ta đã nghe nói đến lúc học giáo lý, nhưng rồi sau đó, trong đời sống hằng ngày, chúng ta hoàn toàn quên mất. Chúng ta dễ dàng và thường nhớ đến Thiên Chúa Cha, và Chúa Giêsu Kitô, có lẽ vì hai quan niệm cha và con hiện diện trong tâm lý thông thường. Mọi người đã trải qua kinh nghiệm làm con, có cha có mẹ. Từ kinh nghiệm nhân sinh này, chúng ta dễ dàng tiếp nhận kinh nghiệm thiêng liêng về Thiên Chúa như người Cha, và về Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa. Hơn nữa, Con Thiên Chúa đã nhập thể làm người, đã sống trên trần gian này, đã được các tông đồ nhìn thấy, tiếp xúc, nghe nói một cách cụ thể. Thánh Gioan Tông Đồ, nơi thư I thánh Gioan đã ghi lại một cách hết sức xác tín kinh nghiệm đặc biệt cụ thể đó như sau:

Điều vẫn có ngay từ đầu, điều chúng tôi đã nghe, điều chúng tôi đã thấy tận mắt, điều chúng tôi đã chiêm ngưỡng, và tay chúng tôi đã chạm đến, đó là Lời Sự Sống. Quả vậy, sự sống đã được tỏ bày, chúng tôi đã thấy và làm chứng, chúng tôi loan báo cho anh em sự sống đời đời: sự sống ấy vẫn hướng về Chúa Cha, và nay đã

được tỏ bày cho chúng tôi. Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe, chúng tôi loan báo cho cả anh em nữa, để chính anh em cũng được hiệp thông với chúng tôi, mà chúng tôi thì hiệp thông với Chúa Cha, và với Chúa Giêsu Kitô, Con của Người. Những điều này, chúng tôi viết ra, để niềm vui của chúng ta được nên trọn vẹn. (I Gn 1,1-4).

Là tinh thần nhập thể, con người cần nhìn thấy "Thiên Chúa vô hình" một cách hữu hình. Vì thế, Con Thiên Chúa đã nhập thể làm người, sống giữa con người, trở thành Thiên Chúa Con Người hữu hình, cho các tông đồ nhìn thấy, chạm đến, tiếp xúc hằng ngày. "Thiên Chúa vô hình không ai nhìn thấy bao giờ. Chỉ Con Một Ngài đến mạc khải cho chúng ta biết." Và Chúa Giêsu xác nhận điều này cho tông đồ Philip khi ông này xin Chúa Giêsu chỉ cho thấy Chúa Cha: Philip, ai thấy Thầy là Thấy Cha. Thầy đã ở giữa con từ lâu mà con không biết sao? Khi phải mạc khải về Chúa Thánh Thần, Chúa Giêsu dùng hình ảnh "gió thổi". Con người cảm nghiệm được gió thổi, nhưng không thể nhìn thấy nó được. Trong lần gặp gỡ với nhà thông thái Nicôđêmo, Chúa Giêsu đã nói: Gió muốn thổi đâu thì thổi. Ông nghe tiếng gió, nhưng không biết gió từ đâu đến và thổi đi đâu, Ai bởi Thánh Thần mà sinh ra, thì cũng như vậy. (Gn 3,8). Cụm Ước thì dùng từ ngữ "hơi thở", "Thần Khí", để nói về Chúa

Thánh Thần. Nơi Tân Ước, thì có hai hình ảnh được sử dụng, để chỉ sự hiện diện của Chúa Thánh Thần. Hình ảnh chim bồ câu ngự xuống trên Chúa Giêsu, khi Chúa lãnh nhận Phép Rửa của Gioan nơi sông Giordan (Luca 3,22); và hình ảnh "lưỡi lửa" ngự xuống trên các tông đồ trong ngày lễ Hiện Xuống (TĐCV 2,3).

Sự hiện diện của Chúa Thánh Thần có đặc tính một sự hiện diện vô hình, và người đồ đệ của Chúa, để trở thành đồ đệ trọn vẹn và đích thực, thì phải có thái độ được thánh Phaolô gọi là "như thể nhìn thấy Đấng Vô Hình". Vì sự hiện diện vô hình này, mà Chúa Thánh Thần dễ bị lãng quên, không được biết đến. Nhưng không vì thế mà không cần thiết. Chúa Giêsu mạc khải cho các tông đồ biết là thời gian tiếp liền sau sứ mạng của Chúa trên trần gian, là thời gian của Chúa Thánh Thần. Và người đồ đệ của Chúa không thể là đồ đệ, không làm chứng cho Chúa được, nếu không có Chúa Thánh Thần:

Thầy nói thật với chúng con: Thầy ra đi là tốt cho chúng con. Vì nếu Thầy không ra đi thì Đấng an ủi sẽ không đến với chúng con. Nhưng nếu Thầy ra đi, Thầy sẽ sai ngài đến với chúng con. Khi ngài đến, vì là Thánh Thần Chân Lý, Ngài sẽ hướng dẫn chúng con đến chân lý trọn vẹn" (Gn 16,7.13).

Chính vì thế, mà Chúa Giêsu căn dặn các tông đồ, hãy ở lại Giêrusalem chờ đợi Chúa Thánh Thần ngự xuống, rồi mới ra đi làm chứng cho

Chúa, tiếp tục sứ mạng cứu rỗi của Chúa. Những lời cuối cùng của Chúa Giêsu cho các tông đồ trước khi lên trời là: "Và đây, chính Thầy sẽ gọi cho anh em điều Cha Thầy đã hứa. Còn anh em, hãy ở lại trong thành, cho đến khi nhận được quyền năng từ trời cao ban xuống" (luca 24,49).

Nơi Phúc âm theo Thánh Gioan, thì Chúa Giêsu nói rõ ràng hơn trong bữa tiệc ly, như sau:

Khi Đấng bảo trợ đến, Đấng mà Thầy sẽ sai xuống với anh em từ nơi Chúa Cha, Người là Thánh Thần Sự Thật, phát xuất từ Chúa Cha, Người sẽ làm chứng về Thầy. Cả anh em nữa, anh em cũng làm chứng, vì anh em ở với Thầy ngay từ đầu. (Gn 16,26).

Như Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em. Nói xong, Chúa thổi hơi vào các ông và bảo: Anh em hãy nhận lấy Chúa Thánh Thần (Gn 20,21).

Chúng ta hãy làm sống lại Ông Chúa trong chúng ta. Hãy ý thức và cộng tác với Chúa Thánh Thần tác động nơi chúng ta, để làm chứng cho Chúa.

Lạy Chúa, xin thương ban xuống Chúa Thánh Thần, và canh tân đời sống chúng con, canh tân bộ mặt trái đất, canh tân xã hội chúng con sinh sống. Amen.

Đức Ông Phêrô Nguyễn Văn Tài



Đại dịch 1918-1920: Cái chết của hai vị Thánh trẻ ở Fatima



CÁI CHẾT THÁNH THIỆN CỦA CÔ BÉ JACINTA [1]

Năm nay, chúng ta kỷ niệm 100 năm ngày chết của Thánh nữ Jacinta Marto. Cô bé thánh thiện Jacinta Marto đã chịu đựng một căn bệnh đau đớn kéo dài và qua đời vào đêm 20-2-1920 tại bệnh viện Estefania ở Lisbon. Chỉ có một y tá trực đêm, Aurora Gomes, có mặt trong phòng bệnh tối hôm đó, nhưng khi được hỏi, cô y tá không thể nhớ lại bất kỳ chi tiết nào về cái chết của Jacinta, cũng như bất cứ điều gì về bản thân vị thánh nhỏ bé này. Như Đức Mẹ đã báo trước, Jacinta đã chết một mình, cách xa người thân và bạn bè, do những biến chứng phát sinh từ đại dịch cúm Tây Ban Nha, đã lan khắp thế giới trong khoảng thời gian 3 năm, từ tháng 1-1918 đến tháng 12-1920.

Cúm Tây Ban Nha là một đại dịch cúm đặc

biệt có độc lực gây nhiễm cho khoảng 500 triệu người trên toàn thế giới, dẫn đến khoảng 50 đến 100 triệu ca tử vong. Vào thời điểm đó, dân số thế giới chưa đến hai tỷ, vì vậy đại dịch này đã ảnh hưởng đến một tỷ lệ đáng kể của nhân loại và được coi là một trong những dịch bệnh nguy hiểm nhất từng ảnh hưởng đến nhân loại, có thể so sánh với Cái chết đen tàn phá châu Âu ở thế kỷ 14. Việc nó xảy ra ngay khi Thế chiến thứ nhất đang bước vào giai đoạn cuối cùng chỉ khiến nó trở nên nguy hiểm hơn, vì điều kiện đông đúc và sự chuyển quân ở quy mô lớn tạo điều kiện cho sự lây lan của virus.

Một đặc điểm khác thường của đại dịch này là, không giống như hầu hết các vụ dịch cúm nhắm vào trẻ nhỏ và người già, Cúm Tây Ban Nha đặc biệt ảnh hưởng đến những người trẻ khỏe mạnh, gây ra nhiều cái chết. Các nhà khoa học đã phát hiện ra lý do cho điều này gần đây:

Chứng Từ

Những người lớn tuổi trải qua đại dịch cúm Nga năm 1889-1890 đã phát triển một số miễn dịch đối với bệnh cúm Tây Ban Nha.

Đây cũng là trường hợp xảy ra ở Fatima. Ngoại trừ Ti Marto, cha của Francisco và Jacinta, cả gia đình Marto đã bị cúm vào mùa thu năm 1918. Trước đó một năm, Đức Mẹ đã hiện ra với Francisco và Jacinta và nói rằng Mẹ sẽ sớm đưa Francisco lên thiên đàng, đồng thời hỏi Jacinta, liệu cô bé có thể ở lại trần gian lâu hơn để chịu đau khổ cho các tội nhân hay không. Francisco đã qua đời ngày 4-4-1919 lúc 11 tuổi; còn Jacinta chỉ mới 10 tuổi khi cô từ trần. Dịch cúm còn cướp đi sinh mạng hai anh chị lớn của họ, Florinda và Têrêsa. Người ta tự hỏi làm thế nào mà cha mẹ Marto có thể chịu đựng nỗi đau buồn lớn như vậy. Các triệu chứng của cúm Tây Ban Nha bao gồm sốt và ớn lạnh, đau cơ, sổ mũi và ho. Ở một số người, tình trạng nghiêm trọng phát triển hơn, bao gồm viêm phế quản và nhiễm khuẩn, có thể làm tim đập nhanh, khó thở, viêm màng phổi, xung huyết và các biến chứng khác. Đây là trường hợp của Jacinta, với những đau đớn tăng dần khi bệnh tình trở nặng.

Jacinta kể lại cho Lucia - người không bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi bệnh cúm - rằng Đức Maria đã nói với Jacinta: cô bé sẽ được chữa trị lần lượt tại hai bệnh viện, nhưng sẽ không khỏi bệnh. Cô sẽ chịu đau khổ nhiều hơn để góp phần cải hóa tội nhân và đền bù tội lỗi nhân loại.

Sau cái chết của Francisco vào năm 1919, Jacinta đã rất buồn vì không còn trông thấy anh mình nữa. Thêm vào đó, những cơn đau phần xác của cô bé, bao gồm cả những cơn nhức đầu dữ dội, ngày càng tồi tệ hơn. Khởi đầu từ chứng viêm phế quản, một áp xe có mũ hình thành trong phổi đã gây ra cơn đau cấp tính, nhưng Jacinta đã chịu đựng cơn đau đớn gia tăng này với sự can đảm rất lớn.

Cô bé hao mòn dần, cơ thể chỉ còn da bọc xương, và đây là tình trạng của Jacinta khi được đưa vào bệnh viện Estefania vào tháng 1-1920.

Đầu tiên, cô ở trong một trại trẻ mồ côi được điều hành bởi một nữ tu là Mẹ Godinho - người rất ấn tượng với sự khôn ngoan vượt hơn tuổi



tác của Jacinta. Jacinta đã nói về những tội xác thịt, khiến cho rất nhiều linh hồn phải xuống hỏa ngục, và nói về những nguy hiểm đạo đức của những thời trang sắp tới. Cô cũng nói, “nếu con người biết được sự vĩnh cửu là gì thì họ sẽ làm mọi thứ để thay đổi cuộc sống của họ”. Mặc dù đau đớn, nhưng cô rất vui khi được ở trong một ngôi nhà có nhà nguyện với Bí tích Thánh Thể và có thể được rước lễ hằng ngày.

Tuy nhiên, đó chỉ là một thời gian nghỉ ngơi ngắn, vì vào tháng Hai, cô đã được chuyển đến bệnh viện Lisbon dưới sự chăm sóc của bác sĩ Fidel Freire, một trong những chuyên viên nhi khoa nổi tiếng nhất ở thủ đô. Ông chẩn đoán tình trạng của cô là viêm màng phổi có mũ và viêm xương sườn thứ bảy và thứ tám bên trái. Cô cũng bị bệnh lao vào thời điểm này.

Vào ngày 10-2, cô đã qua một cuộc phẫu thuật để loại bỏ hai xương sườn bị bệnh. Vì tình trạng suy yếu, cuộc phẫu thuật chỉ có thể được thực hiện bằng thuốc gây tê cục bộ. Ca phẫu thuật đã thành công, nhưng để lại một vết thương lớn ở cạnh sườn, làm cho việc mặc quần áo hằng ngày trở thành rất đau đớn cho cô bé.

Vào đêm qua đời, Jacinta nói rằng cô cảm thấy bệnh nặng hơn và cha xứ đã đến khoảng 8 giờ tối để nghe cô xưng tội. Dù cô nói rằng cô



sắp chết, linh mục vẫn không cho cô rước lễ như của ăn dâng, vì nghĩ rằng cô sẽ ốm cho đến sáng. Cô bé đã chết chỉ hai giờ rưỡi sau đó. Khi Mẹ Godinho đến lau rửa cơ thể của cô trong nhà xác bệnh viện, vị nữ tu ấy đã thuật lại rằng có những vết máu khô trên khuôn mặt Jacinta.

Khi chết như thế, Jacinta cho chúng ta một tấm gương tuyệt vời về sự vâng theo ý Chúa, khi chấp nhận cái chết đúng như ý Chúa muốn. Người ta có thể vui mừng với Thánh Gioan Phaolô II, người đã tuyên bố tại nghi thức phong chân phước cho Francisco và Jacinta tại Fatima năm 2000: “Giáo Hội muốn đặt lên bộ chân nện hai ngọn nến mà Thiên Chúa thấp sáng cho nhân loại trong những giờ phút tối tăm đầy lo lắng.”

CÁI CHẾT BÌNH AN CỦA THÁNH TRẺ FRANCISCO [2]

Năm ngoái 2019, người ta đã kỷ niệm một trăm năm ngày mất của Thánh Francisco. Trong ba trẻ Fatima, Francisco là người đầu tiên qua đời, chết ngày 4-4-1919. Francisco, giống như Jacinta, bị nhiễm bệnh cúm Tây Ban Nha vào ngày 23-12-1918. Dù đau đớn, Francisco vẫn vui tươi và bình an cho đến cùng. Bệnh tật, khát nước, đau đớn hay nóng sốt đều không thể ngăn cản Francisco cầm lấy chuỗi tràng hạt và cầu nguyện. Đức Mẹ đã nói với cậu rằng cậu sẽ lên thiên đàng, nhưng trước tiên phải siêng năng lần hạt.

Vai trò của Francisco trong câu chuyện Fatima hầu như bị che khuất. Cậu thậm chí chưa từng nghe được giọng nói ngọt ngào của Đức Mẹ mà chỉ có thể nhìn thấy Mẹ, và dựa vào Lucia

và Jacinta mà biết Đức Mẹ nói gì với cậu. Tuy nhiên, cậu không bao giờ hết ngây ngất vì Đức Mẹ đã hiện ra với ánh sáng rực rỡ từ bàn tay Mẹ - từ cõi thiên đàng - cùng những trải nghiệm tuyệt vời về Thiên Chúa. Được như vậy là đã quá đủ cho cậu rồi; cậu luôn trung thành và chuyên chăm cầu nguyện, đặc biệt là trước Nhà Tạm. Ngay cả khi bị đau đầu và sốt nóng cực độ trên giường, cậu vẫn lần hạt Mân Côi.

Lucia viết về những tuần đầu tiên khi cậu bị liệt giường: “Em Francisco chịu đựng đau đớn cách kiên nhẫn và anh hùng trong suốt thời gian bị bệnh, không hề rên rỉ hay phàn nàn. Em dùng tất cả mọi thứ mẹ mang đến và tôi không hề thấy em tỏ ra khó chịu về bất cứ điều gì.”

Francisco xin Lucia cùng đọc kinh Mân Côi với cậu, nhưng lại quá yếu nên mệt lả khi muốn đọc hết năm chục kinh. Lucia nói mẹ cậu an ủi cậu bằng cách nói với cậu rằng: Đức Mẹ cũng hài lòng khi cậu đọc kinh thầm lặng trong lòng.

Nhiều người đến ngồi bên Francisco khi cậu bị ốm, nhận định rằng: họ có cảm tưởng như đang ở trong nhà thờ. Một ngày nọ, một người phụ nữ tên Mariana từ Casa Velha đến phòng Francisco. Lucia thuật lại rằng Mariana rất buồn vì chồng bà đã đuổi con trai ra khỏi nhà và bà đang cầu xin Chúa cho họ được ơn làm hòa với nhau. Francisco bảo bà: “Bà cứ an tâm! Cháu sẽ sớm được lên thiên đàng và ở đó cháu sẽ xin Đức Mẹ ban ơn đó cho bà.” Vào buổi chiều khi Francisco qua đời, con trai của Mariana đã xin bố mình tha thứ và lần này, đã đồng ý với những điều kiện bố đưa ra. Bình an đã trở lại với gia đình của



Chứng Từ

họ. Một trong những chị em gái của chàng trai này sau đó đã kết hôn với anh trai của Jacinta và Francisco.

Bạn bè thân quyến đã cầu xin cho Francisco được khỏi bệnh, nhưng cậu biết rằng điều này sẽ không xảy ra. Khi bệnh tình ngày càng nặng, cậu dường như đã hạnh phúc hơn vì được đau khổ cho Chúa Giêsu và Mẹ Maria, và điều đó có nghĩa là cậu sẽ sớm được lên thiên đàng. Đức Mẹ đã từng hiện ra với cậu và Jacinta và nói rằng Mẹ sẽ đưa Francisco lên thiên đàng, nhưng cũng đã hỏi Jacinta liệu Jacinta có đồng ý ở lại lâu hơn trên trần gian để mang nhiều ơn hoán cải hơn cho các tội nhân không, và Jacinta đã thưa ‘vâng’.

Francisco chìm đắm trong cái nhìn của Chúa đến nỗi không còn nghĩ đến điều gì khác được nữa. Khi Lucia nhắc cậu cầu nguyện cho những người tội lỗi, cho Đức Thánh Cha, cho cô và Jacinta khi cậu lên thiên đàng, cậu đã trả lời: “Vâng, em sẽ cầu nguyện. Nhưng, em nghĩ tốt hơn nên nói với Jacinta những điều này bởi vì em sợ em sẽ không nhớ được những điều ấy khi nhìn thấy Chúa của chúng ta. Em chỉ muốn an ủi Ngài thôi!”

Hai ngày trước khi chết, cậu đã gửi lời đến Lucia, xin Lucia giúp cậu nhớ lại tội của mình để cậu xưng tội cho tốt. Francisco cũng xin Lucia cầu nguyện cho cậu được rước lễ, vì cậu chưa được rước lễ lần đầu. Ngày hôm sau, một linh mục đã dựa vào giáo luật để mang Mình Chúa đến, và sau đó đã kể lại rằng, Francisco đã rước lễ một cách rất minh mẫn đạo đức trong một niềm vui rạng rỡ.

Khoảng 6 giờ sáng hôm sau, Francisco nói với mẹ: “Mẹ ơi, hãy nhìn vào ánh sáng đẹp gần cửa!” Một lúc sau, cậu nói cậu không còn thấy nó nữa. Rồi khuôn mặt cậu rạng rỡ với nụ cười thiên thần và đã trút hơi thở cuối cùng trong bình an.

Những năm cuối đời, Francisco hoàn toàn hướng lòng về thiên đàng, nơi cậu có thể tiếp tục sứ mạng trên trái đất và an ủi Chúa. Bây giờ cậu đã là một vị thánh mà tất cả chúng ta có thể đến xin ơn chuyển cầu. Cậu là vị thánh được kính vào cùng ngày với chị gái Jacinta - ngày 20 tháng Hai. Họ là những vị thánh bảo trợ cho những kẻ

đau yếu phần xác, cho trẻ em Bồ Đào Nha, cho tù nhân, cho những người bị chế giễu vì lòng đạo đức, cho bệnh nhân và chống lại bệnh tật.

Vi Hữu chuyển ngữ / Nguồn: Sách Nhịp Sống Tin Mừng 05-2020

[1] x. Barb Ernster, The centenary of the holy death of St. Francisco

[2] x. Donal Anthony Foley, The holy death of St. Jacinta and the 1918 flu



HƯƠNG KINH CHIỀU

Chuông chiều thánh thót vọng ngân

Rơi trên cung phím trong ngân du dương

Lời kinh như áng trầm hương

Quyện bay theo gió vãn vương thắm nồng

Con dâng Mẹ trái tim hồng

Hương kinh chiều ngát ngợp lòng thương yêu

Dấu đời sóng gió ngả xiêu

Hằng luôn tín thác Mẹ nhiều đỡ nâng

Cuộc đời tựa áng phù vân

Trầm luân, dâu bể xoay vần đổi thay

Hương kinh chiều đượm hồn say

Gối đầu, nép bóng trong tay Mẹ hiền

Dòng đời lũ khách truân chuyên

Lênh đênh sóng vỗ con thuyền nổi trôi

Hương kinh chiều thắm trên môi

Mẹ thương dìu dắt về nơi an bình

Tin yêu thấp sáng lung linh

Lam chiều dệt khúc ân tình cậy trông.

Jos Nhật Quang

Sức mạnh của kinh Kính Mừng đã thay đổi cuộc đời họ

Gia đình Poidevin rời Blois ngày 15 tháng 8, anh Benoît, 31 tuổi và vợ là cô Alix Poidevin, 29 tuổi cùng ba đứa con đi liên miền Tây nước Pháp trên chiếc xe ba bánh kỳ lạ của họ để đến Lộ Đức. Mục đích của họ là để khám phá lời cầu nguyện của Đức Mẹ trong Ba kinh Kính Mừng.

Đạp xe dưới bầu trời dịu nhẹ và tiếp tục đi khi mùa thu đến. Trông cậy vào Chúa Quan phòng để làm chứng cho những điều kỳ diệu của Chúa. Sau khi rời đền thờ Đức Bà Ba ngôi ở Blois, ngày 15 tháng 8, gia đình Poidevin đi liên miền Tây nước Pháp, Montligeon, Alençon, Pontmain, Pontivy, Nantes ... Điểm cuối cùng: Lộ Đức. Sau hai chiếc xe ba bánh tiện dụng của họ là Sixte, 4 tuổi, Étienne, sắp 3 tuổi và François-Xavier, 6 tháng tuổi. Anh Benoît giải thích: “Chúng tôi làm chứng cho sự đơn giản và hiệu quả của lòng kính mến “Ba kinh Kính Mừng. Ba Kinh làm cho chúng ta sống và chúng tôi thích nói về Ba Kinh với những người chung quanh”. Cô Alix tươi cười dưới chiếc mũ kết: “Đây là Tin mừng mà chúng tôi muốn truyền bá!”

Truyền thống kính Đức Mẹ này có từ thế kỷ 13 do Đức Mẹ truyền cho Thánh Mechtilde, nữ tu Dòng Xitô người Đức. Đức Mẹ chỉ xin đọc Ba kinh Kính Mừng để kính Chúa Ba Ngôi. Vào đầu thế kỷ 20, truyền thống này cấm rễ ở Blois... Sau đó rơi vào quên lãng, cho đến năm 2017 khi anh Benoît, cùng với cha quản nhiệm của thánh đường tìm tài liệu trong thư khố. Anh nhớ lại: “Sau đó tôi đọc các lời chứng cho biết Đức Mẹ mở cửa thiên đàng!” Ba kinh Kính Mừng mang đến hoa trái cho sự hoán cải, thể xác và tâm hồn được thanh khiết, và là tường thành trong các cuộc chiến đấu hàng ngày.”

Từ đó gia đình anh đọc ba kinh Kính Mừng vào buổi sáng và buổi chiều.

Sau đó họ đọc ba kinh Kính Mừng vào buổi sáng và buổi tối. Cô Alix kể: “Một buổi tối, tôi

quá mệt vì ba đứa nhỏ lằng xằng, tôi gọi tin nhắn cho Benoît: xin anh đọc Ba Kinh! Ba Kinh thật ngắn ngủi, chúng ta khi nào cũng có thì giờ để đọc! Tôi thấy được sự dịu dàng và sức mạnh thực sự đã trở lại. Chúng tôi cam kết duy trì đọc Ba Kinh, chúng tôi học để hiểu, tự sức chúng tôi, chúng tôi sẽ không làm được gì. Tôi cần lời cầu nguyện của chồng tôi, của Đức Trinh Nữ Maria, người dẫn tôi đến với Chúa Kitô.”

Mỗi tối họ đều xin chỗ trọ

Bây giờ hai vợ chồng làm việc ở đền thánh Blois. Benoît là tổng biên tập tạp chí Ba Kinh Kính Mừng, Alix thiết kế trang cho hiện đại. Tờ báo xuất bản từ 118 năm nay. Linh mục Jean-Baptiste de Chemery, tu sĩ dòng Capuxinô ở Blois là nhà sáng lập. Năm 1900 khi cha xem các bài viết của các thánh, cha khám phá sức mạnh của lòng sùng kính Đức Mẹ mà cha không biết. Khi đó cha làm tuần cửu nhật kính Đức Mẹ và sốt sắng cổ động cho việc kính mến Đức Mẹ, cha là tông đồ nhiệt thành trong các đại hội Đức Mẹ.

Trên chiếc xe ba bánh của mình, gia đình Poidevin tiếp tục ngọn đuốc này. Ngọn lửa không thể dập tắt trên miếng đất truyền giáo của Pháp. Để kinh trong túi, anh Benoît hăng say: “Đạp xe là một cách rất hay để truyền giáo! Chúng

Gia đình Poidevin và hai chiếc xe ba bánh tiện dụng của họ. © DR



Chứng Từ

tôi không có lỗi, đêm nào chúng tôi cũng đi xin trợ, sống dựa vào người khác”. Kiên trì, hai người có nhiều chuyến phiêu lưu đáng nhớ. Nhưng mục đích không phải là để có thành tích thể thao. Alix cười: “Mục đích của chúng tôi là nói về Đức Trinh Nữ Maria, không phải là hành hương trong tinh thần hành khát. Ngày nào mưa quá chúng tôi sẽ ăn pizza ở nơi trú ẩn!” Buổi sáng chúng tôi cầu nguyện xin Đức Mẹ cho chúng tôi gặp những người Mẹ muốn nói chuyện. Chúng tôi làm chúng cho Sự Quan Phòng! Hành trình của chúng tôi phát triển không ngừng theo nhu cầu.”

Nước mắt lưng tròng

Chủ trọ vui vẻ, những người quen thuộc của đền thánh, các giáo dân bình thường hay người đi dạo ngày chúa nhật... Tất cả đều có một điểm chung: “Tâm hồn rộng mở!”

“Một buổi tối nọ, chúng tôi xin trọ ở một quán bar trong làng. Một phụ nữ cùng bàn đồng ý đón chúng tôi về nhà bà. Buổi tối là dịp tốt đẹp để nói về Ba kinh Kính Mừng và cách chúng tôi đã cụ thể thay đổi cuộc sống, rồi chủ nhà - là những người không tin - xin chúng tôi kể con đường đức tin cá nhân của chúng tôi. Tâm hồn họ rộng mở. Chúng tôi mời họ cùng cầu nguyện với chúng tôi và họ xin chúng tôi cầu nguyện cho cháu của họ.”

Một câu chuyện khác, anh Benoît kể: “Đó là buổi trưa, Alix đi mua thức ăn trưa. Một người đàn ông tò mò về các chiếc xe đạp của chúng tôi, ông bắt chuyện với tôi. Alix về, chúng tôi đi dã ngoại. Chúng tôi thấy người đàn ông đi cùng với vợ: họ ở ngay bên cạnh chúng tôi ở khu cắm trại. Họ mang cà phê tối, sau đó chúng tôi nói chuyện về sức mạnh của “Ba kinh Kính Mừng”. Bà rơm rớm nước mắt khi nghe chúng tôi nói Đức Mẹ là chỗ dựa trong những lúc chúng tôi gặp thử thách. Cuối cùng họ lấy thiệp và tượng để cho các cháu gái của họ.”

Trong thời gian cách ly, cô dùng “cách của những người hàng xóm”

Làm sao chúng tôi lại không vui trong các buổi gặp này? Các cuộc gặp khơi dậy niềm khát khao Tin Mừng của hai vợ chồng. Cả hai tốt



nghiệp Học viện Triết học So sánh và quen thuộc với môi trường giảng dạy, bây giờ họ xây căn nhà của họ trên tảng đá của Cộng đồng Priscilla và Aquila. Anh Benoît giải thích: “Cộng đồng tập hợp các cặp vợ chồng có ơn gọi truyền giáo, chúng tôi học cách loan báo Chúa Kitô một cách rõ ràng và chính xác. Với các anh chị em này, chúng tôi nhìn lại sứ mệnh của mình và cùng nhau cầu nguyện. Cộng đồng cũng giúp chúng tôi chia khóa để phân định; vợ chồng là trước hết, sau đó là gia đình và cuối cùng là sứ mệnh”. Alix bổ túc: “Trên đường đi, chúng tôi làm chứng về những gì Chúa Kitô đã làm cho chúng tôi trong cuộc sống, trước khi nói về lòng tôn kính”.

Trung thành mỗi ngày với Ba kinh Kính Mừng đã mang lại hoa trái. Một độc giả của tạp chí, đau khổ vì cuộc sống đã làm chứng về ân sủng bình an họ nhận được. Cũng có cặp vợ chồng bây giờ đã có thể cầu nguyện chung với nhau; một gia đình khác, anh chị em trong nhà căng thẳng bây giờ đã dịu bớt. Cô Alix nói thêm: “Trong thời gian cách ly, một cô hàng xóm không có đạo, cô có hoàn cảnh khó khăn. Cô ấy nghĩ: mình sẽ áp dụng cách của những người hàng xóm này. Cô tìm giải pháp cho các lo lắng của mình trong vòng một giờ. Bây giờ cô đọc kinh Kính Mừng mỗi ngày và cho biết cô được thanh thản hơn. Chúng tôi biết Đức Mẹ sẽ không dừng lại ở đây.

Ở Blois, người ta đã nói, lòng sùng kính thể tục này gần như rơi vào quên lãng. Khi hai vợ chồng dọn về Blois năm 2015, vương cung thánh đường không còn nhắc đến lòng sùng kính này. Nhưng tất cả như đều ca ngợi Đức Mẹ, từ các

tám kiếng cao phủ các mầu nhiệm Đức Mẹ đến các bức khảm ở vòm nhà thờ. Anh Benoît giải thích: “Chúng tôi biết ơn cha Clovis, người kế vị cha Jean-Baptiste Dòng Xitô. Cha đào sâu về mặt thần học tương quan giữa Đức Mẹ và Chúa Ba Ngôi”. Chính ở đây phát sinh thuật ngữ “Đức Mẹ Ba ngôi” được các giáo hoàng công nhận. Quả tim của “Ba kinh Kính Mừng” đưa chúng ta đến gần hơn với mầu nhiệm Ba Ngôi.”

Cùng kết hiệp với vợ, anh Benoît lặp lại “sức mạnh phi thường” của lòng kính mến này. “Nâng đỡ các cặp vợ chồng, gia đình, các ơn gọi, Mẹ mở mở tâm hồn ra với tràng chuỗi, với việc xưng tội, với Bí tích Thánh Thể.”

“Maria, xin gìn giữ con khỏi mọi nguy cơ phạm tội hôm nay, sau đó đọc Ba kinh Kính Mừng. Cô Alix nói: ‘Lời cầu nguyện này giúp chúng tôi nhạy cảm hơn với những gì hướng chúng tôi

về Thiên đàng, và tránh những gì làm chúng tôi xa Chúa trong các cuộc chiến hàng ngày’. Trầm ngâm, cô nhớ đến Đức Trinh Nữ bằng đá trang trí ở bức khảm của vương cung thánh đường Blois. Một bàn tay hướng về Thiên Chúa Ba Ngôi, tay kia với giáo dân thường. Trước đây, khi kết thúc các sứ mệnh rao giảng, giáo dân có thói quen nói lời cam kết của mình, như đọc ba kinh Kính Mừng mỗi ngày. Khi rước lễ lần đầu hoặc khi thêm sức, trẻ em cũng mở lòng đọc lời cam kết này. quý vị làm cho con cái, cháu chắt trung thành với ba lần đọc này! Hãy có đức tin. Dù cuộc sống của họ như thế nào, một ngày nào đó, Đức Trinh Nữ sẽ đến gặp họ.”

Marta An Nguyễn dịch

By phanxicovn

Đức tin được thông truyền nhờ tình yêu và đời sống chúng ta

Việc thông truyền đức tin, không phải giống như kiểu tìm kiếm sự ủng hộ cho đội bóng này, đội tuyển kia hoặc tổ chức nọ. Thông truyền đức tin được thực hiện bằng đời sống chúng ta đầy tình yêu mến. Đức Thánh Cha chia sẻ như thế trong thánh lễ sáng nay tại nhà nguyện Marta.

Đức tin không phải là việc cung cấp thông tin

Việc thông truyền đức tin, không phải là việc cung cấp thông tin, nhưng là việc xây dựng một tâm hồn trong đức tin nơi Chúa Giêsu Kitô. Là Kitô hữu không có nghĩa là học một số khái niệm, một vài cuốn sách, nhưng Kitô hữu là người con được Mẹ Giáo Hội sinh ra trong đức tin.

Việc thông truyền đức tin, không thể được thực hiện theo kiểu máy móc, như thể là: bạn hãy cầm lấy cuốn sách này, học đi, và bạn sẽ được rửa tội. Không, không phải thế. Con đường thông truyền đức tin không phải như thế. Thông truyền đức

tin chính là thông truyền điều mà chính chúng ta đã nhận được. Đây là thách đố cho mọi Kitô hữu. Mỗi Kitô hữu có thể thông truyền đức tin cho người khác hay không? Đây cũng là thách đố cho Giáo Hội. Giáo Hội là Mẹ có sinh ra những người con trong đức tin hay không?

Thông truyền đức tin qua sự dịu dàng của tình yêu mến

Việc thông truyền đức tin được thực hiện từ thế hệ này sang thế hệ khác, từ người bà người mẹ, với bầu không khí tràn ngập hương vị tình yêu. Đức tin được thông truyền không chỉ bằng lời nói, mà còn qua những cử chỉ rất cụ thể và dịu dàng như sự chăm sóc vổ về, như sự vuốt ve trìu mến, và với những cung giọng lời lẽ trong tiếng mẹ đẻ.

Do đó, thái độ đầu tiên của việc thông truyền đức tin, chắc chắn là tình yêu mến. Thứ đến là đời sống chúng nhân. Việc truyền bá đức tin, không giống như kiểu tìm người ủng hộ cho đội



bóng này câu lạc bộ nợ, trung tâm kia, để có được sự phát triển thịnh vượng. Những điều ấy thì tốt, nhưng không phải là đức tin. Đức tin phát triển không phải theo con đường của sự thịnh vượng, nhưng bằng sức thu hút. Đó là sức thu hút, sức hấp dẫn của các chứng tá cuộc sống.

Đời sống chứng tá tạo nên sức hấp dẫn

Chúng ta hằng ngày mà chúng ta sống, chúng ta tin vào sự công chính dưới ánh mắt Thiên Chúa, những điều ấy khơi dậy sự thắc mắc, tạo nên sức thu hút đối với những người sống xung quanh ta. Các chứng nhân khơi dậy sự tò mò, sự thu hút nơi tâm hồn con người, và rồi Chúa Thánh Thần hoạt động từ nội tâm sâu thẳm. Giáo Hội tin vào sức hấp dẫn ấy, và lớn lên nhờ sức hấp dẫn ấy.

Sự thông truyền đức tin được thực hiện nhờ các chứng nhân, có khi đến mức tử đạo. Khi người ta thấy sự thống nhất giữa lời chúng ta nói với cuộc đời chúng ta sống, họ sẽ không ngừng đặt câu hỏi: Tại sao người này lại sống như thế? Tại sao người này lại hiến dâng cuộc sống để phục vụ tha nhân? Và sự tò mò ấy, sự thắc mắc ấy chính là hạt giống mà Chúa Thánh Thần gieo vào lòng con người. Hạt giống ấy sẽ dần dần lớn lên. Khi thông truyền đức tin, chúng ta được nên công chính. Đức tin làm cho ta được nên công chính, và khi thông truyền đức tin cho người khác, ta đang trao tặng cho tha nhân sự công chính đích thực.

Tứ Quyết SJ

Đức Tin

- Đức Tin cứu rỗi linh hồn
- Đức Tin khai mở ơn khôn cho người
- Đức Tin đem đến nụ cười
- Đức Tin soi sáng hiểu "Lời" Chúa ta
- Đức Tin chiến thắng gian tà
- Đức Tin thúc đẩy lời ra ngay lành
- Đức Tin hạt cải lớn nhanh
- Đức Tin hạt cát xây thành núi cao
- Đức Tin Thiên Chúa trên cao
- Đức Tin ơn thánh dạt dào lan ra
- Đức Tin hồn thắm trở hoa
- Đức Tin nguồn sông ban ra cho đời
- Đức Tin ở khắp mọi nơi
- Đức Tin "Thiên Tử Ngôi Lời" dạy ta
- Đức tin dẫn bước về nhà
- Đức tin ngay thẳng Chúa Cha chúc lành
- Đức Tin hướng dẫn trung thành
- Đức Tin tuyệt đối ngọn ngành phúc vinh
- Đức Tin giữ trọn ân tình
- Đức Tin Con Chúa phục sinh khả hoàn
- Đức tin hồn sẽ hân hoan
- Đức tin mở trí khôn ngoan hơn người
- Đức Tin tăng vẻ đẹp tươi
- Đức Tin rạng rỡ môi cười cao sang
- Đức Tin mở cửa Thiên Đàng
- Đức Tin vui sống nhẹ nhàng nên thơ
- Đức Tin Thiên Chúa phụng thờ
- Đức Tin đẹp mãi Ngài chờ mong con.

Trầm Hương Thơ

12.10.2012 Năm Đức Tin

Trang LA VANG

LẦN HẠT VỚI ĐỨC MẸ VÀ THÁNH CẢ GIUSE

Tháng Năm, tháng dành riêng kính Đức Mẹ, lại là tháng Năm trong Năm đặc biệt Kính Thánh Cả Giuse, Người Bạn thanh sạch của Đức Trinh Nữ Maria. Thiết tưởng chúng ta cũng có thể dâng Chuỗi Mân Côi, suy niệm về Năm Sự Vui để kính Hai Vị (Chúng tôi không có ý làm gì khác với truyền thống, mà chỉ là dòng suy niệm do lòng kính mến dâng lên Hai Đấng!) Đức Mẹ và Thánh Giuse, Bạn Thánh của Người. Cả Hai Đấng đã có một chỗ đứng đặc biệt trong giai đoạn đầu của công trình cứu chuộc, hay nói cách khác, Hai Vị đã đóng vai trò trọng yếu trong Mầu nhiệm Nhập Thể của Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa Làm Người.

1. Thiên Thần truyền tin cho Đức Mẹ và cho Thánh Giuse. Ta hãy xin choặng ở khiêm nhường

Các Thánh sử Luca và Matthêu đã thuật lại hai biến cố truyền tin của hai vị.

Phúc âm Thánh sử Luca: Truyền tin cho Trinh nữ Maria Lc 1, 26-38. Thiên sứ đến truyền tin và đã xảy ra một cuộc đối thoại rất linh thánh giữa người trinh nữ làng Nagiarét và sứ thần của Thiên Chúa. Cuộc trao đổi tuyệt đẹp trong lịch sử cứu độ, đến nỗi có nhiều Vị thánh khi suy niệm đến giây phút này viết rằng: Trời đất lặng im, các thiên sứ cũng lặng im và cả Thiên Chúa cũng lặng im, mọi tạo vật hồi hộp chờ đợi lời đáp trả của người Trinh Nữ. Và khi Maria trả lời “XIN VÂNG”. “Vâng, Tôi đây là nữ tỳ Chúa. Xin hãy thành sự cho tôi như lời sứ thần nói” (Lc 38) thì hầu như cả vũ trụ vỡ òa vui sướng, rung lên nhịp đàn tơ tưng mừng giây phút Ngôi Hai Con Thiên Chúa Nhập Thể làm người trong cung lòng Trinh Nữ Maria.

Phúc Âm Thánh Matthêu: Truyền tin cho ông Giuse (Mt 1, 18-25)

Việc sứ thần hiện đến với Thánh Giuse càng



bí nhiệm hơn nữa, lúc ông Giuse đang ngủ và trong lòng suy tính để lìa bỏ Maria, vì cái thai mà Maria đang mang, tác giả không phải là chính ông. Ở đây, Giuse không đối thoại gì cả. Thiên sứ cho biết điều quan trọng đã xảy ra với Maria, “...vì người con bà cứu mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần”. Sứ Thần nhắc cho Thánh Giuse nhớ lại lời ngôn sứ. “Này đây, Trinh nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Em-ma-nu-en, nghĩa là Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta”. Khi tỉnh giấc, Giuse se đã làm như sứ thần dạy và đón vợ về nhà (Mt 1, 20-24).

Hai Đấng được tuyển chọn, Đức Maria và Thánh Giuse đã khiêm tốn sẵn sàng đón nhận lời Sứ thần truyền và mau mắn thi hành Ý Chúa, Giuse không thưa lên lời Xin Vâng như Đức Mẹ, nhưng khi tỉnh giấc, Giuse đã mau mắn thi hành điều sứ thần truyền dạy là “đón vợ về nhà”. Qua hai cuộc thần hiện này, khi biết Ý Chúa, Hai Vị

đã cộng tác cách trực tiếp vào mầu nhiệm Nhập Thể Con Thiên Chúa trong công trình cứu chuộc nhân loại, một nhân loại được Thiên Chúa yêu thương từ thuở đời đời.

2. Đức Mẹ đi thăm viếng gia đình Bà Ysave. Giuse chưa hiểu Maria, hôn thê của mình... Ta hãy xin cho dạng lòng yêu người

Sau khi nhận lời thiên sứ truyền tin, Đức Maria đã vội vã lên đường đi thăm chị họ mình là Ysave, đã cao niên, bà đã mang thai cách đây sáu tháng, thiên sứ cho Maria biết và lại còn thêm: “Đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được” (Lc 1, 37).

Con đường từ Nagiarét lên miền sơn cước Giuđêa để thăm gia đình Ysave là cả một chặng đường dài vất vả, khó nhọc và nguy hiểm (khoảng 100km, lúc đó chưa có xe, tàu...). Rồi, Maria ở lại với bà Ysave độ ba tháng mới trở về nhà (Lc 1, 56). Tình yêu của Maria đối với người chị họ của mình thật chân thành, tinh tế, giúp đỡ cho một phụ nữ mang thai lần đầu, trong lúc tuổi đã già, lại có người chồng là Giacaria đang bị câm thì tình thế không đơn giản chút nào! Mẹ Maria



phải tế nhị, yêu thương dịu dàng lắm mới có thể làm cho hai ông bà an lòng... Và chắc hẳn sự hiện diện thánh thiện, đầy tình yêu của mẹ làm cho gia đình Giacaria tràn đầy bình an, niềm vui, tràn đầy ân huệ của Chúa Thánh Thần. Họ cũng là Nhóm Nhỏ Israel đang trông chờ Vị Cứu Thế mà các ngôn sứ đã loan báo.

Ba tháng trôi qua tại El-Karim, miền núi Giuđêa, Mẹ trở về nhà. Và một sự việc không vui lắm đã xảy ra. Con người Mẹ trở nên đầy đặn hơn, đẹp hơn... không phải do cái thai trong dạ mẹ mà thôi! Nét đẹp của Mẹ với trái tim tinh tuyền, không vương bụi trần gian. Giuse gặp Maria. Đôi bạn chắc hẳn sung sướng với niềm vui khôn tả! Giuse tuy thấy mẹ diễm kiều, trong trắng, hoan lạc vì tình yêu, sự tôn quý hai người dành cho nhau vẫn tràn đầy, nhưng đêm về, khi trở lại nhà mình, Giuse đã không thể nào chợp mắt... Chuyện gì đã xảy ra cho vị hôn thê đáng yêu của mình thế? Bao nhiêu nghi vấn cứ đặt ra trong tâm trí Giuse, chàng trăn trở, buồn phiền, ưu tư và còn tưởng tượng ra cảnh Maria có thể chết vì bị ném đá theo luật Do Thái (!). Nhưng Phúc âm Thánh Matthêu viết: “Ông Giuse chồng bà là người công chính, và không muốn tố giác bà, nên mới định tâm bỏ bà cách kín đáo. Ông đang toan tính như vậy thì kìa sứ thần Chúa hiện đến báo mộng cho ông...” (Mt 1, 19-20a). Thánh kinh nói: Ông Giuse là người công chính (là người sống đúng theo mọi điều răn, và mệnh lệnh của Chúa, không ai chê trách được điều gì. Lc 1, 6) Giuse đã không muốn tố giác Maria. Giuse hiểu rằng, cái thai nơi Maria không phải của mình, thì chắc hẳn, có một bí nhiệm nào đã xảy ra với vị hôn thê của mình, Giuse tôn trọng ý sâu nhiệm của Thiên Chúa mà mình chưa thấu đạt. Nên Giuse muốn bỏ đi cách kín đáo, cách này là thượng sách, là yêu thương, là thấu cảm sâu xa đối với người mình thương, là tôn trọng chương trình của Thiên Chúa, làm theo Ý Chúa và công bố Tình thương Cứu chuộc của Người, (qua lời kinh Magnificat mà Maria đã hát lên tại nhà Giacaria-Ysave).

Qua hai sự việc trên, ta thấy Đức Maria và Thánh Cả Giuse đã thể hiện Ý muốn của Thiên

Chúa và Đức yêu người cách tuyệt vời. Chờ gì chúng ta cũng thực hành được như vậy !

3. Chúa Giêsu sinh ra nơi hang đá Bêlem. Ta hãy xin cho được lòng khó nghèo (Lc 2,5-7)

Ta hãy để lòng hướng về Bêlem, dõi theo bước chân của gia đình đôi bạn trẻ Giuse-Maria. Trời mùa Đông, rét lạnh, hai vị chen chúc giữa một biển người về Bêlem khai hộ khẩu quê quán mình. Maria mệt nhọc vì đường xa và nhất là thai kỳ đã đến thời sinh hạ, Giuse vất vả không kém, lê từng bước chân đến các nhà, các hàng quán, chỗ trọ để thuê một chỗ nương nhờ; vì Maria sắp đến giờ ‘mãn nguyệt khai hoa’. Nhưng than ôi! Có ai quan tâm đến đôi vợ chồng trẻ nghèo này đâu! Lại khi thấy Maria như thế (!) thì họ càng có lý do để từ chối... Vì có ai muốn rước họa về nhà mình, lũ quán mình một phụ nữ sắp sinh con; trong lúc họ đang bận rộn buôn bán, đón khách xa, dịp làm ăn béo bở có một không hai để hái ra tiền, khi người người đang tấp nập về Bêlem.

Trong lúc khó khăn túng quẫn như thế, chắc hẳn Thánh Giuse đau lòng thấy mình bất lực, không thể tìm ra được một chỗ trọ cho Hoàng



hậu và Vua Thiên Quốc hạ sinh. May sao có người tốt bụng chỉ cho hai người đi ra giữa đồng, nơi có một vài cái lều bằng đá, nhóm mục đồng hay lừa chiên bò vào đó nghỉ khi trời nắng nóng hay qua đêm khi trời mưa lạnh... Như vậy cũng tốt rồi, đôi bạn trẻ nâng đỡ và dìu nhau về phía đó! Thánh Giuse dọn chỗ cho Maria và chàng cũng tìm ra cái máng ăn của chiên bò, cẩn thận đặt vào trong đó ít rơm làm cái nôi để Con Thiên Chúa nằm. Trong thế giới loài người, hiếm có người sinh ra nơi chuồng súc vật và trẻ sơ sinh được đặt “nằm trong máng cỏ” (Lc 2, 12).

Sự Khó nghèo của Maria và Giuse ở đây là lòng mến yêu, tín thác, nhận biết Thánh Ý Chúa trong hoàn cảnh khó khăn cùng cực: Con Chúa Trời hạ sinh trong cảnh cơ hàn. “Ngài đã đến nhà mình, nhưng người nhà chẳng chịu đón nhận” (Ga 1, 11).

Chờ gì gương sống và nhờ lời chuyển cầu của Đức Maria và Thánh Cả Giuse, chúng ta xin cho biết vui đón nhận những hoàn cảnh trái ý Chúa gửi đến và cho chúng ta biết mở lòng đón nhận, chia sẻ với một trái tim thương cảm của nhiều nỗi lo toan nghèo hèn đói khổ của anh chị em cả phần xác lẫn phần hồn..

4. Làm lễ Cất bì cho Trẻ Giêsu (Lc 2,21) và tiến dâng Giêsu cho Thiên Chúa (Lc 2,22-38)

Xin cho được Vâng theo, chu toàn lễ luật của Chúa.

Theo luật Maisen, Con Trẻ Trai sinh ra 8 ngày thì phải làm phép cất bì và người phụ nữ sinh con trai thì phải ở cũ 33 ngày để tẩy uế; và dâng của lễ là một con chiên non, đôi chim gáy hay cặp bồ câu non làm lễ thượng hiến và xá tội (Lv 12, 1-8, Lc 2, 22-40). Và làm lễ thanh tẩy cho Mẹ Maria.

Thánh Giuse phải xưng lên Tên Giêsu với quyền làm cha của mình và chứng kiến Hải Nhi Con Thiên Chúa đổ máu ra trên da thịt non nớt khi chỉ mới 8 ngày tuổi. Và vào ngày thanh tẩy cho người phụ nữ, Thánh Giuse và Đức Mẹ đã tận tai nghe lời của cụ già Simêon nói tiên tri về Con Trẻ “Được Thần Khí thúc đẩy, ông lên Đền



Thờ. Vào lúc cha mẹ Hải Nhi Giê-su đem con tối để chu toàn tập tục theo luật dạy... Ông ẵm lấy Hải Nhi trên tay, và chúc tụng Thiên Chúa... Cha và mẹ Hải Nhi ngạc nhiên vì những lời ông Simêon vừa nói về Người. Ông Simêon chúc phúc cho hai ông bà, và nói với bà Maria, mẹ của Hải Nhi: “Thiên Chúa đã đặt cháu bé này làm duyên cớ cho nhiều người Israel ngã xuống hay đứng lên. Cháu còn là dấu hiệu cho người đời chống báng; và như vậy, những ý nghĩ từ thâm tâm nhiều người sẽ lộ ra. Còn chính bà, một lưỡi gươm sẽ đâm sâu tâm hồn bà.” (Lc 2, 26-35).

Bên cạnh Mẹ Maria, người bạn đời mà Giuse kính yêu, chắc hẳn Thánh Giuse cũng đã đem những Lời ấy vào lòng, có thể là Giuse ở bên Đức Mẹ không lâu, nhưng ngài đã nghe từ phía sau vọng lại cảnh tàn bạo Hêrôđê giết hại các trẻ em thành Bêlem và miền phụ cận vì duyên cớ Giêsu (Mt 2, 13-18). Ngài đã mau mắn chỗi dậy thoát đi trong đêm tối, đem Hải Nhi và Mẹ Người trốn sang Ai Cập... Phải chăng Giuse cũng phải trải qua một đêm tối khi thấy Con Thiên Chúa phải chịu vua và quan quân tìm bắt để giết... Thánh Giuse cũng đã phải trải qua một giai đoạn đầu đời của Con Thiên Chúa xuống thế làm Người,

nhưng không kém phần giá trị như hồi kết thúc 33 năm của Đấng Cứu Thế. Thánh Giá sau này Giêsu một mình phải vác lên đồi Canvê cũng vì sự thù ghét của quan quân, nhưng nhất là sự phản bội của Dân mình. Mẹ Maria đã chứng kiến nỗi đau đến tận cùng khi đứng dưới chân Thánh Giá hiến dâng Con yêu dấu của mình và thật sự lòng Mẹ đã bị lưỡi đòng đâm sâu, khi ngọn giáo thọc sâu vào trái tim Con của Mẹ đã chết. Và Mẹ đã trở thành Nữ Vương các Thánh Tử đạo khi hiệp công với Con mình trong hy lễ tiến dâng để xin Thiên Chúa xóa tội cho dân người.

Hôm nay, biết bao con trẻ và thai nhi bị giết có lẽ còn nhiều hơn số con trẻ đã bị giết năm xưa tại Bêlem. Ngày trước, lệnh giết trẻ em Bêlem vì Hêrôđê sợ mất ngôi vua, mất quyền thống trị, nhưng ngày nay, người giết các thai nhi lại là chính cha mẹ của chúng vì lạc thú, vì chủ nghĩa duy vật, chống lại luật tự nhiên, luật lương tâm, muốn đi theo con đường riêng của mình, con đường gạt Thiên Chúa ra ngoài, nên Sự Dữ, tội ác, các đại họa, đại dịch đang đe dọa con người...

Không, chúng ta là người con của Chúa, chúng ta hãy đi dưới bóng cờ Thánh Giá của Chúa. Chúng ta sẽ thắng nếu chúng ta Tin vào Chúa, Đấng đã chiến thắng sự dữ và sự chết.

5. Lạc mất và tìm thấy Chúa (Lc 2,41-50)

Cuộc sống êm đềm của Thánh gia ở Nagiarét bỗng nhiên nổi sóng do một “biến cố thánh: Lên Đền”. Sách Xuất hành viết: “Hàng năm, mỗi tín hữu Do Thái đều phải hành hương lên Giêrusalem mừng lễ” (Xh 23, 14-15; Đnl 16, 1-2).

Cuộc lễ xong, khách hành hương ra về, đàn ông đi với đàn ông, phụ nữ đi với phụ nữ và thanh thiếu niên đi với nhau hay có thể đi với cha hoặc mẹ. Qua một ngày đàng, đoàn người dừng lại nghỉ chân qua đêm. Giuse và Maria gặp nhau mà không thấy Giêsu con mình trong nhóm người hành hương... Hoảng hốt. Lập tức, Hai Đấng tất tả đi tìm Giêsu. Ta có thể nghe, thấy, Maria vẻ mặt đầy lo lắng gọi: Giê su ơi! Giêsu ơi! Con ở đâu? Có ai thấy Giêsu của tôi không?

Có ai gặp Giêsu của chúng tôi đâu không? Tiếng gọi cứ văng vẳng, vọng dội lại, nhưng không có câu trả lời...

Giuse lo lắng, lặng thinh đi bên Maria. Giuse như bối rối, cảm thấy trách nhiệm mình nặng hơn vì Giêsu đã được ký thác cho mình trong vai trò làm cha. Sau một ngày tìm kiếm, nhưng Giêsu vẫn biệt tăm, hai Vị quyết định trở lại Giêrusalem, để cầu nguyện và cũng có nhiều hy vọng gặp lại Giêsu. Mãi tới ngày thứ ba, sau một đêm không an giấc, lúc Hai Đấng quyết định bước vào Đền Thờ để tìm, cả hai đều kinh ngạc sửng sốt: Kia, Con Trẻ Giêsu đang ngồi giữa các thầy Kinh sư và Luật sĩ.

Đức Maria như dấu nổi lo lắng phiền muộn từ ba ngày qua, dịu dàng nói với con: “Con ơi, sao con lại cư xử với cha mẹ như thế. Con thấy không, cha và mẹ đây đã cực lòng tìm con?” Giêsu đã trả lời các ngài: “Tại sao cha mẹ lại tìm con? Cha mẹ không biết là con có bốn phần ở Nhà của Cha con sao? Nhưng ông bà không hiểu lời Người vừa nói”. Sau đó, Người đi xuống cùng với cha mẹ trở về Nagiarét (Lc 2, 48-51).

Giờ đây, trong tâm hồn Giuse và Maria sự buồn phiền đã nhường chỗ niềm vui; điều lo lắng đã biến mất để còn lại một trời bình an vì đã gặp lại Giêsu. Lời Giêsu vừa nói các Ngài không hiểu; nhưng có hệ gì, bây giờ có Giêsu, đi bên cạnh Giêsu là cả một trời hạnh phúc rồi. “Các Đấng trở về Nagiarét và Ngài tuân phục hai ông bà” (Lc 2, 51). Đúng là các ngài không hiểu, nhưng dần dần các ngài sẽ cảm nghiệm sâu sắc mầu nhiệm Con Thiên Chúa Làm Người đang ở giữa các ngài, các ngài được diễm phúc phục vụ Ngài theo kế hoạch của Thiên Chúa. Chắc hẳn, Giuse và Đức Maria không bao giờ có thể quên được biến cố lạc mất Chúa trong đời.

Chúng ta hãy cầu xin cho mọi người kitô hữu đừng liều mình để mất Chúa. Mà nếu có để mất Chúa và ơn thánh của Người thì mau mắn chạy tìm Chúa trong bí tích hòa giải và khiêm tốn đón nhận qua Bí tích Thánh Thể, để được chiêm đoạt Người đời này và đời sau.

Qua những suy tư đơn sơ từ trang Kinh Thánh, chúng ta dâng lên tâm tình yêu mến Đức Maria và

Thánh Cả Giuse, trong Năm đặc biệt kính Ngài.

Chúng ta có thể kết thúc bằng ý muốn của Đức Thánh Cha Phanxicô và kính nguyện ngài đặt ra qua Tông Thư “Trái Tim Người Cha”.

Đức Thánh Cha viết: Vậy chúng ta hãy cầu xin với Thánh Giuse ban cho chúng ta ơn của các ơn: đó là ơn hoán cải.

Giờ đây chúng ta hãy cầu nguyện với ngài:

**Kính chào Đấng Giữ Đấng Cứu Thế,
Bạn trăm năm của Đức Trinh Nữ Maria.
Chúa đã trao Con Một của Chúa cho ngài;
Mẹ Maria đã tin tưởng vào ngài;
Chúa Kitô đã lớn lên thành người
cùng với ngài.**

**Lạy Thánh Giuse diễm phúc,
xin cũng hãy tỏ ra ngài là cha của chúng con
và hướng dẫn chúng con đi trên đường đời.
Xin ban cho chúng con ân sủng,
lòng thương xót và lòng can đảm,
và xin bảo vệ chúng con khỏi mọi sự dữ.
Amen.**

PHANXICÔ

Maria Nguyễn thị Tuyết, mtg Huế



Chùm Hoa Tháng Năm

Chuỗi Hoa

Tháng Năm trôi theo từng cơn mưa hạ
Mỗi ngày qua dâng nhịp khúc Mân Côi
Dâng lên Mẹ đời buồn vui tất tả
Kết hy sinh làm hoa trước ngai tòa

Tháng Hoa ới từng cơn mưa hồng phúc
Mẹ ân cần trao tặng chôn nhân gian
Lời Kính Mừng dâng mọi nơi mọi lúc
Chuỗi là hoa, kinh tựa hương ngát tỏa

Nhớ khi Vui con rộn ràng ca ngợi
Lúc sầu Thương con trông cậy vững vàng
Trong nhịp Mừng con hân hoan bước tới
Mong một đời Sáng danh Chúa ,Mẹ ới!

Tháng Năm trôi tháng Hoa hoài ở lại
Tình Mẹ hiền như suối nước bình yên
Tươi mát xanh loài hoa mang Đức Ái
Yêu Mẹ hiền suốt đời mãi không phai

Gieo hương cuộc sống
Cho con nên giống
Như Mẹ nêu gương
Đôi lời yêu thương
Nói ra cho hết
Mân Côi nối kết
Con cái Mẹ gần
Nhớ nhé siêng lần
Mẹ hằng vui thích
Nghe vè nghe vè
Nghe vè kính Mẹ

Vè Kính Mẹ

Nghe vè nghe vè
Nghe vè đầu tháng
Hoa yêu tỏa sáng
Dâng kính Mẹ hiền
Tuổi trẻ nhớ siêng
Đọc kinh lần hạt
Hồn ai đang khát
Lần hạt cho mau
Ơn phúc nhiệm mầu
Mẹ cầu cùng Chúa
Đời ai héo úa
Đến với Mẹ hiền
Sẽ thấy bình yên
Muộn phiền tan mất
Mẹ rất dịu dàng
Tim tràn yêu mến
Chờ con cái đến
Thương mến vỗ về
Đời ai ê chề
U mê tội lỗi
Lần hạt mân côi

Thành tâm sám hối
Mẹ thương dẫn lối
Đưa khỏi lạc xa
Bước ra nẻo sáng
Thấy ánh huy hoàng
Gương mẹ tỏa lan
Nồng nàn tha thiết
Ngàn hoa trinh khiết
Sắc biếc hương say
Dâng Mẹ hôm nay
Lòng này nguyện ước
Đời con cũng được
Là cánh hoa xinh
Thấm nở ân tình
Cậy tin phó thác
Sắc hoa đừng nhạt
Dẫu thời gian trôi
Lời con muốn nói
Mân côi gửi trọn
Chúc người biết chọn
Sống trọn yêu thương
Tuổi trẻ lên đường

Tràng chuỗi đời con

Một đời con cố chất chiu
Giọt mưa ân sủng ủ mầm yêu thương
Nhận thêm một chút phong sương
Kết nên tràng chuỗi Vui Thương Sáng Mừng

Bêlem nhạc hội tương bưng
Chúa sinh xuống thế con mừng hôm nay
Kia là thập giá đắng cay
Máu đào nhỏ xuống một trời yêu thương

Khi về trời Chúa vẫn vương
Hứa ban thần khí bạn đường bên con
Cana nước hóa rượu ngon
Tình thương của Chúa vương tròn mãi thôi

Tay lần miệng ngắm lòng soi
Cuộc đời của Chúa con noi từng ngày
Mân côi chuỗi ngọc đẹp thay
Lời kính Mẹ dạy ngát ngây trong lòng

Mân côi là chính Hoa Hồng
Sắc hoa năm tháng mãi không phai màu
Đưa tay hứng giọt nhiệm mầu
Đời con tràng chuỗi nguyện cầu Mẹ ới

Anna Anh Đào

Cây đu đủ

1. Dẫn nhập

Cây đu đủ có tên khoa học *Carica papaya* L. được trồng phổ biến trong nhiều nước nhiệt đới. Cây có nguồn gốc ở vùng đất thấp từ miền nam Mexico, nhưng ngày nay, cây này bắt gặp không những vùng Caribê mà lan toả mọi nơi: Ấn Độ, Sri Lanka, Viet Nam, Nam Phi v.v... Đu đủ là thứ quả được dùng trong mâm ngũ quả ngày Tết của người miền Nam Việt Nam (gồm các thứ quả măng cầu, sung, dứa, đu đủ, xoài). Theo quan niệm của người miền Nam, cách đọc ghép tên loại quả này nghe giống như “cầu sung vừa đủ xài”. Đu đủ cũng dùng làm đề tài cho cuốn phim *L’Odeur de la papaye verte* (The Scent of Green Papaya) 1993, của Trần Anh Hùng mô tả cảnh một gia đình ở Saigon những thập niên 1950 và 1960.

Thân cây đu đủ có thể cao ít nhất 6 mét. Thân hình trụ, có nhiều sẹo gốc cuống lá, mang một chùm lá ở ngọn. Lá có cuống rộng và rất dài, gân lá hình chân vịt. Hoa màu vàng nhạt, mọc ở thân cây, tại các nách lá.

Và cũng có cây đu đủ lùn, chỉ cao 2 mét, nhưng cũng cho trái nặng 1kg, chỉ sau 6-8 tháng gieo hạt !

Ta thường gặp 2 loại trái đu đủ: đu đủ vàng và đu đủ đỏ. Vài giống đu đủ đỏ như giống Maradol, Sunrise, Caribbean Red bán ở các siêu thị Mỹ là những giống trồng ở xứ Mê và Belize.

Đu đủ thường bị con siêu vi phá hại: papaya ringspot virus (PRV) nên ngày nay nhiều giống



đu đủ cải thiện như SunUp và Rainbow chống được vì hiện nay, hầu hết cây đu đủ ở Hawaii đều là cây biến đổi di truyền. Năm 2011, ở Philippin, nhiều nhà khảo cứu cây đu đủ cũng cho cây đu đủ lai với cây *Vasconcellea quercifolia* để chống được siêu vi PRV.

2. Ba loại cây Đu đủ

Có cây đu đủ đực và có cây đu đủ cái, nhưng cũng có nhiều giống đu đủ lưỡng tính:

2.1. cây đu đủ đực chỉ cho phần hoa, không cho trái. Hoa đực thường nằm ở nách lá, màu xanh nhạt và mọc thành chùm nhiều hoa.

2.2. cây đu đủ cái cho nhiều hoa. Hoa cái thường mọc theo nhóm 2 hay 3, màu vàng nhạt, ở phía trên thân cây. Cây đu đủ cái cần hạt phấn của cây đu đủ đực để tạo ra quả. Ta không thể biết đây là đu đủ đực hay đu đủ cái trước khi cây ra hoa vì mọi cơ quan khác (thân, lá, rễ) đều hoàn toàn giống nhau. Hoa màu vàng nhạt, nhóm thành chùm xim ở nách lá.

2.3. cây lưỡng tính nghĩa là có cả hoa đực và hoa cái nên có thể tự thụ tinh: hoa đực trên nhánh cây ở nách lá, thường màu xanh nhạt và hoa cái thường màu trắng nhạt và mọc thành nhóm 2 hay 3 ở ngay trên thân cây.

Ngoài ra, cũng có những kiểu tạp tính (vừa hoa đực, vừa hoa cái, vừa hoa lưỡng tính), hoặc đực cùng gốc (đực, lưỡng tính) và cái cùng gốc (cái, lưỡng tính). Cụm hoa đực phân nhánh nhiều, các cụm hoa cái chỉ gồm 2-3 hoa. Sau 1 tháng hoa thụ phấn, các lá mang hoa ở nách rụng cuống, để lại vết sẹo trên thân cây.

3. Đu đủ và sức khoẻ con người

Trái đu đủ dùng để ăn nhưng nhiều thành phần cây đu đủ như hạt, lá, nhựa cây có tác dụng chữa bệnh.

3.1. Đu đủ xanh và các bộ phận khác của cây đều có nhựa mủ trong đó có chất papain có tác dụng tiêu hoá thịt và các chất protit, giải phóng các acid amin như alanin, tryptophan. Nhiều xứ Phi Châu sản xuất nhiều papain xuất cảng sang các nước Âu, Mỹ để dùng trong kỹ nghệ thực phẩm, dược phẩm.

3.2. Đu đủ chín có quanh năm và mùa nào dùng cũng tốt cho sức khoẻ. Đặc biệt trong đu đủ, lượng beta-carotene nhiều hơn trong các rau quả khác. Beta carotene là một tiền chất của vitamin A, vào cơ thể sẽ được chuyển hoá thành vitamin A. Đây là một loại vi chất dinh dưỡng có vai trò là chống oxy hoá mạnh, giúp chống lại một số căn bệnh ung thư, chống khô mắt, khô da và có tác dụng nhuận tràng. Trong 100g đu đủ chín chứa 2.100 mcg beta-carotene. Tuy nhiên nhu cầu beta-carotene cũng cần vừa phải, nếu ăn quá nhiều, liên tục sẽ dẫn đến thừa và gây vàng da. Hiện tượng vàng da này sẽ mất nếu giảm lượng beta-carotene ăn vào.

3.3. Ngoài beta carotene, đu đủ cũng chứa vitamin C, trong 100g đu đủ có 74-80 mg vitamin C. Do có nhiều sinh tố C và carotene nên đu đủ có tác dụng chống oxy hoá, tăng sức đề kháng cho cơ thể. Đu đủ còn có các vitamin B1, B2, các acid gây men và khoáng chất như kali, canxi, magie, sắt và kẽm. Ăn đu đủ thường xuyên có tác dụng bổ máu, giúp hồi phục gan ở người bị sốt rét. Đu đủ có thể cung cấp cho cơ thể các loại vitamin thiết yếu như vitamin A. Ở Ấn Độ người ta đã chiết xuất vitamin A từ quả đu đủ để sản xuất ra thuốc chống lại bệnh quáng gà ở trẻ em

3.4. Đu đủ chín coi là một món ăn bồi bổ và giúp sự tiêu hoá các chất thịt. Còn trong nấu ăn khi hầm các loại thịt, xương cứng, người ta thường cho quả đu đủ xanh vào làm cho các thức ăn mau nhừ, nhuyễn, tiêu hoá tốt. Đu đủ có tác dụng tốt cho những người chóng già, thể trạng không sung mãn, có các bệnh mạn tính. Đu đủ chín là một món ăn bồi bổ và giúp sự tiêu hoá các chất thịt. Đu đủ còn có các vitamin B1, B2, các acid gây men và khoáng chất như kali, canxi, magie, sắt và kẽm.

4. Chất papain trong cây đu đủ

Quả đu đủ xanh và các bộ phận khác của cây như thân, lá, rễ đều có nhựa mủ, nhiều nhất là ở quả xanh. Trong nhựa mủ, có một enzyme gọi là papain, một loại enzym có tác dụng làm mềm thịt và các chất protein khác, do đó đu đủ xanh



thường được hầm chung với thịt giúp thịt nhanh mềm. Enzyme papain rất tốt cho tiêu hoá, giúp tiêu hoá các thức ăn giàu protein một cách dễ dàng hơn.

Đối với những bệnh nhân mắc bệnh celiac (một loại bệnh mà không thể tiêu hoá protein trong lúa mì, hay gliandin) thì có thể ăn đu đủ xanh để chữa căn bệnh này.

Papain có nhiều trong quả xanh, lá, hạt đu đủ.. có tác dụng phá thai. Chất này khi vào cơ thể sẽ phá huỷ progesterol là một trợ thai tốt. Quả đu đủ đã chín ít nhựa thì không còn tác dụng này nữa.

Không nên ăn hạt đu đủ bởi trong hạt đu đủ có chứa chất độc gọi là carpine. Với một số lượng lớn carpine sẽ làm bạn bị rối loạn mạch đập và làm suy nhược hệ thống thần kinh. Cũng không ăn nhiều đu đủ chín hàng ngày trong thời gian dài vì loại quả này giàu đường. Đu đủ sống là một loại trái cây tuyệt vời để chống bệnh tiểu đường. Theo một nghiên cứu được công bố trên chuyên san International Journal of Molecular Sciences, nước ép đu đủ sống giúp giảm lượng đường trong máu bằng cách hỗ trợ việc tái tạo tế bào beta và tăng tổng hợp insulin.

Sự hiện diện của papain và chymopapain cùng với các enzyme và phytonutrient khác trong đu đủ sống có tác dụng cải thiện tiêu hóa và loại bỏ độc tố khỏi cơ thể.

Trái đu đủ sống có hàm lượng enzyme protease cao. Đó là lý do tại sao nó có đặc tính làm bong tróc giúp vết thương mau lành hơn. Ngoài ra, đu đủ sống còn chứa các dưỡng chất quan trọng như magie, kali, vitamin A, C, E và B giúp làm giảm một số tình trạng về da và xoa dịu chứng viêm.

Trái đu đủ sống có một hợp chất làm cho nó trở thành một galactagogue - một hợp chất giúp cải thiện việc tiết sữa ở những bà mẹ mới sinh con. Có những nghiên cứu cho thấy ăn đu đủ sống làm tăng hàm lượng oxytocin và prostaglandin trong cơ thể người phụ nữ. Điều này có thể giúp giảm đau kinh nguyệt, theo The Health Site.

5. Đu đủ như thức ăn

Đu đủ thường được ăn xanh như một loại rau (làm nộm và hầm) và ăn chín như một loại trái cây. Đặc biệt trong đu đủ, lượng beta-carotene nhiều hơn trong các rau quả khác. Beta carotene là một tiền chất của vitamin A, vào cơ thể sẽ được chuyển hoá thành vitamin A. Do có nhiều sinh tố C và carotene nên đu đủ có tác dụng chống oxy hoá, tăng sức đề kháng cho cơ thể, giúp chống lại một số căn bệnh ung thư, chống khô mắt, khô da và có tác dụng nhuận tràng. Trong 100g đu đủ chín chứa 2.100 mcg beta-carotene. Tuy nhiên nhu cầu beta-carotene cũng cần vừa phải, nếu ăn quá nhiều, liên tục sẽ dẫn đến thừa và gây vàng da. Hiện tượng vàng da này sẽ mất nếu giảm lượng beta-carotene ăn vào. Ngoài ra trong đu đủ còn chứa nhiều vitamin. Đu đủ có thể cung cấp cho cơ thể các loại vitamin thiết yếu như vitamin A và vitamin C; trong 100g đu đủ có 74-80 mg vitamin C. Đu đủ còn có các vitamin B1, B2, các acid gây men và khoáng chất như kali, canxi, magie, sắt và kẽm.

Ăn đu đủ thường xuyên có tác dụng bổ máu, giúp hồi phục gan ở người bị sốt rét. Đu đủ thường được ăn xanh như một loại rau (làm nộm và hầm) và ăn chín như một loại trái cây. Còn trong nấu ăn khi hầm các loại thịt, xương cứng người ta thường cho quả đu đủ xanh vào làm cho các thức ăn mau nhừ, nhuyễn, tiêu hoá tốt.

Quả đu đủ chín có giá trị dinh dưỡng cao. Đu đủ chín có quanh năm và mùa nào dùng cũng tốt cho sức khỏe. Đu đủ có tác dụng tốt cho những

người chóng già, thể trạng không sung mãn, có các bệnh mạn tính. Đu đủ chín coi là một món ăn bồi bổ và giúp sự tiêu hoá các chất thịt. Đu đủ rất giàu enzyme tự nhiên, dễ dàng thấm sâu vào làn da giúp đẹp da, mau lành các tổn thương trên da. Đu đủ cũng có tác dụng tẩy tế bào da chết, hồi phục sự tươi trẻ cho làn da.

6. Đu đủ như loại thuốc

Trong đu đủ có chứa rất nhiều loại enzyme, ví như enzyme papain rất tốt cho tiêu hoá, giúp tiêu hoá các thức ăn giàu protein một cách dễ dàng hơn. Đối với những bệnh nhân mắc bệnh celiac (một loại bệnh mà không thể tiêu hoá protein trong lúa mì, hay gliandin) thì có thể ăn đu đủ xanh để chữa căn bệnh này. Đu đủ có tác nhân chống oxyd hoá mạnh.

Ở Ấn Độ, Srilanka và Malaysia, người ta dùng lá, hạt và quả đu đủ xanh để phá thai. Các công trình nghiên cứu cho thấy tác dụng phá thai có được là do chất nhựa papain, có nhiều trong quả xanh, lá, hạt đu đủ. Chất này khi vào cơ thể sẽ phá huỷ progesteron là một trợ thai tố. Quả đu đủ đã chín ít nhựa thì không còn tác dụng này nữa.

Không nên ăn hạt đu đủ bởi trong hạt đu đủ có chứa chất độc gọi là carpaine. Với một số lượng lớn carpaine sẽ làm bạn bị rối loạn mạch đập và làm suy nhược hệ thống thần kinh. Loại quả này giàu đường nên cũng không dùng nhiều cho người đường huyết cao.

Thái Công Tụng



Chuyện Gã Siêu 32 : Chạy

Đêm. Ánh trăng vàng đỏ xuống ê hề trên một khoảng sân rộng. Gió thổi mơn man. Xấp nhỏ đang chơi trò “Vân Tiên”. Chúng chia thành hai phe, đối đáp nhau bằng những vần thơ thật dễ thương, một phe vần a, còn một phe vần ô, để xem phe nào nhanh trí, còn phe nào bí lối thì liền bị thua. Bị thua thì phải công phe kia chạy một vòng quanh sân. Một người xướng:

Vân Tiên công mẹ chạy ra,

Phe a: Đụng phải bà già, công mẹ chạy vô.
Vân Tiên công mẹ chạy vô,

Phe ô: Đụng phải nhỏ bõ, công mẹ chạy ra.
Vân Tiên công mẹ chạy ra,

Phe a: Đụng phải...đờn bà, công mẹ chạy vô.
Vân Tiên công mẹ chạy vô,

Phe ô: Đụng phải thầy đồ, công mẹ chạy ra.

Cứ thế và cứ thế...Những tiếng cười lạnh lạnh, trong suốt như pha lê, không hề chất chứa một tí tí ý đồ đen tối nào cả vang lên giữa đêm khuya thôn dã... Còn gã, đang ngồi căng mắt để đọc cho hết một chồng báo mới mua. Nói theo kiểu con nhà có đạo thì:

Đã trót ăn cơm Chúa, thì phải múa tối ngày. Còn nói theo kiểu mấy ông cán bộ nhà nước thì: Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm. Tiếng đế quện lẫn với tiếng muỗi vo ve tạo thành một bản hợp xướng tuyệt vời mà dân thành thị bây giờ có nằm mơ cũng chẳng thấy. Bất ngờ gã liếc qua một bài viết ngắn ngắn có tựa đề: “Chạy + Y = ?” của tiến sĩ Phạm Văn Tình, đăng trên tờ “Tuổi trẻ Chủ Nhật” số 44-03, ra ngày 02 tháng 11 năm 2003. Càng đọc, gã lại càng cảm thấy “tâm đầu ý hợp” với tác giả: Tuyệt...Thật là tuyệt vời! Vì thế, hôm nay gã xin mượn đỡ một vài ý tưởng của bài viết ấy, để tán dài tán rộng hơn một chút xíu về động tác... chạy. Động từ chạy trong ngôn ngữ Việt Nam mang rất nhiều nghĩa, và có những nghĩa chẳng liên quan gì tới chân, tới cẳng. Chẳng hạn: Dây núi này chạy dài từ Châu Đốc tới Tịnh Biên. Chạy có nghĩa là chịu thua, như khi chúng



ta bảo: Bạc chữa trâu canh đã chạy làng. Chạy có nghĩa là lưu loát, thông suốt, không vấp vấp và cũng không ế ẩm, như khi chúng ta xác quyết: Anh ấy nói chạy tiếng Ảng Lê quá. Cô ta bán hàng chạy đầy chứ. Tuy nhiên, những nghĩa trên đây chỉ là những nghĩa phụ thuộc, những nghĩa lẻ tẻ mà thôi. Gã sẽ bàn đến những ý nghĩa chính yếu của động tác...chạy.

Trước hết, chạy có nghĩa là di chuyển thân thể với những sải bước nhanh, chân này chưa kịp động tới đất thì chân kia đã giơ lên:

- Đường dài ngựa chạy cát bay, Nghĩa nhân thăm thẳm, một ngày một xa.

Hồi còn bé, gã được học trong sách “Quốc Âm Giáo Khoa Thư” về một câu đố như sau: Con gì ban sáng nó đi bốn chân, ban trưa nó đi hai chân, còn ban chiều nó đi ba chân. Xin thưa rằng: Đó là con người. Ban sáng có nghĩa là khi mới sinh ra, chúng ta bò bằng cả hai tay lẫn hai chân, như vậy vị chi là bốn chân. Ban trưa có nghĩa là khi trưởng thành, chúng ta đứng thẳng và đi bằng hai chân. Còn ban chiều có nghĩa là khi đã về già, chúng ta phải chống thêm một chiếc gậy, như vậy vị chi là ba chân. Nếu dựa vào câu đố này, thì chạy phải là một đặc tính của người trẻ. Trẻ về phần xác cũng như trẻ về phần hồn, bởi vì trên thế gian này có nhiều người “nhân lão, tâm bất lão”, hình dong bên ngoài thì già, nhưng cõi lòng bên trong thì vẫn trẻ măng và phơi phới. Con nít mới bảy tháng biết bò, thì không thể nào mà chạy. Còn các cụ

mang nặng tuổi đời, phải chống gậy mà đi, thì cũng chẳng thể chạy nổi.

Tùy theo vận tốc, mà người ta có những kiểu chạy khác nhau, chẳng hạn bon bon, chạy như bay, chạy có cờ, chạy lút ga...Tùy theo hình hài vóc dáng, người ta có những cách chạy chẳng giống ai, thí dụ chạy cong đuôi, chạy cắm đầu, chạy đôn chạy đảo, chạy ngược chạy xuôi, chạy sấp chạy ngửa, chạy dọc chạy ngang...Riêng trong phạm vi máy móc, tùy theo nhiên liệu, người ta cũng có những hình thức chạy riêng biệt, chẳng hạn chạy hơi nước, chạy dầu, chạy điện

Trên lãnh vực thể dục và thể thao, ngày xưa cũng như hôm nay, chạy bộ đã trở thành một môn có tên trong những cuộc thi đấu quốc tế. Và người ta cũng có nhiều kiểu chạy, nhiều cách chạy và nhiều hình thức chạy. Chẳng hạn trong lễ khai mạc thì có chạy đuốc. Trong thi đấu, thì có chạy tiếp sức, chạy nhảy rào... Tùy theo khoảng cách, thì có chạy 500 mét, chạy 1000 mét...Đối với phong trào quần chúng, thì có chạy “việt dã”, tức là chạy trong địa hình tự nhiên như chạy băng đồng hay băng rừng. Còn chạy “marathon”, tức là chạy đường dài, những người thi đấu phải chạy một khoảng đường dài chừng 42km195. Ngoài ra, người ta còn tham dự những cuộc chạy bộ với những lý do khác nhau, chẳng hạn chạy bộ vì hòa bình và phản đối chiến tranh, chạy bộ vì bệnh Aid và cổ võ cho một nếp sống lành mạnh.

Trong những thập niên gần đây, thỉnh thoảng lại xuất hiện trên báo chí và truyền hình, lác đác một vài “độc chiêu” của việc chạy, đó là “truồng chạy”, nghĩa là người ta cởi truồng tồ hô mà chạy khời khời ngoài đường phố cốt để phản đối một chuyện gì đó. Chẳng hạn cách đây mấy năm ở bên Nhật mười mấy người cũng đã truồng chạy để phản đối việc thiên hạ mặc áo da thú, bởi vì để được mặc như vậy, người ta đã phải giết chết biết bao nhiêu nhiều con vật đáng thương và vô tội, lấy da mới may thành một chiếc áo... Nếu chỉ có vậy mà thôi, thì chạy vẫn còn là một việc làm lành mạnh và đem lại nhiều lợi ích cho sức khỏe. Các bác sĩ vốn thường khuyên những người đã lỡ mang nặng “tí tuổi” đời, cũng như những người vốn mắc phải một chứng bệnh



nan y nào đó, chẳng hạn như cao huyết áp, tiểu đường, sạn thận...phải vận động bằng cách mỗi ngày chạy bộ hay đi bộ ít phút cho máu huyết được lưu thông.

Tuy nhiên, chỉ có một chút vẫn dục trong phạm vi này, đó là mấy chị vận động viên hay mấy anh lực sĩ vì cá nhân quá ham thích những chiếc huy chương vàng, hay vì màu cờ sắc áo, vì tự ái dân tộc thúc đẩy, mới đại dột xoi “doping”, dùng chất kích thích để tăng thêm sức lực, hầu đạt tới mục đích mong muốn, nhưng họ cũng khó mà vượt qua được những xét nghiệm trước khi thi đấu.

Kinh nghiệm cho thấy cuộc đời không đơn giản và trong suốt như pha lê. Trái lại, luôn có những chữ “nhưng”, chữ “tại”, chữ “bởi vì”, chữ “ví như”...làm cho trở nên thật nhiều khê và rắc rối. Nếu chỉ cắm đầu cắm cổ chạy thẳng một lèo, thì đâu còn chi phải nói, đằng này người ta có thể chạy vòng vo tam quốc, thành thử người ta cũng phát minh ra những kiểu chạy...trời ơi đất hỡi!!!

Với trò chơi của xấp nhỏ trong đêm trăng sáng, gã thấy được hai nhóm chạy: Nhóm thứ nhất là chạy ra, nhóm thứ hai là chạy vô. Còn trong việc giao tiếp hằng ngày, gã cũng nhận ra hai nhóm chạy: Nhóm thứ nhất là chạy lui, nhóm thứ hai là chạy tới.

Theo sự phân tích của tiến sĩ Phạm Văn Tinh, thì: “Ở nhóm thứ nhất, người ta “chạy” là để tránh xa một sự thể đang nói tới, như chạy giặc có nghĩa là tránh xa vùng giặc giã, nguy hiểm...Còn ở nhóm thứ hai, thì ngược lại, người ta “chạy” là để mong có được cái đang nói tới, như chạy việc có nghĩa là lo liệu tìm được việc làm như lòng mong muốn...”

Từ đó, chúng ta có thể quả quyết: nhóm một

chạy là để tránh xa hay thoát khỏi, còn nhóm hai chạy là để có được hay xấp vô. Gã xin dừng lại, bàn ngang tán dọc về hai nhóm này một chút. Trước hết, nhóm thứ nhất chạy là để tránh xa hay thoát khỏi. Gã xin đưa ra những trường hợp điển hình.

Thí dụ thứ nhất, đó là chạy mưa. Đang đi khơi khơi trên đường phố vào một buổi chiều nhàn nhã, bỗng dưng trời đổ mưa. Một cơn ngoài dự tính, như người ta vốn thường diễn tả: Trời Saigon, chợt mưa và chợt nắng. Và thế là phải ba chân bốn cẳng mà “chạy mưa”, tìm một chỗ nào đó để trú cho khỏi bị ướt. Tương tự như vậy là chạy lụt, chạy bão... Gã nhớ hồi còn nhỏ, có một năm đồng bằng sông Cửu Long bị lụt lớn, nước dâng cao ngập đường đi, cũng như ngập nền nhà. Mọi sự đều bị nhận chìm trong biển nước bao la, cộng thêm vào đó, một cơn bão thổi tới, tạo thành những con sóng “bạc đầu” giữa chốn đồng không mông quạnh. Và để an toàn, cả nhà gã lập tức được di tản lên thành phố, ở trọ nhà một người quen, chờ cho tới khi nước rút mới trở về. Chỉ riêng một mình bố của gã là bám trụ ở lại để trông coi nhà cửa, vật dụng cùng những thứ kỉnh kỉnh khác nữa. Thí dụ thứ hai, đó là chạy loạn. Chuyện này thì gã đã hơn một lần kinh nghiệm. Gã còn nhớ rất rõ, khoảng đầu năm 1975, gã đang sống yên ổn tại Đalat, một thành phố thơ mộng và xinh đẹp nhất Việt Nam. Rồi bỗng dưng, con những ông lớn được gửi học tại đây, dần dần được di tản “chiến thuật” về Saigon. Thế là dân chúng lập tức ăn theo, cũng tìm cách chạy loạn, rút khỏi thành phố này một cách êm ru bà rù, không kèn không trống. Tối khoảng giữa tháng ba, thì thành phố này như đã trở nên một thành phố chết. Xe cộ không còn. Người ngợm thừa thốt. Đến ngày 20 tháng 3, thì một tin đồn được tung ra: Đalat sẽ được bàn giao nội trong đêm nay. Lập tức một đợt di tản cuối cùng được hình thành. Người ta hối hả chạy ra khỏi thành phố này bằng bất cứ phương tiện nào, tạo nên một chuỗi dài hàng cây số đủ thứ xe cộ, bò xuống đèo Ngoạn Mục, miễn sao mình phải “biến” trước khi màn đêm buông rơi. Riêng gã thì ngồi chung cùng với nhiều người khác trên một chiếc

xe “ben”, thứ xe được dùng để chở cây rừng. Rất may tối hôm đó cũng tới được Phan Rang và thở phào nhẹ nhõm. Rồi từ Phan Rang tìm đường vô Phan Thiết. Rồi từ Phan Thiết, kiếm ghe chạy vô Vũng Tàu. Thí dụ thứ ba, đó là chạy tội hay chạy án. Một công dân rất mực lương thiện, nhưng chẳng may bị ma dẫn lối quỷ đưa đường, nghe theo những lời dụ dỗ đường mật, khiến cho lòng tham nổi lên đùng đùng, phạm vào một trọng tội, như cướp của, giết người, tham nhũng hối lộ hay biển thủ công quỹ... Những tội này, chiếu theo luật pháp, sẽ bị tử hình, hay ít nữa cũng vào nằm nhà đá mà đếm lịch một nghỉ. Và thế là bèn vội vã chạy tội hay chạy án, nghĩa là tìm cách làm sao cho thoát tội hay được giảm án phạt, bằng cách thuê luật sư giỏi, gôn cổ cãi cho mình, biến đen thành trắng, hay mua đứt quý vị quan tòa, từ chánh án cho đến anh long tong chạy giấy. Tiếp đến, nhóm thứ hai, đi ngược lại với nhóm thứ nhất. Trong nhóm này, người ta chạy là để có được hay sấp vô. Gã cũng xin đưa ra những trường hợp điển hình.

Thí dụ thứ nhất, đó là chạy gạo hay chạy tiền. Gia đình lâm vào cơn túng quẫn, thì vấn đề nổi cộm hiện ra trước mắt chính là vấn đề “cơm áo gạo tiền”. Vì thế, bụng đói thì đầu gối phải bò, nghĩa là phải vất giò lên cổ, chạy gạo từng ngày, làm sao có được những hạt cơm lấp đầy những cửa miệng, dường như lúc nào cũng sẵn sàng ngoác tới tận mang tai để kêu đói như tàu... há mồm. Vì thế, người xưa đã bảo: Ai ơi bưng bát cơm đầy, Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.

Giải quyết được chuyện bao tử cũng chưa đủ, bởi vì muốn làm bất cứ việc gì, thì vấn đề đầu



tiên bao giờ cũng vẫn là vấn đề tiền đâu. Không có tiền, thì cái khó bó cái khôn, đành phải thúc thủ chịu vạ mà thôi. Có bột mới gột nên hồ. Có tiền thì mới có cơ may phát lên. Vì thế, cũng phải vắt giò lên cổ mà chạy tiền, làm sao để có được tiền, càng nhiều càng tốt, mới cảm thấy được bảo đảm an toàn.

Thí dụ thứ hai là chạy thầy chạy thuốc. Phàm đã là người, thì ai cũng ham sống và không muốn chết, vì thế chẳng may bị đau yếu hay bệnh hoạn, thì lập tức phải chạy thầy chạy thuốc, để chóng được bình phục trở về với cuộc sống thường ngày. Thí dụ thứ ba là chạy điểm, chạy trường. Muốn cho con em mình được lên lớp, thì phải lo chạy điểm, nghĩa là phải biết điều với thầy cô để con em mình có đủ số điểm cần thiết, không bị lưu lại lớp cho năm học tới. Rồi trước ngày khai giảng, muốn cho con em mình được học ở những trường nổi tiếng, bảo đảm chất lượng giảng dạy, thì phải lo...chạy trường, bằng cách ký sổ vàng, đóng góp kha khá cho ban giám hiệu thì mới hy vọng con em mình được nhận. Thứ tư là chạy việc. Hiện thời tại Việt Nam, biết bao nhiêu sinh viên tốt nghiệp với bằng cấp rủng rinh, thế mà vẫn cứ bị thất nghiệp, vẫn cứ bị sa thải, tạ chiếu tướng và vẫn cứ bị bà cả đọi viếng thăm dài dài. Vì thế, trước khi thò chân bước xuống cuộc đời, phải biết lo chạy việc, nghĩa là tìm cho mình một việc làm phù hợp với khả năng, và hơn thế nữa một việc làm đem lại tiền lương hậu hĩnh, khả dĩ nuôi sống bản thân và những người trong gia đình... Thứ năm là chạy lên lương hay lên chức. Thực vậy, khi đã có việc làm ổn định, thì phải lo chạy để lên lương hầu có thể rủng rinh chi tiêu, mua sắm và trang bị cho mình những tiện nghi hiện đại, đỡ tốn sức lao động và bớt phần nhọc nhằn cho cái thân thể gầy còm ốm yếu. Trong khi đó nhiều người lại cắm đầu cắm cổ chạy để được thăng chức, mà nghênh ngang với đời, chứ làm phó thường dân, “vai nặng chân trơn” mãi cũng chán, đã đến lúc phải có danh gì với núi sông, phải có một cái nhãn hiệu trình tòng, một cái lon, cái chức nào đó gắn vào cái tên cúng cơm của mình thì mới...oai và mới được thiên hạ kiêng nể!

Gã biết một thầy sáu, được bề trên gọi tiến chức. Khi làm đơn nộp cho nhà nước xét



duyet, thầy tự vấn lương tâm, thấy mình chẳng có tí công trạng nào. Và thế là những người thân quen với thầy bèn làm một màn chạy thật đẹp mắt, đó là chạy...bằng khen. Ai quen cơ quan nào, thì cố gắng khều cho thầy một bằng khen. Và cuối cùng thầy đã có được một bề dày thành tích đáng kể đối với...cách mạng. Những tấm bằng khen được nộp kèm theo đơn xin, tạo thành một tập hồ sơ nặng ký. Từ bằng khen nuôi lợn, nuôi cá, đến bằng khen cấy lúa, trồng cây. Từ bằng khen xóa đói giảm nghèo đến bằng khen xóa nạn mù chữ. Thầy anh dững bước đi với những bằng khen che phía trước, chắn phía sau để tiến tới chức thầy cả!!! Nói tóm lại trên cõi đời này, cái gì người ta cũng có thể chạy, hay nói cách khác, người ta lao đầu vào chạy đủ thứ, chạy tuốt luốt, chạy từ cái trường mẫu giáo cho con em đi học, chạy ngay cả đến cái ghế tổng thống cho cá nhân được vinh thân phì gia, nở mày nở mặt với bàn dân thiên hạ...tất tât đều có thể thực hiện được bằng cách...chạy. Qua sự phân tích trên, gã thấy nguyên việc chạy mà thôi cũng đã gây nên biết bao nhiêu điều rắc rối. Và nói theo kiểu dự báo thời tiết thì: Diễn biến còn nhiều phức tạp, quý vị cần theo dõi. Trong cả hai nhóm chạy, nhóm chạy ra cũng như nhóm chạy vô, nhóm chạy lui cũng như nhóm chạy tới, nhóm chạy để mong tránh khỏi cũng như nhóm chạy để mong có được, đều xuất hiện những kiểu chạy chẳng liên quan gì tới chân, tới cẳng, bởi vì người ta chạy bằng những phương tiện khác nhau. Chẳng hạn người ta chạy bằng...ô dù, nghĩa là lợi dụng tình nghĩa thân quen, hay chức quyền để tránh khỏi điều xấu và đạt được điều tốt. Một ông bố quyền cao chức trọng, chạy tội cho

cậu ấm vì đã phóng xe vượt ẩu, gây tai nạn chết người. Một bà mẹ làm lớn chạy việc cho cô chiêu để có được một ghế ngồi vững chắc với lương tháng hậu hĩnh trong công ty. Thật đúng như người xưa đã diễn tả:

Con vua thì lại làm vua,

Con nhà kẻ khó, bắt cua tối ngày.

Con vua thì lại làm vua,

Con nhà thầy chùa, lại quét lá đa.

Chẳng hạn người ta chạy bằng...bao thư, bằng phong bì, nghĩa là dùng tiền bạc để thực hiện điều mình mong muốn. Đưa bệnh nhân tới nhà thương cũng phải sắp sẵn bao thư hay phong bì, dĩ nhiên trong đó phải có nhân, có ruột, nghĩa là phải...có tiền. Tiền này được gọi là tiền “bồi dưỡng” cho y tá, cho bác sĩ để bệnh nhân được chăm sóc đến nơi đến chốn. Muốn chạy tội và trắng án, cũng phải lo lót bao thư hay phong bì cho chánh án, cho thẩm phán. Muốn con em có được một nơi học tốt, cũng xùy bao thư hay phong bì ra cho ban giám hiệu. Thời buổi bây giờ, bao thư hay phong bì đang nở rộ, như hoa đào khoe sắc vào mỗi độ xuân về. Thật đúng như người xưa đã nói : Nén bạc đâm toạc tờ giấy.

Có tiền việc ấy mà xong nhi.

Người ta còn có thể chạy bằng những phương tiện “âm u” khác nữa, như chạy bằng tầu, bằng sắc, nghĩa là giải quyết công việc bằng tiệp nhục hay bằng đờn bà con gái...Những cách chạy này, gã xin được “nô-tê-bôn”, nghĩa là xin được miễn bàn tới ở đây, mong bàn dân thiên hạ thông cảm cho gã. Một khi đồng tiền đi trước và chức quyền theo sau, người ta chẳng cần phải tốn sức lao động mà chạy tới chạy lui, chạy ra chạy vô, chẳng cần phải giơ chân nhắc cẳng bước một bước nào sót, cứ việc ung dung ngồi chơi xơi nước ở nhà, chỉ cần nói một lời nói êm dịu, nhắc một cú “phôn” ngắn ngủi là xong. Khỏe re! Thế nhưng, khỏe cho bản thân mình, nhưng lại phá vỡ các tiêu chuẩn đạo đức và làm cho xã hội bị băng hoại.

Để kết luận, gã xin kể lại hai mẫu chuyện tiêu biểu cho hai kiểu... chạy đáng chạy vì chúng mang tích cách xây dựng.

Mẫu chuyện thứ nhất, đó là cuộc chạy đua

giữa rùa và thỏ. Vào một buổi sáng đẹp trời, thỏ rủ rùa ra đường chạy đua xem ai tới đích trước. Ý vào tài chạy nhanh của mình, thỏ nằm dưới gốc cây cổ thụ. Gió thổi hiu hiu đưa thỏ vào giấc ngủ. Trong khi đó, rùa chậm chạp bò lê từng bước, từng bước một. Khi thỏ chợt tỉnh, dụi mắt nhìn thì thấy rùa đã gần tới đích. Bấy giờ thỏ mới ba chân bốn cẳng, chạy vất giò lên cổ thế mà cũng chẳng đuổi kịp, bèn thúc thủ chịu thua. Chuyện này khuyên chúng phải kiên nhẫn, bởi vì sự kiên nhẫn sẽ dẫn tới thành công:

Nước chảy đá mòn.

Kiên tha lâu cũng đầy tổ.

Có công mài sắt, có ngày nên kim.

Mẫu chuyện thứ hai, đó là chạy nhân chạy nghĩa. Mạnh Thường Quân nhà giàu cho vay mượn nhiều. Một hôm sai Phùng Huyền sang đất Tiết đòi nợ. Lúc sắp đi, Phùng Huyền hỏi: Tiền nợ thu được, có định mua gì về không?

Mạnh Thường Quân nói : Người xem trong nhà ta còn thiếu thứ gì thì mua. Khi đến đất Tiết, Phùng Huyền cho gọi dân lại, bảo rằng: Các người còn nợ bao nhiêu, Mạnh Thường Quân đều tha cho cả. Rồi đem văn tự ra đốt sạch.

Lúc về, Phùng Huyền thưa với Mạnh Thường Quân rằng: Nhà tướng công châu báu đầy kho, chó ngựa đầy chuồng, người đẹp đầy buồng, không còn thiếu sự gì nữa. Chỉ còn thiếu một cái “nghĩa” mà thôi, nên tôi trộm phép vì tướng công đã mua về. Mạnh Thường Quân nghe nói thế, cũng không hỏi han gì đến tiền bạc nữa.

Sau Mạnh Thường Quân bị bãi quan, phải về ở đất Tiết. Dân đất Tiết nhớ đến ơn xưa, ra đón rước đầy đường. Mạnh Thường Quân bấy giờ mới ngoảnh lại bảo Phùng Huyền rằng: Trước tiên sinh vì tôi mua nghĩa, nghĩa ấy ngày nay tôi mới trông thấy. Đúng là Phùng Huyền đã mua nhân mua nghĩa, hay nói cách khác, đã “chạy nhân chạy nghĩa” cho Mạnh Thường Quân. Thế nhưng, ngày hôm nay có được bao nhiêu người cũng biết “chạy nhân chạy nghĩa” cho mình như vậy ?

Gã Siêu

HỘI CHỨNG Mẹ rượu - Con khuyết tật

Rượu là một dược phẩm xưa nhất mà nhân loại biết tới. Và rượu cũng là một trong nhiều chất độc hại con người tự nguyện tiêu thụ. Tại vài quốc gia Âu Mỹ, rượu là nguyên nhân thứ nhất gây ra chậm phát triển trí tuệ, đứng trên cả Hội chứng Down (Down syndrome), một trường hợp con chậm trí của mẹ lưỡng tuổi sanh con lần đầu.

Từ thế kỷ thứ 18, các nhà nghiên cứu và các thầy thuốc Anh, Pháp đã quan sát thấy hậu quả không tốt của rượu đối với thai nhi mà người mẹ uống trong khi có thai. Những ảnh hưởng tai hại này đã được ghi trong Thánh Kinh: “người nữ có thai đều được nghiêm túc khuyến cáo là không uống rượu nho hoặc đồ uống mạnh và không được ăn thực phẩm không tinh khiết để tránh tổn thương cho thai nhi”. Triết gia Aristote thì nói những người mẹ say sưa, điên khùng, thường sanh ra con lù đù, chậm chạp

ẢNH HƯỞNG NÀY ĐƯỢC CÁC GIỚI CHỨC Y TẾ PHÁP CÔNG BỐ VÀO NĂM 1968

Đến năm 1973, trên tạp chí Y học Lancet, Kenneth Lyons Jones và David W. Smith đặt tên cho ảnh hưởng này là Fetal Alcohol Syndrome. Họ đã nghiên cứu hình dáng bất bình thường của năm đứa trẻ do các bà mẹ nghiện rượu kinh niên sanh ra. Rồi đến ngày 31 tháng Năm 1977, trong chương trình phát hình buổi chiều, đài NBC đã mang trình diện hình ảnh em bé Melissa bị ảnh hưởng của rượu mà người mẹ uống khi mang thai em. Đầu em nhỏ, thân hình mảnh khảnh, mí mắt hẹp. Dung mạo bất bình thường của em bé đã gây một xúc động lớn trong quần chúng. Ngay ngày hôm sau hai cơ quan uy tín về Bệnh Nghiện Rượu ở Mỹ vội vàng lên tiếng rằng: đàn bà có thai mà uống trên 2 “drinks” rượu mỗi ngày thì đều có nguy cơ sinh con dị dạng, chậm trí. Mỗi “drink” tương đương với 15 ml rượu nguyên

chất. Họ cũng công bố kết quả các nghiên cứu dịch tễ rằng rượu là chất gây quái thai, tâm trí bất thường khi còn là bào thai hoặc khi tăng trưởng. Các hệ thống thông tin lớn cũng vội vàng phổ biến rộng rãi tin tức quan trọng này. Từ đó, công chúng bắt đầu lưu tâm nhiều hơn với vấn nạn Mẹ-Rượu-Con-Khuyết-Tật. Giới y khoa mở rộng phạm vi nghiên cứu, điều trị. Y tế công cộng đưa ra các chương trình phòng ngừa, giáo dục hướng dẫn phụ nữ có thai đừng uống rượu. Đến năm 1989, trên mỗi chai rượu đều ghi lời cảnh cáo về Fetal Alcohol Syndrome (FAS) như sau: “According to the Surgeon General, women should not drink beverages during pregnancy because of the risk of birth defects”. Việc ghi nhãn hiệu này cũng phải trải qua nhiều vận động từ năm 1977 vì các hãng sản xuất rượu bảo vệ quyền lợi của họ nên phản đối. Cũng năm 1989, trên giấy khai sinh có dành một ô trống để ghi nếu người mẹ có thai mà ghiền rượu. Giống như ảnh hưởng không ít của thuốc lá, nhiều người cũng đứng ra kiện các nhà sản xuất rượu vì tác dụng tai hại này trên thai nhi

ẢNH HƯỞNG CỦA RƯỢU TRÊN THAI NHI

Khi người mẹ uống rượu thì mẹ uống bao nhiêu con cũng uống bấy nhiêu vì rượu theo máu lưu chuyển sang con với cùng nồng độ.



Nếu trong máu mẹ có mức rượu là 0,3 thì con cũng 0,3. Nhưng nhờ người to, lá gan lớn nên mẹ loại rượu ra mau hơn con. Thành ra người mẹ có thể say rượu trong vài giờ nhưng con tiếp tục li bì vài ngày, và say khướt (binge) trong thời gian ngắn lại hại hơn là uống lai rai kinh niên. Sau khi uống, chất rượu ethanol được chuyển thành acetaldehyde mà chất này có tác dụng độc hại lên tế bào thai nhi. Các chuyên gia đã đề nghị một số giải thích ảnh hưởng này như sau:

a- Rượu tương tác với chất prostaglandins, một chất có liên hệ rất nhiều tới tăng trưởng và các chức năng của thai nhi.

b- Rượu làm giảm sự lưu thông máu từ mẹ qua con do đó chất dinh dưỡng, dưỡng khí giảm và tế bào thai nhi bị suy yếu, kém tăng trưởng.

c- Rượu cũng có thể ảnh hưởng tới sự hấp thụ khoáng chất zinc và magnesium hoặc làm thay đổi các yếu tố (enzymes), lượng kích thích tố như corticosteroid, kích thích tố tăng trưởng. Mỗi người, mỗi chủng tộc có những enzymes khác nhau để hủy rượu, nên ảnh hưởng của rượu thay đổi tùy người, tùy giống.

d- Rượu làm thay đổi cấu trúc của màng tế bào, đưa đến thay đổi hình dạng, kích thước, làm chậm tăng trưởng và phân bào. Mọi tế bào đều bị ảnh hưởng, nhất là tế bào thần kinh vào giai đoạn đầu của thời kỳ có thai.

e- Rượu cũng giảm khả năng tổng hợp các chất dẫn truyền tín hiệu thần kinh cho nên các sinh hoạt trí não bị ảnh hưởng rất nặng. Ảnh hưởng cũng thay đổi theo tuổi của đứa bé. Tuổi còn thơ, bé hay bồn chồn, dễ kích thích, ăn ngủ khó khăn, chậm lớn, chậm phát triển, cử động không hòa nhịp. Trước khi đi học thì chúng hay năng động, chia trí, kém nhận biết, diễn tả ngôn ngữ khó khăn. Đến khi đi học thì không chú ý, quá hoạt động, không biết làm toán, học không vô, hành động mất kiểm soát. Lớn lên: kém trí nhớ; kém suy luận, nhận xét; không biết cách sử dụng tiền bạc; không biết hậu quả việc làm; dục tính không hợp lý; ghiền rượu thuốc; có vấn đề trong hành vi, cư xử. Hội chứng này là một tàn tật (disability) kéo dài suốt đời, khó mà chữa và đứa trẻ không “lớn lên



là hết” (grow out of it) vì tế bào thần kinh hư hao là không phục hoạt được. Nhiều tế bào thần kinh không được di chuyển tới vị trí định trước nên có vùng não không tăng trưởng, bỏ trống, thiếu dây thần kinh nối kết nên các chức năng bị rối loạn. Đây là một vấn đề quan trọng ảnh hưởng tới sức khỏe nạn nhân cũng như có nhiều hậu quả xấu cho gia đình và xã hội.

ẢNH HƯỞNG CỦA RƯỢU TÙY THEO GIAI ĐOẠN CỦA SỰ CÓ BẦU VÀ SỐ LƯỢNG RƯỢU TIÊU THỤ:

a- Thời điểm:

Quan sát ở súc vật cho thấy uống rượu vào ba tháng đầu của thai nghén đưa tới khuyết tật cơ quan cơ thể; thời kỳ nhì và ba đưa đến hành vi bất thường. Nhiều quan sát cho thấy ngưng uống vào giai đoạn ba của thai nghén cũng giảm bớt một phần ảnh hưởng xấu. Dăm lần uống say mềm (binge) rồi ngưng cũng nguy hại dù sau đó ngưng hoàn toàn.

b- Về số lượng:

Câu hỏi đầu tiên được nêu ra là có một mức an toàn nào cho người mẹ ghiền rượu không? Một số ý kiến là đã có nhiều thế hệ phụ nữ mang thai uống rượu mà có sao đâu. Ngoài ra, cơ thể mỗi người mỗi khác nên rất khó mà xác định số lượng nào thì có hại cho thai nhi cũng như uống bao nhiêu thì an toàn. Số lượng uống nhiều ít được dư luận trong ngoài y giới lưu ý và trở thành một đề tài về sức khỏe công cộng. Phụ nữ được hướng dẫn, giải thích không nên uống rượu khi có thai.



Truyền thông cũng nhắc nhở các bà mang bầu là đã có công sửa soạn có thai thì cũng nên tránh rượu để khỏi gây rủi ro cho con mình. Mới đầu, vấn đề còn quá mới nên nhiều thầy thuốc cho là nếu uống chừng dưới 30 ml một ngày thì không sao. Ngay cả tổ sư môn học sinh đẻ Benson trong sách sản phụ khoa của ông ta xuất bản năm 1977 cũng cho là “đôi khi uống rượu, chẳng hạn một cocktail trước bữa ăn tối, thì không có ảnh hưởng gì cho thai nhi”. Nhưng sau đó vì ảnh hưởng của rượu quá rõ ràng nên sách tái bản năm 1983 nói rằng: “có thai mà tránh uống rượu là điều hay nhất; rằng đôi khi uống thì được mà ghiền kinh niên thì có thể sinh ra con dị dạng, chậm trí”.

Theo một quan sát của Royal College of Obstetricians and Gynecologists thì khi uống dưới 8.5 drinks một tuần hoặc 1 drink một ngày thì con không bị FAS hoặc bị ảnh hưởng. Năm 1977, hai tổ chức quan trọng về bệnh nghiện rượu bên Mỹ “National Institute of Alcohol Abuse and Alcoholism” và “National Council on Alcoholism” ra chung một thông cáo tuyên bố rằng “họ nữ có thai mà mỗi ngày uống từ 6 drinks (khoảng 90 ml) trở lên thì có nhiều nguy cơ sanh con khuyết tật”. Cẩn thận hơn nữa, hai cơ quan xác nhận thêm “ngay cả từ 2 tới 6 drinks cũng có thể gây ra tổn thương cho thai nhi”.

Tập san của Hội Y Sĩ Hoa Kỳ vào tháng 10 năm 1984 có đăng một bài mà ý chung là “dù chỉ uống rượu vừa phải cũng gây ra chậm tăng trưởng cho thai nhi”. Ngày càng có nhiều chứng minh chắc chắn là tác hại của

Trang Sức Khỏe & Công Nghệ

rượu lên thai nhi tùy thuộc vào số lượng: uống nhiều, hại nhiều; mức độ rượu cao có tác dụng xấu hơn mức độ làng nhàng, chẳng hạn khi đột nhiên uống tới say mềm là hại. Vì không đồng ý với nhau về con số, nên giới chức thẩm quyền khuyên chẳng nên uống rượu khi có bầu. Vấn đề FAS đặt ra đúng vào lúc tỷ lệ phụ nữ, nhất là thiếu nữ, dùng rượu tăng cao. Trong khi đó kỹ nghệ sản xuất rượu lại rất mạnh và đóng góp nhiều cho ngân sách nhiều quốc gia. Rượu lại rất phổ thông, được bán hợp pháp, được quảng cáo rộng rãi, được nhiều người uống. Riêng với người mẹ thì cũng có nhiều ẩn đề trong thời gian mang thai. Họ dễ bị băng huyết, nhau tách sớm, sẩy thai.

DẤU HIỆU CỦA KHUYẾT TẬT

Ngay khi mới sanh, đứa bé có dấu hiệu như của một người ghiền nhớ rượu: rất dễ bị kích thích, mình run rẩy, cơ thịt co dẹt như lên kính phong. Hai thay đổi chính sau đây đã được diễn tả:

1- Thay đổi hình dáng:

- Mặt là nơi có những thay đổi rõ ràng, đặc biệt nhất. Đầu nhỏ, tóc mọc sau gáy, trán nhô, mặt đẹp, gò má thấp, tai thấp, mi mắt sụp, mắt nhỏ, mũi ngắn, sống mũi đẹp, môi trên mỏng đôi khi chẻ, răng nhỏ, cằm lẹm, khoảng cách giữa mũi và miệng rộng;

- Lồng ngực nhô ra hoặc xẹp vào, cột sống nghiêng vẹo;

- Khớp xương và tứ chi bất bình thường: ngón tay út ngắn, co quắp; dấu ngón tay mờ, cơ thịt nhão, khớp xương lỏng lẻo; cử động xương hông giới hạn;

- Ngũ quan cũng bị ảnh hưởng: về thị giác thì có lé mắt (strabismus), rung dật nhãn cầu (nystagmus), cận thị cả hai mắt. Dây thần kinh mắt bị giảm sản;

- Một phần ba nạn nhân bị điếc trong khi đó thì nhiều em lại có nhạy thính giác bất thường. Hầu hết hay bị viêm tai giữa.

- Tim thận có dị tật. Vách nhĩ thất thủng. Thận giảm sản, chia đôi; bọt đá có túi (ladder diverticula), ngọc hành nằm trong bụng. Các em đều chậm lớn, biếng ăn, nhẹ kí, ngu nghi

Trang Sức Khỏe & Công Nghệ

bất thường. Đa số có thể tăng trưởng được nhưng rất chậm.

2- Chậm phát triển trí tuệ:

Hầu hết các em có chỉ số trí tuệ IQ chỉ khoảng 68. Khả năng đọc hiểu ở trình độ lớp 4, khả năng toán học ở lớp 2. Về phương diện giáo dục, chúng được xếp vào loại “có thể dạy dỗ được”. 90% kém khả năng tiếp nhận và diễn tả ngôn ngữ, và 95% không biết tiêu tiền.

Tiếng nói lơ lớ, âm thanh trong họng, đều đều, cứng nhắc, phát âm không rõ dù ý nghĩa và nội dung bình thường. Thời gian phản ứng chậm, kém tập trung; không phân biệt được màu sắc; khó nhớ tên người và sự vật; kém phán xét, không biết hậu quả hành động của mình; không ý thức được tương lai; không phân biệt khen chê, ơn nghĩa; kém phối hợp các hành động. Ngay từ khi còn bé, các em đã ngang ngược, hay đòi hỏi và gây bực mình cho người khác. Lớn lên chúng thích cô đơn, bất cần đời, không chơi với ai, không nghe ai, lười biếng, thụ động, buồn vô cớ, ăn cắp vặt, xâm phạm tình dục, lạm dụng rượu. Một hội nghị vào năm 1980 của các chuyên gia về hội chứng này đã đề nghị là để định bệnh, phải có một trong các dấu hiệu của ba loại sau đây:

1- Chậm tăng trưởng trước và sau khi sanh với thiếu cân, thiếu chiều cao, đầu nhỏ so với tuổi

2- Rối loạn về hệ thần kinh trung ương với các dấu hiệu bất bình thường các chức năng thần kinh, chậm phát triển về hành vi hoặc có hư hao trí tuệ

3- Có ít nhất hai dấu hiệu bất thường về đầu-mặt như đầu nhỏ, mắt tí hí, mép trên rộng, môi trên mỏng, mũi ngắn, gò má đẹp.

ĐIỀU TRỊ - CHĂM SÓC

Chăm sóc, giải quyết những vấn nạn xã hội của người mẹ say sưa, những hậu quả của đứa con tật nguyền là trọng tâm. Động cơ đưa người mẹ tới nghiện rượu cần được tìm hiểu, giúp đỡ. Có vấn đề gia đình, việc làm. Có đam mê, áp lực của bè bạn. Không hay biết tác hại của rượu

Những chối cãi, giấu giếm cần được phát

hiện, phanh phui. Giáo dục, giải thích về hậu quả của rượu với mẹ và bào thai. Những khuyết tật, những chậm trí, những vắn đề cá nhân và xã hội của đứa bé tăng trưởng trong say sưa của mẹ. Những tổn kém cho gia đình và ngân sách quốc gia. Kinh nghiệm cho hay phụ nữ có thai trẻ, độc thân, kém văn hóa, ghiền thuốc lá thì lại hay uống rượu nhiều hơn. Họ cần được khuyên giải nhiều hơn. Trường hợp cần để bảo vệ thai nhi thì có thể đặt người mẹ dưới sự giám sát của pháp luật. Ghiền rượu khi có thai được nhiều người coi như một bạo hành với thai nhi, lấy đi cái quyền sống cuộc đời bình thường của chúng.

Trong hướng dẫn, giáo dục nên nhấn mạnh ở ảnh hưởng xấu của rượu và lợi ích cho cả mẹ lẫn con khi mẹ ngưng uống. Không bao giờ quá trễ để bỏ rượu, vì ngưng lúc nào là thai nhi bớt say lúc đó. Dọa nạt nhiều khi đưa tới thái độ đối kháng, bướng bỉnh.

Với con, việc chăm sóc điều trị phức tạp, tốn phí và lâu dài hơn vì đứa bé sinh ra với nhiều bệnh về thể xác và tâm thần. Vào tuổi đi học, các em đều mang nhiều vấn đề khó khăn tại học đường Lớn lên, các em hay có những hành vi bất xứng, phạm pháp, không giữ được liên hệ gia đình nhất là với người mẹ đã sinh ra mình. Đa số các em được chăm sóc bởi cha mẹ nuôi hoặc trong viện mồ côi. Nhiều em sau này cũng rơi vào vòng nghiện ngập, bê tha. Và chính quyền phải mang gánh nặng cứu mang giúp đỡ các em suốt đời.

KẾT LUẬN

Tuy tỷ lệ Mẹ-Rượu-Con-Khuyết-Tật không cao, nhưng những đứa con sinh ra đều mang nhiều tàn phế của cơ thể và sống trong những hoàn cảnh đáng thương. Tất cả chỉ vì sự thiếu ý thức kèm theo một chút yếu lòng của người mẹ. Đã mất công mang thai, đã hoài bão có con thì người mẹ cũng nên dần lòng cho qua khỏi thời gian chín tháng mười ngày cứu mang. Để mẹ tròn, con vuông, cho gia đình đầm ấm với tiếng nói trong vui của trẻ thơ lành mạnh.

Bs. Nguyễn Ý Đức

Những loài hoa đẹp có chất kịch độc chết người

Mặc dù khoác lên mình những màu sắc rực rỡ và vẻ đẹp quyến rũ lòng người, nhưng nhiều loài hoa lại chứa những chất kịch độc có thể gây chết người.



Hoa loa kèn (kèn của thiên thần, hơi thở của quỷ)

Nhìn bề ngoài, những bông hoa loa kèn màu trắng hoặc vàng, trắng pha hồng, đỏ này dường như vô hại. Nhưng đây lại là loài cây có độc tố rất khủng khiếp. Xuất xứ từ Colombia, loài cây này được gọi với tên gọi “hơi thở của quỷ”.

Hoa “hơi thở của quỷ” được cho là có chất kịch độc khiến nạn nhân rơi vào tình trạng vô thức, không kiểm soát được hành vi.

Chỉ cần ngửi hoa, nạn nhân sẽ lập tức rơi vào tình trạng vô thức, không kiểm soát được hành vi, nói năng lảm nhảm. Chất chiết xuất từ hoa này được cho là phương tiện để bọn tội phạm thôi miên, đầu độc nạn nhân để lừa lấy tài sản hoặc hãm hiếp phụ nữ mà nạn nhân không hề hay biết.

Hoa tử đằng (đậu tía)

Nếu ăn phải hoa tử đằng sẽ bị trúng độc, chuột rút và tiêu chảy.

Là loài hoa họ đậu, dây leo, hoa thành từng chùm màu tím rất đẹp, được trồng làm cảnh phổ



biến ở Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc...

Hoa tử đằng vừa đẹp, vừa có mùi thơm. Tuy nhiên hạt hoa tử đằng rất độc. Nếu ăn phải sẽ bị trúng độc, nôn nói, chuột rút và tiêu chảy.

Muồng hoàng yến (hoa bò cạp vàng, hoa osaka)



Cả lá, hoa, quả của cây muồng hoàng yến đều có thể gây ngộ độc nếu ăn phải.

Cũng là loài cây hoa cảnh họ đậu, muồng hoàng yến là cây thân gỗ, tán tròn. Hoa nở vàng thành từng chùm rực rỡ từ tháng 6 đến tháng 9 hàng năm. Chùm hoa dài, rủ xuống, dài 20-40 cm, cụm hoa lớn.

Trái muồng hoàng yến dài, trong có hạt hình trái xoan. Cả hoa, lá, quả và hạt muồng hoàng yến đều có chất độc, nếu ăn phải sẽ gây ngộ độc.

Hoa cẩm tú cầu (hoa đĩa)



Trong lịch sử, nữ hoàng Cleopatra đã từng ép người hầu tỳ tử bằng loài hoa này.

Hoa cẩm tú cầu với những đóa hoa hình cầu màu hồng, trắng, xanh rất đẹp ta vẫn thấy được trồng làm cảnh thật ra không phải là loài cây hiền lành. Cả lá và hoa cẩm tú cầu đều có chứa độc tố. Trong lịch sử, nữ hoàng Cleopatra đã từng ép người hầu tỳ tử bằng loài hoa này.

Do đó, nếu sơ ý ăn phải độc tố này có thể lập tức bị ngứa ngáy, nôn ói, đổ mồ hôi và đau bụng dữ dội. Nghiêm trọng hơn có thể dẫn tới hôn mê, co giật, rối loạn tuần hoàn máu.

Hoa rum



Loại hoa được rất nhiều cô dâu ưa chuộng này có chứa nhiều chất độc calcium oxalate.

Lá và củ của hoa rum có chứa nhiều chất độc đường ruột calcium oxalate. Nếu nhầm lẫn hoặc sơ ý ăn phải sẽ bị ngộ độc, triệu chứng thường thấy là ói mửa, bỏng miệng, tê lưỡi, sưng bề mặt niêm mạc.

Lô hội (nha đam)



Đây là loài cây rất quen thuộc, được dùng rộng rãi để chăm sóc sắc đẹp, nấu chè v.v... Tuy nhiên, loại cây này được các thầy thuốc Đông y xếp vào loại thuốc tẩy xổ, trục thủy.

Phụ nữ có thai nếu ăn nhiều nha đam sẽ có nguy cơ bị sảy thai.

Những người bị bệnh tim không nên dùng lô hội vì sẽ có nguy cơ gây loạn nhịp tim. Nhựa lô hội nếu dùng liều cao có thể gây ngộ độc, ngứa sần da, choáng váng, xuất huyết tiêu hóa.

Đặc biệt phụ nữ có thai không nên sử dụng lô hội vì nó tiềm ẩn nguy cơ gây sảy thai.

Trúc đào



Trúc đào là loại cây có độc tính rất cao, nguy hiểm với tim mạch.

Là loài hoa có độc tính rất cao, rất nguy hiểm đối với hệ tim mạch. Chất độc này có mặt trong cây, lá, hoa, trái, hạt trúc đào. Triệu chứng xuất hiện sau khi ăn phải 10-15 phút sau ăn với biểu hiện buồn nôn ói dữ dội, lơ mơ, nhức đầu, mệt

lả, tiêu chảy liên tục, loạn nhịp tim nghiêm trọng.

Nếu không được cứu chữa kịp thời có thể truy tim mạch, không đo được huyết áp dẫn tới tử vong. Ở nhiều nơi, cành lá và hạt trúc đào được giã nát để làm thuốc trừ sâu bệnh rất hiệu quả.

Hoa ngoắt nghèo



Hoa ngoắt nghèo có chứa chất kích độc colchicine và một số chất độc khác.

Tên khoa học là *Gloriosa superba*. Củ và hạt cây có chất kích độc Colchicine và một số alkaloid khác mà nếu ăn vào sẽ gây tê lưỡi, làm cho cơ thể mất cảm giác, nặng thì hôn mê và nếu không xử lý kịp thời sẽ dẫn đến tử vong.

Hoa cần nước



Cần nước được coi là loại thực vật độc hại nhất ở Bắc Mỹ. Ở Việt Nam, cây này mọc nhiều ở vùng đầm lầy, ao hồ ẩm ướt.

Theo báo cáo của Bộ nông nghiệp Mỹ thì cây độc cần nước là loại thực vật độc hại nhất ở Bắc Mỹ. Hoa và thân cây thì an toàn nhưng phần rễ cây lại chứa chất nhựa chết người dù chỉ hấp thụ một lượng rất nhỏ, với thành phần chính là chất cicutoxin gây nên chứng co giật, tai biến mạch máu não.

Hoa thụy hương



Thụy hương là một loại cây độc hại vô cùng với chất mezerein có độc tính rất cao. Thụy hương là một loại cây bụi để trang trí trong vườn nhà rất được ưa thích ở châu Âu, gần đây đã du nhập vào Việt Nam và được trồng nhiều trong khuôn viên các căn biệt thự. Tuy nhiên, đây là một loại cây độc hại vô cùng với chất mezerein có độc tính rất cao.

Nếu vô tình ăn phải lá hay quả cây thì triệu chứng lúc đầu là buồn nôn và ói mửa dữ dội, theo đó là xuất huyết trong, hôn mê rồi dẫn đến tử vong.

Hoa chùm pháo (mao địa hoàng)

Nếu ăn phải hoa mao địa hoàng sẽ bị đau bụng, rối loạn nhịp tim.

Đây là một loài hoa đẹp với những chùm hoa chìa thẳng lên trời như một ngọn tháp. Loài hoa này cũng là nguyên liệu để bào chế thuốc chữa bệnh tim và một số bệnh thường gặp khác như thiếu máu và táo bón. Nhưng nếu ăn tươi, chúng có thể gây rối loạn nhịp tim và đau bụng dữ dội.



Hoa dạ hương



Hoa dạ hương trong đêm sẽ phát tán ra rất nhiều các hạt nhỏ có tác dụng kích thích khứu giác, người ta thường trồng một bụi nhỏ hoa này quanh nhà vì chúng có tác dụng đuổi muỗi.

Loại hoa này có chứa một loại chất kiềm độc, nếu tiếp xúc với hoa quá lâu sẽ làm cho tóc bị rụng nhanh. Tuy vậy, nếu ngửi quá nhiều và quá lâu mùi hoa dạ hương thì sẽ làm cho những người bị cao huyết áp và người bị bệnh tim cảm thấy chóng mặt hoa mắt, khó chịu, thậm chí còn có thể làm cho bệnh tình trở nên nghiêm trọng hơn.

Loại hoa này có chứa một loại chất kiềm độc, nếu tiếp xúc với hoa quá lâu sẽ làm cho tóc bị rụng nhanh.

Thường xuân



Lá thường xuân có thể gây khó thở, buồn nôn, phát ban, nổi mụn, nôn mửa, tê liệt hoặc gây hôn mê. Cây thường xuân là họ dây leo nên thường được trồng trong nhà như cây cảnh hoặc trồng

thành giàn bám trên tường nhà. Tuy nhiên, những lá thường xuân xanh mượt này lại chứa những độc tố gây hại cho sức khỏe con người, dẫn đến các hiện tượng như khó thở, buồn nôn, phát ban, nổi mụn, nôn mửa, tê liệt hoặc gây hôn mê.

Cây thủy tùng (thông đỏ)



Mọi bộ phận trên cây thủy tùng đều có độc tố gây chết người. Cây thủy tùng là cây bụi rất phổ biến ở các nước châu Âu, châu Phi và Trung Đông. Khi ra quả, trái của loài cây này mềm, màu đỏ chín mọng trông rất bắt mắt tuy nhiên cũng giống như trúc đào, mọi bộ phận của loài cây này đều có độc tố gây chết người. Đặc biệt, ai ăn phải hạt thủy tùng gây tê liệt hoặc co giật và sẽ tử vong ngay chỉ trong vài phút.

Hoa thủy tiên

Nếu ăn nhầm hoa thủy tiên, bạn có thể bị phát ban đỏ hoặc lở loét trên da.

Hoa thủy tiên là một trong những loại hoa đẹp và được nhiều người yêu thích. Tuy nhiên, nếu ăn nhầm loài hoa này, bạn có thể bị độc tố có trong hoa gây tê liệt, phát ban đỏ hoặc lở loét trên da.



Hoa Baneberry trắng

Chất độc có trong những quả baneberry có thể khiến tim ngừng đập ngay tức khắc. Baneberry xuất hiện nhiều ở vùng Đông và Bắc Mỹ. Tất cả các bộ phận của loài hoa này đều có độc tính cao nhưng độc nhất là ở hoa và quả. Chất độc có trong những quả baneberry căng mọng hấp dẫn có thể khiến tim ngừng đập ngay tức khắc.



Cây lá ban

Những chiếc lông trên lá của cây lá ban chứa hàm lượng độc tố rất cao. Cây châm lá ban đặc



trung bởi những chiếc lá xanh rộng phủ đầy lông nhọn. Những chiếc lông này chứa hàm lượng độc tố rất cao, chỉ cần vô tình chạm nhẹ cũng gây ra cảm giác đau nhức trong nhiều ngày, thậm chí cả tháng. Nghiêm trọng hơn, loài cây này cũng có thể gây tử vong.

Cây phụ tử (cây ô đầu)

Cây phụ tử gây nôn, chóng mặt, tiêu chảy nếu không may đụng phải. Cây phụ tử là một loại cây độc gây nôn, chóng mặt, tiêu chảy nếu không may đụng phải. Nếu vô tình ăn phải cây này sẽ thấy tim đập nhanh, sau đó bị liệt tim, ngừng thở



và dẫn đến tử vong.

Cây táo "chết chóc"

Nhựa của cây táo này cực kỳ nguy hiểm, nếu bị dính vào người thì cái chết là điều không thể tránh khỏi. Loài cây này có tán lớn được trồng nhiều ở gần biển để chắn sóng. Quả có màu xanh và khi chín có màu vàng đỏ, nhìn rất giống táo. Tuy nhiên, đây là loài cây cực độc đến nỗi người ta phải treo biển cảnh báo trên thân cây vêu cầu mọi người tránh xa chúng ít nhất 6m.



tránh để nhựa dính lên da. Nếu để nhựa cây dính vào người, cái chết là điều không thể tránh khỏi. Thậm chí, đứng dưới tán cây cũng có thể khiến da ngứa ngáy, phát ban và nổi mẩn đỏ.

Cây vạn niên thanh

Nhựa của cây vạn niên thanh có thể gây dị ứng da, bỏng, ngứa và khó thở. Cây vạn niên thanh được trồng phổ biến như một loại cây cảnh trong nhà. Nếu vô tình ăn nhầm lá của cây này sẽ dẫn đến bỏng rát niêm mạc và tổn thương da. Nếu vô tình để nhựa dính vào có thể gây dị ứng da, bỏng, ngứa và khó thở. Thậm chí,



nghiêm trọng hơn, vụn niên thanh có thể gây chết người nếu tiếp xúc với quá nhiều nhựa cây.

Hồng môn



Vẻ bắt mắt và công dụng giúp thanh lọc không khí của hồng môn khiến chúng trở thành một trong những loài cây cảnh thông dụng nhất ở Việt Nam. Theo khoa học chứng minh, hồng môn lại là loài cây toàn thân có độc, chứa chất saponin và các tinh thể oxalat canxi, có thể xâm nhập vào các lớp màng niêm mạc tiêu hóa gây ra cảm giác đau rát.

Nếu lỡ ăn phải lá hồng môn, nạn nhân sẽ bị sưng miệng và kích ứng ở cổ họng. Lá và các bộ phận khác của hồng môn khi đem dìm vào da người có thể gây phát ban và rộp mụn nước.

Hoa ngũ sắc

Hoa ngũ sắc còn có tên gọi là thơm ổi, trâm ổi, hoa tứ quý, hoa tứ thời, mã anh đơn, ổi nho, bông ổi, người Tày gọi là nhà khí mu. Hoa ngũ sắc mọc hoang ở nhiều nơi, hiện nay mọi người thường trồng thành chậu làm cảnh, do loại cây này ra hoa quanh năm. Hoa có nhiều màu như



cam, vàng, đỏ, hồng... mọc thành chùm hình cầu rất đẹp mắt.

Tuy vậy, quả cây hoa ngũ sắc lại có chất độc lantanin alkaloid hoặc lantadene A, khiến người ăn phải bị bỏng rát đường ruột, giãn cơ, hay rối loạn tuần hoàn máu.

Đỗ quyên

Đỗ quyên là một loài hoa có sức sống mãnh liệt, dù là môi trường khô cằn hay ẩm ướt, chúng vẫn có thể sinh tồn. Thêm vào đó, hoa đỗ quyên có vẻ đẹp ấm áp, gần gũi và rực rỡ khiến ai cũng yêu thích. Hoa đỗ quyên thường được trồng làm cảnh trong nhà vì loài cây này có khả năng hấp thụ các chất độc như lưu huỳnh dioxide, oxit nitric, nitơ dioxide, các chất phóng xạ và các khí độc hại khác, đồng thời có thể làm sạch không khí. Tuy nhiên, bản thân đỗ quyên cũng chứa rất nhiều độc tố, đặc biệt là đỗ quyên hoa trắng và đỗ quyên hoa vàng.

Nếu ăn phải đỗ quyên, dù chỉ một lượng nhỏ cũng đủ để gây ngộ độc, nôn mửa và khó thở. Vì thế, nếu định trồng đỗ quyên, hãy nhớ để xa tầm tay trẻ em và người già.

Tổng hợp

Nguồn: <https://www.datviet.com/nhung-loai-hoa-dep-co-chat-kich-doc-chet-nguoi/>



Tin Thế Giới

COVID-19 tới 28/4: Gần 150 triệu bệnh nhân bị nhiễm virus SARS-CoV-2

Trong 24 giờ qua, thế giới ghi nhận thêm trên 13.800 ca tử vong và trên 800.000 ca nhiễm mới. Ấn Độ tiếp tục lập kỷ lục ca nhiễm mới, trong khi ca tử vong vượt mốc 200.000. Các chuyên gia lo ngại số ca nhiễm thực tế ở nước này có thể cao gấp 30 lần báo cáo, lên hơn nửa tỷ người.

Theo trang thống kê worldometer.info, tính đến ngày 28/4, toàn thế giới đã ghi nhận tổng cộng 149.289.818 ca nhiễm virus SARS-CoV-2 gây bệnh COVID-19, trong đó có 3.147.190 ca tử vong. Số ca nhiễm mới trong 24 giờ qua là 801.473 và 13.866 ca tử vong mới.

Số bệnh nhân bình phục đã đạt 127.326.251 người, 18.813.969 bệnh nhân đang được điều trị tích cực và 111.026 ca nguy kịch.

Trong 24 giờ qua, các nước ghi nhận số ca dương tính với virus SARS-CoV-2 nhiều nhất thế giới gồm: Ấn Độ (362.902 ca), Ba-tây (71.107 ca) và Mỹ (43.457); Ấn Độ cũng dẫn đầu về số ca tử vong mới (với 3.285 ca), tiếp theo là Ba-tây (2.818 ca) và Mỹ (777 ca)

Mỹ, Ấn Độ và Ba-tây là 3 nước bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất thế giới. Số ca nhiễm tại Mỹ hiện là 32.918.502 triệu người, trong đó có 587.276 ca tử vong. Ấn Độ ghi nhận tổng cộng 17.988.637 ca nhiễm, bao gồm 201.165 ca tử vong. Trong khi đó, Ba-tây xếp thứ ba với 14.441.563 ca bệnh và 395.022 ca tử vong.

Tính theo tỷ lệ dân số, Hung-gia-lợi là quốc gia có tỷ lệ tử vong cao nhất, theo đó cứ 100.000 người dân thì có 277 người tử vong. Tiếp đến là CH Séc với 272 người và Bosnia-Herzegovina với 255 người/100.000 dân.

Ấn Độ lại lập kỷ lục ca nhiễm mới; tổng ca bệnh có thể cao hơn báo cáo 30 lần, tới hơn nửa tỷ người. Theo trang thống kê worldometers, trong 24 giờ qua, Ấn Độ lại lập kỷ lục thế giới về ca nhiễm mới, với 362.902 ca, trong khi có thêm 3.285 ca tử vong mới.

CNN cho biết, Ấn Độ đã ghi nhận tổng cộng hơn 17,9 triệu ca mắc COVID kể từ khi đại dịch bắt đầu, nhưng con số thực, theo các chuyên gia, có thể cao gấp 30 lần, đồng nghĩa lên tới trên nửa tỷ ca mắc.

Các nhân viên y tế và nhà khoa học ở Ấn Độ từ lâu đã cảnh báo rằng các ca nhiễm COVID-19 và các trường hợp tử vong được báo cáo thiếu đáng kể vì một số lý do, bao gồm cơ sở hạ tầng yếu kém, lỗi của con người và tỉ lệ xét nghiệm thấp.

Theo các mô hình dự đoán từ Viện Đo lường và Đánh giá Y tế của Đại học Washington (Mỹ) thì số người chết tại Ấn Độ có thể sẽ lên tới hơn 13.000 người một ngày - gấp hơn bốn lần số người chết hàng ngày được báo cáo hiện tại".

Ấn Độ đã cam kết hỗ trợ y tế khẩn cấp trong bối cảnh các bệnh viện quá tải tiếp tục không thể tiếp nhận thêm bệnh nhân do thiếu giường bệnh và nguồn cung cấp oxy. Nước này cũng đã nhập khẩu 20 xe đông lạnh và chuyển số xe này tới các bang trong nỗ lực giải quyết tình trạng thiếu xe chứa oxy.

Nhiều nước trên thế giới, trong đó có Anh, Đức và Mỹ, cũng đã cam kết viện trợ y tế khẩn cấp cho Ấn Độ trong bối cảnh hệ thống y tế của nước này đang "oằn mình" chống chọi với số ca mắc COVID-19 gia tăng đột biến.

Mỹ: Trên 67% người trưởng thành đã tiêm đủ vaccine

Tổng thống Joe Biden ngày 27/4 (theo giờ địa phương) cho biết, nước Mỹ đã đạt "tiến bộ đáng kinh ngạc", với trên 67% người trưởng thành đã được tiêm vaccine phòng COVID-19 đầy đủ.

Ông cho biết: "Khi tôi lên nắm quyền vào tháng 1, chúng ta đang mất hàng chục ngàn người trưởng thành mỗi tuần... Khi đó, không đầy 1% người lớn được tiêm đủ vaccine. Ngày hôm nay, sau không đầy 100 ngày, trên 67%, tức 2/3 người trưởng thành, đã được tiêm đầy đủ vaccine và trên 80% người trưởng thành đã được tiêm ít nhất 1 mũi. Nỗ lực đó đã giúp giảm 80% ca tử vong ở người Mỹ, giảm 70% ca nhập viện".

Tự do tôn giáo ngày càng bị vi phạm trên thế giới

Báo cáo của Tổ chức Trợ giúp các Giáo hội Đau khổ về tự do tôn giáo

Vatican News (21.4.2021) - Theo báo cáo thứ 15 của Tổ chức Trợ giúp các Giáo hội Đau khổ được công bố hôm thứ Ba 20/4, giai đoạn 2018-2020: 67% dân số thế giới (5.200 tỷ) sống ở các nước có tình trạng vi phạm tự do tôn giáo nghiêm trọng. Covid-19 cũng có tác động mạnh mẽ đến tự do tôn giáo với những hạn chế không cân xứng trong việc thực hành tôn giáo, từ chối viện trợ nhân đạo cho các nhóm thiểu số tôn giáo, các nhóm tôn giáo bị cáo buộc làm lây lan virus.

Báo cáo cho thấy sự bách hại ngày càng gia tăng: Tự do tôn giáo bị vi phạm ở 62 nước (31,6%) trong tổng số 196 quốc gia trên thế giới. Thực tế, số người cư trú tại các quốc gia này là gần 5,2 tỷ người, vì trong số những quốc gia vi phạm nặng nhất có một số quốc gia đông dân nhất thế giới như Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan, Bangladesh và Nigeria.

Ở 26 trong số 62 quốc gia này, vi phạm tự do tôn giáo ở mức báo động đỏ. Dân số của 26 quốc gia này là 3,9 tỷ người, chiếm 51% dân số thế giới, gồm các quốc gia châu Phi như: Mali, Nigeria, Burkina Faso, Camerun, Niger, Chad, Congo, Eritrea, Mozambique, Djibouti, Somalia, Libya và hai quốc gia châu Á là Trung Quốc và Myanmar.

36 quốc gia có vi phạm tự do tôn giáo ở mức báo động cam. Với tổng số 1,24 tỷ dân (16% dân số thế giới), đây là những quốc gia về mặt hiến pháp quyền tự do tôn giáo không được đảm bảo, như ở một số nước: Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, Thổ Nhĩ Kỳ, Venezuela, Qatar, Iraq, Syria, Brunei, Kuwait, và Azerbaijan.

Theo Tổ chức Trợ giúp các Giáo hội Đau khổ, các nguyên nhân làm cho tự do tôn giáo ngày càng bị đàn áp, trước hết là mạng lưới thánh chiến xuyên quốc gia, khủng bố Hồi giáo. Tiếp đến, là các chính phủ độc tài và các nhóm theo chủ nghĩa cực đoan, tăng cường bách hại tôn giáo. Việc bãi bỏ giáo dục tôn giáo trong các



trường học ở phương Tây đã tạo điều kiện cho sự phát triển xu hướng cực đoan và làm suy yếu hiểu biết tôn giáo nơi người trẻ.

Và có một nguyên nhân đặc biệt trong lần báo cáo này là sự bách hại liên quan đến đại dịch. Đó là những hạn chế không cân xứng đối với thực hành tôn giáo, từ chối trợ giúp nhân đạo cho các nhóm tôn giáo thiểu số. Đáng chú ý theo nghĩa này là trường hợp của Pakistan, nơi các hiệp hội bác ái Hồi giáo đã từ chối trợ giúp các Kitô hữu và thành viên của các nhóm khác. Nguồn: vaticannews.va/vi/ (Ngọc Yến)

Trực thăng Ingenuity của NASA có chuyến bay lịch sử trên Hỏa Tinh

CAPE CANAVERAL, Florida (AP) - Chiếc trực thăng thử nghiệm Ingenuity của NASA hôm Thứ Hai, 19 Tháng Tư, đã cất cánh bay lên khoảng không gian có áp suất thấp, trên mặt đất đầy bụi đỏ của Hỏa Tinh, hoàn tất chuyến bay có máy đẩy đầu tiên của một phi cơ trên một hành tinh khác trong vũ trụ.

Chuyến bay này được các khoa học gia ca tụng là có giá trị không khác gì chuyến bay đầu tiên của anh em nhà Wright. Chiếc trực thăng nhỏ, nặng chỉ 4 pound (1.8 kg) này cũng mang theo lên Hỏa Tinh một mảnh vải nhỏ, lấy từ chiếc phi cơ của anh em Wright trong chuyến bay năm 1903, tạo lịch sử hàng không của loài người tại thành phố Kitty Hawk, tiểu bang North Carolina.

Phi công trưởng của chiếc trực thăng, ông Havard Grip, từ phòng chỉ huy ở Pasaena, California, loan báo rằng: “Các dữ liệu nhận được từ cao độ kế xác nhận Ingenuity đã hoàn



Bóng của chiếc trực thăng Ingenuity khi bay trên mặt Hỏa Tinh. (Hình: NASA via AP)

tất chuyến bay đầu tiên, chuyến bay đầu tiên của một phi cơ có máy tạo lực đẩy trên một hành tinh khác.” Các đồng nghiệp của ông Grip bùng lên sự hân hoan với các tràng pháo tay rộn rã sau loan báo này.

Chuyến bay chỉ kéo dài trong 39 giây, nhưng đã đạt được mọi mục tiêu đề ra.

Quản lý chương trình Ingenuity, bà MiMi Aung, nói rằng “Chúng ta từ bao lâu nay vẫn ước mong là sẽ có thời khắc ‘anh em nhà Wright’ của chính mình. Điều đó nay đã đạt được.”

Các máy ghi hình gắn trên chiếc xe thám hiểm Perseverance, ở cách đó khoảng 200 foot (65 m) ghi lại hình ảnh của chuyến bay. Trực thăng Ingenuity đã được gắn vào bụng của chiếc Perseverance để đến Hỏa Tinh và được thả ra khi

Chiếc xe Perseverance và trực thăng Ingenuity hôm Thứ Ba, 6 Tháng Tư, 2021. (Hình: NASA/JPL-Caltech/MSSS via AP)



xuống mặt đất bình an.

Các khoa học gia trên trái đất đã phải đợi hơn ba giờ đồng hồ trong sự hồi hộp căng thẳng để biết rằng chuyến bay ở nơi cách hơn 170 triệu dặm (287 triệu km) này có thành công hay không.

Theo các dữ kiện sơ khởi nhận được thì chiếc trực thăng đạt được độ cao mong muốn là 10 feet (3 m) và ở trên không trong khoảng 30 giây, có vẻ ổn định. Việc đáp xuống cũng diễn ra bình thường. Sẽ có thêm nhiều hình ảnh và dữ liệu khác sẽ được tiếp tục gửi về trái đất trong những giờ và ngày sắp tới. (V.Giang)

<https://www.nguoi-viet.com/hoa-ky/truc-thang-ingenuity-cua-nasa-co-chuyen-bay-lich-su-tren-hoa-tinh/>

Bốn nhân vật Kitô được tổ chức UNESCO đề nghị mừng kỷ niệm

Bốn nhân vật Kitô sẽ được tổ chức UNESCO của Liên Hiệp Quốc đề nghị mừng kỷ niệm trong hai năm tới đây: 2022 và 2023.

Đó là Đức Tổng giám mục Nerses Shnorhali, người Armeni, cha Nicolas Copernic nhà thiên văn người Ba Lan, cha Johann Gregor Mendel người Tiệp, sáng lập ngành di truyền học hiện đại, và sau cùng là thánh nữ Têrêsa Hài đồng Giêsu người Pháp, Tiến sĩ Hội thánh.

Bốn vị thuộc danh sách 60 nhân vật tên tuổi trên thế giới được Hội đồng chấp hành của tổ chức UNESCO ở Paris chọn, hôm 16/4/2021 vừa qua, và còn cần Đại hội đồng của UNESCO phê chuẩn trong khóa họp vào tháng Mười Một năm nay. Bốn vị nổi bật về đức tin Kitô là động lực hoạt động và sự dẫn thân của họ.

Năm 2023 tới đây, UNESCO sẽ kỷ niệm 850 năm qua đời của Đức Tổng giám mục Nerses, biệt danh là “Grazioso”, Dể thương, (1100-1173) là thi sĩ, nhạc sĩ và thần học gia người Armeni, làm giám mục giáo phận Mopsuestia, rồi làm Thượng phụ của Giáo hội Armeni Tông truyền từ năm 1165. Tổ chức UNESCO đề cao sự dẫn thân của ngài cho hòa bình và đối thoại giữa các nền văn hóa. Trong cuộc viếng thăm Armeni hồi tháng Sáu năm 2016, Đức Thánh cha Phanxicô đã nhắc đến “lòng yêu mến bao la và đặc biệt



Thánh nữ Têrêsa Hài đồng Giêsu

của Đức Thượng phụ Nerses đối với dân tộc và các truyền thống của Armeni cũng như sự quan tâm nồng nhiệt đối với các Giáo hội Kitô khác, không ngừng tìm kiếm sự hiệp nhất”.

Vị thứ hai là cha Nicolas Copernic (1473-1543) người Ba Lan sẽ được UNESCO mừng kỷ niệm 550 năm sinh nhật của cha vào năm 2023. Cha Copernic là một nhà toán học và bác sĩ, nhất là nhà thiên văn đã tạo nên một cuộc cách mạng lớn, khi chứng minh trái đất xoay chung quanh mặt trời, đảo lộn các quan niệm trước đó. Đối với UNESCO, việc mừng kỷ niệm cha Copernic “sẽ là dịp để thăng tiến khoa học, việc giảng dạy khoa học và kỹ thuật, ngành kỹ sư và toán học cũng như gia sản văn hóa, củng cố mối liên hệ giữa các dân nước.”

Vị thứ ba là cha Johan Gregor Mendel (1822-1884) người Tiệp, thuộc dòng thánh Augustinô, UNESCO sẽ mừng 200 năm sinh nhật của cha vào năm 2022. Ngài là một nhà khoa học lớn, được coi là một trong những nhà sáng lập ngành di truyền học hiện đại.

Sau cùng là thánh nữ Têrêsa Hài đồng Giêsu (1873-1897) người Pháp, đan sĩ Cát Minh và Tiến sĩ Hội thánh, được mừng 150 năm sinh nhật vào năm 2023. Đối với UNESCO, đây là dịp để đề cao vai trò của phụ nữ giữa lòng các tôn giáo, nhưng cũng để nêu cao ảnh hưởng tư tưởng và linh đạo của thánh nữ. Các tác phẩm của thánh nữ Têrêsa đã được dịch ra 83 thứ tiếng trên thế giới. (Vatican News 17-4-2021) (G. Trần Đức Anh)

Ba-tây xây tượng Chúa Giê-su khổng lồ

Ba-tây đang xây bức tượng Chúa Giê-su ở miền nam đất nước, được cho cao hơn tượng Chúa Cứu thế nổi tiếng ở Rio de Janeiro. Bức tượng Chúa Giê-su được hoàn thiện phần đầu và hai cánh tay dang rộng tuần này, sau khi chính thức khởi công năm 2019 tại thành phố Encantado, bang Rio Grande do Sul. Tượng được dự kiến hoàn thành vào cuối năm nay, theo Hiệp hội Friends of Christ, tổ chức điều phối công trình.

“Đây là một ngày đáng để ăn mừng vì những nỗ lực”, Gilson Conzatti, ủy viên hội đồng địa phương và là con trai của Adroaldo Conzatti, chính trị gia đề xuất ý tưởng, nói.

Bức tượng được đặt tên là Christ the Protector (Chúa Bảo vệ) sau khi hoàn thành cao 43 m, gồm cả bệ đỡ, và sẽ trở thành một trong những tượng Chúa Giê-su cao nhất thế giới với hai tay dang rộng. Sải tay của bức tượng là 36 m. Tượng có thang máy phía trong và một đài quan sát ở trên đỉnh.

Trong khi đó, tượng Chúa Cứu thế có chiều cao 38 m gồm cả bệ đỡ và sải tay rộng 28 m. Bức tượng sẽ đánh dấu 90 năm được xây dựng vào tháng 10 năm nay.

Encantado, thành phố 22.000 dân, nằm cách thủ phủ bang Porto Alegre khoảng 145 km về phía tây bắc. Dự án tượng Chúa Giê-su được cho sẽ thúc đẩy niềm tin và khuyến khích du khách tới thành phố này.

Tượng Chúa Kitô đang được xây dựng ở hành phố Encantado, bang Rio Grande do Sul.
Ảnh: AFP



Ngân sách hai triệu real (khoảng 350.000 USD) đang dùng để xây dựng tương hoàn toàn được tài trợ thông qua các khoản quyên góp, theo Hiệp hội Friends of Christ. Nhóm đang tiếp tục gây quỹ cho dự án lớn này. Thanh Tâm (Theo AFP)

<https://www.datviet.com/Ba-tây-xay-tuong-chua-Giê-su-khong-lo/>

Hơn 34 triệu người bên bờ vực nạn đói: lời kêu gọi của Ủy ban Di cư Công giáo Quốc tế

Theo Ủy ban Di cư Công giáo Quốc tế, năm nay có khoảng 270 triệu người tại 79 quốc gia không có đủ lương thực; trong số này, 34 triệu người phải đối mặt với tình trạng khẩn cấp về an ninh lương thực và có nguy cơ cao bị đói. Ủy ban và 260 tổ chức xã hội dân sự đang kêu gọi thêm 5,5 tỷ đô la tài trợ và việc ngừng bắn toàn cầu để ngăn chặn nạn đói và thiệt hại thêm về nhân mạng trên khắp thế giới.

Trong tuyên bố gửi cho hãng tin Fides, Ủy ban cho biết những con số này gia tăng đáng kể từ năm 2019, do xung đột vũ trang, biến đổi khí hậu và nghèo đói. Và tác động của đại dịch Covid làm cho tình cảnh phức tạp này thêm trầm trọng. Đại dịch cho thấy sự bất bình đẳng và nghèo đói ảnh hưởng đến việc có được lương thực của phần lớn dân số thế giới. Covid-19 cũng đã khiến nhiều quốc gia trở nên dễ bị tổn thương bởi những cú sốc kinh tế, gây ảnh hưởng đến an ninh lương thực.

Trong thư ngỏ kêu gọi các lãnh đạo thế giới đối phó với tình cảnh đói kém, 260 tổ chức nhân đạo viết: “Mỗi ngày chúng tôi là nhân chứng sự đau khổ và cả khả năng phục hồi của toàn bộ người dân ở Yemen, Afghanistan, Ethiopia, Nam Sudan, Burkina Faso, Cộng hòa Dân chủ Congo, Honduras, Venezuela, Nigeria, Haiti, Cộng hòa Trung Phi, Uganda, Zimbabwe, Sudan.

Con người gây nên đói kém nhưng cũng có thể ngăn chặn hậu quả của nó

Thư khẳng định rằng “chính những hành động của con người đã dẫn đến nạn đói kém và chính những hành động của chúng ta có thể ngăn chặn những thiệt hại nặng nề nhất. Tất cả chúng ta đều



giữ vai trò. Chúng tôi yêu cầu quý vị cung cấp thêm 5,5 tỷ đô la viện trợ lương thực khẩn cấp để hỗ trợ hơn 34 triệu người trên khắp thế giới, những người đang ở bên bờ vực của nạn đói.”

Vào tháng 3 năm 2020, Tổng thư ký Liên Hiệp quốc Antonio Guterres đã kêu gọi ngừng bắn trên toàn cầu “để hỗ trợ cuộc chiến chống lại Covid-19”. Lời kêu gọi này dẫn đến một nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp quốc ủng hộ một “giai đoạn nhân đạo” toàn cầu nhằm chống lại đại dịch. Nghị quyết của Hội đồng Bảo an được các tổ chức xã hội dân sự và các nhà lãnh đạo thế giới, trong đó có Đức Giáo hoàng Phanxicô, ủng hộ. (Fides 21/04/2021) (Hong Thủy - Vatican News)

Hoa anh đào Nhật nở sớm nhất trong 1.200 năm

Mùa hoa anh đào năm nay ở Nhật được ghi nhận là mùa hoa nở sớm nhất trong vòng 1.200 năm, dấu hiệu báo động về biến đổi khí hậu.

Yasuyuki Ano, nghiên cứu viên tại Đại học tỉnh Osaka, đã thu thập dữ liệu từ nhật ký và các văn kiện lịch sử về ở Kyoto từ năm 812. Kết quả cho thấy tại Kyoto năm nay, hoa anh đào nở rộ ngày 26/3, sớm nhất trong hơn 1.200 năm trở lại. Còn ở thủ đô Tokyo, hoa anh đào nở rộ hôm 22/3, sớm thứ hai trong lịch sử được ghi nhận.

"Khi nhiệt độ toàn cầu ấm lên, những đợt sương giá cuối xuân cũng tới sớm hơn, kết quả là hoa nở sớm hơn“, tiến sĩ Lewis Ziska, Đại học Khoa học Sức khỏe Môi trường Columbia, nói.

Yasuyuki Ano, nghiên cứu viên tại Đại học tỉnh Osaka, đã thu thập dữ liệu từ nhật ký và

các văn kiện lịch sử về ở Kyoto từ năm 812. Kết quả cho thấy tại Kyoto năm nay, hoa anh đào nở rộ ngày 26/3, sớm nhất trong hơn 1.200 năm trở lại. Còn ở thủ đô Tokyo, hoa anh đào nở rộ hôm 22/3, sớm thứ hai trong lịch sử được ghi nhận.

"Khi nhiệt độ toàn cầu ấm lên, những đợt sương giá cuối xuân cũng tới sớm hơn, kết quả là hoa nở sớm hơn", tiến sĩ Lewis Ziska, Đại học Khoa học Sức khỏe Môi trường Columbia, nói.

Ngày hoa nở rộ thay đổi hàng năm, tùy thuộc các yếu tố như thời tiết và lượng mưa, nhưng xu hướng chung là ngày càng sớm hơn. Tại Kyoto, thời điểm hoa nở rộ bắt đầu từ giữa tháng 4 kéo dài nhiều thế kỷ, nhưng bắt đầu chuyển sang đầu tháng 4 vào những năm 1800.

"Hoa anh đào rất nhạy cảm với thời tiết", Aono nói. "Hoa mọc và nở có thể sớm hơn hay muộn hơn tùy thuộc vào nhiệt độ. Trong những năm 1820, nhiệt độ thấp hơn và ngày nay đã tăng lên 3,5 độ C".

Ông cho hay các mùa trong năm nay ảnh hưởng đặc biệt tới ngày hoa nở. Mùa đông vừa qua cực kỳ lạnh, nhưng mùa xuân lại tới sớm và ấm bất thường.

"Hoa anh đào rất nhạy cảm với thời tiết", Aono nói. "Hoa mọc và nở có thể sớm hơn hay muộn hơn tùy thuộc vào nhiệt độ. Trong những năm 1820, nhiệt độ thấp hơn và ngày nay đã tăng lên 3,5 độ C".

Ông cho hay các mùa trong năm nay ảnh hưởng đặc biệt tới ngày hoa nở. Mùa đông vừa

Một cô gái chụp ảnh selfie cùng hoa anh đào dọc sông Meguro, thủ đô Tokyo, Nhật Bản, hôm 31/3. Ảnh: AFP



qua cực kỳ lạnh, nhưng mùa xuân lại tới sớm và ấm bất thường.

Tuy nhiên, hoa nở sớm chỉ là phần nổi trong tảng băng chìm của một hiện tượng toàn cầu có thể gây bất ổn cho hệ thống tự nhiên và kinh tế các quốc gia, theo Amos Tai, phó giáo sư về khoa học trái đất tại Đại học Hong Kong.

Có hai nguồn chính đẩy nhiệt độ tăng cao, nguyên nhân chính khiến hoa nở sớm hơn, đó là đô thị hóa và biến đổi khí hậu. Đô thị hóa gia tăng, các thành phố có xu hướng ấm hơn so với khu vực nông thôn xung quanh, được gọi là hiệu ứng đảo nhiệt. Còn biến đổi khí hậu khiến nhiệt độ tại các khu vực và thế giới tăng cao hơn.

Hoa nở sớm hơn không còn là vấn đề khiến người ta đua nhau đi ngắm cảnh trước khi hoa nở, mà nó còn có thể tác động lâu dài tới toàn bộ hệ sinh thái, đe dọa sự tồn tại của nhiều loài.

Thực vật và côn trùng phụ thuộc nhiều vào nhau. Cả hai đều sử dụng các tín hiệu môi trường để "điều chỉnh các giai đoạn khác nhau của vòng đời", Tai cho hay.

Thực vật cảm nhận nhiệt độ xung quanh và nếu nó đủ ấm trong một khoảng thời gian nhất định, chúng bắt đầu ra hoa, nảy chồi. Tương tự, côn trùng và các loài động vật khác có vòng đời phụ thuộc nhiệt độ, nghĩa là nhiệt độ cao hơn có thể khiến chúng phát triển nhanh hơn.

"Quan hệ giữa thực vật và côn trùng cùng các sinh vật khác đã phát triển trong hàng nghìn, hàng triệu năm", Tai nói. "Nhưng trong thế kỷ gần đây, biến đổi khí hậu đang thực sự phá hủy mọi thứ, làm xáo trộn mọi mối quan hệ này".

Thực vật cảm nhận nhiệt độ xung quanh và nếu nó đủ ấm trong một khoảng thời gian nhất định, chúng bắt đầu ra hoa, nảy chồi. Tương tự, côn trùng và các loài động vật khác có vòng đời phụ thuộc nhiệt độ, nghĩa là nhiệt độ cao hơn có thể khiến chúng phát triển nhanh hơn.

"Quan hệ giữa thực vật và côn trùng cùng các sinh vật khác đã phát triển trong hàng nghìn, hàng triệu năm", Tai nói. "Nhưng trong thế kỷ gần đây, biến đổi khí hậu đang thực sự phá hủy mọi thứ, làm xáo trộn mọi mối quan hệ này".

Các loài thực vật và côn trùng khác nhau phản



Người dân chèo thuyền ngắm hoa trong công viên Chidorigafuchi ở Tokyo hôm 31/2. Ảnh: Reuters

ứng với sự gia tăng nhiệt độ ở tốc độ khác nhau, khiến vòng đời của chúng không đồng bộ. Trong khi chúng từng mặc định thời gian phát triển vào mỗi mùa xuân, thì nay hoa có thể nở sớm hơn trước khi côn trùng sẵn sàng và ngược lại, nghĩa là "côn trùng có thể không tìm thấy đủ thức ăn từ thực vật và ngược lại, thực vật không đủ côn trùng để giúp thụ phấn", ông nói.

Trong thập kỷ qua, một số quần thể thực vật và động vật đã bắt đầu chuyển sang "độ cao" và "vĩ độ cao hơn" để thoát khỏi tác động của biến đổi khí hậu, theo một nghiên cứu năm 2009 trên tạp chí Bảo tồn Sinh học. Nhưng các hệ sinh thái ngày càng khó thích khi bởi thay đổi khí hậu khiến thời tiết ngày càng khó dự đoán hơn.

"Các hệ sinh thái không quen với những loại biến động lớn này và bị căng thẳng", Tai nói. "Dẫn tới giảm năng suất, thậm chí sụp đổ hệ sinh thái trong tương lai".

Thời điểm hoa anh đào nở rộ năm nay thay đổi không chỉ ở Nhật Bản mà còn ở Tidal Basin, thủ đô Washington, Mỹ. Theo cơ quan công viên quốc gia Mỹ, ngày hoa anh đào nở rộ ở Washington tới sớm hơn gần một tuần, từ 5/4 hàng năm thay đổi sang 31/3 năm nay.

Tác động của biến đổi khí hậu không chỉ giới hạn ở hoa anh đào.

"Hoa anh đào bắt mắt, người ta thích đi ngắm hoa nhưng rất nhiều loài thực vật khác cũng đang trải qua những thay đổi mạnh mẽ trong vòng đời,

thậm chí có thể bị ảnh hưởng lớn hơn tới tính ổn định của hệ sinh thái của chúng", ông nói.

Hiện tượng này xảy ra với nhiều loại cây trồng và cây có giá trị kinh tế, đặt ra những vấn đề lớn với an ninh lương thực và sinh kế của nông dân. Nguồn cung cấp lương thực ở những khu vực dễ bị tổn thương nhất thế giới cũng đang bị ảnh hưởng trực tiếp bởi hạn hán, mất mùa và châu chấu.

Ở một số vùng, nông dân có thể buộc phải thay đổi loại cây mà họ hay trồng. Một số vùng khí hậu có thể quá nóng, trong khi những vùng khác lại xảy ra lũ lụt nhiều hơn, tuyết rơi nhiều hơn, độ ẩm không khí lớn hơn, gây hạn chế tới chủng loại và số lượng cây trồng.

"Người nông dân sẽ khó khăn hơn để dự đoán năm nào được mùa, năm nào mất mùa", Tai nói. "Nông nghiệp bây giờ giống như đánh bạc, bởi biến đổi khí hậu đang ngẫu nhiên hóa những điều xảy ra trong hệ sinh thái của chúng ta".

Airtag của Apple giúp tìm đồ đạc thất lạc, mất chìa khóa xe

CUPERTINO, California (NV) - Apple hôm Thứ Ba, 20 Tháng Tư, tung ra sản phẩm giúp tìm đồ đạc thất lạc, nhất là chìa khóa xe.

Sản phẩm tên Airtag, lớn cỡ đồng 25 cent, xài pin và Bluetooth. Vì hoạt động trong hệ thống khép kín của Apple, Airtag lý tưởng cho bất kỳ ai dùng iPhone hay Mac.

Sản phẩm này rất dễ sử dụng, chỉ cần gắn lên đồ đạc, chẳng hạn giỏ xách hay chìa khóa.

Nếu lỡ bỏ quên đồ đạc đâu đó trong nhà, người dùng chỉ cần mở âm thanh trong chiếc loa nhỏ gắn trong Airtag bằng cách vào "tab" Items mới trong ứng dụng (app) Find My, hoặc nói "Hey Siri, tìm giùm chìa khóa." Nếu chìa khóa nằm gần đó - như dưới ghế sofa hoặc trong phòng kế bên - chỉ cần lần theo âm thanh đó là xong.

Nếu món đồ bị mất nằm ngoài vùng Bluetooth của iPhone thì sao? Không cần quá lo lắng. Bất cứ khi nào ai đó cũng dùng iPhone đi cách Airtag trong vòng 30 đến 50 foot, nó sẽ "âm thầm" gửi tín hiệu Bluetooth vào hệ thống Find My trên điện thoại của họ. Chiếc iPhone này sẽ "bắn" địa điểm của Airtag lên iCloud - và người đang

Tin Thế Giới

đi tìm đồ bị mất chỉ cần vào ứng dụng Find My để tìm trên bản đồ.

Toàn bộ quá trình này là bí mật và được mã hóa để bảo đảm quyền riêng tư. Airtag đang bán với giá \$29 một cái, và hộp bốn cái giá \$99. (Th. Long) [qd](Nguồn: Nguoiviet.com)



Airtag có thể gắn kèm với móc chìa khóa.
(Hình: Apple)

Sứ điệp video của ĐTC nhân Ngày Trái đất

ĐTC khẳng định rằng, các thảm họa toàn cầu, Covid và khí hậu chỉ ra rằng chúng ta không còn nhiều thời gian để chờ đợi. Thời gian đang thúc bách chúng ta, và như đại dịch đã cho thấy, chúng ta có các phương tiện để đối phó với tổn thất. Đã đến lúc phải hành động.

ĐTC đã bày tỏ như trên trong sứ điệp video nhân Ngày Trái đất 22.4. Trong sứ điệp, sau khi mời gọi mọi người đừng bao giờ quên “thiên nhiên đáng được bảo vệ, vì thực tế, các tác động của con người với sự đa dạng sinh học của Thiên Chúa phải được thực hiện với sự chú ý và tôn trọng”, ĐTC chỉ ra rằng, từ đại dịch chúng ta học được rất nhiều về điều này. Thiên nhiên có liên hệ đến tất cả mọi người. Thiên nhiên dạy chúng ta phải tạo ra một hành tinh công bằng, bình đẳng, an toàn với môi trường.

ĐTC nói: “Đại dịch đã dạy cho chúng ta sự phụ thuộc lẫn nhau, sự chia sẻ hành tinh này. Các thảm họa toàn cầu, Covid và khí hậu chỉ ra rằng chúng ta không còn nhiều thời gian để chờ đợi. Thời gian đang thúc bách chúng ta, và như đại

dịch đã cho thấy, chúng ta có các phương tiện để đối phó với tổn thất. Đã đến lúc phải hành động, chúng ta đã ở mức giới hạn”.

“Thiên Chúa luôn tha thứ, chúng ta thỉnh thoảng tha thứ, thiên nhiên không bao giờ tha thứ”, ĐTC trích dẫn một châm ngôn cổ của người Tây Ban Nha và nhấn mạnh: “Khi sự tàn phá thiên nhiên bùng nổ thì rất khó ngăn chặn. Nhưng chúng ta vẫn còn thời gian. Và chúng ta sẽ có sức mạnh hơn khi chúng ta cùng nhau làm việc. Nghịch cảnh mà chúng ta đang trải qua với đại dịch, và chúng ta đã thấy trong biến đổi khí hậu phải thúc đẩy chúng ta đổi mới, phát minh, để tìm kiếm những con đường mới. Từ một cuộc khủng hoảng, người ta không bước ra giống nhau, chúng ta bước ra hoặc tốt hơn hoặc tồi tệ hơn. Đây là một thách thức, và nếu chúng ta không bước ra tốt hơn chúng ta sẽ đi đến một con đường tự hủy”.

ĐTC kết thúc sứ điệp với lời mời gọi đến tất cả các nhà lãnh đạo trên thế giới hãy can đảm hành động, làm việc với công bằng và luôn nói sự thật với dân chúng, để mọi người biết cách tự bảo vệ mình khỏi sự phá hủy của hành tinh, cũng như biết cách bảo vệ hành tinh khỏi sự phá hủy của chính con người. (Ngọc Yến - Vaticanews)

Tòa Thánh chuẩn bị cho hội nghị COP15 về đa dạng sinh học

Vatican News (17.4.2021) - Vào ngày 20/4 tới đây, Bộ Phục vụ Phát triển Con người Toàn diện sẽ tổ chức một hội thảo trên web được gọi hứng từ thông điệp Laudato Si, nhằm đưa ra các đề xuất cho hội nghị COP15 về đa dạng sinh học





sẽ diễn ra tại Trung Quốc vào tháng 10/2021.

Trong bản tin nói về sự kiện này, Bộ Phục vụ Phát triển Con người Toàn diện viết: “Ngày nay, chúng ta đang phải đối diện với nhiều cuộc khủng hoảng: khủng hoảng sức khỏe, khủng hoảng khí hậu và khủng hoảng đa dạng sinh học. Ba cuộc khủng hoảng liên kết với nhau, kêu gọi một thay đổi, hướng tới một nền văn minh tái tạo với một mô hình cuộc sống sinh thái toàn diện”.

Báo cáo về đa dạng sinh học toàn cầu năm 2020 của Liên Hiệp Quốc lưu ý đến tầm quan trọng của đa dạng sinh học trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu và an ninh lương thực lâu dài. Báo cáo kết luận rằng, các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học rất cần thiết để ngăn chặn các đại dịch trong tương lai.

Về phía Giáo hội Công giáo, Tòa Thánh nhấn mạnh rằng, những người có trách nhiệm trong thế giới đại học, các nhà khoa học và các tổ chức Giáo hội, phải ý thức sự cần thiết cho việc bắt đầu những khoảnh khắc suy tư, bởi vì hậu quả của các cuộc khủng hoảng hiện nay đang làm cho cuộc sống bị đảo lộn và vì thế, cần phải có một trách nhiệm hành động.

Theo Bộ Phục vụ Phát triển Con người Toàn diện, hội thảo về đề tài này cần thiết, vì giúp tạo nên các tương quan quan trọng với công trình sáng tạo và truyền cảm hứng cho hàng ngàn người qua việc giáo dục và tái tạo hệ sinh thái lành mạnh trên Trái đất, phù hợp với giáo huấn của Đức Thánh Cha trong Laudato Si.

Khi đa dạng sinh học được khởi sắc thì cuộc sống con người cũng được phát triển. Sử dụng 5 nguyên tắc: Mục đích, Nguyên tắc, Quy định,

Thực tiễn và Đề xuất, hội thảo trên web sẽ làm việc trong sự cộng tác giữa những người có trách nhiệm Giáo hội, khoa học và các nhà hoạch định chính sách để áp dụng Laudato Si vào đa dạng sinh học.

Với mục đích này, các truyền thống bản địa, truyền thống khoa học, Sách Thánh, Học thuyết xã hội của Giáo hội về đa dạng sinh học, sẽ hỗ trợ và truyền cảm hứng cho việc bảo vệ và phục hồi đa dạng sinh học trong các hội nghị quốc tế COP15 về đa dạng sinh học, và COP26 về biến đổi khí hậu.

Sau nhiều lần bị hoãn, hội nghị COP15 sẽ diễn ra tại Côn Minh, Trung Quốc từ ngày 11 đến 24/10/2021.

Nguồn: vaticannews.va/vi/ (Ngọc Yến)

Oscar 2021: Vinh quang cho đạo diễn gốc Hoa, Bắc Kinh im lặng

LOS ANGELES, California (NV) - Cô Chloé Zhao, lập kỳ tích lịch sử làng điện ảnh thế giới, khi là phụ nữ người Hoa và phụ nữ gốc Á đầu tiên giành hai giải thưởng điện ảnh Oscar cao quý “Đạo Diễn Xuất Sắc Nhất” và “Phim Hay Nhất” 2021.

Vinh quang của nữ đạo diễn gốc Hoa Lục này tỏa sáng rực rỡ vòm trời điện ảnh toàn cầu tối Chủ Nhật, 25 Tháng Tư, nhưng ngay tại quê hương chôn nhau cắt rốn, Trung Quốc, truyền thông hoàn toàn im lặng về chiến thắng của cô Zhao, theo AP.

Nữ đạo diễn Chloé Zhao, phụ nữ gốc Á đầu tiên giành hai giải thưởng điện ảnh Oscar cao quý. (Hình: Chris Pizzello-Pool/Getty Images)

Nomadland là bộ phim thứ hai do phụ nữ làm đạo diễn được Oscar, và thêm một lần nữa phải nhắc lại, cô Zhao, phụ nữ da màu đầu tiên nhận giải thưởng điện ảnh danh giá này.

Trung Quốc im lặng trước vinh quang của Zhao

Đúng vậy! Các tin về chiến thắng của Zhao Tinh, tên Hán ngữ của Chloé, phiên âm Hán-Việt là Triệu Đình, bị Bắc Kinh kiểm duyệt trên thế giới truyền thông dòng chính cũng như trên trang mạng xã hội Trung Quốc.

Ngày Thứ Hai, giờ Bắc Kinh, khi toàn thế

giới điện ảnh bùng nổ với chiến thắng Oscar của Zhao vào tối Chủ Nhật, giờ California, thì hai cơ quan truyền thông chính thống là đài Truyền Hình Trung Ương Trung Quốc (CCTV) và Tân Hoa Xã (Xinhua) hoàn toàn im lặng.

Không những im lặng trên truyền thông dòng chính mà ngay cả trên mạng xã hội Weibo, đặc biệt trang Watch Movies trên mạng này, trung bình có tới hơn 14 triệu fan theo dõi, bị kiểm duyệt mãi cho đến tối Thứ Hai, giờ Bắc Kinh.

Thậm chí, biểu hiệu #Chloe Zhao wins Best Director cũng bị ngăn cản, người dùng mạng truyền thông ở Trung Quốc khi đánh hàng chữ này sẽ nhận được lời nhắn “theo luật hiện hành, trang này không có.”

Tương tự, ứng dụng xem phim Douban, phổ biến của giới trẻ Trung Quốc, cấm hoàn toàn những chữ “Normadland” và “Zhao Ting,” khi tìm người hâm mộ chỉ thấy dòng chữ “tìm kiếm không có kết quả theo luật hiện hành.”

Ngay cả những dòng bàn tán trên mạng mà có tên của nữ đạo diễn này cũng bị xoá bỏ.

Một bản tin ngắn về chiến thắng giải Oscar của cô Zhao vừa xuất hiện trên ứng dụng WeChat, cũng bị lấy xuống.

Vì sao “Quan Trạng” không được “về làng”?

Đó là do vài năm trước đây, cô Zhao tuyên bố những suy nghĩ thật của mình về hiện trạng ở Trung Quốc.

Lần đầu tiên vào năm 2013, trong phỏng vấn trên tạp chí Filmmaker Magazine, khi trả lời cho câu hỏi vì sao nữ đạo diễn thích thú dựng phim về nước Mỹ, cô trả lời: “Trung Quốc, trong ký



ức tuổi niên thiếu của tôi, đó là nơi đầy những đối trá.”

Lần thứ nhì, là một sự sai sót của một trang web của Úc, đăng lời cô Zhao trong một cuộc phỏng vấn rằng: “Nước Mỹ bây giờ là quê hương tôi,” nhưng câu thực sự là: “Nước Mỹ không phải là quê hương tôi.”

Dù trang mạng Úc này có đăng cáo lỗi việc sai sót, nhưng cô Zhao đã nằm trong sổ bìa đen của của Bắc Kinh.

Dân mạng Trung Quốc nghĩ gì về nhà đạo diễn?

Tuy nhiên, cho dù kiểm duyệt, những tin tức về chiến thắng của phim Nomadland lan truyền nhanh trên mạng Internet, cư dân mạng kháo nhau tán dương và cổ vũ cho cô Zhao.

Nhiều người chuyển nhau lời phát biểu nhận giải Oscar của cô, trong đó Zhao trích dẫn một dòng trong một bài thơ viết vào thế kỷ 13 mà cô, giống như nhiều trẻ em Trung Quốc khác, đã thuộc lòng khi còn nhỏ.

Một cư dân mạng tên Zhou Lu, 35 tuổi, làm việc tại một cơ quan truyền thông ở Bắc Kinh, hãnh diện: “Thật tuyệt vời, một người Hoa thắng giải thưởng điện ảnh hàng đầu thế giới. Tôi phải đi xem phim Nomadland này.”

Còn cô Victory Dong, 19 tuổi, sinh viên đại học, viết trên ứng dụng Douban, “Tài năng và chiến thắng của nữ đạo diễn Zhao là xứng đáng. Năng khiếu đó không liên quan gì đến nguồn gốc xứ sở hay sắc tộc. Cô ấy là công dân của thế giới.”

Phim Nomadland

“Nomadland,” phim về dân “du mục” thời nay ở Mỹ, thắng lớn tại lễ trao giải Oscar lần thứ 93 tối Chủ Nhật, 25 Tháng Tư.

Dân “du mục” này là những người vì hoàn cảnh kinh tế và xã hội bị mất nhà, sống trên xe “rày đây mai đó” khắp nước Mỹ.

Bộ phim được giới phê bình đánh giá cao suốt thời gian qua này đoạt ba giải chính là Phim Hay Nhất, Đạo Diễn Xuất Sắc Nhất, và Nữ Diễn Viên Chính Xuất Sắc Nhất.

Nữ tài tử gạo cội Frances McDormand đoạt giải Oscar, Nữ Diễn Viên Chính Xuất Sắc Nhất,

cho vai diễn Fern, một giáo viên bị mất sạch tài sản trong cuộc khủng hoảng tài chính 2008 và phải lên đường sống đời du mục.

“Giọng nói của tôi nằm trong lời nói của tôi. Chúng ta biết lời nói chính là công việc, mà tôi rất thích làm việc. Cảm ơn quý vị vì đã hiểu như vậy và cảm ơn vì giải thưởng này.” McDormand nói khi nhận giải.

McDormand từng đoạt nhiều giải thưởng trước đây, gồm hai giải Oscar, hai giải Emmy và một giải Tony.

Cô Chloé Zhao phát biểu khi nhận giải, cô cho hay từ trước đến nay, cô “luôn nhìn thấy lòng tốt” ở những người mà cô gặp gỡ trong đời.

Rồi giờ cao tượng Oscar, cô nói: “Giải này dành cho bất kỳ ai có lòng tin và lòng can đảm giữ vững lòng tốt của bản thân cũng như của nhau cho dù khó khăn đến mức nào.” (MPL) [kn]

<https://www.nguoi-viet.com/hoa-ky/oscar-2021-vinh-quang-cho-dao-dien-goc-hoa-bac-kinh-im-lang/>

Phương pháp mới giúp biến rác nhựa thành xăng

MỹNhóm nghiên cứu tại Đại học Delaware sử dụng chất xúc tác đặc biệt và nung nóng nhựa ở mức 225 độ C để thu được xăng chạy cho xe con.

Phương pháp xử lý mới giúp giảm lượng nhựa dùng một lần bị vứt ra bãi rác. Ảnh: Ivan Radic.

Dionisios Vlachos, kỹ sư hóa học tại Đại học Delaware, đồng tác giả nghiên cứu cho biết, phương pháp này có thể chuyển đổi 85% vật liệu ban đầu thành dầu hữu ích. Vlachos ước lượng khoảng 300 chai nước loại nửa lít có thể tạo ra khoảng 3,8 lít xăng, hai xe tải chai nhựa có thể tạo ra lượng xăng đủ đổ đầy bình cho xe con. Nghiên cứu mới xuất bản trên tạp chí Science Advances.

Phương pháp mới hiệu quả nhất với loại nhựa mang tên polyolefin, dùng để tạo ra những sản phẩm thường không tái chế được như túi nylon. Nguyên lý cơ bản là nung nóng nhựa để phá vỡ các liên kết hóa học và phân giải chúng thành các thành phần cấu tạo. Điểm độc đáo trong nghiên cứu mới là nhóm nhà khoa học tìm ra

cách thực hiện điều này với nhiệt độ thấp hơn nhiều, khiến quy trình trở nên hiệu quả về năng lượng và tiết kiệm hơn.

"Đây là công nghệ đầu tiên có thể xử lý những loại nhựa khó nhất và tái chế thành thứ thực sự hữu ích. Đây là cách tốt nhất để tái chế các loại nhựa và bao gói dùng một lần như polyethylene và polypropylene“, Dionisios Vlachos, cho biết.

Việc dùng nhiệt phân giải nhựa được gọi là pyrolysis (nhiệt phân). Đa số các nghiên cứu trước đây áp dụng quy trình đòi hỏi mức nhiệt từ 400 - 800 độ C, theo Vlachos. Tuy nhiên, ông cùng đồng nghiệp chỉ cần 225 độ C và sẽ thu được loại nhiên liệu gần như sẵn sàng để sử dụng cho xe con, xe tải, máy bay và dầu bôi trơn.

Phương pháp mới cũng có chất xúc tác đặc biệt. Đây là hỗn hợp của zeolite (khoáng chất cấu tạo chủ yếu từ nhôm và silicon) và oxit kim loại gồm bạch kim và wolfram. "Nếu dùng riêng thì hai chất xúc tác này không hiệu quả. Khi kết hợp, chúng tạo nên điều thần kỳ, làm nóng chảy và không để lại chút nhựa nào“, Vlachos nói. Tuy nhiên, Vlachos cũng cho biết, họ cần nghiên cứu thêm nhiều trước khi áp dụng phương pháp mới ở quy mô công nghiệp. Thu Thảo (Theo Smithsonian) /<https://vnexpress.net/phuong-phap-moi-giup-bien-rac-nhua-thanh-xang-4268844.html>



Tin Giáo Hội Á CHÂU

ĐTC Phanxicô bày tỏ ý muốn viếng thăm Triều Tiên

Trong cuộc trò chuyện với phóng viên báo Yonhap, Đức cha Lazzaro You Heung-sik, giám mục giáo phận Daejon, cho biết ĐTC Phanxicô muốn thăm Triều Tiên để bày tỏ sự gần gũi với toàn dân tộc Triều Tiên, bị phân chia bởi cuộc chiến tranh Triều Tiên, từ năm 1950.1953.

Đức cha Lazzaro You rất quen thuộc với ĐTC. Ngài đã tháp tùng và tiếp đón ĐTC trong chuyến viếng thăm của ĐTC tại Hàn Quốc vào năm 2014. Hôm 17.4 Đức cha Lazzaro You đã yết kiến ĐTC tại Vatican. Trong cuộc gặp gỡ này ĐTC nói rằng ngài sẽ thăm Triều Tiên nếu các công tác chuẩn bị liên quan được hoàn tất.

Trước đây ĐTC đã bày tỏ mong muốn thăm Triều Tiên. Năm 2018, nhân chuyến thăm Vatican, Tổng thống Hàn Quốc Moon Jae-in đã chuyển lời mời bằng miệng từ nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong-un tới Vatican. Vào thời điểm đó, đối thoại giữa Bình Nhưỡng và Washington đang diễn ra sôi nổi và nhiều người đang tin tưởng một sự phát triển tích cực. Lần đó ĐTC Phanxicô cho biết sẵn sàng đến Triều Tiên nếu nhận được lời mời chính thức.

Nhưng từ đó đến nay, các cuộc đối thoại giữa Hoa Kỳ và Triều Tiên không được tiếp tục, và cả đối thoại với Hàn Quốc cũng bị ngưng lại.

Trong cuộc gặp gỡ Đức cha Lazzaro You, ĐTC đã cảm ơn giáo phận Daejon đã quyên góp 460.000 đô la Mỹ cho Tòa Thánh để cộng tác vào chương trình chia sẻ vắc.xin do Sở Từ Thiện của ĐTC phát động. (Asia News 26.04.2021) (Hong Thủy- Vatican News)

Israel mở cửa đón du khách và tín hữu hành hương

Sau những ngày tháng đóng cửa biên giới, chính phủ Israel sẽ mở cửa từ ngày 23.5 tới đây để đón nhận các du khách và tín hữu hành hương.

Theo thông báo ngày 13.4.2021 của bộ y tế và



bộ du lịch Israel, việc mở cửa này được áp dụng trước tiên cho các nhóm du khách người nước ngoài đã được chích ngừa Covid-19. Chi tiết các qui tắc này sẽ được công bố trong thời gian tới đây. Trong giai đoạn đầu sẽ dành cho các nhóm và con số được nhập cảnh sẽ tùy thuộc diễn biến của đại dịch và sẽ được nâng cao với những tiến bộ của chương trình.

Trong giai đoạn thứ hai, các cá nhân sẽ được nhập cảnh như trước đây. Trong số các điều kiện để vào Israel, có cuộc xét nghiệm trước khi khởi hành, giấy chứng nhận đã chích ngừa Coronavirus cần phải xuất trình khi đến Israel. Israel có thể sẽ có những hiệp định với các nước về việc công nhận việc chích ngừa.

Bộ trưởng y tế Israel, ông Juli Edelstein, nói rằng “đã đến lúc cần cho phép du lịch một cách thận trọng và có tính toán. Ngành du lịch thuộc vào lãnh vực quan trọng đối với Israel, đặc biệt đối với những ngành bị thương tổn nhiều nhất vì đại dịch”. (KNA 15.4.2021) - (G. Trần Đức Anh, O.P)

Mười bốn linh mục Công giáo Ấn Độ chết vì Covid-19 trong vòng bốn ngày

Chỉ trong vòng bốn ngày, từ 20 đến 23.4.2021 vừa qua, 14 linh mục Công giáo Ấn Độ đã chết vì Covid-19. Họ thuộc vào số hơn hai mươi linh mục của Giáo hội bị thiệt mạng vì đại dịch trong vòng tháng vừa qua.

Theo trang mạng Matters India, truyền đi ngày 24.4.2021, GHCG tại Ấn có hơn 30.000 linh mục

triều và dòng. Vị trẻ nhất và mới qua đời là cha Lijo Thomas, 38 tuổi, thuộc tổng giáo phận Nagpur, qua đời chiều ngày 23.4 tại nhà thương Kitô (Christ Hospital), ở thành phố Chandrapur thuộc bang Maharashtra, ở miền tây Ấn Độ.

Ban sáng cùng ngày, cha S. Christudas, 58 tuổi, thuộc giáo phận Dumka ở bang Jharkhand ở miền đông bắc Ấn, đã từ trần. Cùng ngày 23.4, ba linh mục dòng Tên thuộc tỉnh dòng Madurai, Bombay, Karnataka cũng trở thành nạn nhân của Covid-19.

Trong thời gian gần đây, Ấn Độ lâm vào tình trạng nguy kịch vì đại dịch, mỗi ngày có hơn 300.000 người bị lây nhiễm, và hơn 2.000 người chết. Hệ thống y tế của Ấn Độ bị sập vì số ca nhiễm quá nhiều, các bệnh nhân thiếu dưỡng khí trong các nhà thương. Bang Maharashtra, nơi có thành phố Mumbai, bị dịch nặng nhất. Hôm 22.4 vừa qua, nguyên tại bang này có thêm 67.000 người bị nhiễm Coronavirus. Thủ tướng Modi bị dư luận phê bình và có những người nói rằng: “Thật là vô ích khi trở thành nhà thuốc cho thế giới nếu ông không chữa trị được nhân dân của mình”.

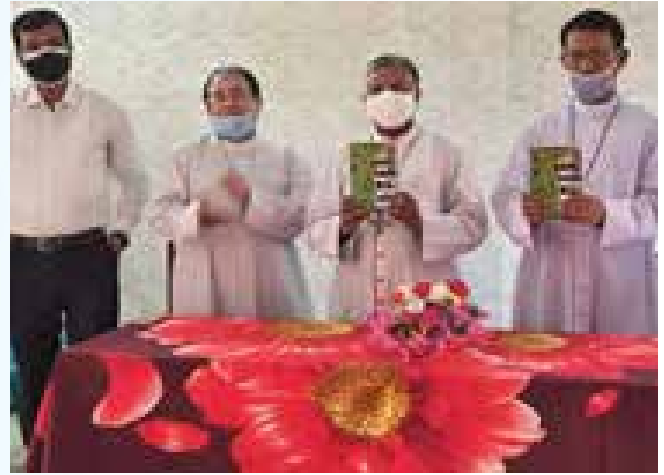
Ấn Độ là nước sản xuất nhiều vắc xin chống Covid-19 nhất trên thế giới, nhưng trước tình trạng khẩn trương hiện nay, Ấn đã ngưng xuất khẩu vắc xin ra nước ngoài. (Mattersindia 23.4.2021, Asia News 23.4.2021) (G. Trần Đức Anh, O.P)

Cuốn sách của linh mục ghi lại lịch sử Kitô giáo ở Bangladesh

Cuốn sách của Cha Albert Thomas Rozario đã được Tổng Giám mục Oblate Bejoy N. D’Cruze của Dhaka giới thiệu vào ngày phát hành 12 tháng 4 tại Nhà thờ Holy Rosary, Dhaka. (Ảnh: Robin Bhabuk)

Một linh mục Công giáo cao niên đã viết và xuất bản một cuốn sách ghi lại lịch sử Kitô giáo ở Bangladesh kéo dài hơn năm thế kỷ với mục đích truyền cảm hứng cho những người Công giáo trẻ hiểu rõ hơn về sự ra đời và phát triển của Công giáo giữa nhiều thách thức khác nhau.

Cuốn sách tiếng Bangla của Cha Albert Thomas Rozario Bangladeshey Christodhormo và Christomondolir Etikotha (Tôn giáo Kitô giáo và Kitô giáo ở Bangladesh) đã được Tổng giám mục



Cha Rozario hy vọng công việc của mình sẽ giúp những người Công giáo trẻ hiểu được năm thế kỷ phát triển tôn giáo

Oblate Bejoy N.D’Cruze của Dhaka giới thiệu trong buổi lễ phát hành vào ngày 12 tháng 4.

Cha Rozario, 61 tuổi, là một linh mục triều và quản nhiệm của Nhà thờ St. Joseph ở khu vực Savar thuộc tổng giáo phận Dhaka. Linh mục cũng đảm nhiệm vai trò luật sư của Tòa án Tối cao, dạy luật dân sự và hình sự cho các sinh viên tại đại chủng viện quốc gia Holy Spirit ở thủ đô Dhaka.

Cuốn sách dài 300 trang là cuốn sách tiếng Bangla thứ ba về lịch sử Kitô giáo và Giáo hội Công giáo ở Bangladesh sau Bangladeshey CatholicMondoli (Giáo hội Công giáo ở Bangladesh) của nhà văn và nhà báo Công giáo đặt trụ sở tại Canada Jerome D’Costa năm 1986 và Bangladeshey Christomondoly Porichiti (Giới thiệu về Giáo Hội ở Bangladesh) của Cha Dilip Stephen Costa vào năm 2020.

Cha Rozario trước đó là tác giả của một lời giới thiệu Kitô giáo về luật thực tiễn cho Kitô hữu và Shadhu.Shaddhy Der Jibon Kotha (Cuộc đời của các thánh).

Cuốn sách mới nhất của ngài về lịch sử của Giáo Hội bắt đầu từ sự xuất hiện của những nhà truyền giáo châu Âu trong khu vực tiếp nối bước chân của nhà thám hiểm người Bồ Đào Nha Vasco da Gama đổ bộ vào Ấn Độ vào năm 1498.

Tôi đã cố gắng hết sức để cho người dân của chúng tôi biết về 500 năm Kitô giáo ở đất nước này

Cuốn sách xem xét lịch sử của Giáo hội ở khu vực Bengal của Ấn Độ thời đó, hiện đang bị chia rẽ giữa Bangladesh và bang Tây Bengal của Ấn Độ. Cuốn sách ghi lại lịch sử của tám giáo phận Công giáo Bangladesh và tất cả các giáo xứ.

Cha Rozario cho biết cuốn sách là thành quả của hơn ba năm trời nghiên cứu.

"Ở đây tôi đã chạm vào toàn bộ lịch sử của Giáo Hội từ Ấn Độ đến Bangladesh. Tôi đã cố gắng hết sức để cho người dân của chúng tôi biết về 500 năm Kitô giáo ở đất nước này," ngài quả quyết với UCA News.

Linh mục cho biết ông đã ghi lại lịch sử của nhà thờ đầu tiên, được thành lập bởi dòng Tên vào năm 1600, hiện tại giáo phận Khulna không còn tồn tại cho đến ngày nay.

"Tôi muốn thế hệ tiếp theo của chúng ta biết Kitô giáo đã đến vùng đất này như thế nào và hiện nay vị trí của Kitô giáo đang ở đâu bây giờ. Nó cũng sẽ trở thành một nguồn tài liệu hữu ích cho cộng đồng Kitô giáo, Cha Rozario nói.

Nirmol Rozario, chủ tịch Hiệp hội Kitô giáo Bangladesh, tin rằng cuốn sách sẽ nhắc nhở các Kitô hữu về di sản của họ và khuyến khích thế hệ trẻ theo đuổi tinh thần của họ.

Đối với bất kỳ cộng đồng nào, điều rất quan trọng là phải biết lịch sử để cộng đồng có thể tiến về phía trước để làm những điều tốt hơn với sự khuyến khích từ quá khứ. Tôi tin rằng cuốn sách này sẽ trở thành một nguồn tài liệu quý giá cho cộng đồng Kitô giáo, đặc biệt là thế hệ trẻ, cảm thấy tự hào về lịch sử của họ và hoàn thành những điều tuyệt vời thông qua việc theo đuổi tinh thần," ông nói với UCA News.

Các Kitô hữu đã chúc mừng Cha Rozario trên phương tiện truyền thông xã hội về việc xuất bản cuốn sách. Jarmen Torun Gomes nói: "Tôi chắc chắn sẽ thu thập và đọc cuốn sách này".

Kitô giáo ở Bangladesh có từ đầu thế kỷ 16.

Cha Fernandez trở thành vị tử đạo tiên khởi của Bengal sau khi bị giam giữ, tra tấn, mù lòa và giết người

Năm 1517, các thương nhân Công giáo Bồ Đào Nha đến cảng Chittagong ở đông nam

Bangladesh. Nhóm đầu tiên rời đi sau khi tiến hành kinh doanh, nhưng một nhóm thứ hai đến vào năm 1518 đã quyết định ở lại Chittagong và Diang gần đó, thiết lập các khu định cư Kitô giáo đầu tiên ở Đông Bengal (nay là Bangladesh)

Các linh mục Dòng Tên người Bồ Đào Nha Cha Francesco Fernandez và Cha Dominic D'Souza đã đến Chittagong vào năm 1598 với tư cách là những nhà truyền giáo Công giáo đầu tiên, và chẳng mấy chốc các nhà truyền giáo khác bao gồm các cha dòng Đa minh và Augustinô đã tiếp nối công cuộc truyền giáo.

Năm 1602, Cha Fernandez trở thành vị tử đạo tiên khởi của Bengal sau khi Ngài bị giam giữ, tra tấn, bị mù lòa và bị thảm sát dưới bàn tay của những người lính của Vương quốc Arakan (nay là bang Rakhine của Myanmar).

Kitô hữu, chủ yếu là người Công giáo, chiếm chưa đến nửa phần trăm của hơn 160 triệu người ở quốc gia đa số Hồi giáo. Khoảng 400.000 người Công giáo trải rộng trên tám giáo phận trên toàn quốc. (Lm. Stêphanô Bùi Thượng Lưu) (Nguồn; <https://www.ucanews.com.news.priests.book.documents.history.of.christianity.in.bangladesh.92136>)

Kỷ niệm 70 năm quan hệ ngoại giao giữa Tòa Thánh và Philippines

Hôm 8.4.2021, Tòa Thánh và Philippines đã kỷ niệm 70 năm quan hệ ngoại giao giữa hai quốc gia. Do những hạn chế của đại dịch, lễ kỷ niệm được đánh dấu bằng một sự kiện trực tuyến và Bộ trưởng Ngoại giao Philippines đã gửi thư nhân sự kiện này.

Vào ngày 8.4.1951, trong nhiệm kỳ của Tổng thống Elpidio Quirino, đại diện của cả hai bên đã ký hiệp ước đầu tiên thiết lập quan hệ ngoại giao. Thỏa thuận đã nâng Đại diện Tòa thánh tại Philippines lên thành Sứ thần Tòa thánh. Đức TGM Egidio Vagnozzi trở thành Sứ thần Tòa thánh đầu tiên, được bổ nhiệm vào ngày 9.4.1951. Đại sứ đầu tiên của Philippines cạnh Tòa Thánh là ông Manuel Moran, dưới thời Đức Pio XII.

Thông qua các Tòa Sứ thần, Tòa thánh có thể dễ dàng đối thoại với chính quyền dân sự, thúc

đầy liên hệ với các Giáo hội địa phương và duy trì sự hiện diện trong đời sống quốc tế.

Trong 70 năm qua Philippines đã được 3 Giáo hoàng viếng thăm 4 lần, gần nhất là chuyến viếng thăm của Đức Phanxicô vào năm 2015.

Sự kiện kỷ niệm 70 năm quan hệ ngoại giao giữa Tòa Thánh và Philippines bao gồm hội thảo trực tuyến có chủ đề “70 năm quan hệ song phương Philippines.Tòa thánh: Suy tư về cộng đồng tôn giáo Philippines hải ngoại, và tác động của nó đối với cộng đồng người Philippines ở nước ngoài và sự đóng góp của Giáo hội đối với việc chăm sóc xã hội.mục vụ của họ”.

Theo điều tra dân số năm 2018, Philippines có 108,7 triệu người, trong đó hơn 80 triệu người theo Công giáo, là quốc gia có dân số Công giáo lớn nhất ở châu Á. Trên toàn thế giới, Philippines có dân số Công giáo đông thứ ba sau Brazil và Mexico. (Hồng Thủy- Vatican News)

Hơn ba trăm tân tòng tại giáo phận Rajshahi, Bangladesh

Trong dịp lễ Phục sinh vừa qua, hơn ba trăm dự tòng người lớn đã được rửa tội trong các giáo xứ thuộc giáo phận Rajshahi, ở miền bắc nước Bangladesh, nơi có nhiều thừa sai và tín hữu địa phương rất dấn thân hoạt động để làm tăng trưởng Nước Chúa.

Cha Arturo Speziale, thuộc Hội Giáo hoàng truyền giáo hải ngoại Milano gọi tắt là PIME, kể lại với hãng tin Asia News rằng cha đã dùng bảy giáo lý viên, trong đó có hai phụ nữ, chuẩn bị cho các dự tòng trong một năm trời. Cha Speziale là cha phó của giáo xứ Nobai Bottola thuộc giáo



phận Rajshahi. Cha cho biết bảy giáo lý viên của cha là những người dân bộ lạc, họ tới các làng mạc, dạy Kinh thánh và giảng bằng thổ ngữ địa phương. Sau đó có các nữ tu và linh mục đến viếng các làng mạc của người dự tòng, khích lệ họ, và dần dần có nhiều người cảm kích, xin gia nhập Kitô giáo. Trong dịp lễ Phục sinh vừa qua, cũng có một số trẻ em thuộc các gia đình Công giáo được chịu phép rửa tội.

Cha Speziale năm nay 80 tuổi, hoạt động truyền giáo từ 50 năm nay tại Bangladesh. Cha cho biết các giáo lý viên của cha cũng đang giúp đỡ hơn 100 gia đình khác và họ có thể lãnh nhận bí tích rửa tội vào năm tới.

Cả linh mục Michael Corraya, cha sở giáo xứ Nobai Bottola, cũng chia sẻ tâm tình vui mừng khi ban phép rửa tội cho các dự tòng người lớn. Các tân tòng đến từ các bộ lạc Santal, Orao và Paharia.

Cha Swapan Martin Purification, chánh sở giáo xứ Bhatahara thuộc huyện Naogaon, cho hãng tin Asia News biết trong xứ đạo của cha có 114 dự tòng người lớn được rửa tội trong đêm Vọng và ngày lễ Phục sinh, 4.4 vừa qua. Cha xác nhận rằng trong toàn giáo phận Rajshahi có hơn ba trăm tân tòng trong dịp lễ Phục sinh này.

Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu (G. Trần Đức Anh, O.P)

Dù bị cấm lễ, Cộng đoàn Công giáo bé nhỏ tại Mông Cổ vẫn cử hành Phục sinh

Mặc dù các buổi lễ tôn giáo có giáo dân tham dự bị cấm vì đại dịch Covid-19, Cộng đoàn Công giáo bé nhỏ tại Mông Cổ vẫn cố gắng sống đức tin trong hy vọng.

Trên đây là lời tuyên bố của Đức cha Giorgio Marengo, Đại diện Tông Tòa Ulanbator, một “chuẩn giáo phận” chỉ có 1.300 tín hữu Công giáo, với 5 giáo xứ tại khu vực thủ đô và 3 xứ đạo ở nơi khác, trên một lãnh thổ rộng một triệu 566.000 cây số vuông, gấp gần 5 lần Việt Nam, nhưng chỉ có ba triệu 300.000 dân. GHCG tại Mông Cổ được tái lập cách đây 29 năm, sau khi chế độ cộng sản dài 70 năm tại đây bị sụp đổ.

Đức cha Marengo, người Ý cho biết trong thời



kỳ các thánh đường không được mở, các mạng xã hội được sử dụng để đi tới với các tín hữu. Đức cha Marengo nhìn nhận rằng thật không dễ dàng đối với các linh mục, các thừa sai nam nữ, chăm sóc đoàn chiên bé nhỏ này. “Với tinh thần sáng tạo, nhiều hệ thống mới đã được thiết lập để gần gũi với các tín hữu. Chúng tôi đã khởi xướng một số bài huấn giáo thích hợp hơn với hoàn cảnh khẩn cấp hiện nay: chúng tôi tổ chức những nhóm năm người, là mức tối đa được hội họp trong thời đại dịch này, và gửi những văn bản và video cho mỗi giáo lý viên. Tựu trung, đó là một sự dung hợp giữa các phương tiện truyền thông kỹ thuật số và các cuộc gặp gỡ”. Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu - (G. Trần Đức Anh, O.P)

Giáo hội đã giúp gần 2 tỷ đô la cho người Syria

Đức TGM Paul Richard Gallagher, ngoại trưởng trong Quan hệ với các Quốc gia của Tòa Thánh cho biết, trong 10 năm xung đột ở Syria, mạng lưới Giáo hội đã giúp gần 2 tỷ đô la. Ngài phát biểu trong một thông điệp video gửi nhân dịp hội nghị Brussels lần thứ năm họp ngày 29 và 30 tháng 3 về “Giúp đỡ vì tương lai của Syria và các nước trong khu vực”.

Nhà ngoại giao Tòa Thánh cho biết, các giúp đỡ của giáo hội mang lại lợi ích cho khoảng 4,5 triệu người Syria mỗi năm, hơn một nửa trong số đó diện ở Syria. Theo ngài, có hơn 80 tổ chức công giáo can thiệp vào các lĩnh vực khác nhau trong tình đoàn kết với các tổ chức và thể chế khác nhau ở Syria và ở các nước láng giềng. Khoảng 6.000 chuyên gia và hơn 8.000 tình nguyện viên

tham gia vào mạng lưới rộng lớn này.

Đức Giám mục Gallagher cũng không quên nhắc đến các linh mục và tu sĩ làm việc hàng ngày ở những vùng bị chiến tranh tàn phá này.

Tuy nhiên, “trước những nhu cầu và đau khổ vô biên của người dân Syria”, Giám mục Gallagher xem sự giúp đỡ của Giáo hội “chỉ là đường ống dẫn nước trong sa mạc”, ngài dùng lại câu của hồng y Mario Zenari, sứ thần Tòa thánh tại Syria.

Dù sự giúp đỡ của cộng đồng quốc tế vẫn cấp bách và cần thiết, nhưng theo ngài, chính sách ngoại giao của Vatican kêu gọi “tìm một con đường để theo” để thực sự xây dựng lại hòa bình ở đất nước bị tàn phá này.

Ngài nhấn mạnh: “Hòa bình ở Syria sẽ không thể có được nếu không có công cuộc tái thiết và thúc đẩy phục hồi nền kinh tế.”

Vào cuối hội nghị Brussels lần thứ năm này, nơi có đại diện của hơn 80 quốc gia và tổ chức quốc tế, cộng đồng quốc tế đã cam kết giúp 5,3 tỷ âu kim cho năm 2021 và có thể hơn thế nữa, giúp nước Syria và các quốc gia láng giềng, nơi tiếp nhận phần lớn người tị nạn Syria. Một khoản tiền nhỏ hơn dự kiến của Liên hợp quốc, tổ chức cùng với Liên minh châu Âu tổ chức cho sự kiện này. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm)- (Phanxico.vn)



Các giám mục Trung Quốc phải học tập lịch sử đảng

Hãng tin Asia News, truyền đi ngày 1.4.2021 vừa qua, cho biết trong Mùa chay và Mùa Phục



sinh, các giám mục được nhà nước Trung Quốc chính thức công nhận, phải học tập lịch sử 100 năm thành lập đảng cộng sản nước này.

Tin này trích từ một bài đăng trên trang mạng chính thức “Thiên Chúa giáo Trung Quốc” của Hội Công giáo Yêu nước, cho biết cuộc gặp gỡ đầu tiên để học tập đã diễn ra ngày 25.3 vừa qua, và sẽ tái diễn trong năm nay.

Khóa học do Hội Công giáo yêu nước Trung Quốc và Hội Giám mục Trung Quốc tổ chức. Hội này không được Tòa Thánh nhìn nhận như một HĐGM thông thường tại các nước.

Giám mục Giuse Trầm Bân (Shen Bin), 51 tuổi, thuộc giáo phận Hải Môn (Haimen), tỉnh Giang Tô, Phó chủ tịch Hội Công giáo yêu nước Trung Quốc và Hội Giám mục Trung Quốc, đã chủ tọa cuộc học tập, trong khi ông Điền Duyệt Dương (Tien Yueyang), giám đốc trung tâm nghiên cứu của Hội Công giáo yêu nước Trung Quốc là người điều hợp. Ông đã trình bày về đề tài “Những quang vinh 100 năm thăng trầm: mừng 100 năm khai sinh đảng, học hỏi lịch sử đảng, ghi ơn và trung thành với sứ mạng của đảng”.

Giám mục Trầm Bân tuyên bố rằng năm nay là kỷ niệm 100 năm lập đảng cộng sản Trung Quốc, và cuộc Hội luận thuyết trình này thuộc vào số một loạt các biến cố do Hội Công giáo yêu nước và Hội Giám mục Trung Quốc tổ chức để mừng kỷ niệm. Cuộc học hỏi này gắn liền với các hoạt động chính trị hiện nay và có nội dung sâu sắc với nhiều thông tin, giúp ích cho tất cả mọi người. Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu- (G. Trầm Đức Anh, O.P)

ÂU CHÂU

Chủ đề của Ngày Ông bà và Người cao tuổi lần thứ nhất

Vatican News -Ngày 20.4.2021, Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống đã thông báo Ngày Ông bà và Người cao tuổi lần thứ nhất sẽ được cử hành vào ngày 25.7 tới đây và sẽ có chủ đề: “Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế”. Chủ đề được ĐTC Phanxicô chọn cho sự kiện lần này trích từ Tin mừng thánh Matthêu (28,20), diễn tả sự gần gũi của Chúa và Giáo hội đối với mọi người cao niên, đặc biệt là trong những thời điểm đầy thử thách của đại dịch Covid-19.

Thông cáo báo chí của Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống viết rằng: chủ đề “Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” cũng là “một lời hứa về sự gần gũi và hy vọng rằng, người già và người trẻ đều có thể chia sẻ cùng nhau”. Không chỉ những người cháu và người trẻ được mời gọi hiện diện trong đời sống của những người cao niên, nhưng cả những người lớn tuổi và các ông bà cũng có sứ mạng truyền giáo, loan báo và cầu nguyện, và khích lệ người trẻ trong đức tin của họ.

Để khuyến khích hơn nữa việc cử hành Ngày Thế giới tại các Giáo hội và hiệp hội địa phương, Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống sẽ cung cấp các công cụ mục vụ, từ giữa tháng 6, trên trang web www.amorislaetitia.va.

Ngày Ông bà và Người cao niên đã được ĐTC loan báo thành lập trong buổi đọc kinh

Quan tâm chăm sóc người cao tuổi



Truyền Tin ngày 31.1 năm nay. Ngày này được cử hành vào Chúa Nhật thứ tư của tháng 7, gần với ngày kính nhớ hai thánh Gioakim và Anna. (CSR_2817_2021) Nguồn: vaticannews.va.vi. (Hong Thủy- Vatican News)

Chuỗi Mân côi bảo vệ môi trường cho Ngày Quốc tế Giới trẻ 2023



Vatican News (13.4.2021) Ngày Quốc tế Giới trẻ 2023 được tổ chức trong tinh thần bảo vệ môi trường, vì thế, trong những ngày gần đây, theo cái nhìn của tháng Năm, tháng Đức Mẹ, chuỗi Mân côi chính thức dành cho sự kiện đã được ban tổ chức giới thiệu theo các tiêu chuẩn môi trường.

Ban tổ chức cho biết, chuỗi Mân côi có ba mẫu, hiện hai mẫu đã được thiết kế, một bằng gỗ và một bằng nhựa tái chế 100%. Cả hai gồm một Thánh Giá của Ngày Quốc tế Giới trẻ và khẩu hiệu cho sự kiện “Đức Maria vội vã lên đường” (Lc 1,39). Trên năm hạt của “Kinh Lạy Cha” có nói về “ĐHGT Lisbon 2023” được in bằng các ngôn ngữ chính thức. Mẫu thứ ba của chuỗi Mân côi được làm bằng gỗ, với Thánh Giá của Ngày Quốc tế Giới trẻ. Các hạt được làm bằng tay tại một nhà máy ở Fatima, với khoảng 175 ngàn nắp chai nhựa tái chế. Túi đựng chuỗi cũng được làm bằng giấy tái chế và sử dụng ngôn ngữ để mọi người hiểu được, tức là có chữ nổi Braille dành cho người mù và các biểu tượng cho những người gặp khó khăn trong việc đọc. Giải thích cho việc làm này, các nhà tổ chức cho biết, mục đích của Đại hội là “một cuộc gặp gỡ thực

sự cho tất cả mọi người”.

Vào ngày 01.5, sẽ có một buổi cầu nguyện trực tuyến, với việc kết nối với tất cả bạn trẻ của Bồ Đào Nha. Cùng với chuỗi Mân côi, một tập sách nhỏ với “Các mẫu nhiệm Mân côi” cũng được phổ biến để mời gọi mọi người cầu nguyện. Được viết dưới ánh sáng của Ngày Quốc tế Giới trẻ, các bài suy niệm được trình bày như một hành trình chuẩn bị thiêng liêng.

ĐHY Manuel Clemente, Thượng phụ của Lisbon, viết trong phần giới thiệu các bài suy niệm: “Như Đức Maria lên đường đến nhà bà Elizabeth, chúng ta cũng lên đường hướng đến Ngày Quốc tế Giới trẻ 2023. Với Mẹ Maria, chúng ta mang Chúa Giêsu, Đấng qua chúng ta muốn đến với muôn người”.

Trong khi đó, các việc chuẩn bị cho ngày này đang được chuẩn bị ở các giáo phận, như ở Porto đã đưa ra sáng kiến “Tỉnh thức vì sứ mạng”. Đó là lời mời gọi hướng đến mỗi bạn trẻ, để cùng với gia đình hoặc nhóm giáo lý, phân tích một lục địa và chọn một biểu tượng, một hình ảnh, một số kỳ quan hoặc một số nhân vật nổi bật để kể câu chuyện từ cái nhìn của Kitô giáo và truyền giáo. Các tài liệu thu được phải được chuẩn bị như một bài thuyết trình dưới dạng văn bản, video, bài múa hoặc tranh vẽ, và sẽ được công bố vào ngày 23.4. Ban tổ chức giải thích: Mục đích của sáng kiến là để thúc giục các bạn trẻ “làm một chuyến đi lý tưởng khắp thế giới và mở lòng cho tình huynh đệ”. (CSR_2605_2021) Nguồn: vaticannews.va.vi. (Ngọc Yến)

Kỷ niệm 95 năm thành lập Ngày Thế Giới Truyền Giáo (14.04.1926 - 14.04.2021)

Từ: La missione sulle vie del Concilio, Pontificia Universalità Urbaniana, Roma 1988, trang 48.49.

WHĐ (13.04.2021) - Trong cuộc họp khoáng đại của Hội đồng Cấp cao của Hội Giáo Hoàng Truyền bá Đức tin được tổ chức vào tháng 3 năm 1926 có bàn về việc thành lập Ngày Truyền giáo. Về vấn đề này, ĐGH Piô XI đã yêu cầu thiết lập một ngày cầu nguyện và truyền bá sứ vụ Truyền



Đức Giáo Hoàng Piô XI

giáo; ngày này sẽ được cử hành vào ngày Chúa Nhật áp chót của tháng 10 trong tất cả các Giáo phận, Giáo xứ và các Học viện của GHCG trên toàn thế giới.

Chỉ một tháng sau đó, vào ngày 14 tháng 4 năm 1926, ĐGH Piô XI đã bày tỏ sự đồng ý của mình qua lá thư của Bộ Phụng tự và kỷ luật Bí tích.

Vào ngày 18 tháng 6 năm 1927, ĐHY Van Rossum, Tổng trưởng Bộ Truyền bá Đức Tin, đã viết thư cho Đức ông Drago, Chủ tịch tại Ý thuộc Hội Truyền bá Đức tin, mời ngài tổ chức Ngày Thế giới Truyền giáo vào Chúa nhật áp chót của tháng Mười, và khẳng định đây là “Ngày lễ đích thực của Tông đồ đoàn, ngày trọng đại của Tông đồ đoàn; bởi Giáo hội là Mẹ của mọi người, mọi thời đại, tại mọi quốc gia cho đến tận cùng thế giới”.

Chính ĐHY Van Rossum đã thiết lập một số “quy tắc thực tiễn” cho Ngày Truyền Giáo của Hội Truyền bá Đức Tin: tất cả các Giáo phận, các Giáo xứ và các Học viện cần chuẩn bị một cách chu đáo; sự quan tâm đầu tiên và chủ yếu là cầu nguyện với Chủ mùa gặt; còn những nghi thức sẽ được xúc tiến bởi Hội Truyền bá Đức tin; sau cùng, những tài sản dâng cúng dồi dào quảng đại sẽ được thu thập bằng mọi cách tốt nhất, tất cả những tài sản này phải được chuyển toàn bộ đến Hội Truyền bá Đức tin theo sự sắp xếp của Tòa Thánh.

Chủ tịch của Hội Truyền bá Đức tin sẽ gửi tài liệu thông báo đến các nơi có liên quan trong thời gian thích hợp.

Các quy định khác về việc tổ chức Ngày Thế

giới Truyền giáo đã được ĐHY Fumasoni Biondi, Tổng trưởng Bộ Truyền giáo đưa vào ngày 29 tháng 6 năm 1952.

Kể từ khi Đức Phaolô VI được bầu làm Giáo hoàng năm 1963 cho đến nay, thông lệ công bố “Sứ điệp” Ngày Thế giới Truyền giáo đã được thiết lập, và được biết đến vào ngày Lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống.

Đối với nước Ý, kể từ năm 1968, toàn bộ tháng 10 đã trở thành “tháng truyền giáo” được chia thành các tuần kế tiếp nhau dành cho việc: cầu nguyện, hy sinh, các ơn gọi, bác ái và tạ ơn. (Nữ tu Maria Phạm Thị Hoa, O.P)

Lễ phong chân phước cho ĐHY Wyszyński: 12.9.2021

Hôm 23.4.2021 vừa qua, ĐHY Kazimierz Nycz, TGM giáo phận Varsava, thông báo lễ phong chân phước cho ĐHY Stefan Wyszyński, Giáo chủ Công giáo Ba Lan, sẽ được ĐHY Marcello Semeraro, Tổng trưởng Bộ Phong thánh, đại diện ĐTC Phanxicô, cử hành vào ngày 12.9 năm nay tại thủ đô Varsava. Lễ này lẽ ra đã diễn ra ngày 7.6 năm nay ngoài (2020) nhưng bị hoãn lại vì đại dịch.

Varsava Wyszyński sinh cách đây đúng 120 năm (3.8.1901) và năm nay cũng là năm kỷ niệm 40 năm ngài qua đời. Năm 1946, lúc 45 tuổi, ngài được ĐGH Piô XII bổ nhiệm làm Giám mục giáo phận Lublin và hai năm sau, 1948, làm TGM giáo phận Gniezno và Varsava, Giáo chủ Công giáo Ba Lan, cho đến khi qua đời năm 1981.

Dưới thời cộng sản, năm 1953, ĐHY Wyszyński đã viết thư cho lãnh tụ đảng, ông Boleslaw Bierut, qua đó ngài từ chối không để Giáo hội phải tùng phục đảng, với câu trả lời thời danh “Non possumus!”. Chúng tôi không thể. Cùng năm đó, ĐHY Wyszyński bị nhà nước cầm tù rồi quản thúc trong hơn ba năm.

Hạ viện Ba Lan đã thông qua nghị quyết ngày 27.11 năm ngoái, tuyên bố năm 2021 là “Năm ĐHY Wyszyński” và khẳng định rằng ĐHY là một người có đức tin sâu xa, yêu mến Giáo hội và tổ quốc, ngài tìm một hiệp định với chính quyền. Nhưng khi các hoạt động của nhà nước Cộng hòa

dân chủ Ba Lan đe dọa các quyền của Giáo hội và các tín hữu, ĐHY đã quyết liệt trả lời “Non possumus!”. ĐHY bị cầm tù và trở thành biểu tượng của thái độ kiên cường chống lại sự ác”.

Thượng viện Ba Lan cũng thông qua nghị quyết ngày 2.12 năm ngoái nói rằng: “ĐHY Wyszyński là một trong những vĩ nhân của Ba Lan trong thế kỷ 20. Do thái độ kiên cường đối với nhà cầm quyền cộng sản, và chống lại sự tàn phá đời sống xã hội và Giáo hội, được biểu lộ qua câu nói thời danh “Non possumus!”, ngài bị cầm tù nhiều năm”.

Án phong chân phước cho ĐHY Wyszyński đã khởi sự hồi năm 1989 và ngày 3.10.2019, Bộ Phong thánh nhìn nhận một phép lạ nhờ lời chuyển cầu của ĐHY. Người được phép lạ là một thiếu nữ 19 tuổi bị ung thư tuyến giáp (Thyroid), hồi năm 1989. Sau khi thiếu nữ này được tin về bệnh trạng không thể chữa được, một nhóm nữ tu Ba Lan đã cầu xin ĐHY Wyszyński cứu giúp và bệnh nhân được bình phục. (CNA 23.4.2021)



DHY Stefan Wyszyński (1901-1981)

(G. Trần Đức Anh, O.P)

Giáo hội tại Nga kỷ niệm 30 năm tái lập cơ cấu Giáo hội

Vatican News (15.4.2021) . Hơn 300 giáo xứ trên toàn nước Nga, không kể rất nhiều nhà nguyện và các cơ sở mục vụ tại nước này, đã cử hành các Thánh lễ trọng thể tạ ơn nhân dịp kỷ niệm 30 năm tái lập cơ cấu của Giáo hội, sau khi chế độ cộng sản Xô.việt sụp đổ.



Đức TGM Paolo Pezzi của Mátxcôva trong Hội nghị Mục vụ tại Vilnius

Ngày 13.4.1991, Đức TGM Tadeusz Kondrusiewicz đã nhận ngai tòa giám mục tại nhà thờ thánh Louis ở Mátxcôva. Sự kiện này đánh dấu sự tái lập chính thức cơ cấu của GHCG tại Nga. Vài tuần sau đó, Đức cha Joseph Werth cũng khai mạc sứ vụ giám mục tại Novosibirsk, để lãnh đạo Hạt Giám quản Tông tòa thuộc vùng Á châu của Nga.

Vào ngày vọng Năm Thánh 2000, hai cơ cấu Giáo hội ở Mátxcôva và Novosibirsk rộng lớn đã được phân chia, Giáo hội tại Nga có thêm hai cơ cấu khác ở Saratov và Irkutsk. Vào năm 2002 cả 4 cơ cấu này được nâng lên hàng giáo phận.

Đức TGM Paolo Pezzi ở Mátxcôva nhớ đến nhiều vị Tử Đạo vì đức tin, những người đã hiệp nhất các tín hữu Công giáo với Chính Thống và Tin Lành trong những cuộc bách hại khốc liệt của chính quyền cộng sản Xô.việt. Trong dịp này, một ủy ban của GHCG đã được thành lập để chuẩn bị cho án phong chân phước cho các vị Tử Đạo Nga trong thế kỷ XX.

Các tín hữu Công giáo Nga phần lớn là hậu duệ của người Ba Lan, Litواني, Đức. Bên cạnh đó, cũng có nhiều tín hữu đến từ châu Phi và châu Mỹ Latinh, và nhiều quốc gia có liên hệ với Liên bang Xô.việt, đến Liên.xô lao động và học hành.

Các linh mục phục vụ trong các giáo xứ phần lớn vẫn là người nước ngoài, nhưng trong những năm gần đây, đã có một nhóm đáng kể các linh mục và tu sĩ địa phương, một trong số đó, là tu sĩ

dòng Phanxicô Nikolai Dubinin, đã trở thành Giám mục Phụ tá của Mátxcơva và St. Petersburg. Ngài là giám mục có quốc tịch Nga đầu tiên trong lịch sử. (Asia News 15.04.2021) Nguồn: vaticannews.va.vi. (Hồng Thủy- Vatican News)

Đức Nguyên Giáo Hoàng Biển Đức XVI tròn 94 tuổi

Vatican News (16.4.2021) -Ngày 16.4.2021 Đức Nguyên Giáo hoàng Biển Đức tròn 94 tuổi. Dù cho sức khỏe yếu đi và giọng nói ngày càng không rõ, nhưng ngài vẫn minh mẫn. Trong lời tựa viết cho những tập sách về các bài giảng và suy tư của ngài, ĐHY đã chia sẻ những khoảnh khắc đáng nhớ, cho thấy sự khiêm nhường và thánh thiện của Đức nguyên Giáo hoàng.

Trước đây, vào dịp sinh nhật của Đức Nguyên Giáo hoàng Biển Đức XVI, Đức ông Georg Ratzinger, bào huynh của ngài, vẫn đến Vatican để cùng chia sẻ niềm vui của ngài. Những năm cuối cùng, vì Đức ông Georg đã yếu đi, nên hai anh em không thể gặp nhau.

Ngày 18.6.2020, cả thế giới bất ngờ với chuyến về thăm quê hương của Đức Biển Đức XVI để gặp bào huynh của ngài đang rất yếu. Hai anh em đã dâng Thánh lễ và chia sẻ những giây phút riêng tư bên nhau.

Ngày 1.7.2020, Đức ông Georg Ratzinger qua đời, nhưng vì sức khỏe yếu, nên Đức Biển Đức XVI không thể về Đức một lần nữa để tham dự Thánh lễ an táng trực tiếp, và ngài chỉ tham dự trực tuyến.

Đức Nguyên Giáo Hoàng Biển Đức XVI mừng sinh nhật 90 với Đức ông bào huynh và những người thân



Tháng 11.2020, Đức TGM Georg Gänswein, thư ký riêng của Đức Biển Đức XVI cho biết, ngài nghỉ ngơi nhiều hơn vì "sức lực đã giảm sút" nhưng ngài vẫn cử hành Thánh lễ mỗi ngày, cầu nguyện, đọc sách, nghiên cứu, nghe nhạc, tiếp một vài vị khách và trả lời thư từ.

Ở tuổi 94, trí tuệ của Đức Biển Đức dường như vẫn minh mẫn. Trong một cuộc phỏng vấn với báo Die Tagespost được xuất bản ngày 1.4.2021, ngài đã chú giải về lời tiên tri "gốc Giê-sê" trong sách ngôn sứ Isaiah, mà theo ngài, ám chỉ đến thánh Giuse.

Đã hơn 8 năm sau ngày Đức Biển Đức XVI từ nhiệm. Có một điều là, nếu như từ khi còn là Hồng y cũng như cho đến khi là Giáo hoàng, Đức Biển Đức XVI đã là tác giả của những cuốn sách bán chạy nhất, thì khi ngài đã từ nhiệm, các giáo huấn phong phú của ngài vẫn được tái khám phá.

Mới đây nhà xuất bản Palumbi đã cho xuất bản hai tài liệu: 100 bài giảng và Chú giải các Tin Mừng, thu thập các bài suy niệm của Đức Biển Đức XVI. Các cuốn sách được ĐHY Angelo Comastri, nguyên là Giám quản đền thờ thánh Phêrô, viết lời tựa.

ĐHY Comastri nhớ lại ngày cuối triều đại Giáo hoàng Biển Đức XVI. Ngài viết: "ĐGH đã thông báo từ nhiệm giám mục Roma và người kế vị thánh Phêrô: một tiếng sét giữa trời quang mây tạnh. Khi ngài đang rời Dinh Tông tòa để không trở lại đó nữa, ĐHY Agostino Vallini, Giám quản Roma, được mời đến chào từ biệt ĐGH khi ngài ra khỏi thang máy, trước khi lên chiếc xe sẽ đưa ngài đến Castel Gandolfo để chờ đợi mật nghị Hồng y và Giáo hoàng mới."

ĐHY viết tiếp: "Khi tôi vừa thấy ĐTC Biển Đức XVI ra khỏi thang máy, tôi hiểu giây phút quan trọng đó, và bật khóc. Từ lòng tôi bỗng thốt lên: "Thưa ĐTC, đây là giây phút thật buồn." Đức Biển Đức XVI đã nhìn tôi cách ngạc nhiên, rồi giơ tay chạm vào má tôi như muốn lau giọt nước mắt và nhẹ nhàng thì thầm với tôi: "Không, đừng buồn! Chỉ có Chúa Giêsu là không thể thiếu và Chúa Giêsu tiếp tục chèo lái con thuyền Giáo hội của Người! Hãy tiến bước với sự tin tưởng!"

Trong những lời này, bạn có thể nghĩ thấy hương thơm của sự khiêm tốn chân thành và đức tin mạnh mẽ của ĐGH Biển Đức XVI.”

Điều luôn gây ấn tượng mạnh với hàng triệu tín hữu đã tham dự các Thánh lễ và nghe các bài giáo lý của Đức Biển Đức XVI trong tám năm giáo hoàng của ngài, là sự rõ ràng đặc biệt của ngài.

Người ta đã viết nhiều về Đức Biển Đức XVI, đặc biệt là trong tám năm kể từ ngài từ nhiệm. Người ta thường bằng mọi giá, tìm kiếm sự đối lập của ngài với người kế nhiệm là Đức Phanxicô. Hai vị có hai phong cách rất khác nhau, nhưng tình huynh đệ của các ngài là thật sự và đặc biệt là ở Đức Biển Đức XVI, và lựa chọn từ nhiệm của ngài ngày càng thuyết phục. Nguồn: vaticannews.va.vi. (Hong Thủy- Vatican News)

Tòa Thánh chúc mừng tín đồ Hồi giáo nhân tháng chay tịnh Ramadan

Vatican News (16.4.2021)- Trong sứ điệp gửi các tín đồ Hồi giáo nhân tháng Ramadan, ĐHY Miguel Ayuso Guixot, nhấn mạnh đến niềm hy vọng của những người tin vào tình yêu và sự quan phòng của Thiên Chúa. Ngài mời gọi các Kitô hữu và tín đồ Hồi giáo trở thành những chứng nhân và người mang hy vọng cho các anh chị em đang gặp khó khăn.

Trước hết, ĐHY Chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh về Đối thoại Liên tôn chúc các tín đồ Hồi giáo một tháng tràn đầy phúc lành và phát triển thiêng liêng. Ngài nhắc rằng: ăn chay, cầu nguyện, bố thí và các thực hành đạo đức khác, đưa chúng ta đến gần hơn với Thiên Chúa và tất cả những người chúng ta đang chung sống và làm việc.

Tiếp đến, ĐHY nhận định rằng, trong những tháng lo lắng đau khổ, đặc biệt trong thời gian cách ly, chúng ta đã cảm nhận mình cần sự trợ giúp của Thiên Chúa và các cử chỉ liên đới huynh đệ. Tuy nhiên, theo ĐHY, điều chúng ta cần nhất trong thời gian này là hy vọng, là đức cậy. Trong khi sự lạc quan là thái độ của con người, thì hy vọng bắt nguồn từ tôn giáo: Thiên Chúa yêu thương chúng ta và do đó, Người quan tâm đến chúng ta, dù chúng ta không luôn luôn hiểu được.



Tín đồ Hồi giáo Indonesia cầu nguyện trong tháng Ramadan (ANSA)

ĐHY nhận định rằng, tình huynh đệ nhân loại, dưới nhiều hình thức, trở thành nguồn hy vọng cho tất cả, đặc biệt những người đang gặp khó khăn. Chúng ta nhận ra rằng, tình huynh đệ là phổ quát và vượt mọi biên giới sắc tộc, tôn giáo, xã hội và kinh tế qua tình liên đới quảng đại của các tín đồ và của mọi người thiện chí trong thời gian đại dịch.

Trái ngược với đức cậy, là thái độ thiếu niềm tin vào tình yêu và sự chăm sóc của Thiên Chúa, thiếu tin tưởng vào anh chị em của chúng ta, bi quan, thất vọng. ĐHY kêu gọi chống lại những suy nghĩ, thái độ và phản ứng có hại này, để củng cố niềm hy vọng nơi Chúa và tin cậy nơi tất cả anh chị em của chúng ta.

Kết thúc sứ điệp, ĐHY nhắc lại và mời gọi: “Chúng ta, các Kitô hữu và tín đồ Hồi giáo, được kêu gọi trở thành người mang hy vọng, cho cuộc sống hiện tại và tương lai, là chứng nhân, người khôi phục và kiến tạo hy vọng, đặc biệt cho những ai đang trải qua khó khăn và thất vọng. (CSR_2721_2021) Nguồn: vaticannews.va.vi. (Hong Thủy- Vatican News)

Chính thống Nga không chấp nhận đề nghị ngày Phục sinh duy nhất

Tòa Thượng phụ Chính thống Nga từ khước đề nghị của Tòa Thượng phụ Chính thống Constantinople, theo đó các Giáo hội Kitô cử hành lễ Phục sinh vào cùng một ngày thống nhất.

Trong thông cáo công bố hôm 7.4.2021 vừa qua, Đức TGM Hilarion, Chủ tịch Hội đồng



ngoại vụ Tòa Thượng phụ Chính thống Mascova, nói rằng một việc cải tổ lịch và thay đổi cách tính ngày cử hành lễ Phục sinh là điều không có trong chương trình của Giáo hội Chính thống Nga. Đề nghị thuộc loại này đã nhiều lần được đưa ra trong những thập niên trước đây và cũng đã được Hội đồng Đại kết các Giáo hội Kitô ở Genève mang ra thảo luận.

Hôm 9.3 vừa qua, Đức TGM Job Getcha của giáo phận Termessos, đại diện thường trực của Tòa Thượng phụ Chính thống Constantinople tại Hội đồng đại kết các Giáo hội Kitô ở Genève, Thụy Sĩ, đưa ra đề nghị: “Kỷ niệm Công đồng chung Nicea năm 325 là một cơ hội tốt để các tín hữu Kitô trên thế giới nhận thức về sự cần thiết phải cải tổ lịch và xác định việc cử hành lễ Phục sinh vào một ngày nhất định, để trung thành với quyết định của Công đồng chung đầu tiên”.

ĐHY Koch Chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh hiệp nhất các tín hữu Kitô đã chào mừng đề nghị của Đức TGM Job Getcha và nói rằng: “Phục sinh là lễ trọng nhất của Kitô giáo. Vì thế, thật là một dấu chỉ đẹp và quan trọng nếu các Kitô hữu cử hành lễ này vào một ngày nhất định. Ước muốn này cũng là điều được ĐGH Phanxicô và Đức Thượng phụ Tawadros của Chính thống Copte Ai Cập, rất quan tâm”.

Năm 1582, ĐGH Gregorio XIII đã quyết định cải tổ lịch để bù đắp mười ngày bị hụt theo lịch của hoàng đế Giuliano, nhưng nhiều Giáo hội Đông phương, không chấp nhận sự thay đổi này. Vì thế, năm nay Chính thống giáo sẽ cử hành lễ Phục sinh vào ngày 2.5 tới đây, trong khi các Giáo hội Latinh và Tây phương đã cử hành lễ

này hôm 4.4 vừa qua. Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu -(G. Trần Đức Anh, O.P)

Hơn 150 ấn phẩm của ĐTC Phanxicô trong 8 năm qua

vietnamese.rvasia (27.4.2021) - Trong tám năm qua, ĐTC Phanxicô đã bày tỏ lập trường và giáo huấn qua nhiều bút tích và ấn phẩm về nhiều đề tài khác nhau.

Tạp chí trực tuyến “Vida Nueva”, Đời sống mới, truyền đi ngày 26.4.2021 vừa qua, từ Tây Ban Nha, đã liệt kê ba mươi lời tựa ĐTC viết cho các cuốn sách, và có tám cuộc phỏng vấn của ngài được xuất bản thành sách, không kể những văn kiện chính thức, như ba thông điệp, một số Tông huấn và các diễn văn về các vấn đề khác nhau, trong đó có di dân, nạn tham nhũng, và cả các sách cho trẻ em.

Cha Antonio Spadaro, giám đốc tạp chí La Civiltà Cattolica, Văn minh Công giáo, của dòng Tên ở Ý, đã can dự vào việc soạn nhiều tác phẩm của ĐTC, nhận định rằng, ơn gọi mục tử của Đức Giáo hoàng khiến ngài đối thoại với dân chúng, qua những đề tài sâu sắc hoặc bình dân, để đi tới cuộc sống thường nhật của con người. Một ví dụ điển hình về thái độ ấy của ĐTC, là hồi tháng Giêng năm nay, ngài đã viết lời tựa cho cuốn sách “Rime a sorpresa”, vần điệu bất ngờ, của một thi sĩ trẻ người Ý, ít được biết đến, tên là Luca Milanese. Đây không phải là tác phẩm của một thi hào Công giáo, nhưng là của một văn sĩ còn đang phát triển và ĐTC muốn gửi đến một lời khích lệ. Theo cha Spadaro, thái độ của

Cha Antonio Spadaro, SJ | Vatican News



Tín Giáo Hội

ĐTC muốn biểu lộ sự hiện diện của Thiên Chúa trong thế giới, bằng cách đi vào cuộc thảo luận về những đề tài chẳng dính dáng gì tới triều đại Giáo hoàng của ngài”.(Vida Nueva, 26.4.2021)

Nguồn: vietnamese.rvasia (Giuse Trần Đức Anh, O.P)

MỸ CHÂU

Tôn phong mười chân phước tử đạo tại Guatemala



Lúc 10 giờ sáng, thứ Sáu 23.4.2021, ĐHY Álvaro Leonel Ramazzini, người Guatemala, sẽ đại diện ĐTC Phanxicô chủ sự thánh lễ tại nhà thờ chính tòa Santa Cruz del Quiché, để tôn phong chân phước cho mười vị tử đạo tại giáo phận này.

Mười vị tử đạo gồm ba linh mục thừa sai thuộc dòng Thánh Tâm Chúa Giêsu, người Tây Ban Nha. Đó là cha José María Gran, cha Faustino Villanueva và cha Juan Alonso, cùng với bảy giáo dân giáo lý viên, và có cả một thiếu niên 12 tuổi, bị sát hại vì sự oán ghét đức tin, trong cuộc nội chiến tại Guatemala trong khoảng thời gian từ năm 1980 đến 1991.

Mười sinh mạng hoàn toàn dẫn thân phục vụ Tin mừng và Giáo hội, họ bị sát hại tàn bạo. Hàng chục năm sau đó, máu của các vị vẫn tiếp tục là hạt giống sinh nhiều hoa trái.

Đức cha Rosolino Bianchetti Boffelli, gốc Italia, thừa sai tại Guatemala và hiện là giám mục giáo phận Quiché, nói rằng “Các vị tử đạo tại giáo phận này thực là các thừa sai “xuất hành”: họ đi từ nhà này sang nhà khác, duy trì đức tin

sinh động, cầu nguyện cho các anh chị em tín hữu, loan báo Tin mừng, cầu khẩn Thiên Chúa của sự sống. Họ là những người có đức tin nhiệt thành, rất tín thác nơi Chúa, đồng thời hết sức dẫn thân để có sự thay đổi, dẫn đến một nước Guatemala mới”.

Đức cha Boffelli cũng nói rằng “Được thúc đẩy nhờ ước muốn góp phần vào sứ mạng tông đồ của Giáo hội tại đất nước Guatemala, các vị tử đạo này đã không chùn bước trước bất kỳ thử thách nào và sẵn sàng đón nhận thánh giá. Họ bị bách hại, tra tấn và sát hại do những người coi giáo huấn của Tin mừng là một điều “nguy hiểm” đối với những quyền lợi của những người cường quyền” (Vatican News 21.4.2021) (G. Trần Đức Anh, O.P)

Tượng Chúa Ki-tô Cứu Thế ở Brazil được trùng tu nhân kỷ niệm 90 năm xây dựng

Ngày 12.10 năm nay tượng Chúa Ki-tô Cứu Thế ở thủ đô Rio de Janeiro của Brazil sẽ tròn 90 năm được thấp sáng. Nhân dịp kỷ niệm này, tượng Chúa sẽ được trùng tu hoàn toàn.

Trong cùng năm nhà khoa học Guglielmo Marconi thành lập Radio Vatican, tại Brazil, tượng Chúa Ki-tô Cứu Thế được thấp sáng lần đầu tiên. Chính nhà vật lý Marconi, từ văn phòng ở Roma, bằng sóng điện từ vượt đại dương, đã bật sáng các ngọn đèn ở tượng Chúa.

90 năm qua, tượng Chúa bị hao mòn theo thời gian bởi các yếu tố thiên nhiên như nắng gió. Dưới sự hướng dẫn của kiến trúc sư Cristiana Ventura, một nhóm chuyên gia trùng tu đã thực hiện một bức ảnh chụp X.quang hoàn chỉnh của tượng, xác định tình trạng bị bào mòn và lập kế hoạch trùng tu, để đến ngày 12.10 năm nay tượng lại được chiếu sáng.

Tượng Chúa Ki-tô Cứu Thế cao 37 mét được dựng trên đỉnh núi Corcovado cao 710 mét. Ngày nay tượng Chúa đã trở thành biểu tượng của thủ đô Rio de Janeiro.

Ý tưởng dựng một tượng đài tôn giáo trên đỉnh núi xuất phát từ ý tưởng của cha Pedro Maria Boss. Đó là giữa thế kỷ 19, Brazil vẫn còn là



một vương quốc, và vì vậy Cha Boss đã kêu gọi Công chúa Isabella làm điều này nhưng không thành công. Năm 1899, khi chế độ quân chủ sụp đổ, và được thay thế bởi nền Cộng hòa, sự tách biệt giữa Giáo hội và Nhà nước được phê chuẩn và dự án không còn được nói đến nữa.

Năm 1921 tổng giáo phận Rio de Janeiro đã chính thức đưa ra đề xuất xây dựng tượng đài tôn giáo nhằm chống lại chủ nghĩa vô thần tôn giáo đang bắt đầu lan rộng trong nước, đặc biệt là sau Thế chiến thứ nhất, nhân kỷ niệm 100 năm độc lập vào năm 1922.

Nhiều bản phác thảo được đưa ra nhưng cuối cùng tác phẩm của nghệ sĩ Carlos Oswald đã được chọn, bởi vì Chúa Kitô với vòng tay rộng mở rất đơn giản và có tác động. Tác phẩm được kỹ sư Heitor da Silva thực hiện cùng với nhà điêu khắc Paul Landowski. Sau 9 năm, tác phẩm được hoàn thành vào năm 1931 và khánh thành vào ngày 12.10.1931.

Cư dân thủ đô Rio rất gắn bó với tượng Chúa Cứu Thế bởi vì Chúa Ki-tô, đối với tất cả mọi người, là Đấng bảo vệ thành phố, bất kể đức tin của mỗi người. (Hong Thủy- Vatican News)

Các Giám mục Hoa Kỳ và Mexico yêu cầu chính phủ bảo vệ người di cư

Các Giám mục Hoa Kỳ và Mexico khẳng định mọi quốc gia đều có trách nhiệm chung trong việc bảo vệ cuộc sống con người, và cung cấp sự nhập cư an toàn và nhân đạo bao gồm cả quyền tị nạn.

Trong một tuyên bố chung, các Giám mục ở khu vực biên giới của Hoa Kỳ và Mexico nhấn mạnh đến thảm kịch hằng ngày của “các anh chị

em chúng ta đang phải đối mặt. Thực tế, phần lớn trong số họ, quyết định di cư không phải vì dừng dừng với quê hương hoặc tìm kiếm một sự giàu có về kinh tế, nhưng đó là vấn đề sống hoặc chết, và tình trạng này đối với các trẻ em còn khó khăn hơn”.

Theo các Giám mục, đây là thách đố đòi hỏi giải pháp nhân đạo, bởi vì đúng là các quốc gia có quyền bảo vệ biên giới của họ, vì điều này rất quan trọng đối với chủ quyền và quyền tự quyết. Nhưng họ cũng phải có trách nhiệm chung trong việc bảo vệ sự sống con người và cho phép những người di cư di chuyển an toàn.

Từ khẳng định trên, các Giám mục kêu cầu các chính phủ, các nhà lãnh đạo chính trị và xã hội dân sự “cùng làm việc để đón tiếp, bảo vệ, thúc đẩy và hòa nhập người di cư. Các Giám mục cũng kêu gọi hai quốc gia bảo vệ phẩm giá của người di cư, cũng như làm việc với các quốc gia khác trong khu vực để xóa bỏ các điều kiện buộc công dân phải di cư bất hợp pháp. Để đạt được điều này, các Giám mục nhắc đến một công cụ thiết yếu giúp giải quyết vấn đề đó là đối thoại kiên trì và can đảm để giúp thế giới sống tốt đẹp hơn.

Điều các Giám mục quan tâm nhiều hơn nữa là phải làm sao để các gia đình được đoàn tụ, và cần phải quan tâm đặc biệt đến trẻ em, thành phần dễ bị tổn thương nhất. Về phần Giáo hội, các Giám mục nhấn mạnh rằng, các tổ chức GHCG ở biên giới do các linh mục, tu sĩ và giáo dân điều hành tiếp tục quảng đại dành thân hỗ trợ người di cư.

Theo số liệu gần đây nhất, chỉ riêng tháng 2.2021 đã có gần 97 ngàn người nhập cư đã bị bắt vì vượt biên trái phép ở biên giới Hoa Kỳ và Mexico; 10% trong số này là trẻ vị thành niên không có người đi kèm. (Ngọc Yến)

Giáo hội và Liên Hiệp quốc cung cấp bữa ăn cho 1,5 triệu trẻ em

Giáo hội Venezuela và Chương trình Lương thực Thế giới của Liên Hiệp quốc sẽ cộng tác với nhau để đảm bảo bữa ăn học đường cho 1,5 triệu trẻ em Venezuela.

Đức Hồng y Baltazar Porras, tổng giám mục Merida, và ông David Beasley, Giám đốc điều hành Chương trình Lương thực Thế giới của Liên Hiệp quốc đã gặp nhau vào sáng thứ Ba 20.4.2021 để trao đổi thông tin về tình hình ở Venezuela.

Trong một thông cáo báo chí, ông Beasley cho biết ông đánh giá cao sự hỗ trợ từ các bên đã đồng ý với nguyên tắc này. Chương trình Lương thực Thế giới sẽ cung cấp đầy đủ các bữa ăn tại trường cho trẻ em, đặc biệt là ở các trường mẫu giáo và các trường giáo dục đặc biệt, cũng như đầu tư vào việc tái kích hoạt căng.tin trường học và đào tạo nhân viên trường học về thực hành an toàn thực phẩm.

Ông Beasley nói thêm: “Với thỏa thuận này, Chương trình Lương thực Thế giới sẽ tiếp tục kế hoạch tiếp cận dần dần 1,5 triệu trẻ em đến trường ở những khu vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi tình trạng mất an ninh lương thực.”

Cuộc gặp gỡ với Đức Hồng Y Baltazar Porras có ý nghĩa rất quan trọng đối với hoạt động do Ủy ban Mục vụ Xã hội của Giáo hội Công giáo ở Venezuela thực hiện, cả ở cấp trường học (có căng.tin trường học) và ở cấp độ đón tiếp những người di dân có con nhỏ, trong mọi việc liên quan đến hỗ trợ lương thực.

Báo cáo của Agenzia Fides cho biết trong năm 2020, 10 triệu người được Caritas hỗ trợ. Đây là sự chăm sóc dùm dàng của Giáo hội trong thời kỳ khó khăn. (Fides 22.04.2021) (Hồng Thủy-Vatican News)



Thánh tích Chân phước Carlo Acutis được rước đến nhiều trường học ở Argentina

Vatican News (17.4.2021) -Từ ngày 18.4 đến 6.8 năm nay, một Thánh tích của Chân phước Carlo Acutis sẽ được rước đến nhiều trường học ở Argentina nhằm giới thiệu cho nhiều người trẻ biết đến vị chân phước “Tông đồ internet của bí tích Thánh Thể.”

Thánh tích sẽ được bắt đầu tôn kính tại trường Thánh Thể Villa Cordoba, thuộc Mạng lưới Giáo dục Fasta, trong Thánh lễ sáng ngày 18.4. Các giáo sĩ địa phương, thành viên của Fasta và các trường học, phong trào và giáo xứ Công giáo khác sẽ tham gia vào việc tôn kính thánh tích, sẽ được phát trực tiếp trên kênh YouTube của Fasta.

Argentina có 3 thánh tích của chân phước Acutis. Thánh tích thứ nhất được kính tại đền thờ Đức Mẹ Pillar ở thủ đô Buenos Aires. Thánh tích thứ hai được trao cho Hội Truyền giáo Fatima của Argentina, được rước trong vùng Buenos Aires cùng với triển lãm quốc tế về các phép lạ Thánh Thể. Triển lãm gồm 136 phép lạ Thánh Thể từ khắp nơi trên thế giới, được chân phước Acutis tìm kiếm, biên soạn và thiết kế trong 3 năm.

Thánh tích thứ ba, một mảnh da của chân phước Acutis, được hội Những người bạn của Carlo Acutis tặng cho Đức TGM Carlos Náñez của Córdoba và cha Pedro Giunta Lange, tuyên úy trường Thánh Thể Villa Cordoba vào tháng 1 năm nay.

Nhóm Giới trẻ Fasta đã tổ chức cuộc rước Thánh tích này với chủ đề “Người ảnh hưởng của Chúa, tông đồ của giới trẻ” với sự hợp tác của Hội truyền giáo Fatima và tổ chức Thánh Nhan. Giới trẻ Fasta là một nhóm tập hợp các thành viên của các trung tâm thanh thiếu niên, sinh viên và sinh viên tốt nghiệp của Mạng lưới Giáo dục Fasta.

Ngay từ khi trường Thánh Thể Villa Cordoba được thành lập, các nữ tu Dòng Châu Thánh Thể người Tây Ban Nha đã thánh hiến trường cho Thánh Thể Chúa Giêsu, như chân phước Acutis cũng đã làm. Mục tiêu của trường là trở thành trung tâm ca ngợi và tôn thờ Thánh Thể dành



Chân phước Carlo Acutis

cho tất cả các tín hữu, nhưng đặc biệt là giới trẻ.

Thánh tích sẽ được rước đến ngày 6.8, đến các trường ở các thành phố San Martín de los Andes, Buenos Aires, San Francisco, Lobos, Mendoza, San Juan, Jujuy, Salta, Mar del Plata, Tucumán, Coronel Suárez và Catamarca. (CNA 15.04.2021) Nguồn: vaticannews.va.vi. (Hồng Thủy- Vatican News)

24 linh mục chết vì Covid-19 tại Venezuela

Image by matthewafflecat from Pixabay

Hôm 16.4.2021 vừa qua, HĐGM Venezuela cho biết, từ đầu đại dịch Covid-19 đến nay, đã có 24 linh mục chết vì dịch và 201 linh mục khác bị lây nhiễm Coronavirus, trên tổng số 2002 linh mục toàn quốc.

Như vậy, số linh mục bị nhiễm chiếm 10% tổng số linh mục, trong khi số linh mục bị thiệt mạng chiếm 11,9% số linh mục bị nhiễm, tương đương với 1,2% linh mục cả nước. Linh mục nạn



nhân mới nhất là cha Miguel Vargas, thuộc Tổng giáo phận thủ đô Caracas, qua đời hôm 15.4 vừa qua, tiếp đến là hai linh mục dòng Don Bosco: cha Luigi Verdecchio tại Caracas và cha Bruno Masiero tại Valencia, cả hai qua đời ngày 16.4.

Thông cáo của HĐGM Venezuela nói rằng: “Giữa một tình trạng khó khăn của thế giới vì đại dịch và những lo âu sợ hãi đi kèm, đó cũng là một thời kỳ con người cảm thấy cần gần Chúa hơn để được bình an trong tâm hồn, các linh mục tìm cách đáp ứng nhu cầu cơ bản ấy, dẫn thân, nhưng đồng thời cũng tuân hành các biện pháp phòng ngừa cần thiết”. (elsoldemargarita.com 16.4.2021) (G. Trần Đức Anh, O.P)

PHI CHÂU

Giáo hội Ethiopia ngày càng dần thân phục vụ người nghèo

Qua Ủy ban Phát triển Xã hội, Giáo hội Ethiopia đang nỗ lực hỗ trợ những thứ cần thiết cho nhiều người nghèo. Năm ngoái, Ủy ban đã thực hiện 189 dự án ở nhiều vùng của đất nước. Năm nay (2021), Giáo hội có kế hoạch huy động hơn 6 triệu đô la để tiếp tục trợ giúp cho hơn 7 triệu người.

Tại Ethiopia, do đại dịch Covid-19, nạn châu chấu xâm nhập và xung đột ở một số vùng làm cho hoàn cảnh kinh tế.xã hội ngày càng đi xuống. Trước tình cảnh này, Giáo hội ngày càng nỗ lực nhiều hơn trong việc hỗ trợ thành phần dễ bị tổn thương nhất trong xã hội.

Năm vừa qua, Giáo hội đã thực hiện 189 dự án xã hội và phát triển ở các vùng khác nhau của đất nước, trị giá hơn 6 triệu đô la, hỗ trợ cho hơn 6 triệu người.

Trong một tuyên bố được đưa ra hôm 05.4, HĐGM Ethiopia giải thích rằng các dự án của Giáo hội trong năm 2020 đã được một kiểm toán viên bên ngoài trình bày tại Đại hội đồng thường niên của Ủy ban Phát triển Xã hội của GHCG Ethiopia, diễn ra vào ngày 31.3.

Liên quan đến kế hoạch hoạt động năm 2021, các Giám mục đã thảo luận và thông qua các dự án trị giá 6,78 triệu đô la nhằm mang lại lợi ích cho hơn bảy triệu người.

Qua 13 văn phòng phát triển của các giáo



phận và các hội dòng, Ủy ban Phát triển Xã hội của Giáo hội đã cung cấp các dịch vụ bác ái cho người dân, không phân biệt tôn giáo, chủng tộc. Các dịch vụ bao gồm: y tế, giáo dục, an ninh lương thực, thăng tiến đời sống phụ nữ và trẻ em, và các dịch vụ khác. Ủy ban cũng cung cấp các ứng phó khẩn cấp và chăm sóc mục vụ xã hội cho những người tị nạn và những người trở về.

Với số tiền 969 ngàn đô la nhận được từ các nhà tài trợ quốc tế, Giáo hội đã bổ sung thêm cho ủy ban, giúp ứng phó với các trường hợp khẩn cấp của đại dịch. Giáo hội cũng quyên góp được gần 2 triệu đô la và đang hỗ trợ tài chính và lương thực cho những người bị ảnh hưởng bởi chiến tranh và xung đột, đặc biệt những người dân ở Tigray, Amhara, Benishangul Gumuz.

Cùng với việc trợ giúp bác ái, các Giám mục kêu gọi chấm dứt xung đột và mời gọi các bên đối thoại. Các Giám mục còn tố cáo các hành vi vi phạm nhân quyền, giết hại dân thường vô tội và phá hủy tài sản. Cho tới nay, HĐGM vẫn tiếp tục thực hiện các dự án khác để có thể mang lại ích lợi cho người dân trong nước. (Ngọc Yến)

Giám mục của Burkina Faso cảnh báo khủng bố muốn Hồi giáo hóa toàn châu Phi

Ngày 20.4.2021, phát biểu trong buổi công bố báo cáo của tổ chức Trợ giúp các Giáo hội đau khổ về tự do tôn giáo trên thế giới, Đức cha Laurent B. Dabiré nói rằng những kẻ khủng bố không muốn đối thoại và chung sống; họ muốn Hồi giáo hóa toàn châu Phi.

Đức cha Chủ tịch HĐGM Burkina Faso và Niger nhận định rằng “Chủ nghĩa khủng bố là một trận tuyết lở đã ập đến Sahel và đất nước của chúng tôi với ý định Hồi giáo hóa toàn bộ châu Phi. Đây là một mối đe dọa nghiêm trọng đối với tất cả mọi người.”

Khủng bố không muốn đối thoại và chung sống hòa bình: Từ giáo phận Dori, ở phía bắc của Burkina Faso, kết nối với buổi họp công bố báo cáo của tổ chức Trợ giúp các Giáo hội đau khổ, Đức cha Dabiré nói về “việc phá hủy nhà cửa, thảm sát thường dân, tàn phá trường học và bất kỳ biểu tượng nào khác của sự chung sống và lòng khoan dung”. Ngài cũng tố cáo sự hạn chế tự do tôn giáo mà những kẻ khủng bố áp đặt đối với những người Hồi giáo không cùng ý hướng với họ, và cả đối với các Ki-tô hữu. Đức cha cho biết những kẻ khủng bố không muốn đối thoại và chung sống, là những giá trị mà Burkina Faso biết rõ. Về phần mình, Giáo hội cố gắng giúp đỡ về vật chất và an ủi cho những người phải rời bỏ làng quê của họ.

Đức cha nhận định về sứ vụ quốc tế “Takuba”, được Pháp dẫn đầu để huấn luyện cho quân đội của Mali, Niger và Burkina Faso là “một sự trợ giúp quan trọng chống lại chủ nghĩa khủng bố, bởi vì như đã thấy ở Sahel, không quốc gia nào có thể chiến đấu chống khủng bố một mình. Chúng tôi cần sự giúp đỡ của cộng đồng quốc tế để ngăn chặn khủng bố và cho phép các quốc gia tự tổ chức.”

Bà Asia Bibi kêu gọi Pakistan hủy bỏ luật phạm thượng hoặc ngăn chặn việc lạm dụng luật



này: Cũng kết nối với buổi công bố báo cáo của tổ chức Trợ giúp các Giáo hội đau khổ, từ Canada, bà Asia Bibi, một phụ nữ Công giáo Pakistan, đã kêu gọi Thủ tướng Pakistan Imran Khan “hủy bỏ luật phạm thượng hoặc ngăn chặn việc lạm dụng luật này.”

Bà Bibi đã bị vu cáo phạm thượng, xúc phạm tiên tri Muhammad của Hồi giáo, bị giam tù gần 10 năm và bị những người Hồi giáo cực đoan đòi kết án tử. Sau khi được trả tự do, bà phải âm thầm ra nước ngoài sinh sống để tránh những kẻ cực đoan tìm giết bà.

Bà Bibi không ngần ngại định nghĩa luật phạm thượng là “một thanh kiếm trong tay của phần lớn người dân của đất nước với 95% là người Hồi giáo. Các Ki-tô hữu chúng tôi đang bị bách hại bởi luật này của bộ luật hình sự Pakistan.” Bà yêu cầu “cộng đồng quốc tế và các nhà chức trách ở Pakistan thực thi quyền tự do tôn giáo.” (SIR 20.04.2021) (Hong Thủy- Vatican News)

Một phần ba dân Congo bị đói



Hôm 6.4.2021 vừa qua, Tổ chức Lương nông quốc tế, gọi tắt là FAO, ra thông cáo cho biết tại Cộng hòa dân chủ Congo, có 27.3 triệu người, tức là một phần ba dân số, bị đói cấp tính. Không có nước nào có nhiều người đói như vậy.

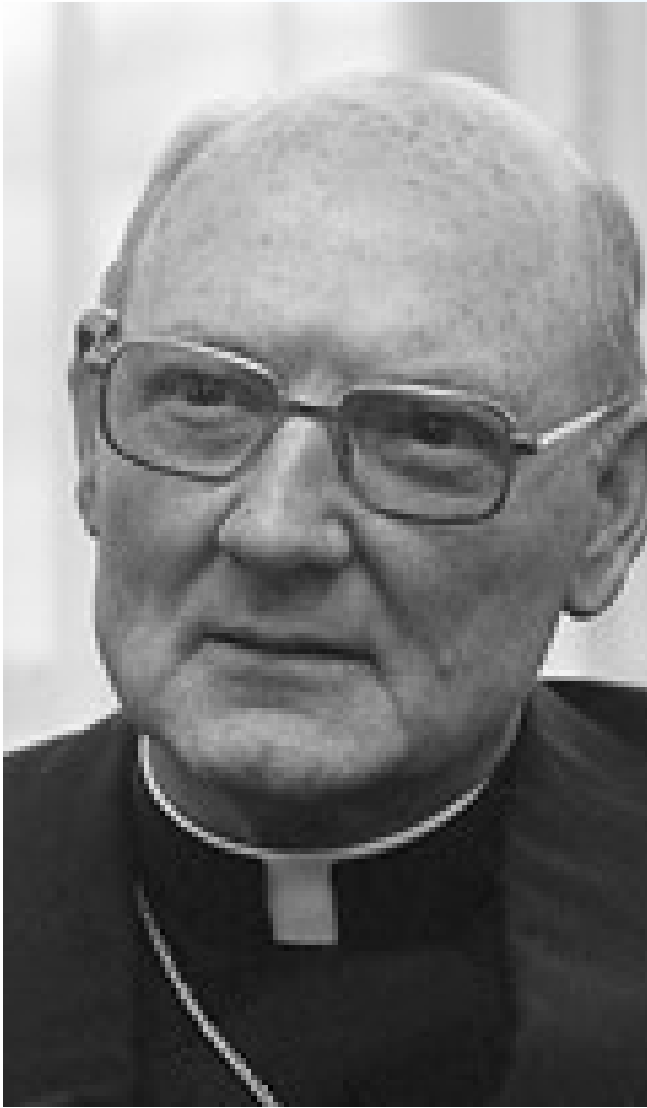
Tổ chức FAO có trụ sở ở Roma và nhiều lần đã được các vị Giáo hoàng đến thăm và phát biểu. Theo thông cáo, trong số 27.3 triệu người đói ở Congo có 6.7 triệu người bị thiếu lương thực đến cấp độ khẩn cấp. Các cuộc xung đột tại Congo tiếp tục là nguyên nhân chính gây ra nạn đói, đặc biệt ở các tỉnh ở miền đông nước này như Ityuri, bắc và nam Kivu, Tanganika, và vùng Kasai ở miền trung Congo, nơi mới xảy ra các cuộc xung đột vũ trang.

Một nguyên nhân khác gây ra nạn đói là cuộc khủng hoảng kinh tế tại Congo và những hậu quả kinh tế xã hội do nạn đại dịch Covid-19. (KNA 6.4.2021) (G. Trần Đức Anh, O.P)

ÚC CHÂU

ĐHY Edward Idris Cassidy của Úc Đại Lợi vừa qua đời ở tuổi 96

ĐHY Edward Idris Cassidy, một nhà ngoại giao và là một viên chức lâu năm của Giáo triều Rôma, đã qua đời ở Newcastle, Australia, vào



hôm thứ Bảy 10 tháng Tư, một ngày trước lễ kính Lòng Chúa Thương Xót hưởng thọ 96 tuổi. ĐHY Cassidy là chủ tịch của Hội đồng Giáo hoàng Cổ Vũ Hiệp nhất Kitô Giáo từ năm 1989 cho đến khi ngài nghỉ hưu vào năm 2001. Từ năm 3 năm 2001, ngài đã trở lại Úc sau hơn 30 năm với tư cách là Sứ thần Tòa Thánh và viên chức tại Giáo triều Rôma. Với tư cách là người đứng đầu Hội đồng Giáo hoàng Cổ Vũ Hiệp nhất Kitô Giáo, ĐHY Cassidy, cùng với Liên đoàn Luther Thế giới, chịu trách nhiệm soạn thảo và ký kết Tuyên bố chung về Công Chính Hóa vào năm 1999. Ngài từng là *sostituto*, tức là Phụ Tá Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, hay viên chức thứ hai, tại Phủ Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh trong 21 tháng từ năm 1988 đến 1989. Việc bổ nhiệm ngài vào Giáo triều Rôma đã kết thúc gần 18 năm hoạt động trong ngành ngoại giao

Tòa Thánh với tư cách là Sứ Thần Tòa Thánh tại các nước Đài Loan, Bangladesh, Lesotho và Hà Lan. Ngài cũng là Khâm Sứ Tòa Thánh ở Nam Phi trong hơn 5 năm dưới chế độ phân biệt chủng tộc. Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã phong ngài làm Hồng Y vào năm 1991, nhưng ngài đã không bỏ phiếu trong mật nghị bầu ĐGH Bênêđictô thứ 16 vào năm 2005, vì quá tuổi 80 chỉ 9 tháng trước đó. ĐHY Cassidy sinh tại Sydney, New South Wales, Úc vào ngày 5 tháng 7 năm 1924. Khi gia đình gặp khó khăn về tài chính sau cái chết của ông nội, ngài phải bỏ ngang chương trình trung học để làm nhân viên văn phòng tại Sở Giao thông Đường bộ. Ngài được thụ phong linh mục tại tổng giáo phận Sydney năm 1949 khi mới 25 tuổi. Không lâu sau đó, ngài được chuyển đến Giáo phận Wagga Wagga, một giáo phận trực thuộc tổng giáo phận Sydney. Ngài chuyển đến Rôma để học giáo luật vào năm 1952, hoàn thành bằng tiến sĩ tại Đại học Giáo hoàng Lateranô năm 1955. ĐHY Cassidy cũng nhận được bằng tốt nghiệp về nghiên cứu ngoại giao từ Học viện Giáo hoàng về Giáo hội. Với tư cách là một linh mục, ĐHY Cassidy đã phục vụ tại các Tòa sứ thần ở Ấn Độ, Ái Nhĩ Lan và Bồ Đào Nha. Ngài được bổ nhiệm là cố vấn của phái đoàn Tòa Thánh tại Hoa Kỳ vào năm 1967 lúc đang phục vụ tại Tòa Sứ thần Tòa Thánh tại Ái Nhĩ Lan. Ngày 8 tháng 7, 1967, Sứ Thần Tòa Thánh tại Ái Nhĩ Lan là Đức TGM Giuseppe Maria Sensi được chuyển làm Sứ thần Tòa Thánh tại Bồ Đào Nha, ngài tạm thời phụ trách Tòa Sứ Thần ở Dublin cho đến tháng 11 trước khi được bổ nhiệm làm cố vấn Sứ thần Tòa Thánh ở El Salvador. Ngài cũng từng là cố vấn Tòa sứ thần tại Á Căn Đình, trước khi được bổ nhiệm làm Sứ thần Tòa thánh tại Đài Loan vào năm 1970. Sau khi nghỉ hưu năm 2001, ĐHY Cassidy đã viết cuốn sách “Khám phá lại Công đồng Vatican II - Phong trào Đại kết và Đối thoại Liên tôn. (Đặng Tự Do)

Source: Catholic News Agency Australian Cardinal Edward Cassidy, Vatican official and diplomat, dies at 96

Tin Giáo Hội Việt Nam

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VN Hội Nghị Thường Niên kỳ I. 2021 (12.4.2021 - 16.4.2021)

WHĐ (12.04.2021) - Hội đồng Giám mục Việt Nam (HĐGM) đã khai mạc Hội nghị thường niên lần I.2021, được tổ chức từ ngày 12 đến ngày 16 tháng 4 tại Tòa Giám mục Nha Trang.

19g30 ngày 12 tháng 4 năm 2021, Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm, Tổng Thư ký HĐGM đã chủ sự Châu Thánh Thể, tiếp theo là cử hành phụng vụ Kinh Tối. Đức Hồng y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn cùng với 27 Giám mục chính tòa và Giám quản tông tòa của Giáo hội Công giáo tại Việt Nam đã hiện diện trong sự tiếp đón nồng hậu và ân cần của Giáo phận Nha Trang.

Nhân dịp này, Giáo phận Nha Trang sẽ tổ chức Thánh lễ tạ ơn vào chiều ngày 15 tháng 4 mừng kỷ niệm 350 năm Đức cha Pierre Lambert de la Motte, Đại diện Tông tòa đầu tiên của Đàng Trong đặt chân đến vùng đất Nha Trang và kỷ niệm 50 năm linh mục của Đức cha Giuse Võ Đức Minh, Giám mục Giáo phận Nha Trang.

Trong những ngày này, xin tất cả các thành phần Dân Chúa cầu nguyện cho các mục tử của Hội Thánh Chúa tại Việt Nam. (Linh mục Giuse Đào Nguyên Vũ)

Biên bản Hội nghị thường niên kỳ I.2021 của Hội đồng Giám mục Việt Nam

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam họp Hội nghị thường niên kỳ I. 2021, tại Tòa Giám mục Nha



Trang, từ chiều thứ Hai ngày 12.4.2021 đến thứ Sáu ngày 16.4.2021, với sự tham dự của Đức Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn và đông đủ tất cả các thành viên của Hội Đồng Giám Mục.

Trong dịp này, Đức Tổng Giám mục Marek Zalewski, Đại diện Đức Thánh Cha tại Việt Nam đã gửi thư chúc mừng Hội nghị, đồng thời trình bày về ý nghĩa Thông điệp “Fratelli Tutti” và chuyến Tông du của Đức Thánh Cha tại Iraq. Trước tình trạng dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam cũng như trên toàn thế giới, Đức Tổng Giám mục nhắc lại lời của Đức Thánh Cha, mời gọi Hội Đồng Giám Mục tìm ra những phương thế mục vụ thích hợp và hăng say làm chứng cho tình yêu của Thiên Chúa trong hoàn cảnh hiện nay.

Hội Đồng Giám Mục đã gửi thư chúc mừng Đức Tổng Giám mục Leopoldo Girelli mới được Đức Thánh Cha bổ nhiệm làm Tân Sứ thần Tòa thánh tại Ấn Độ. Hội Đồng Giám Mục cũng chúc mừng Đức cha Gioan Đỗ Văn Ngân được Đức Thánh Cha bổ nhiệm làm Giám mục chính tòa giáo phận Xuân Lộc; Đức cha Luy Nguyễn Anh Tuấn làm Giám quản Tông tòa giáo phận Hà Tĩnh; đồng thời tri ân quý Đức cha đã mãn nhiệm.

Trong Hội nghị lần này, Hội Đồng Giám Mục đã nghe tường trình từ các Ủy ban trực thuộc và đưa ra một số quyết định.

I. Tường trình của các Ủy ban

- Ủy ban Loan báo Tin Mừng đã và sẽ tổ chức những cuộc gặp gỡ theo miền (Bắc, Trung, Nam) để trao đổi và khích lệ công việc loan báo Tin Mừng, đặc biệt sẽ cùng giáo phận Long Xuyên tổ chức cuộc gặp gỡ toàn quốc để hội thảo về đề tài: “Loan báo Tin Mừng theo phương pháp kể chuyện Chúa Giêsu”.

- Ủy ban Phụng tự đang chờ Bộ Phụng tự chuẩn y Sách Lễ Rôma và Sách Các Bài Đọc.

- Ủy ban Công lý và Hòa bình đã và đang tổ chức nhiều cuộc họp để thống nhất đường hướng hoạt động trong 4 năm tới với các chủ đề trong Học thuyết xã hội của Giáo hội: môi trường, hòa bình - đối thoại, công lý - công bằng và nhân

quyền. Ủy ban cũng tái phục hồi trang web để phục vụ độc giả xa gần (www.ubclhb.com).

- Ủy ban Bác ái Xã hội - Caritas vừa qua đã đón nhận rất nhiều sự trợ giúp của cộng đồng dân Chúa, trong nước cũng như hải ngoại, và đã kịp thời chuyển tới các vùng dịch bệnh Covid-19 và các địa phương bị lũ lụt. Việc làm này đã để lại nhiều ấn tượng rất tốt đẹp trong cộng đồng xã hội.

- Ủy ban Tu sĩ trình bày những khó khăn trong việc thực hiện các chỉ thị mới đây của Bộ Đời sống Thánh hiến, liên quan đến các dòng tu có chung một linh đạo. Hội Đồng Giám Mục sẽ trình bày việc này với Tòa Thánh để xin hướng dẫn.

- Ủy ban Giáo dân đã và sẽ tổ chức các cuộc hội thảo về Hội đồng Mục vụ giáo xứ, các Đoàn thể Công giáo tiến hành.

- Hội Đồng Giám Mục trao toàn bộ thư viện của Giáo hoàng Học viện Piô X cho Học viện Công giáo quản lý và sử dụng, nhằm bảo tồn và phục vụ việc nghiên cứu thần học.

II. Một số quyết định

- Trong Năm kính thánh Giuse (08.12.2020 - 08.12.2021), tất cả các giáo xứ trong các giáo phận dành ngày thứ Tư hàng tuần để dâng Thánh lễ và làm việc đạo đức kính thánh Giuse, xin Ngài gìn giữ Giáo hội hoàn vũ và Giáo hội tại Việt Nam

- Ủy thác cho Ban Thường vụ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam việc nghiên cứu đề án gửi nhân sự du học về các ngành chuyên môn.

- Trao cho Đức Tổng Giám mục Giuse Vũ Văn Thiên việc tìm hiểu về khả thể thiết lập cơ sở chính của Học viện Công giáo Việt Nam tại Tổng Giáo phận Hà Nội.

- Tiến hành thủ tục xin phong chân phước và hiển thánh cho Đức cha François Pallu và Đức cha Pierre Lambert de la Motte. Chấp thuận cho Đức cha Giáo phận Đà Lạt xúc tiến hồ sơ xin phong chân phước và hiển thánh cho Đức cha Jean Cassaigne.

- Trao cho Tiểu ban Giáo luật soạn thảo “Bản hướng dẫn việc phong chức linh mục cho tu sĩ thuộc dòng Giáo phận”.

- Xúc tiến việc xin phép thành lập “Trung tâm Tĩnh dưỡng giáo sĩ Việt Nam” tại Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Ấn định Hội nghị thường niên kỳ II.2021 sẽ được tổ chức tại Tòa Giám mục Thái Bình, từ ngày 11.10.2021 đến 15.10.2021.

Hội Nghị kết thúc trong niềm vui cùng với Giáo phận Nha Trang cử hành Thánh lễ Tạ ơn, nhân kỷ niệm 350 năm Đức cha Pierre Lambert de la Motte đặt chân tới vùng đất Nha Trang, và kỷ niệm 50 năm linh mục của Đức cha Giuse Võ Đức Minh, Giám mục giáo phận Nha Trang.

Tòa Giám mục Nha Trang, ngày 16.4.2021

Tổng thư ký

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam

(đã ký)

+ Phêrô Nguyễn Văn Khảm

Giám mục giáo phận Mỹ Tho

Tâm tình tạ ơn của Đức cha Giuse Võ Đức Minh dịp kỷ niệm 50 năm linh mục

WGPNT (16.04.2021) - Đức cha Giuse Võ Đức Minh chia sẻ tâm tình về Thánh lễ tạ ơn được tổ chức vào lúc 17g00 ngày 15.4.2021 tại nhà thờ Chính toà Giáo phận Nha Trang để ghi niệm và tạ ơn 350 năm Đức cha Pierre Lambert de la Motte đặt chân đến vùng đất Nha Trang ngày nay và 50 năm linh mục của Đức cha Giuse, Giám mục Giáo phận Nha Trang:

Trước hồng phúc cao trọng này, nhìn lại cuộc đời 50 năm Linh mục (1971-2021), tôi ước mong được thêm xác tín tâm tình cảm mến mà tôi đã đón nhận từ lúc còn là một chú bé, khi thấy tấm kính màu trên cung thánh của ngôi Nhà thờ Đà Lạt: tôi thật ngỡ ngàng và hạnh phúc khi chiêm



ngắm Thánh Têrêxa Hải Đồng Giêsu đang rải bông hoa hồng với lời nguyện ước: "Giữa lòng Hội thánh Mẹ của con, con xin là tình yêu".

Tôi nhắc lại tâm tình trong Lá thư mục vụ của Đức cha Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận, 50 năm về trước, trong cương vị là Giám mục Chánh Tòa Giáo phận Nha Trang, mà tôi trân trọng xem như di chúc thiêng liêng của Ngài:

“Hãy nhìn quá khứ với tất cả lòng khâm phục tạ ơn,

Hãy nhìn hiện tại với tất cả ý chí tìm kiếm không ngừng,

Hãy nhìn tương lai với tâm hồn hăng say tin tưởng”.

Tôi nhớ, ngày 24.4.1971, sau khi truyền chức Linh mục cho tôi, Đức giám mục Giáo phận Đà Lạt Simon-Hòa Nguyễn Văn Hiền đã nhỏ nhẹ nói với tôi như người cha nói với người con, như người thầy nói với người học trò: "Chúa chọn con; con cũng phải chọn Chúa. Hạnh phúc của con là thuộc về Chúa và Hội thánh. Con hãy nhớ khẩu hiệu giám mục và cuộc đời của cha là "Chúng tôi rao giảng Đức Kitô chịu đóng đinh" (Predicamus Christum crucifixum). Hình ảnh của Đức cha Simon-Hòa lúc này càng trở nên gần gũi, thân thương khiến tôi nhớ lại lời dạy đầy tình phụ tử của ngài năm xưa: “Con đừng bao giờ quên mình là người Việt Nam, sống có tình có lý ! Người ta chấp nhận mình trước, rồi mới nghe lời mình nói. Người Việt Nam mình phải sống nền văn minh gia đình, luôn tôn trọng đạo hiếu. Con hãy tổ chức nơi con được Giáo Hội sai tới theo mô hình gia đình”.

Tôi không bao giờ quên Đức cha Bartôlômêô Nguyễn Sơn Lâm, vị mục tử đã cho phép tôi làm thư ký riêng của ngài suốt hơn 16 năm. Ngài để lại cho tôi một bài học quý báu qua nhiều lần tâm sự: "Hàng Linh mục là kho tàng quý giá mà Chúa và Hội thánh trao cho giám mục chăm sóc; hãy quý trọng, giữ gìn và phát huy kho tàng Chúa trao phó cho mình".

Tôi cũng được học với Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, nay là Đức Hồng Y trong Hội thánh: "Đến với người nghèo, người dân tộc thiểu số, ở vùng sâu, vùng xa, vùng ngoại biên: không phải là để ban phát, nhưng là dấu chỉ ơn Chúa cho người tông đồ".

Và đặc biệt, có lẽ ít ai ngờ, tại căn phòng nhỏ dùng làm Nhà nguyện của Tòa Giám Mục Nha Trang, ngay từ ngày 31.3.1975, khi làm công việc của linh mục thư ký của Đức cha Bartôlômêô, tôi đã chăm chú lắng nghe lời dạy của Đức Giám mục Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận. Lời dạy này đã ảnh hưởng trong suốt cuộc hành trình linh mục của tôi: "Đừng sợ ! Chúa luôn ở với con. Hãy nhìn gương các vị Thừa sai, các vị Tử đạo trên đất Việt Nam: Đường Thánh giá sẽ luôn mở ra đường Hy vọng. Con đừng sợ ! Hãy kiên vững trong đức tin ! Cha chúc lành và cầu nguyện cho con. Cha yêu thương và tin con !".

Tôi mời gọi quý cha, quý Hội Dòng và anh chị em trong Giáo phận Nha Trang hiệp ý với tôi dâng lời tạ ơn Thiên Chúa: Đường Thánh giá sẽ luôn mở ra đường Hy vọng.; tôi cũng xin quý cha và mọi người tha thứ cho tôi về những gì thiếu sót trong phận vụ mục tử của mình. + Gm. Giuse Võ Đức Minh * Nguồn: giaophannhatrang.org

Gặp gỡ Gia đình sinh viên Nữ Vương Hòa Bình: Chuyên đề “Chuyện Gen Z” ngày 11-4-2021

TGPSG-- “Sống thử và Đồng tính” là chủ đề của buổi gặp gỡ các bạn sinh viên thuộc Gia đình Nữ Vương Hòa Bình diễn ra lúc 8g30 sáng Chúa nhật ngày 11-4-2021 tại Nhà Nguyện của Tu Hội Nữ Tử Bác Ái Vinh Sơn, 42 Tú Xương, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Buổi gặp gỡ do các soeur Tu Hội Nữ Tử Bác Ái Vinh Sơn tổ chức với sự hướng dẫn của linh mục (Lm) Giuse Lê Quang Uy, C.Ss.R. Hiện



diện trong buổi gặp gỡ có hơn 100 bạn sinh viên đang học và làm việc tại Sài Gòn.

Trước buổi gặp gỡ, Lm Giuse đã dâng thánh lễ cầu bình an cho tất cả các soeur và các bạn sinh viên.

Theo Lm Giuse, "Sống thử và Đồng tính" là một hiện trạng của xã hội, mà người trẻ phải biết phân định điều gì Giáo hội cho phép và điều gì nghiêm cấm.

Chủ đề của buổi gặp gỡ lần lượt được khai triển qua các vấn đề:

1. Tình trạng "sống thử" của giới trẻ

"Sống thử" là một trong những hiện trạng của xã hội. Đối tượng là các học sinh, sinh viên, công nhân viên chức, hay người trẻ vốn phải sống xa nhà, thiếu thốn tình cảm, khó khăn trong cuộc sống. Chuyện "sống thử" trước khi tiến tới hôn nhân chưa phải là một giải pháp tốt để tiến tới một cuộc hôn nhân hoàn hảo. Đó chỉ là "cái bẫy của một quan niệm suy đồi trong lãnh vực hôn nhân".

2. Tình trạng "đồng tính" của giới trẻ

Các hành vi đồng tính luyến ái tự bản chất là vô trật tự. Chúng nghịch với luật tự nhiên. Chúng loại bỏ khỏi hành vi tính dục tặng phẩm của sự sống. Chúng cũng không xuất phát từ nhu cầu bổ túc cho nhau thực sự về tình cảm và tính dục. Hành vi này không thể chấp nhận được trong bất cứ trường hợp nào.

Sau phần chia sẻ, đại diện các tham dự viên đã cảm ơn Lm Giuse và các Soeur. Buổi gặp gỡ kết thúc lúc 12g, sau đó các sinh viên chụp hình chung với Lm Giuse và các Soeur. (G.B Nguyễn Tài) Nguồn: TGP Sài Gòn

Ngày hành hương Lòng Chúa Thương Xót và Thánh lễ mừng kim khánh linh mục Đức cha Giuse Đình Đức Đạo

Nữ tu Têrêsa Ngọc Lễ, O.P

WGPXL (10.04.2021) - Trong tâm tình tạ ơn dịp mừng Kim Khánh Linh Mục Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo, Thánh Lễ Mừng Kim Khánh Linh Mục Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo đã được cử hành tại Trung Tâm Hành hương Lòng Thương



xót Chúa của Giáo phận tại Giáo xứ Suối Cát vào chiều Thứ Sáu, 9.4.2021. Đây là địa điểm do chính Đức Cha Giuse chọn, để theo đó, Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân, Giám mục Giáo Phận đã sắp xếp, tổ chức để Thánh Lễ Tạ Ơn của Đức Cha Giuse được diễn ra trong bầu khí của ngày hành hương Kính Lòng Chúa Thương Xót của Giáo phận tại nơi đây.

Trong rất đông những người đến hành hương như những ngày Thứ Sáu đầu tháng còn có khách mời đặc biệt tham dự Thánh Lễ hôm nay là những cụ già tại các mái ấm, các bệnh nhân, anh chị em di dân, người nghèo, người đau khổ, thiếu nhi khuyết tật, khiếm thính, khiếm thị... Sự hiện diện của những vị khách mời đặc biệt này khơi gợi lên lòng thương xót và cảm mến của tình Chúa và tình người. Họ là một phần của xã hội và với Đức cha Giuse, họ là Món Quà mà Chúa gửi đến cho Giáo Phận và cho chính Đức cha.

Trong Thánh Lễ tạ ơn, Đức Cha Giuse đã chủ tế Thánh Lễ. Cùng đồng tế với Đức cha Giuse còn có Đức Cha Gioan, Đức Cha Cố Đa Minh, Đức Ông Vinh Sơn, Cha Tổng Đại Diện, Cha Giám đốc và quý Cha Giáo Đại Chủng viện Thánh Giuse Xuân Lộc, quý Cha quản hạt, quý Cha trong và ngoài giáo phận. Ngoài ra, còn có Cha Giám Đốc Đại Chủng Viện Thánh Giuse "Sài Gòn, quý Cha trong Ban Giảng huấn của Học Viện Công Giáo Việt Nam, và quý Cha đồng hương Bùi Chu - Thức Hóa cũng cùng dâng Thánh Lễ để hiệp ý tạ ơn với Đức Cha Giuse trong dịp mừng này.

Trước khi bắt đầu Thánh Lễ, Đức Cha Giuse đã

ngò lời xin quý Đức Cha, quý Cha và cộng đoàn, đặc biệt là những thiếu nhi khuyết tật, những cụ già, những người đang gặp đau khổ “cùng dâng lên Thiên Chúa lời kinh tạ ơn”; xin Chúa ban mọi ơn lành cho những người đã đồng hành với ngài trong ơn gọi và sứ vụ linh mục, cho mọi người tham dự; và khẩn nài Lòng Thương xót của Chúa tuôn đổ xuống trên những ai đang cần đến.

Đảm nhận bài chia sẻ Tin Mừng, Cha Giuse Đinh Văn Huấn, Đặc Trách Phụng tự Giáo phận đã suy niệm về chủ đề “Đón nhận và sống lòng thương xót của Chúa trong cuộc đời”. Đây là một nội dung liên quan đến Đức Cha Giuse, khi ngài chọn “linh đạo lòng Chúa thương xót làm linh hồn mục vụ của một giám mục chính tòa nhằm canh tân đời sống đức tin dân Chúa và phục vụ con người.” Lý giải việc chọn lựa này, cha giải thích, là vì Đức Cha Giuse muốn “mọi người đi vào tận cung lòng của Thiên Chúa, trái tim Giêsu bị đâm thấu, nơi Đấng xót thương ôm lấy tội nhân, nơi tình yêu sáng tạo mặc thêm phẩm chất xót thương khi con người phạm tội, nơi tình yêu trao ban đón lấy đau khổ vì người mình yêu nơi Chúa tìm gặp ta.” Và vì thế, với sáu năm giám mục, Đức Cha Giuse đã sống lòng thương xót đó qua lời nói và hoạt động của ngài. Cha Giuse tiếp, chính những gì mà Đức Cha đã, đang thể hiện linh đạo lòng thương xót, như là bức tranh tỏa sáng, ngược lại với một thế giới u ám đang bị nền văn hóa vứt bỏ thống trị, để ai đó vẫn còn có thể nghe lời thầm thì của Thiên Chúa “Cha yêu con. Cha yêu con như người mẹ...” Để rồi, trong những mảnh vỡ cuộc đời, yếu đuối bản thân, con



người nhận ra “đời mình là thời nam châm cần đến lòng Chúa xót thương”, đặc biệt trong đời sống hôn nhân - gia đình ngày nay đang gặp nhiều khó khăn, thách đố, thậm chí trên bờ vực của sự tan vỡ.

Trên con đường của lòng thương xót, Cha Giuse nói tiếp “Đức Cha không chỉ mời gọi chúng ta chiêm ngắm, nhưng còn khao khát lòng thương xót, đến gặp Đấng Phục Sinh, là Đấng giàu lòng xót thương”. Nhưng, chỉ nhờ bởi ơn Chúa Thánh Thần, con người được chìm vào trong sự thật, để nhận ra mình được yêu (x. Ga 15, 9). Và khi gặp được Chúa, chất xót thương sẽ thấm đẫm vào trong lời nói và hành động của con người, thần hóa đời mỗi người. Vì thế, không sai khi mời gọi mọi người nhận ra rằng “Đức Cha Giuse chính là quà tặng quý giá mà Thiên Chúa tốt lành ban tặng ban cho đời mình để tạ ơn Chúa, và biết ơn Đức Cha.”

Kết thúc bài giảng, Cha Giuse đã trích lại lời Chúa nói với Chân phước Angela ở Foligno để nói với mọi người “Tình Cha yêu con không phải là trò đùa”, để rồi mỗi người tự cật vấn bản thân “Chúa yêu ta đến thế, còn tôi và ông bà, chúng ta đã dành cho Chúa một tình yêu nghiêm túc chưa vậy?”

Sau lời nguyện hiệp lễ, Đức Giám mục Giáo phận đã thay mặt cộng đoàn dân Chúa Giáo phận để dâng lời chúc mừng đến Đức Cha Giuse. Trước hết, ngài bày tỏ niềm vui khi nhận ra những dấu chỉ của ơn phúc, dấu của yêu thương, của phép lạ mà Thiên Chúa trao ban cho con cái giáo phận qua những hiện tượng và khung cảnh thiên nhiên





tại buổi chiều này. Tiếp đến, Đức Cha lược lại đôi nét những dấu ấn lịch sử đầy yêu thương và ý nghĩa mà Đức Cha Giuse đã phục vụ, để lại cho Giáo phận - đặc biệt việc “kiện toàn nhân sự” của Giáo phận trong lãnh vực đào tạo các linh mục tương lai của Đại Chủng viện Thánh Giuse Xuân Lộc: từ vai trò Đức Ông Giám đốc ĐCV đến Đức Cha, Giám Đốc Đại Chủng viện. Và trong vai trò làm giám mục Giáo phận, Đức Cha Giuse đã từng làm cho bao tâm hồn chạm được tới lòng thương xót của Thiên Chúa nhờ các bài nói chuyện đầy tâm huyết với các hội đoàn, hiệp hội...Chất lòng thương xót mà Đức Cha Giuse đã, đang thể hiện, như Đức Giám mục nhắc đến, được thấy rõ ngay tại trong Thánh Lễ Tạ ơn này, khi các thiếu nhi khiếm thị, khuyết tật đảm nhận tuyên bố Lời Chúa, và hát lễ với hai ca đoàn thiếu nhi thật đơn sơ và hồn nhiên. “Tất cả đều là ý muốn của Đức Cha Giuse”. Vậy nên, nhờ bởi “Đức Cha đã gắn bó với lòng thương xót của Chúa Cha, nên có thể nói, Đức Cha đã trao ban cho chúng con bài học Nhận, sống lòng thương xót của Chúa”. Sau cùng, Đức Giám Mục Giáo phận mong rằng mọi con cái Giáo phận được cùng với Đức Cha Giuse cảm nghiệm được mầu nhiệm tình yêu của Thiên Chúa trên Đức Cha; xin được cùng chung tâm tình với Đức Cha Giuse muôn đời ca ngợi Chúa. Lời ngợi ca Thiên Chúa vì mọi người được hưởng ơn phúc nhờ bởi cùng “dầu thánh” mà Đức Cha được lãnh lấy từ Bí tích Rửa Tội, dầu thánh đã thánh hiến Đức Cha trước đây để làm linh mục của Chúa, để tấn phong ngài lên giám mục, và cũng từ dầu thánh đó, Đức Cha

đã thánh hiến bao người và làm cho nhiều người trên nên con cái đích thực của Chúa.

Đáp từ lại lời chúc mừng của Đức Giám Mục Giáo phận, Đức Cha Giuse đã thốt lên “Tất cả chỉ là lời cảm tạ” vì những kỳ công Người đã làm trên cuộc đời ngài. Đức Cha đặc biệt cảm ơn Đức Cha Giáo phận, Đức Cha Cố Đa Minh trong những tri ân chân thành sâu xa nhất. Ngài cũng cảm từng thành phần quý Cha trong giáo phận, những cha ngoài giáo phận đang hiện diện vì có liên hệ với Ngài, Cha Đặc Trách Hiệp hội Lòng Chúa Thương Xót, giáo xứ và các hội đoàn của Giáo xứ Suối Cát, các ban ngành, hội đoàn đã cộng tác để Thánh Lễ tạ ơn được diễn ra tốt đẹp. Đức Cha cũng dâng lời cảm ơn lên Đức Thánh Cha Phanxicô vì đã nhận được sứ điệp chúc mừng và phép lành của ĐTC trong ngày mừng Kim Khánh Linh Mục; cảm ơn ĐHY Tagle - Tổng trưởng Thánh Bộ Truyền Giảng Tin Mừng; ĐTGM Marek Zalewski, Đại diện Tòa thánh không thường trú tại Việt Nam, khi các ngài gửi lời chúc mừng đến Đức Cha Giuse. Ngoài ra, Đức Cha cũng cảm ơn cách đặc biệt đến những con người mà Đức Cha thường gọi là những người đang đau khổ: là những cụ già, bệnh nhân, thiếu nhi khuyết tật, những người đau khổ tinh thần, người nghèo, anh chị em di dân đã cùng Đức Cha hiệp dâng Thánh Lễ, là niềm vui cho ngài. Và ngài nhắc đến cách đặc biệt khi cảm ơn gia tộc, thân hữu ruột thịt dù vắng mặt không thể hiện diện; cảm ơn Ban điều hành, quý cha giáo và sinh viên của Học viện Công giáo và cùng mọi thành phần anh chị em tín hữu đang

tham dự và hiệp thông trực tuyến trên các phương tiện truyền thông.

Thánh Lễ Tạ Ơn mừng kỷ niệm Kim Khánh Linh Mục của Đức Cha Giuse quả thật là hồng ân tiếp nối hồng ân không chỉ trên Đức Cha Giuse, nhưng còn là của Giáo phận Xuân Lộc và của từng người.

Nguồn: giaophanxuanloc.net

TGP.HÀ NỘI: Quyết định Thành lập Học viện Thần học Thánh



Phêrô Lê Tuỳ

Đức Tổng Giám mục Giuse Vũ Văn Thiên, sau khi nghiên cứu, bàn thảo với các vị có trách nhiệm và chuẩn bị nhân sự, đã chính thức ký quyết định thành lập học viện thần học của Tổng Giáo phận với tên gọi: **HỌC VIỆN THẦN HỌC THÁNH PHÊRÔ LÊ TUỖ**.

Học viện sẽ là nơi đào tạo các tu sĩ và giáo dân, nhằm thúc đẩy và đáp ứng nhu cầu mục vụ ngày càng khẩn thiết của Tổng Giáo phận.

Quyết định được ký ngày 25 tháng 01 năm 2021.

Hiện nay, Học Viện Thần Học Thánh Phêrô Lê Tuỳ đang có thông báo tuyển sinh cho khoá học đầu tiên năm 2021 - 2022. Xem thêm chi tiết tại đây!

Văn phòng Tòa Tổng Giám Mục xin trân trọng thông báo. (tonggiaophanhanoi.org 09.04.2021)

Caritas Hà Nội: Những đôi mắt Phục Sinh

Ngày 05.4.2021, trong không khí hân hoan của tuần Bát nhật Phục Sinh, Caritas Hà Nội đã cộng tác với bệnh viện Mắt Hà Nội thực hiện phẫu thuật mắt miễn phí cho 70 bệnh nhân đục thủy tinh thể.

Đây là đợt phẫu thuật mắt đầu tiên Caritas Hà Nội thực hiện trong năm 2021 với nguồn tài trợ của quỹ Thiện Tâm tập đoàn Vingroup. Chương trình ý nghĩa này được Caritas Hà Nội thực hiện trong nhiều năm qua, nhờ đó rất nhiều người được chữa trị kịp thời và tránh được nguy cơ mù lòa nhất là ở nơi người cao tuổi.

Caritas Hà Nội và bệnh viện đã tạo mọi điều kiện tốt nhất cho các bệnh nhân khi đi phẫu thuật mắt. Cha Giám đốc Gioan Baotixita, quý Sơ và các cộng tác viên luôn sẵn sàng đón tiếp, hướng dẫn tận tình và đồng hành cùng các bệnh nhân trong suốt ngày phẫu thuật. Hơn nữa, các bệnh nhân còn được quý Sơ tặng những bữa ăn ngon và đảm bảo chất lượng phục vụ ngay tại bệnh viện. Đặc biệt, các y bác sĩ và nhân viên bệnh viện mắt Hà Nội cũng rất nhiệt tình khám chữa và ân cần đối với các bệnh nhân. Nhờ đó, các bệnh nhân khi xuất viện không chỉ cảm nhận được niềm vui vì con mắt đã sáng lại mà còn cảm thấy thật hạnh phúc vì được yêu thương chăm sóc chu đáo hơn cả ở nhà mình.

Thay lời cho các bệnh nhân, Caritas Hà Nội xin chân thành cảm ơn các đơn vị tài trợ, quý ân nhân, quý Sơ, các anh chị cộng tác viên và đặc biệt là quý y bác sĩ đã quảng đại hy sinh để đem lại ánh sáng cho những anh chị em khó khăn. Nguyện xin Niềm Vui và Ánh Sáng của Chúa Ki-tô Phục Sinh luôn đồng hành cùng tất cả chúng ta. Vp. Caritas Hà Nội



Chương trình "4 triệu khẩu trang cho Phnom Penh" của Caritas TGP Sài Gòn

Sáng thứ Ba 27.4.2021, Caritas Tổng Giáo phận Sài Gòn đã phát động chương trình “4 triệu khẩu trang cho Phnom Penh”, để giúp đỡ anh chị em tại thủ đô của Campuchia, không phân biệt tôn giáo, phòng chống đại dịch.

Đại dịch Covid-19 đang bùng phát mạnh mẽ tại Campuchia. Từ ngày 17.3 các sinh hoạt tập trung và cử hành tôn giáo bị tạm ngưng. Đức Tổng Giám mục Giuse Nguyễn Năng đã gửi thư cho Đức cha Olivier Schmitthaesler để chia sẻ, hiệp thông và mong ước được cùng san sẻ với Giáo hội tại Phnom Penh cách cụ thể.

Trước nhu cầu cụ thể của Campuchia, Caritas TGP Sài Gòn, với sự ủy thác của Đức Tổng Giám mục Giuse, đã kêu gọi các tín hữu quảng đại đóng góp để giúp cho giáo phận Phnom Penh 4 triệu khẩu trang.

Theo thông cáo của Caritas TGP Sài Gòn, “Để



đảm bảo nguồn cung cấp khẩu trang đạt chuẩn và phù hợp với nhu cầu này, Caritas sẽ trực tiếp hợp đồng với nhà sản xuất và vận chuyển đúng quy định hiện hành.”

Thông tin đóng góp được tìm thấy trên website của TGP Sài Gòn. (vaticannews.va 27.04.2021)

Ngày hội Ôn Gọi Mến Thánh Giá Huế: “Làm bạn với Giêsu”

Written by Ban Mục vụ Ôn Gọi Hội Dòng MTG Huế on 26 Tháng 4 2021.

Với khát khao tìm kiếm thánh ý Thiên Chúa, ngày Chúa Nhật Lễ Chúa Chiên Lành (25.4.2021) có hơn 300 em dự tu nữ từ 56 giáo xứ trong và ngoài Tổng Giáo phận Huế đã hân hoan đến với Hội dòng Mến Thánh Giá Huế để “làm bạn với Chúa Giêsu”.

Đúng 08g00, chị Tổng Phụ trách Anna Lê Thị Hương, thay mặt quý chị trong Ban điều hành hân hoan chào đón các bạn trẻ đã đến với Hội dòng. Trong phần chào thăm, chị nói lên tâm tình tạ ơn Chúa đã quy tụ các em về với Hội dòng giữa lúc cơn đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến hết sức phức tạp ở trên thế giới. Qua các em, chị cũng gửi lời cảm ơn đến quý Cha sở, chị sở và các bậc phụ huynh đã tạo điều kiện, cho phép các em được tham gia buổi gặp gỡ hôm nay. Tiếp đó, chị mời gọi các em nhìn về những ước mơ của mình. Trong đời ai cũng có những ước mơ và tuổi trẻ là thời gian để ươm mầm những ước mơ đó. Chị khích lệ các em hãy nuôi dưỡng ước mơ đời mình, hãy can đảm để thực hiện ước mơ đó trong Đức Giêsu, Đấng là bạn của các em.

Tiếp đó, các em được hiểu biết thêm về tâm lý lứa tuổi, sự phát triển nhân cách của con người qua phần chia sẻ của chị Maria Phạm Thị Bích Thùy. Nhờ việc hiểu biết đó mà các em có thể biết rõ mình hơn và dễ dàng mở ra với người khác hơn. Nhất là trong thời đại hôm nay khi chủ nghĩa cá nhân lên ngôi, thì việc quy về chính mình là điều không thể tránh khỏi. Chính vì thế, cầu nguyện sẽ giúp các em biết mình hơn, yêu người hơn và nhất là tìm thấy được bình an, lòng quảng đại và tinh thần dấn thân. Nhờ hiểu được giá trị của cầu nguyện mà các em cũng đi vào



Thánh lễ với sự trang nghiêm, ý thức và tích cực hơn.

Trong Thánh lễ, Cha Augustinô Lê Quý Phi, Dòng Chúa Cứu Thế cũng nhấn mạnh đến ước mơ khi nhắc lại Sứ điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô nhân ngày thế giới cầu nguyện cho ơn gọi năm 2021. Qua đó, ngài nêu bật gương mẫu của Thánh Cả Giuse, một con người cũng có những ước mơ, hoài bão riêng nhưng sau mỗi giấc mơ, thánh cả phải thay đổi kế hoạch của mình để làm theo những kế hoạch nhiệm mầu của Thiên Chúa. Cũng vậy, hiện tại các em cũng có rất nhiều ước mơ khác nhau, nhưng khi gặp được Chúa thì chắc chắn đời các em sẽ khác. Ngài cũng nhắc lại câu chuyện Chúa gọi Samuel để giúp các em biết nhạy bén trước lời mời gọi của Chúa trong thế giới hôm nay. Qua đó, ngài nhắn nhủ các em hãy làm bạn với Chúa Giêsu mỗi ngày nhờ cầu nguyện để cảm nghiệm được tình yêu của Chúa. Hãy để Chúa đi bước trước, chinh phục các em và rồi mỗi ngày các em được lớn lên, được tiến tới gần Chúa hơn. Trước khi kết thúc bài giảng, Cha Augustinô đã dâng các em cho Thánh Cả Giuse, đấng bảo trợ của Dòng Mến Thánh Giá, xin ngài cũng hằng luôn gìn giữ và bảo vệ các em như đã chăm lo cho Hài Nhi Giêsu.

Sau bữa cơm trưa thân tình với quý chị trong Hội dòng, các em lại tiếp tục chương trình buổi chiều với phần giới thiệu về nguồn gốc, sứ mạng và linh đạo của Dòng Mến Thánh Giá. Đây có lẽ là điều các em chờ đợi nhất khi đến với Hội dòng, vì ơn gọi đến từ Thiên Chúa nhưng dòng

tu lại là chọn lựa của con người. Bằng sự sáng tạo và khéo léo của mình, các chị đã giới thiệu cho các em một cách đơn giản, dễ hiểu nhất về nguồn gốc, sứ mạng và linh đạo của Dòng qua những mô hình trang trí rất sinh động ngay tại sân vườn của Dòng. Chân dung đó còn tiếp tục gọi mở qua phần đố vui và giao lưu văn nghệ với những tiết mục đơn sơ, dễ thương và hài hước của các chị em trong Hội dòng và các em đến từ các Giáo xứ.

Niềm vui nối tiếp niềm vui....

...nhưng các em không quên trở về lại bên Chúa Giêsu, người bạn của các em, đồng thời cũng là Thiên Chúa của tình yêu. Ít phút ngắn ngủi bên Chúa Giêsu Thánh Thể đã khép lại một ngày sinh hoạt, giao lưu của các em tại Hội dòng Mến Thánh Giá Huế. Sự rụt dè, nhút nhát lúc mới đến giờ thay bằng sự bịn rịn, quyến luyến không muốn rời xa. Như hai môn đệ của Gioan đã đến gặp Chúa Giêsu và ở lại với Người ngày hôm ấy. Các em cũng đã được thúc bách bởi tình yêu của Đức Kitô để rồi đến với Hội Dòng mang tên Mến Thánh Giá và ở lại với Giêsu tình yêu cùng với các chị trong ngày hôm ấy! Tạ ơn Chúa đã thấp lên trong lòng các em niềm khát khao tìm kiếm thánh ý Ngài.

Ra về trong tiếc nuối, bùi ngùi nhưng tâm hồn các em toát lên sự bình an và lòng hân hoan lên đường. Để từ nay các em biết gắn kết đời mình với Chúa Giêsu cách thân mật, sâu xa hơn nhờ sự cầu nguyện. Cầm trên tay cuốn sổ kỷ niệm ngày gặp gỡ hôm nay, lòng các em tràn trề hạnh phúc vì không chỉ biết thêm về Chúa nhưng còn hiểu hơn về sứ mạng và linh đạo của Dòng mà các em đang tìm hiểu. Ước mong sao niềm khát khao theo tiếng Chúa gọi mời sẽ luôn bùng cháy trong tâm hồn các em, và dẫn lối chỉ đường để một ngày kia các em được kết hợp với Đấng mà các em yêu mến và tôn thờ. Nguyện xin Chúa, qua sự chuyển cầu của Thánh Cả Giuse, giúp các em biết can đảm thưa “vâng” với Thiên Chúa và can đảm để Chúa đi vào cuộc đời của mình để biến ước mơ của đời mình thành hiện thực. (Ban Mục vụ Ôn Gọi Hội Dòng MTG Huế)



Hội nghị Truyền thông thường niên 2021 của Công giáo Việt Nam

WHĐ (24.04.2021) ‘Hãy đến mà xem’ là chủ đề cuộc Hội nghị Truyền thông thường niên 2021 của Công Giáo Việt Nam - được tổ chức online trong hai ngày 22 và 23-04-2021.

Đức Giám mục Giuse Nguyễn Tấn Tước (ĐGM) - chủ tịch Ủy ban Truyền thông xã hội (UBTTXH) trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam (HĐGMVN) - đã chủ sự cuộc Hội nghị này, với sự tham dự của 43 vị đặc trách truyền thông của các giáo phận tại Việt Nam.

Vào sáng thứ Năm ngày 22-04, từ 8g đến 11g, các tham dự viên đã kể cho nhau nghe những sinh hoạt truyền thông của giáo phận mình trong 2 năm qua (Hội nghị Truyền thông thường niên năm 2020 không được tổ chức vì đại dịch Covid-19), thảo luận với nhau về vấn đề bản quyền, về việc công bố những trang web và mạng xã hội chính thức của Giáo hội Công giáo Việt Nam.

Vào buổi chiều cùng ngày, từ 14g30 đến 16g, các tham dự viên đã trao đổi với nhau về những gì cần phải làm trong lãnh vực phim ảnh Công giáo.

Vào sáng thứ Sáu 23-4, từ 8g đến 11g, Hội nghị đã đưa ra những suy nghĩ về: nội dung sứ điệp và cách thức cử hành Ngày Thế giới Truyền thông xã hội năm 2021, đào tạo truyền thông, sử dụng video, và kế hoạch hữu hiệu nhằm thực hiện các chương trình đã được đề ra.

Sau đó, vào buổi chiều, lúc 14g30, các tham dự viên đã đưa ra những ‘quyết định chung’, đúc kết những điểm chính của Hội nghị, và lắng nghe chỉ dụ của ĐGM chủ tịch UBTTXH / HĐGMVN.

Cuộc Hội nghị Truyền thông thường niên 2021 của Công Giáo Việt Nam đã kết thúc với những lời cầu nguyện bế mạc thật sốt sắng vào lúc 16g ngày 23-4-2021.

(Linh mục Hữu Hiền) Nguồn: WHĐ

Tín Cộng Đoàn

Đại tang của VietCatholic

Cha Giám đốc Gioan Trần Công Nghị đã hoàn tất cuộc lữ hành trần thế

Trong niềm tin vào lòng thương xót của Chúa Kitô Phục sinh, VietCatholic xin kính báo với quý Đức Cha, quý cha, quý tu sĩ nam nữ và anh chị em khấn thánh giả xa gần của VietCatholic, Cha Gioan Trần Công Nghị, bút hiệu là Đồng Nhân, và Thiên Ân, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1945 tại Đồng Nhân, Ninh Bình, Phát Diệm, Việt Nam, đã được Chúa gọi về tại tư gia ở Garden Grove, Orange County, Hoa Kỳ, sau cuộc hành trình dương thế dài 76 năm, trong đó 50 năm là linh mục của Chúa.

Từ 1957, Thầy Trần Công Nghị đã từng theo học tại Tiểu chủng viện Phát Diệm, Phú Nhuận, và Đại chủng viện Sài Gòn, trước khi sang Rôma theo học tại Đại Học Giáo Hoàng Urbanô trong 4 năm từ 1967 đến 1971. Ngài được thụ phong Linh mục tại Rôma ngày 27.3.1971.

Ngài cũng đã theo học môn khoa học xã hội tại Đại Học Fordham, New York, trong 4 năm từ 1971 đến 1975. Năm 1977, ngài trở sang Rôma

theo học trong hai năm 1977 và 1978 tại các Đại Học Giáo Hoàng Urbanô và Grêgôriô để lấy bằng Tiến Sĩ Thần Học.

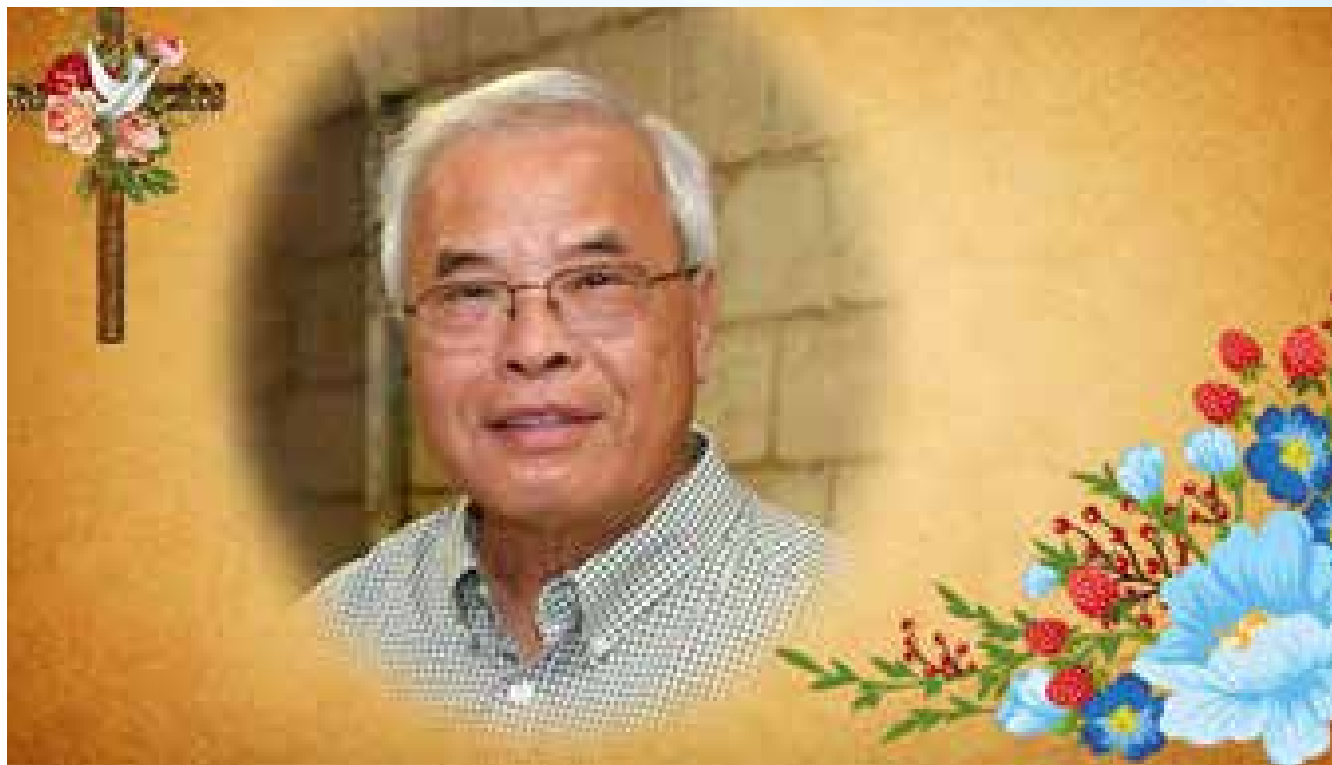
Ngài từng là Giáo Sư tại Đại Chủng Viện New Orleans từ 1983 đến 1984, và Giáo sư Chủng Viện Đức Mẹ Nữ Vương Các Thiên Thần của Tổng Giáo Phận Los Angeles, từ 1987 đến 1993.

Khi làn sóng người Việt Nam sang định cư tại Hoa Kỳ, ngài lần lượt đảm trách các chức vụ Tuyên úy trưởng trại Tị nạn Fort Chaffee, Giám đốc Trung tâm Mục Vụ Việt Nam, tổng giáo phận New Orleans, Louisiana, Giám đốc Điều Hành Indochinese Center, Washington DC, Giám đốc Điều Hành Trung Tâm Mục Vụ Đông Nam Á, tổng giáo phận Portland, Oregon.

Ngài cũng đã từng đảm trách các chức vụ Phó Chủ tịch Liên đoàn Công Giáo Việt Nam Hoa Kỳ, Chủ tịch miền Washington DC, Chủ tịch Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam Hoa Kỳ Miền Tây Bắc, Giám đốc Dự Án nghiên cứu Nhu cầu Mục Vụ VN tại Hoa Kỳ, do Văn phòng Mục vụ thuộc Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ tài trợ, văn phòng tại Orange County, Nam California.

Trong các hoạt động mục vụ, Cha Gioan





Trần Công Nghị đã từng phục vụ tại tổng giáo phận Los Angeles trong các giáo xứ St. Paul of the Cross, La Mirada, St. Finbar, Burbank, St. John Fisher, Rancho Palos Verdes, Our Lady of the Assumption, Claremont, và St. Catherine of Alexandria, Avalon, Catalina.

Xin quý Đức Cha, quý cha, quý tu sĩ nam nữ và anh chị em cầu nguyện thêm cho linh hồn Thầy Cả Gioan sớm được hưởng nhan thánh Chúa. Thay mặt cho các xương gôn viên, nghệ sĩ, và các chuyên viên, cộng đoàn truyền thông VietCatholic xin chân thành chia sẻ nỗi buồn ly biệt cùng tang quyến, và thân bằng quyến thuộc.

Trong tình yêu cứu độ của Thiên Chúa, qua lời chuyển cầu của Mẹ Maria và thánh cả Giuse, xin cho Cha Gioan Trần Công Nghị sớm hưởng hạnh phúc cùng các Thánh trên Nước Trời, cùng xin ơn an ủi và nâng đỡ cho tang quyến và những người đang than khóc Cha Gioan. Ban Giám đốc xin thành kính phân ưu cùng tang quyến.

Vẻ vang dân Việt: Vinh danh các đóng góp của Cha Gioan, Chủ tịch HĐGM Mỹ chủ tế thánh lễ an táng

Như chúng tôi đã loan tin, Cha Gioan Trần

Công Nghị Giám Đốc VietCatholic, đã hoàn tất cuộc lễ hành trần thế vào lúc 11g30 sáng thứ Năm 22 tháng Tư vừa qua.

Một niềm vui và cũng là một niềm hãnh diện cho người Việt Công Giáo của chúng ta trên toàn cầu là Đức Tổng Giám Mục José Horacio Gómez, Tổng Giám Mục Los Angeles, và là Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ sẽ chủ tế thánh lễ an táng Cha Gioan Trần Công Nghị vào lúc 10g sáng Thứ Sáu 30/4 tại Nhà Thờ Chính Tòa Chúa Kitô Giáo Phận Orange, 13280 Chapman Ave, Garden Grove, CA 92840 USA. Nghĩa cử này của ngài là để vinh danh các đóng góp của Cha Gioan cho Giáo Hội Công Giáo tại Hoa Kỳ và Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam.

Đức Cha José Horacio Gómez sinh ngày 26 tháng 12 năm 1951 là một giám mục người Mỹ gốc Mễ Tây Cơ. Ngài đã được Đức Giáo Hoàng Bênêđictô thứ 16 bổ nhiệm làm Tổng Giám mục thứ năm của Los Angeles vào năm 2011. Trước đó, ngài từng là Giám Mục Phụ Tá của Denver từ năm 2001-2004 và là Tổng Giám mục của San Antonio từ năm 2004 đến 2010.

Đức Cha Gomez đã giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng Giám mục Công Giáo Hoa Kỳ từ ngày 15 tháng 11 năm 2016; và được các Giám Mục anh em tín nhiệm bầu làm làm Chủ tịch Hội

Đồng Giám Mục trong phiên khoáng đại Mùa Thu vào ngày 12 tháng 11 năm 2019. Ngài là người gốc Tây Ban Nha đầu tiên giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ và cũng là người gốc Tây Ban Nha đầu tiên giữ chức Chủ tịch Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ.

Đức Cha Gomez là một niềm tự hào của người Công Giáo Mỹ Tây Cơ sống trên đất Mỹ. Cha Gioan Trần Công Nghị, Tiến Sĩ Thần Học, tại Đại Học Giáo Hoàng Urbanô và Grêgôriô ở Rôma, cũng là một niềm về vang cho chúng ta khi ngài đã từng là Giáo sư tại Đại Chủng Viện New Orleans từ 1983 đến 1984, và Giáo sư Chủng Viện Đức Mẹ Nữ Vương Các Thiên Thần của Tổng Giáo Phận Los Angeles, từ 1987 đến 1993.

Nói về công lao của Cha Gioan Trần Công Nghị, từ Rôma, Cha Nguyễn Văn Khải, Dòng Chúa Cứu Thế cho biết: Tôi biết ngài từ hơn 20 chục năm trước từ khi Vietcatholic mới ra đời. Tôi cộng tác với ngài từ 15 năm nay khi ít khi nhiều. Tôi trực tiếp gặp ngài từ 10 năm nay. Mỗi lần tôi đến Quận Cam thì cha con lại có dịp gặp nhau để hàn huyên, vì ngài người Phát Diệm, tôi cũng Phát Diệm và cả hai cũng quan tâm đến tình hình đất nước và Giáo Hội. Tôi luôn cảm phục ngài. Vì mặc dù tuổi cao sức yếu, bệnh tật, nhưng ngài chưa bao giờ ở yên. Ngài luôn bận tâm đến Giáo Hội và Quê Hương. Luôn thao thức, luôn tìm kiếm, luôn cố gắng làm một cái gì đó tốt đẹp, cụ thể và trong tâm tay cho Giáo Hội và quê hương

Ngài đảm nhận nhiều sứ vụ, ở nhiều nơi, từ giám thị Chủng viện ở Sài Gòn, đến tuyên úy đồng bào tỵ nạn cộng sản, giáo sư chủng viện và cha xứ bên Mỹ. Tôi thấy cáo phó không nhắc đến việc ngài làm tuyên úy trên các tàu du lịch.

Vì tôi nghe ngài kể từ khi về hưu ngài được Đức Tổng Giám Mục Los Angeles cử làm tuyên úy cho các chuyến tàu du lịch và vì thế ngài hay theo tàu đi khắp nơi trên thế giới mỗi khi sức khỏe và hoàn cảnh cho phép.

Nhưng thôi! Quan trọng gì! Ở đời có cái chính mà phụ, có cái phụ mà chính. Giữa bao nhiêu sứ vụ ngài thi hành, có cái chẳng được Đức Giám Mục nào bổ nhiệm, nhưng là cái ngài cố gắng nhiều nhất và qua đó giáo hữu Việt Nam được

hưởng lợi nhiều nhất, đó là sứ vụ truyền thông.

Tôi tin Chúa đã soi sáng cho ngài và ngài đã lắng nghe và làm theo được lời Chúa: ngài đã sáng lập Vietcatholic và Liên hiệp Truyền thông Công Giáo Việt Nam. Dù không chính thức là công việc được bề trên giao phó, nhưng trên thực tế đây lại là việc Chúa muốn nhất nơi ngài và qua việc đó, ngài phục vụ cho Giáo Hội cách đắc lực nhất.

Từ 25 năm nay, không có website Việt ngữ Công Giáo nào ổn định và phát triển liên tục như Vietcatholic. Từ 25 năm nay không kênh truyền thông Việt ngữ Công Giáo nào có nhiều độc giả trong ngoài nước hơn Vietcatholic. Từ 25 năm nay không kênh truyền thông Việt ngữ Công Giáo nào cho độc giả cái nhìn toàn diện hơn và chân thực hơn về đời sống của Giáo Hội như Vietcatholic. Từ 25 năm nay không một kênh truyền thông Việt ngữ Công Giáo nào có thể cho thế giới biết về hiện tình Giáo Hội Việt Nam nhiều hơn Vietcatholic. Vì nhiều cơ quan thông tấn Công Giáo ngoại quốc lấy tin từ Vietcatholic. Nhiều người Kitô hữu ngoại quốc biết đến Giáo Hội Việt Nam nhờ Vietcatholic. Vì ngài có cả một hệ thống cộng tác viên dịch thuật từ tiếng Việt ra tiếng Anh, thậm chí tiếng Pháp và tiếng Ý, tiếng Đức, mỗi khi có sự kiện gì quan trọng liên quan đến Giáo Hội Việt Nam. Nhờ Vietcatholic mà các tín hữu Công Giáo Việt Nam được hiểu biết và gắn bó với nhau và với Giáo Hội nhiều hơn. Ngài là người tiên phong của truyền thông Công Giáo Việt Nam thời internet. Nhân tiện tôi cũng nói ngài giỏi làm việc chung với người khác. Cái yếu chung của người Việt mình hình như lại là cái mạnh riêng của ngài, của các cha và các anh chị em trong Vietcatholic.

Ngài có cả mấy chục cộng tác viên thường xuyên và cả trăm cộng tác viên không thường xuyên, từ Hoa Kỳ về Việt Nam, từ châu Âu đến châu Úc. Từ kỹ thuật đến dịch thuật và phát thanh-truyền hình. Tôi đã thăm trụ sở Vietcatholic ở Quận Cam, cũng như các chi nhánh ở Perth, ở Melbourne, ở Seyned. Tôi thấy các cha và các anh chị em cộng tác viên, cũng như ngài, tất cả đều làm việc bằng tình yêu Giáo Hội và quê hương. Thời gian tối thiểu, phục vụ tối đa. Phương tiện tối thiểu, hiệu xuất tối đa!

Đấy là cái tài dùng người, cái tài điều phối, cái tài làm việc chung của Cha Trần Công Nghị. Bây giờ truyền thông Công Giáo Việt Nam trăm hoa đua nở. Tin tức và hình ảnh tràn ngập. Nhưng chủ yếu là tin “hội hè đình đám.” Nhiều khi cái cần nói lại không nói, nếu có lại không dám nói đúng sự thật! Thành thử thừa mà vẫn thiếu!

Vì vậy cho đến bây giờ, tôi nghĩ vẫn chưa có kênh truyền thông Việt ngữ Công Giáo nào thay thế được Vietcatholic. Chưa có kênh nào dám nói thẳng, nói thật, nói toàn diện, nói đầy đủ nhất trong mức độ có thể về Giáo Hội như Vietcatholic. Chưa có kênh nào vượt trên khuôn khổ của một dòng tu, một giáo phận, một vùng đất để phản ánh sự sống của Giáo Hội ở tầm mức bao quát nhất như Vietcatholic.

Tôi nói vậy để thấy cái công của Cha Trần Công Nghị cũng như vị trí và vai trò của ngài cũng là của Vietcatholic giữa lòng Giáo Hội Việt Nam, dù hơn 2/3 cuộc đời ngài không sống ở Việt Nam.

Phần tôi, tôi biết ơn ngài. Vì ngài đã cho tôi cơ may cộng tác với tư cách phóng viên

Vietcatholic. Vì ngài đã cổ vũ và nâng đỡ tôi cũng như sứ vụ của tôi mỗi khi gặp nhau ở Quận Cam. Vì ngài đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều trong vụ Thái Hà-Tòa Khâm Sứ. Bây giờ truyền thông kịp thời là một cách để bảo vệ mình. Trong khi website chuacuuthe.com có dung lượng nhỏ và thường bị công an đánh sập, thì Vietcatholic đã là tiếng nói của chúng tôi, là lời cầu nguyện của chúng tôi và cho chúng tôi.

Hơn nữa, ngài ở Cali, cũng như cha Paul Văn Chi ở Sydney và cha Nguyễn Hữu Quảng và Đức cha Nguyễn Văn Long ở Melbourne là những người tích cực cùng các cha khác tổ chức cầu nguyện hiệp thông với chúng tôi và vận động quốc tế bảo vệ chúng tôi.

Chúng tôi cảm thấy thấy ấm lòng và có thêm sức mạnh để làm chứng cho công lý và sự thật, khi thấy Vietcatholic bây giờ thường đăng hình ảnh các giáo xứ và cộng đồng người Việt đã hiệp thông thấp nển cầu nguyện cho chúng tôi và vận động quốc tế bảo vệ chúng tôi.

<http://vietcatholic.org/News/Home/Article/267914>

TRANG MẠNG DÂN CHÚA ÂU CHÂU THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

+++

Nhận được tin khắp báo:

Linh mục GIOAN TRẦN CÔNG NGHỊ

Giám Đốc Vietcatholic

Đã an nghỉ trong Chúa tại tư gia ở Garden Grove, Orange County, Hoa Kỳ, lúc 11g30 ngày 22 tháng Tư, 2021 sau cuộc hành trình dương thế dài 76 năm, và 50 năm là linh mục của Chúa.

Toàn Ban Điều Hành và Biên Tập Trang Mạng Dân Chúa Châu Âu
xin thành kính phân ưu

Với toàn thể Tang quyến và với Ban Điều Hành Vietcatholic

Nguyện xin Thiên Chúa là Cha Từ Ái trọng thưởng Cha Gioan sau cuộc đời hiến dâng năm trong thiên chức Linh Mục và trong 25 năm miệt mài phục vụ rao giảng **TIN MỪNG CỨU ĐỘ** qua trang mạng Vietcatholic.

Xin cho Linh Hồn Thầy Cả Gioan được nghỉ yên muôn đời trong NHÀ CHA muôn đời

R.I.P.

Thành kính

Lm. Stephanô Bùi Thượng Lưu

& Toàn Ban Điều Hành và Biên Tập Trang Mạng Dân Chúa Châu Âu